

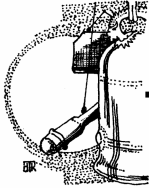
VIÊN GIÁC



SỐ NR 239 TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM Từ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL. 2.564 NĂM THỨ 41 - THÁNG 10 NĂM 2020 JAHRGANG 41. OKTOBER 2020 - AUSGABE IN VIETNAMEISCH



Cát Đơn Sa



THƯ TÒA SOẠN

Trong Kinh Tạng Nam cũng như Bắc Truyền, Đức Phật đều có dạy rõ cho chúng sanh về việc báo hiếu cho Mẹ Cha khi còn sống cũng như khi đã khuất bóng. Đó là việc con cái do Cha Mẹ sinh ra là một công lao hết sức cực nhọc như Kinh Vu Lan và Kinh Báo Ân Phụ Mẫu đã diễn tả. Do vậy phàm làm con phải có Hiếu với song thân. Kinh dạy rằng: Khi Cha Mẹ về già nếu dùng vai trái để cõng Cha, vai phải cõng Mẹ đi quanh cả hòn núi Tu Di hay dâng món ngon vật lạ cho Cha Mẹ v.v... thì đó cũng chưa phải là hiếu và cũng không thể nào đáp đền được ân dưỡng dục cù lao với ba năm bú mớm, ẵm bồng của Cha Mẹ lo cho con cái được. Muốn báo hiếu cho Cha Mẹ một cách có hiệu quả và công đức nhiều nhất, đó là khi Cha Mẹ về già nên khuyến tấn Cha Mẹ quy kính Tam Bảo, quy y giữ giới, làm lành lánh dữ v.v... phước này hơn cả phước thế gian bên trên rất nhiều.

Trong Kinh Lễ Bái sáu phương (Kinh Thi Ca La Việt lục phương lễ - Kinh Trường A Hàm Thiện Sinh) Đức Phật đã dạy cho Ông Thi Ca La Việt rằng: Lễ bái phương đông là lễ bái Cha Mẹ, phương nam là lễ bái Thầy Tổ, lễ bái phương tây là vợ chồng, lễ bái phương bắc là bạn hữu, lễ bái phương dưới là tôi tớ, lễ bái phương trên là Sa Môn, Thầy dạy Đạo. Như vậy phước đức có thể sinh ra do sự hành trì tu tập đúng với chánh pháp. Nếu chúng ta cũng làm phước, bố thí, cúng dường, lễ bái v.v... nhưng nếu chúng ta gieo vào không đúng nơi chốn thì phước báu chẳng sanh mà ngược lại việc làm của chúng ta sẽ vô bổ. Do vậy phàm làm bất cứ một việc gì cũng nên nghĩ đến cái nhân đang gây ra và cái quả sẽ gặt hái được thì sẽ lợi lạc vô cùng.

Từ hôm Đại lễ Phật Đản đến Đại lễ Vu Lan năm 2020 này hầu như tất cả các chùa Việt, Hoa, Nhật, Hàn, Thái, Lào v.v... đều chịu chung một số định luật cách ly nhất định bởi Covid-19 gây ra mà chính phủ sở tại đã ban hành những quy tắc nơi tụ họp đông người phải tuân theo để tránh việc lây lan trên diện rộng. Do vậy mà mọi sinh hoạt công cộng hầu như bị bế tắc hoặc ngay cả việc bị đình chỉ, nếu là chùa hay Niệm Phật Đường nhỏ thực hiện sai quy tắc này. Bởi lẽ không có Phật tử lui tới thì việc cúng dường trợ duyên cho những sinh hoạt hằng ngày ở những cơ sở nhỏ này đang gặp nhiều khó khăn. Về lâu về dài thì chẳng biết như thế nào; nhưng trong hiện tại một số chùa vẫn còn hoạt động, tuy ít ỏi hơn xưa nhưng vẫn có thể duy trì được, là nhờ các chùa đã trả nợ xong cho ngân hàng hay Phật tử và bây giờ chỉ lo vấn đề ẩm thực cũng như những sinh hoạt phí phụ trong chùa, thì cũng không phải là những gánh nặng lắm cho các Phật tử. Có nhiều Phật tử chuyển ngân qua ngân hàng hay bằng nhiều cách khác nhau để hỗ trợ chùa, thì chùa vẫn có thể tiếp tục sinh hoạt được.

Mới đây Tổ Chức DBO (Deutsche Buddhistische Ordensgemeinschaft; tức là: Cộng Đồng Tăng Già Đức) đã gửi đi một bản thăm dò và muốn trợ giúp cho những Tăng Ni đang sinh sống tại Đức thuộc nhiều truyền thống khác nhau như: Thái Lan, Lào, Miên, Việt, Hoa, Đại Hàn, Đức, Nhật v.v... nếu cần sự hỗ trợ về tư vật dụng cho đời sống hằng ngày để tu tập như: thuốc men, chỗ ở, ăn uống, đồ mặc thì có thể làm đơn gửi về tổ chức DBO ở Berlin, sau đó tùy theo hoàn cảnh của mỗi Tăng Ni khác nhau, mà Tổ Chức này qua một một tổ chức Cư Sĩ Phật Tử khác sẽ trợ giúp cho Tăng Già. Đây là cách làm rất có ý nghĩa với chư Tăng Ni tu theo Nam Tông trong giai đoạn hiện tại. Dầu sao đi nữa thì đây cũng là một sự quan tâm của hàng Cư Sĩ tại gia đối với những người xuất gia đang ở trên xứ Đức. Công đức thật là không nhỏ.

Chư Tăng Ni và Cư Sĩ Phật tử cũng giống như hai cánh chim của Đại Bàng; nếu một trong hai cánh không nhắc lên khỏi được mặt đất thì chắc rằng chim kia không thể tung bay vào khung trời cao rộng được. Do vậy cả hai chúng đệ tử của Phật xuất gia và tại gia nên hỗ trợ cho nhau, nhất là trong giai đoạn khủng hoảng kinh tế toàn cầu như hiện nay mà vẫn còn bay lượn trên vòm trời cao rộng ấy để mang giáo pháp của Đức Phật đến với mọi người và mọi nơi trên hoàn vũ, thì công đức ấy không thể nghĩ bàn. Nếu mỗi người trong chúng ta đều có tâm niệm hướng về kẻ khác một chút, chia sẻ một ít lương thực hay ngay cả tiền bạc để trợ duyên cho những việc có ý nghĩa như vậy, quả là điều lợi lạc vô cùng. Vì chúng ta đã gieo nhân lành vào ruộng phước ấy.

Khi Đức Phật còn tại thế, Ngài cũng thường đi khất thực và Đức Phật cũng đã giảng về ý nghĩa cũng như công đức của việc bố thí trong Kinh Phật Bản Hạnh như sau: Có một bà vợ chuyên cúng

dường cho chư Tăng mỗi ngày khi chư Tăng đi khất thực ngang qua nhà của bà ta. Ông chồng thấy vậy hỏi bà rằng: Bà làm vậy có ý nghĩa gì không? Thay vì bà trả lời thì Đức Phật dạy như sau bằng cách hỏi lại ông chồng rằng: Ông có biết cây Ni Câu Luật (Loại) không? Ông ta trả lời: Bạch Thế Tôn: Con có biết. Vậy ông có biết rằng hạt của cây Ni Câu Luật nhỏ hay lớn? Bạch Thế Tôn: rất nhỏ. Đức Phật hỏi tiếp: Thế nhưng khi hạt ấy gieo vào đất, sau năm hay sáu tháng hạt nhỏ ấy mọc lớn thành cây, nở hoa rồi cho ra quả có nhiều chẳng? Ông chồng trả lời rằng: Đúng vậy, Bạch Thế Tôn, cây Ni Câu Luật tuy hạt rất nhỏ và sau một thời gian gieo vào đất thì sinh ra quả rất nhiều. Đức Phật bảo ông chồng rằng: Cũng như vậy đó, việc cúng dường chư Tăng hằng ngày tuy là nhỏ như việc sốt bát khi chư Tăng đi khất thực; nhưng công đức về sau này sẽ sinh trưởng ra nhiều quả như cây Ni Câu Luật vậy.

Có một nữ phóng viên tờ Trung Quốc Thời Báo viết rằng: Trong thế gian này có rất nhiều luật, mà luật nào người ta cũng có thể lách được. Riêng luật nhân quả thì không. Đúng là thật hay. Có thể cô là một Phật tử. Vậy luật nhân quả là gì vậy? Đó là: gieo nhân nào thì phải gặt quả đó, không đời này thì đời khác, chẳng có thể chạy trốn đi đường nào cả. Ngày xưa cuộc Cách Mạng Văn Hóa ở Trung Hoa, Mao Trạch Đông đã khiến cho không biết bao nhiêu triệu người chết. Cuộc thảm sát Thiên An Môn vào năm 1989 thời Đặng Tiểu Bình đã sát hại không biết bao nhiêu sinh viên và người dân Trung Quốc đã phải hy sinh. Rồi Pháp Luân Công đã bị Giang Trạch Dân khai tử dưới nhiều hình thức khác nhau và bây giờ Tập Cận Bình đã làm cho người dân Tây Tạng, người Duy Ngô Nhĩ phải khổ đốn biết là dường bao; nên thiên nhiên đã trừng phạt Trung Quốc cả ba bốn tháng nay không có ánh sáng mặt trời, lũ lụt xảy ra khắp nơi tại Trung Hoa lục địa, rồi con virus Vũ Hán hay nói chính xác hơn là Coronavirus Trung Quốc đã thả rông đi khắp các nơi trên hành tinh này. Cả năm, bảy triệu người bị nhiễm khuẩn và trên dưới một triệu người chết.

Tại Việt Nam qua Cải cách Ruộng Đất ở miền Bắc (1953-1956) Hồ Chí Minh, Lê Duẩn, Trường Chinh, Phạm Văn Đồng đã gây ra không biết bao nhiêu là tội lỗi, khiến cho cả mấy trăm ngàn người bị xử chết oan. Rồi năm 1975 những cuộc đánh tư sản mại bán ở miền Nam khiến cho cả triệu triệu người điêu đứng, sống dở chết dở; nên mới tìm đường vượt biển, vượt biên và từ đó đến nay những khổ nạn của dân tộc Việt Nam vẫn chưa hết. Đây cũng là nhân quả mà người Việt Nam phải gánh chịu chung; nhưng tác nhân gây ra là những người lãnh đạo đảng cộng sản Việt Nam trong hiện tại. Đạo đức, văn hóa, tôn giáo, xã hội, giáo dục, học đường v.v... tất cả đều bị thổi nát từ trong tủi thối ra. Bây giờ Việt Nam chỉ còn là một ông Phỗng Đá. Mới nhìn từ bên ngoài vào trông rất vạm vỡ; nhưng thực chất chỉ toàn là những con cạp giấy, ruột rỗng tuếch, không hồn.

Bầu cử Hoa Kỳ vào tháng 11 sắp đến đây làm cho thế giới phải quan tâm. Bởi lẽ Hoa Kỳ là nước tư bản đàn anh của thế giới tự do. Nếu Hoa Kỳ biến đổi theo chiều thuận hay chiều nghịch thì thế giới cũng phải bị ảnh hưởng theo, không nhiều thì ít. Vì lâu nay sự sản xuất của công nghiệp cũng như nông nghiệp trên thế giới đều bị chi phối bởi định luật cung cầu cũng như thể chế chính trị của nước đứng đầu thế giới. Chúng ta cầu mong đâu cho ai là người lên lãnh đạo nước Mỹ đi chẳng nữa thì cũng không quan trọng, miễn sao người lãnh đạo ấy phải thật sự xứng đáng đại diện cho tự do dân chủ toàn cầu và quyền lợi không phải chỉ nghiêng về cho nước Mỹ, mà cả thế giới đều hưởng được những lợi ích chung này.

Những người tranh đấu cho tự do, đối lập với Putin ở Nga như Alexei Navalny đã bị đầu độc và Đức đã ra tay nghĩa hiệp cứu người trước cơn bão chính trị tại Moscow, các ngoại trưởng trên thế giới đang hợp lực và ra tối hậu thư đề nghị những người có quyền lực tại điện Cẩm Linh phải trả lời về việc này. Có lúc Nga đổ thừa cho Đức gây ra vụ đầu độc này. Sao nó giống hệt như Trung Quốc đổ thừa rằng Virus Corona-19 do Mỹ mang tới; chứ không phải phát xuất từ Vũ Hán. Đây có phải là việc "gậy ông đập lưng ông" chẳng? Phải chăng lâu nay con đường chính trị người ta phải xử sự như vậy?

Nữ chính trị gia đối lập Maria Kolesnikova đã bị chính quyền đương nhiệm bắt cóc và người dân Belarus mỗi chủ nhật đều xuống đường mỗi đông để yêu cầu Tổng Thống đương nhiệm Alexander Lukashenko từ chức; nhưng có lẽ nhiệm kỳ thứ 6 của Ông sau 26 năm cầm quyền chắc vẫn còn tại vị. Vì lẽ đứng phía sau ông là chính quyền của Putin luôn ủng hộ. Hy vọng rồi thế giới từ đây sẽ chuyển hướng mạnh hơn nữa để tự do, dân quyền và nhân quyền được tôn trọng một cách thực sự trên thế giới này.

• **Ban Biên Tập Báo Viên Giác**



GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT

VIỆN TĂNG THỐNG

Phật lịch: 2564

Số: 04/VTT/KTUT/TKT

THƯ KHÁNH TUẾ

Kính gửi: - Chư Tôn Trưởng Lão,
- Chư Hòa Thượng, Thượng Tọa, Đại Đức Tăng-già nhị bộ

Kính bạch Chư Tôn đức,

Ba tháng Hạ an cư đã qua, Tăng tự tứ cũng đã viên mãn, và tháng Hậu Ca-đề cũng bắt đầu. Đây là thời gian mà một số điều Phật chế định được nói lỏng để cho chúng đệ tử có thể bổ túc những nhu cầu thiếu sót trong đời sống hằng ngày. Cùng chung niềm vui của bốn chúng, nương theo uy đức Tăng-già, tôi kính gửi đến Chư Tôn đức lời chúc mừng đã hoàn mãn ba tháng tịnh tu trong nguồn Pháp lạc tịnh diệu, phước trí tư lương sung mãn.

Nhân đây, thỉnh nguyện Chư Tôn Trưởng Lão cùng hòa hiệp thảo luận một số vấn đề, từ những nhu cầu sinh hoạt thường nhật, tất yếu không thể tách ngoài các mối quan hệ xã hội mà bản chất là hư danh và lợi dưỡng, nếu vượt quá giới hạn mà Đức Thích Tôn đã thi thiết, sẽ dẫn đến, và thực tế như đang thấy, đã dẫn đến tình trạng mâu thuẫn, phân hóa trong cộng đồng chúng đệ tử xuất gia, khiến cho những ai không tin Phật pháp lại càng không tin, những ai đã tin thì tín tâm dao động và thoái thất.

Tăng-già, chúng đệ tử mà Đức Thích Tôn đã thiết lập bằng Pháp và Luật thiện thuyết, liên tục truyền thừa không gián đoạn, trải qua trên 2500 năm, hoằng hóa trên một phạm vi rộng lớn, cho đến nay đã hiện diện khắp năm châu. Do bối cảnh lịch sử, địa lý, truyền thống văn hóa, tín ngưỡng dị biệt trong mỗi địa vực và dân tộc khác nhau mà Giáo pháp được truyền đến, mỗi nơi tiếp thu phù hợp với truyền thống cá biệt của dân tộc mình, đã không làm lu mờ truyền thống ấy mà còn hỗ trợ phát huy những giá trị cá biệt của dân tộc thành những giá trị phổ quát của nhân loại, đồng thời cũng không làm thay đổi Chân lý mà Đức Thích Tôn đã chứng ngộ và công bố vì mục đích an lạc của tất cả mọi loài chúng sinh.

Trong lịch sử hoằng hóa lâu dài, Tăng-già, chúng đệ tử Phật, tự thể vốn thanh tịnh và hòa hiệp, là cỗ xe vững chắc mà Đức Thích Tôn đã tác thành có đầy đủ phẩm chất và uy đức để đưa ánh sáng Chánh pháp đến nơi xa xôi, vượt qua những bão tố giữa Ấn độ dương và Thái bình dương, vượt qua dải sa mạc nối liền hai nền văn minh lâu đời của nhân loại, chỉ bằng đức từ vô lượng; không bằng bất cứ bạo lực, quyền lực thống trị nào vốn đã nhuộm đầy máu và nước mắt bởi tham dục, hận thù.

Sức mạnh ấy do đâu? Tất nhiên không từ gươm giáo, mà từ thể tính thanh tịnh hòa hiệp của Tăng-già. Tăng-già, tuy không phải thuần nhất là cộng đồng của các Thánh giả mà là Thánh phẩm đồng trụ, được Đức Thích Tôn thiết lập và đặt vào hàng Tam Bảo, là nơi nương tựa an toàn cho những ai tâm cầu an lạc cho bản thân, định hướng cho ý nghĩa sinh tồn của mình trong đời này và trong nhiều đời sau.

Các cộng đồng thế gian, tụ tập nhiều thành phần khác nhau thành một khối vì cùng chung mục đích quyền lợi thế tục, cùng lập những giá trị đạo đức để củng cố cộng đồng tồn tại trong môi trường đấu tranh sinh tồn. Giá trị đạo đức và tinh thần hòa hiệp đoàn kết sẽ

biến đổi theo thời gian, khi mà thiên nhiên và lịch sử biến thiên khiến cho mục đích chung ban đầu trở thành mâu thuẫn tranh chấp. Những biến cố thiên nhiên và lịch sử đã thay đổi tâm tính con người.

Xã hội Việt Nam trong thời kỳ Pháp thuộc, với những giá trị truyền thống trong mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước, dưới áp lực chính trị và tôn giáo của chính quyền thực dân, cũng phải dần dần biến đổi. Phật giáo Việt Nam trong bối cảnh lịch sử đó cũng không thể đứng ngoài những biến đổi như vậy; tự thân cần phải tùy thuận biến đổi trước những cơ cấu tổ chức mới mẻ của các tôn giáo đến từ phương Tây, để không bị nhận chìm trong dòng xoáy thời đại, và cùng kết hợp với các phong trào yêu nước duy trì bản sắc và tính thể của dân tộc, để tồn tại với những giá trị truyền thống được tác thành bằng máu và nước mắt qua nhiều thế hệ. Ý thức về các tổ chức hội đoàn theo mẫu phương Tây được xây dựng, nhưng cơ cấu tổ chức một Giáo hội rập khuôn theo mẫu phương Tây thì không thể. Trước hết, theo luật pháp của chính quyền thực dân, và chính sách bảo hộ thuộc địa, Phật giáo không được thừa nhận như một tôn giáo. Thứ nữa, Giáo hội theo một cơ cấu trung ương tập quyền là điều đã không được Thích Tôn hứa khả, như thỉnh vấn của Tôn giả A-nan trước thời Đức Thế Tôn nhập diệt, và sau đó là giải thích của Tôn giả A-nan cho vị Đại thần của vua A-xà-thế, Đại thần Vũ-xá. Do vậy, vận dụng phương tiện thiện xảo, Chư Tôn túc đã thiết lập các hội đoàn Phật giáo mà y xứ căn bản là Tăng-già, trong đó tụ hội các cư sĩ tại gia, từ tầng lớp lão thành cho đến thanh thiếu niên, vừa học đạo và hành đạo, thành tựu tín tâm kiên định trước các luồng tư tưởng triết học tôn giáo mới, và cũng trên cơ sở nhận thức đó, bằng nguồn lực gia trì bi-trí-dũng, mà hiển mình cho sự tồn vong của dân tộc, vì sự an lạc của muôn dân.

Sau Pháp nạn 1963, một Giáo Hội được thành lập, thống nhất các hệ Tăng-già, đồng thời hội tụ các hội đoàn cư sĩ: Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, gồm đủ bốn chúng, với một bản Hiến chương hoàn chỉnh trong bối cảnh bấy giờ, công bố mục đích và trách nhiệm đối với sự tồn vong của dân tộc và sứ mệnh hoàng truyền Chánh pháp.

Trong cuộc chiến huynh đệ tương tàn mang màu sắc ý thức hệ, giữa lúc các cường quốc đang đấu tranh vẽ lại bản đồ quyền lực thế giới, một Giáo Hội gồm đủ bốn chúng, tuy căn bản sở y vẫn là Tăng-già thống nhất hai hệ truyền thừa, Nguyên thủy, và Đại thừa, bấy giờ thật sự khó tránh khỏi những chao đảo, bởi các thế lực chính trị quốc gia và quốc tế đã thông qua một số bộ phận cư sĩ khuynh loát Giáo Hội để tập hợp quần chúng nhân dân mà đại bộ phận là Phật tử phục vụ cho tham vọng thống trị. Tuy vậy, trong khi cán cân đấu tranh quyền lực đang được quân bình trong một xã hội dân chủ, Giáo Hội đã thể hiện kiên định lý tưởng phụng sự Đạo Pháp và Dân tộc. Nhưng một khi cán cân quyền lực lệch hướng, một quyền lực duy nhất làm chủ vận mệnh đất nước, cơ cấu Giáo Hội bị biến thể, một Giáo hội mới được thành lập với định hướng Đạo Pháp - Dân tộc - Xã hội chủ nghĩa. Bộ phận chính yếu của Giáo hội mới vẫn là hai hệ Tăng-già, nhưng được đặt dưới sự chỉ đạo của Mặt Trận Tổ Quốc, cơ cấu ngoại vi của một Đảng chính trị chuyên chính, trực tiếp điều hành bởi Ban Tôn Giáo Chính phủ, nắm quyền duyệt y các chức vụ của hàng giáo phẩm từ trung ương đến địa phương. Giáo hội ấy, được phép rao giảng Giáo lý nhưng phải phù hợp với định hướng xã hội chủ nghĩa. Một định hướng mơ hồ trên cơ sở triết học biện chứng duy vật sử quan và cũng mơ hồ không kém khi áp đặt vào lịch sử Việt Nam, trong quá khứ cũng như hiện tại.

Cho đến khi hai vị Hòa thượng Thích Huyền Quang và Thích Quảng Độ được phóng thích, năm 1998, Đại hội VIII GHPGVNTN năm 1999, được triệu tập tại Hoa Kỳ theo quyết định từ ba vị lãnh đạo tối cao trong Giáo Hội: Hòa thượng Thích Đức Nhuận, nguyên Chánh Thư ký Viện Tăng Thống; Hòa thượng Thích Huyền Quang, Quyền Viện Trưởng Viện Hóa

Đạo; Hòa thượng Thích Quảng Độ, Tổng Thư ký Viện Hóa Đạo. Đại hội đã quyết định chính thức phục hưng cơ cấu tổ chức của Giáo Hội, tuy chỉ trong hình thái cơ cấu khung. Đại hội gồm các đại biểu của hai hệ Tăng-già chính thống, là những vị đã từng sinh hoạt trong Giáo hội vào thời chiến tranh, bấy giờ đang hành đạo trong ba châu lục: Châu Mỹ, Châu Âu và Châu Úc, đã đồng tâm nhất trí suy cử bốn vị lãnh đạo: Hòa thượng Thích Huyền Quang, Quyền Xử lý Viện Tăng Thống; Hòa thượng Thích Đức Nhuận, Cố vấn Ban Chỉ Đạo Viện Hóa Đạo; Hòa thượng Thích Quảng Độ, Viện Trưởng Viện Hóa Đạo; Thượng tọa Thích Tuệ Sỹ, Tổng Thư ký Viện Hóa Đạo.

Đây là một Giáo Hội cơ cấu khung, các vị lãnh đạo đều ở trong nước, nhưng thực tế là một Giáo Hội lưu vong, vì mọi sinh hoạt Phật sự đều được ủy thác cho Văn phòng II tại Hoa Kỳ và Đại diện tại các Châu lục, vẫn kiên định lập trường Đạo Pháp và Dân tộc, trong lý tưởng phụng sự dân tộc và nhân loại như đã được công bố trong bản Hiến chương nguyên thủy.

Một Giáo Hội dù trong thời kỳ chiến tranh khốc liệt đã tích cực đóng góp không nhỏ về các phương diện giáo dục, văn hóa, xã hội, cho một nửa nước đang cùng các cộng đồng thế giới xu hướng đến một nền văn minh mới, trong kỷ nguyên mới tổng hợp những giá trị tâm linh phương Đông với những tiến bộ khoa học kỹ thuật phương Tây; nhưng chỉ sau một thời gian ngắn, Giáo hội ấy đã bị quyền lực thế gian cố tình vùi lấp vào quá khứ, ý đồ để cho thế hệ lớn lên trong hòa bình không hề biết đến. Tuy vậy, Giáo Hội vẫn kiên định lý tưởng phụng sự Dân tộc - Đạo pháp trong hình thái cơ cấu khung, như ngọn đèn lu trước gió chẳng mấy chốc quá khứ lại được bừng sáng; một thế hệ mới được giáo dục trong chiến tranh, trưởng thành trong hòa bình dưới muôn vàn khó khăn, đến lúc đã nhận thức rõ sứ mệnh kế thừa. Từ những nhân tố đó, Đại hội Nguyên Thiệu năm 2003 được vận tập ngay trong vòng vây của lực lượng công an hùng hậu, Giáo Hội đã kiện toàn cơ cấu của hai Viện với sự tán trợ của Chư Trưởng lão đã từng là hàng Giáo phẩm Trung ương lãnh đạo Giáo hội trong thời chiến tranh bấy giờ đang lưu vong Hải ngoại. Ngay sau đó, sự biến Lương Sơn đã báo hiệu quyết tâm trấn áp của Chính quyền và những khó khăn mà Ban Lãnh đạo Giáo Hội cần đủ nghị lực và Tăng-già hòa hiệp để ứng phó.

Thế nhưng, trong tình trạng hận thù dân tộc kéo dài từ cuộc chiến huynh đệ tương tàn chưa nguôi, đất nước tuy hòa bình nhưng nhân tâm phân ly, xã hội phân tán, những năm tháng tủi nhục của các Phật tử trong các lao tù chưa được xóa nhòa, và nỗi đau của hàng vạn đồng bào lênh đênh trước sóng dữ và một số bị chôn vùi trong biển cả chưa được xoa dịu, đã nhanh chóng tác động lên Giáo Hội vừa phục hồi, nghi kỵ và mâu thuẫn bắt đầu xuất hiện, cơ cấu Giáo Hội bắt đầu có dấu hiệu phân hóa từ hàng lãnh đạo; nguy cơ sụp đổ là điều khó tránh. Thực tế, cơ cấu Giáo Hội lần lượt phân hóa thành những chi phần nhỏ, mâu thuẫn và tranh chấp ngày càng căng thẳng. Còn lại chỉ là danh xưng không thực tế, không còn là tiếng nói chung của bốn chúng đệ tử, dù im lặng hay công khai, trong một đất nước trên 90 triệu dân. Trong tình cảnh đó, Hòa Thượng Trưởng lão Thích Quảng Độ, trong cương vị Tăng Thống GHPGVNTN, tự nhận trách nhiệm của mình trước lịch sử, phương tiện tùy nghi vô thi bất khả, đã đình chỉ tất cả mọi sinh hoạt Phật sự của Viện Hóa Đạo, và chỉ còn mình Ngài đứng đầu Viện Tăng Thống, ngõ hầu chấm dứt những tranh chấp vì hư danh và địa vị không tưởng làm hoen ố bản thể thanh tịnh hòa hiệp của Tăng-già, gây nên những con rối trong cộng đồng bốn chúng đệ tử đồng tu.

Cho đến những ngày tháng cuối cùng, bằng các tâm thư, Đức Đệ Ngũ Tăng Thống đã thiết tha kêu gọi Tăng-già hòa hiệp. Một Giáo hội mà không y chỉ trên y xứ Tăng-già hòa hiệp chỉ là một ngôi nhà trên bãi cát, lực tự tồn còn chưa đủ, nói gì đến hoàng pháp lợi sanh.

Ngưỡng bạch Chư Tôn Trưởng Lão,

Thế giới đang lâm phải trận đại dịch, cùng với thiên tai trong nhiều khu vực trên thế giới, chưa từng có trong lịch sử. Đại nạn này vẫn chưa thể thức tỉnh nhân tâm trước nguy cơ hủy diệt. Sự suy thoái kinh tế, nạn đói trên mức toàn cầu có nguy cơ xảy ra, một phần thức tỉnh tình người, nhưng phần khác lại là nguyên nhân cho tranh chấp quyền lực của các cường quốc đang rắp tâm vẽ lại bản đồ thế giới lại càng gay gắt. Thế giới vẫn điên đảo trong vòng quay không định hướng bởi những cuồng vọng của con người.

Sau Thế chiến II, tham vọng chiếm ưu thế trong cán cân quyền lực dưới nhiệt độ của chiến tranh lạnh đã đẩy dân tộc Việt Nam vào một cuộc chiến huynh đệ tương tàn, các thế hệ trẻ nối tiếp nhau ra chiến trường đổ máu cho những ý thức hệ mà ngay những kẻ lãnh đạo chiến tranh cũng không rõ đích thực nó mang chân lý và thông điệp gì cho nhân loại. Hậu quả là sau nửa thế kỷ hòa bình mà dân tộc vẫn lạc loài trong một thế giới mê mờ, đất nước vẫn chưa tiến lên để bước vào cộng đồng văn minh nhân loại với những giá trị phổ quát đã làm nên phẩm giá con người. Trước hiểm họa khó lường có thể làm sụp đổ khối song hành Dân tộc - Đạo Pháp, Thầy Tổ của chúng ta, các vị Sư trưởng, tuy không quên lời cảnh sách “bất năng trị quốc an bang”, đã không ngần ngại bước ra khỏi sơn môn, từ chốn già-lam tịch tĩnh tu trì, với kinh nghiệm chưa hề có trong đấu trường chính trị, đã có thể kiên trì giữ vững ý thức dân tộc.

Ngày nay, trước viễn tượng một dòng vận động phân chia lại quyền lực thống trị thế giới đang diễn biến, ngọn đèn Chánh pháp cần được thắp sáng như đã từng thắp sáng góp phần soi tỏ lối đi, như các Quân vương và trí thức Phật tử trong quá khứ đã cùng đại khối dân tộc vượt qua hiểm họa diệt vong, trí thức Phật tử Việt Nam hiện tại trong và ngoài nước từ sở học đến sở hành theo Giáo pháp, cùng với kiến thức thế pháp, cần có điều kiện để tập hợp chung một ý hướng, tạo nguồn nhận thức cho các thế hệ tương lai có đủ chất liệu sở tri, tự định hướng cho đời mình để phụng sự dân tộc. Thế nhưng, trí thức Phật tử trong nước theo con số thống kê do Nhà nước công bố chưa đầy 5% so với gần 100 triệu dân số của cả nước; với con số thống kê chính thức ấy, trí thức Phật tử Việt Nam chưa bằng phân nửa tổng số dân của Sài Gòn hiện nay, thế thì tiếng nói của trí thức Phật tử trong các sự nghiệp văn hóa, giáo dục, kinh tế, xã hội, cũng chỉ là những tiếng nói lạc lõng, và Phật giáo Việt Nam với những tiền bộ vật chất chưa từng có, nếu có cũng chỉ là hiện tượng của một cơ thể béo phì, ám ảnh bởi những âm hồn ma quái đạo khắp phố phường, không đủ khả năng dự phần phát triển văn hóa, giáo dục.

Bộ phận trí thức Phật tử lưu vong Hải ngoại, có đủ điều kiện để thâm nhập những tinh hoa trong các nền văn minh hiện đại, nhưng phần lớn đó lại là những người đã từng chịu khổ nhục trong các lao tù, hận thù và nghi kỵ vẫn còn là chướng ngại khó vượt qua. Các thế hệ tiếp theo trưởng thành và được giáo dục trong các nền giáo dục tiến bộ nhưng số lớn biết ít về lịch sử dân tộc, cho nên ý thức về sự tồn vong suy thịnh của dân tộc đôi khi cũng khá mơ hồ.

Trong bối cảnh đó, uy đức của Tăng-già cần được thể hiện bằng bản thể thanh tịnh và hòa hiệp làm cơ sở tự hội của bốn chúng trong một Giáo Hội đầy đủ phẩm chất được dựng lên từ Chánh pháp. Tăng-già hòa hiệp sẽ là ngọn hải đăng bất động trước mọi sóng gió; hàng Phật tử tại gia nương theo ánh sáng bi-trí-dũng tỏa sáng từ Chánh pháp, để nhìn vào viễn tượng phân chia quyền lực thống trị thế giới đang hình thành mà xác định vị trí dân tộc đang ở đâu, từ đó định hướng phụng sự dân tộc và nhân loại từ sở học và sở hành của mình, và đồng thời gieo cảm hứng kế thừa cho các thế hệ con cháu như kế thừa huyết thống. Phật giáo Việt Nam không thể là một bộ phận đứng ngoài xu thế phát triển của dân tộc và thế

giới. Các tự viện không phải là những cửa hàng kinh doanh tôn giáo; các Phật tử đi chùa không phải là những khách hàng tới lui theo định luật cung cầu của kinh tế học.

Ngưỡng bạch Chư Tôn Trưởng Lão chứng tri,

Tôi được ủy thác nhiệm vụ kế thừa, không phải kế thừa một chức vụ cao cả trong hàng giáo phẩm, mà chính xác là kế thừa tâm nguyện chưa được viên thành của Hòa Thượng Trưởng lão Thích Quảng Độ, muốn thấy uy đức Tăng-già được thể hiện trong bản thể thanh tịnh hòa hiệp, để từ đó phục hồi và kiện toàn cơ chế Giáo Hội. Bản thân tôi trước sau vẫn chỉ là nhà giáo dục, sự nghiệp suốt đời chỉ giới hạn trong những việc trước tác, phiên dịch kinh điển. Những khi cần đến kiến thức hàn lâm, Chư tôn Trưởng lão triệu tôi đến để thông diễn tôn ý cho bốn chúng đệ tử. Khi không cần thiết, tôi được phép trở về bản vị trong các giảng đường và thư viện. Trong hiện tại, với di chúc ủy thác của Đức Đệ Ngũ Tăng Thống, trông lên Tô đức uy nghiêm, vô khả nại hà, tôi cúi đầu lãnh thọ. Tuy nhiệm vụ kế thừa này được xem là cao cả nhưng trong thực tế chỉ có vai trò liên lạc, chuyển tải tôn ý giữa Chư Tôn đức, trong nước và Hải ngoại đang hoằng hóa tại các châu lục khác nhau, trong các quốc gia có những dị biệt về pháp luật, về hình thái xã hội do truyền thống dị biệt. Sự chuyển tải chư tôn ý này cũng cần đến kiến thức hàn lâm từ Kinh-Luật-Luận để không truyền đạt một cách sai lầm nội dung của chư tôn ý.

Nay, thời Hạ an cư đã viên mãn, bốn chúng đệ tử đang hoan hỷ với những công đức phước trí được tích tập làm hành trang thăng tiến trong Thánh đạo, ngưỡng mong Chư Tôn Trưởng lão tùy cơ duyên thuận tiện ân tứ tôi được tham kiến thỉnh vấn tôn ý về hướng đi của đạo pháp và dân tộc trong thế giới đầy biến động hiện tại, với kỳ nguyện của bốn chúng đệ tử được thấy một Giáo Hội được thiết lập từ uy đức của Tăng-già trong lý tưởng phụng sự hòa bình và an lạc của dân tộc và nhân loại.

Kính nguyện Chư Tôn đức thân tâm an lạc.

*Phật lịch 2564,
Tháng Hậu Ca-đê, năm Canh Tý
Khâm thừa Ủy thác,
Khê thủ*

Tuệ Sỹ

Bình pháp Tỳ-kheo Thích Tuệ Sỹ

ĐẠO TỬ CỦA HÒA THƯỢNG PHƯƠNG TRƯỢNG THÍCH NHƯ ĐIỂN

GỬI ĐẾN TOÀN THỂ QUÝ ANH CHỊ EM HUYNH TRƯỞNG GIA ĐÌNH PHẬT TỬ VIỆT NAM HẢI NGOẠI ĐANG CÓ MẶT TẠI PERTH, ÚC CHÂU VÀ KHẮP NƠI TRÊN THẾ GIỚI.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,
Kính bạch chư Tôn Đức Tăng Ni,

Cùng toàn thể Quý Anh Chị Em Huỳnh Trưởng và Đoàn Sinh GDPTVN Hải Ngoại.

Vào ngày 6 tháng 8 năm 1945 quả bom nguyên tử đầu tiên đã dội xuống thành phố Nagasaki (Trường Kỳ) và đến ngày 9 tháng 8 cùng năm quả bom thứ 2 đã được dội xuống thành phố Hiroshima (Quảng Đảo) của Nhật Bản, đã có hằng trăm ngàn người chết và hai thành phố sách Daitoa (Đại Đông Á) của Thiên Hoàng Hirohito này bị san thành bình địa; chấm dứt chính Showa và Nhật Bản cũng như thế giới bước vào một kỷ nguyên mới khác, sau đệ nhị thế chiến. Không ai trong chúng ta là không đau xót về việc này và năm nay (2020) Nhật Bản cũng đã kỷ niệm 75 năm chấm dứt chiến tranh; nhưng vết thương lòng ấy khiến cho người Nhật vẫn không thể nguôi ngoai được.

Việt Nam chúng ta từ năm 1954 đến 1975 và từ năm 1975 đến nay, tuy đất nước được thống nhất hai miền Nam Bắc; nhưng nghèo đói và tang thương đổ nát do chiến tranh và sự thù hận của con người gây ra vẫn còn hiện hữu đó đây; chứ chưa thật sự chấm dứt hẳn. Do vậy đất nước chúng ta chưa thể xây dựng một cách đồng nhất như người Nhật đã làm cho quê hương của họ trong 75 năm qua. Điều này ai trong chúng ta cũng đã rõ biết được.

Về Tự Do Tôn Giáo, mặc dầu nước Nhật cho đến trong hiện tại vẫn còn chế độ quân chủ lập hiến; nhưng Tự Do Tôn Giáo được tôn trọng hàng đầu với mọi người; nên Phật Giáo cũng như những Đạo Giáo khác phát triển một cách không ngừng nghỉ so với những nước Đông Nam Á Châu khác, trong đó có Việt Nam của chúng ta. Tuy Việt Nam trong hiện tại có đề xướng việc tự do Tôn Giáo; nhưng trên thực tế thì Tôn Giáo nào được nhà nước bảo hộ thì Tôn Giáo ấy mới được tồn tại và phát triển và Tôn Giáo nào khác chánh kiến với nhà nước cộng sản Việt Nam thì xem như bị trừ dập,

bắt bớ giam cầm hay bị thủ tiêu, trong đó có những thành viên của GHPGVNTN.

Sau khi các bậc Trưởng Thượng trong hàng lãnh đạo của GHPGVNTN viên tịch như cố Hòa Thượng Thích Trí Thủ, cố Hòa Thượng Thích Huyền Quang, cố Hòa Thượng Thích Quảng Độ... đã ra đi vĩnh viễn thì những khoảng trống của Giáo Hội hầu như chưa hay không có ai có thể lấp đầy được, về tư tưởng cũng như sự chỉ đạo.

Gia Đình Phật Tử Việt Nam là một bộ phận thanh thiếu niên hy hiến phụng sự cho lý tưởng của người trai cho Đạo Pháp và Dân Tộc; nhưng cũng đã bị phân tán dưới hình thức này hay hình thức khác. Nay ra hải ngoại vì tình trạng địa lý xa xôi cách trở, thiếu Huỳnh Trưởng đảm nhận vai trò chính của mình để hướng dẫn cho các Đoàn Sinh GDPT sinh hoạt; nên nhiều nơi vẫn bị giậm chân tại chỗ. Mặc dầu thế hệ đầu ở hải ngoại các Anh Chị Trưởng cũng đã cố gắng hết mình và ước rằng tánh liên tục ấy vẫn còn tồn tại mãi với thời gian và năm tháng thì quý giá biết dường bao. Nếu để cho mai một, vì "Tre đã tàn mà măng không mọc" tiếp tục thì phải nói rằng đây là một sự đáng tiếc vô bờ. Nhưng dầu sao đi chăng nữa thì các Anh Chị Trưởng vẫn là những sợi lửa nối dài từ Á sang Âu, từ Âu sang Mỹ, Phi, Úc... thì chắc rằng phong trào Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại hải ngoại sẽ thông thoáng và phát triển lớn mạnh hơn, là một điều đáng quan tâm và nên hỗ trợ.

Con người khi sinh ra, chúng ta đều cho là da vàng, da trắng, da đen, da đỏ đi chăng nữa thì chúng ta vẫn cùng thở chung một bầu khí quyển của thiên nhiên. Chẳng có ai được đặc quyền là da trắng sẽ thở nhiều hơn người da đen, hay người da vàng bảo rằng tôi không cần không khí như người da đỏ chẳng hạn. Đến khi chết đi thì sao? Lúc ấy mọi người đều phải bình đẳng trước những nghiệp lực mà mình đã tạo tác trong thời gian trước đó; chứ chẳng ai có thể nhân danh quyền lực gì để tha thứ hay xóa bỏ đi những nghiệp xấu ác của mình. Do vậy sự chết là một sự bình đẳng, dẫu cho khi còn sống chúng ta tự phân biệt đối xử về giai cấp giàu nghèo, sang hèn v.v... nhưng khi chết đi thì giai cấp không còn hiện hữu nữa. Điều này cũng dễ hiểu như chúng ta dùng cơm, nước hằng ngày vậy thôi; nhưng có nhiều người cố tình vẫn không hiểu hay không muốn hiểu, chỉ muốn đay đọa nhau về lời ăn tiếng nói hay tranh giành địa vị, tiền bạc với nhau, khiến cho ai trong chúng ta cũng phải đau lòng. Thế thì sự chấm dứt con đường diệt khổ ấy qua Bát Chánh Đạo vẫn còn xa lắm với người con Phật của chúng ta.

Con Virus Corona 19 nó không phân biệt chủng tộc, không phân biệt ranh giới, không phân biệt

thời gian. Nghĩa là nó tự do mang tánh ác nghiệp đến đe dọa nhân loại. Cả 7 tỷ người trên quả địa cầu này không ai là không nghe đến tên nó và sợ nó xâm hại đến tánh mạng của mình. Ước gì lòng Từ Bi và Trí Tuệ của chư Phật và chư vị Bồ Tát mà được lan xa rộng rãi như thế thì nhân loại đã sớm có hòa bình rồi. Tại sao không là vậy, mà con Virus này nó làm ngược lại hoàn toàn sự mong đợi của chúng ta? Và chẳng do con người còn tham, sân, si đây đây nên con Virus này nó có cơ hội để xâm chiếm nội tạng của mọi người. Để ngăn chặn nó, mỗi người trong chúng ta phải có bốn phận với tự thân của mình theo tinh thần hy hiến và phụng sự thì chắc rằng loại vi trùng nào cũng khó có thể hiện diện trong tâm khảm của chúng ta được.

Thế giới đã cầu nguyện, những nhà lãnh đạo tinh thần của các Tôn Giáo đã, đang và sẽ cầu nguyện cho nạn tai khổ dịch lần này sớm tiêu trừ, để cho con em của chúng ta có thể tự do nô đùa ở nhà hay ở trường học. Người lớn không bị quản thúc bức bách nữa và các Đoàn Sinh trong các GDPT sẽ sớm được sinh hoạt lại bình thường như trước đây. Quả là điều đáng quan tâm vô cùng.

Một tảng đá thật lớn, một hai người không thể di chuyển đi chỗ khác một cách dễ dàng được. Cần phải có nhiều người chung tay vào. Nếu chỉ có nói mà không hành động thiết thực thì tảng đá kia vẫn nằm đó. Sự cầu nguyện cũng như thế. Nó là một sức mạnh vô song mà hầu như tất cả các Tôn Giáo đều dùng đến. Sự cầu nguyện tuy vô hình; nhưng sức mạnh hơn ngàn cân, vì tất cả chúng ta đều hướng đến một điểm nhất định để làm thay đổi vị trí đang ngự trị của vấn đề. Thì sớm muộn gì chúng ta cũng sẽ đạt được mục tiêu của nó. Nay Ban Hướng Dẫn GDPTVN Hải Ngoại tổ chức lễ cầu nguyện để cho nạn dịch Corona 19 kỳ này sớm chấm dứt. Đây là một việc làm có ý nghĩa vô cùng. Vậy mỗi người một tấm lòng, mỗi người một niềm thiện, mỗi người một ý tưởng vững chắc cùng cầu nguyện với nhau nhằm xô đẩy con vi trùng độc hại này đi vào ngủ yên trong bóng tối để cho nhân loại được thái bình.

Lời cuối xin nguyện cầu cho chư Tôn Đức Tăng Ni cùng các Anh Chị Em Huynh Trưởng GDPTVN Hải Ngoại đang hiện diện tại Perth, Úc Châu hay đang ở trên diễn đàn của thế giới Lam Viên luôn gặp được nhiều thắng duyên trong cuộc sống hằng ngày và tổ chức GDPTVN vẫn là những người con ngoan, hiền của Giáo Hội.

Kính chào tất cả liệt quý vị.

Thích Như Điển

Phượng Trưởng Chùa Viên Giác
Hannover, Đức Quốc.

THƠ ĐƯỜNG HT. Thích Như Điển dịch



Bài 4:

和喬元朗韻

飄飄行李嶺雲南，
春入梅花只兩三。
一視同仁天子德，
生無補世丈夫慚。
馬頭風雪重回首，
眼底江山少駐驂。
明日瀘江煙水闊，
葡萄嫩綠洗心慳。

Hán Việt: Hòa Kiều Nguyên Lăng Vận:

"Phiêu phiêu hành lý lĩnh vân nam
Xuân nhập mai hoa chỉ lưỡng tam
Nhất thị đồng nhân thiên tử đức
Sinh vô bổ thế trượng phu tàm
Mã đầu phong tuyết trùng hồi thủ
Nhãn đế giang san thiếu trụ tham.
Minh nhật Lô Giang yên thủy khoáng
Bồ đào nộn lục tẩy tâm đàm"

(Vua Trần Nhân Tông)

Trời nam một mảnh chình y,
Nhẹ như dải lụa bay đi phương nào.
Đến xuân lại có gởi trao,
Mấy bông tươi thắm như nào mới đây.
Xa trông bốn bể chiều mây,
Đức Vua chói sáng đêm ngày thương thay.
Sống bây giờ, chết ngày mai,
Ai đâu hiểu hết nỗi hoài trượng phu.
Ngựa kia chiến bại mịt mù,
Tuyết sương giá buốt thiên thu còn chờ.
Bây chừ dừng lại nơi đây,
Xe kia còn chở ngàn ngày nhớ mong.
Nhị Hà đây cũng chờ trông,
Mai kia khói nước trên không mơ màng.
Rượu nho cạn chén mấy lần,
Lòng trung rửa sạch còn mong những gì.

(Thích Như Điển dịch theo thể thơ Lục Bát)

HÀNH TRÌNH VỀ TÂY PHƯƠNG TỊNH ĐỘ



• Thích Phước Thiệt

"Tịnh độ" là thế giới hoàn toàn trong sạch, thường để chỉ cõi Tây phương Cực lạc của Đức Phật A-di-đà.

A) Dẫn nhập

Người tu Tịnh độ ví như người muốn đóng thuyền vượt biển để thoát khỏi cõi Ta-bà đầy đau khổ mà đi về cõi Cực lạc hoàn toàn thanh tịnh và an vui. Vậy chúng ta phải chuẩn bị và hành sự thế nào để chuyển vượt biển được thành công? Kinh nói chúng ta cần tu đủ ba môn Tín, Nguyện và Hành thì mới có thể được vãng sanh. Ở đây, chúng tôi xin lấy thí dụ chuẩn bị một chuyến vượt biển để cho dễ hiểu.

B) Chánh đề

Đức Phật từng nói: "Nước mắt của chúng sanh nhiều hơn nước đại dương."

Người tu Tịnh độ phải phát tâm đại bi thương xót tất cả chúng sanh đau khổ, kể cả bản thân, mà nhứt quyết niệm Phật để cầu vãng sanh, chứng ngôi bất thối. Sau đó cỡi thuyền đại nguyện trở lại Ta-bà để phổ độ chúng sanh, đúng như bổn hoài của Đức Đại Từ Phụ. Đây gọi là **phát tâm Bồ-đề**, ví như mình cần một vị Thuyền trưởng tài ba để giúp mình lèo lái con thuyền về bến bờ Tịnh độ.

Sau đó phải ráo riết chuẩn bị mọi việc cần thiết cho chuyến hải hành nhiều gian nan. Đó là Tín, Nguyện và Hành,

1) "Tín" tức là Lòng tin và tâm Bồ-đề.

Muốn vượt biển thì trước hết phải sắm một chiếc thuyền tốt. Đây chính là thuyền đại nguyện của Đức Phật A-di-đà. Ngài đã phát ra 48 lời đại nguyện và kiến tạo một thế giới hoàn toàn tốt đẹp để cứu độ chúng sanh về đó. Nếu chúng ta không tin có Đức Phật A-di-đà và cõi Cực lạc, tức là ta không sắm được thuyền, thì đừng nói chi đến chuyện vượt biển. Dầu ta có niệm Phật giỏi đến đâu mà vẫn còn lòng nghi thì cũng không được vãng sanh. Bởi vì nếu thuyền không vững chắc thì khi sóng gió nổi lên, thuyền sẽ tan rã và chúng ta sẽ bị chìm đắm ngoài biển khơi. Do đó có thể nói lòng Tin như ghe thuyền để vượt biển.

2) "Nguyện" như bánh lái của thuyền.

3) "Hành" ví như gắn máy cho thuyền, chuẩn bị xăng dầu và lương thực.

Tâm Bồ-đề có thể ví như vị Thuyền trưởng giỏi, công phu niệm Phật (hay quán tưởng Tịnh độ) có thể ví như *máy chèo* của thuyền, những công phu khác ví như phụ kiện đem theo. Muốn niệm Phật mau được nhứt tâm, chúng ta nên theo lời dạy của Đức Bồ-tát Đại Thế Chí trong Kinh Lăng-nghiêm: "*Nhiếp cả Sáu căn, tịnh niệm nối liền, vào Tam-ma-địa, đó là thứ Nhứt*". Ngoài ra, người tu Tịnh độ cần mang theo Ba món lương thực để khỏi đói khát dọc đường. Đó là:

- Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng thờ Sư trưởng.
- Từ tâm không giết hại, tu Mười điều lành.
- Tụng đọc kinh Đại thừa, khuyến tấn người tu hành.

Những người già cả yếu đuối hay trí lực kém, thì chỉ nên chuyên tâm niệm Phật để dễ nhứt tâm mà vãng sanh (Xem thêm "Lão Bà Niệm Phật"). Còn những người có trí lực khá, theo kinh nghiệm và thiển ý của Phước Thiệt, mình có thể tu thêm **những công phu phụ trợ rất hữu ích** sau đây:

3.1) Thường ngày lễ lạy danh hiệu Phật đồng thời phát nguyện cầu vãng sanh. Thí dụ như niệm ra tiếng: "Nam-mô A-di-đà Phật, nguyện con và tất cả chúng sanh đều được vãng sanh" (1 lạy). Mỗi ngày, nếu ta có thể lễ lạy nhiều lần như thế, rất tốt cho *chí nguyện vãng sanh* của mình.

3.2) Thường ngày trì tụng ít nhứt 5 *biến chú Đại bi*, tốn khoảng 15 phút, suốt đời không thiếu sót. Đức Quán Thế Âm Bồ-tát trong kinh Đại bi tâm Đà-ra-ni có hứa sẽ dẫn rước người đó

về Tịnh độ khi lâm chung. Đây là cái *máy phụ rất tốt* cho thuyền vượt biển, nếu ta có khả năng trang bị thêm.

3.3) Trì tụng và lễ lạy thường ngày *Mười điều nguyện lớn* của Đức Bồ-tát Phổ Hiền. Kinh nói người nào làm được vậy thì *lúc lâm chung không bị mê muội*, được Đức Bồ-tát Phổ Hiền hiện thân hướng dẫn vãng sanh về cõi an lành, theo như bốn nguyện.

3.4) Những người trí lực khá hơn nữa có thể tu thêm *phép quán tâm* để thấy được lỗi lầm của mình và dùng vạn đức hồng danh của Đức Từ Phụ A-di-đà làm lợi khí sắc bén để chặt đứt phiền não, *tu sửa bản tâm*. Thí dụ như để trừ tánh hay nóng giận, có thể lễ lạy Phật và niệm "Nam mô A-di-đà Phật, nguyện con sớm dứt trừ tánh nóng giận" (càng nhiều lần càng tốt). Đây là phép tu Trí Huệ vừa tự nhắc nhở vừa nương oai lực của Đức A-di-đà, tức là tự tha gồm đủ, nên rất chóng có kết quả. Khi công phu thuần thục, Đức Phật sẽ là vị thiện tri thức hướng dẫn ta tu hành. Người nào kiên tu được pháp môn trí huệ này, rất có hy vọng được vãng sanh ở phẩm vị cao.

Các trợ hạnh này không mất nhiều thì giờ, và cũng đặt cơ sở trên việc trì niệm hồng danh của Đức Phật A-di-đà và chư Thánh Tịnh độ - nên sẽ không làm loãng công phu niệm Phật chánh yếu của ta, như một số người có thể nghi ngại.

C) Kết luận

Vượt biển được thành công không phải là chuyện dễ làm. Nên kinh nói không phải chỉ do chút ít phước đức như duyên mà được vãng sanh Cực lạc, vĩnh viễn thoát khổ và thăng đến Phật vị. Tuy nhiên đối với người Tín Nguyện đầy đủ và biết cách hành trì, thì vãng sanh Cực lạc không phải là chuyện quá khó. Chư Tổ nói: "Được vãng sanh hay không là do Tín Nguyện, còn phẩm vị cao thấp là do công phu Hành trì của mỗi người." Ưu điểm đặc biệt của pháp môn Tịnh độ là ở chữ Tín, nếu chúng ta có đầy đủ đức tin và biết cách kết thiện duyên thì sẽ được sự giúp đỡ đặc lực của chư Phật và Bồ-tát, có rất nhiều hy vọng được mãn nguyện thành công, vãng sanh Cực lạc và vĩnh viễn thoát khổ.

• **Tỳ-kheo Thích Phước Thiệt**
kính bút ngày 2/9/2020

CẢM NIỆM NGÀY VÍA ĐỨC QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT

• **Thiện Như**



Ở Việt Nam hay ở những quốc gia nào khác trên thế giới mà tín đồ Phật giáo đông thì nơi đó có những ngôi chùa được dựng lên và có đầy đủ ba ngôi Tam Bảo (Phật, Pháp, Tăng). Việc mon men đến chùa để dâng hương lễ Phật đối với Phật tử chắc hẳn là không khó. Nhưng với những người sống xa quê hương như chúng tôi, hiện cư tại một đất nước Thụy Sĩ nhỏ bé thuộc vùng đồi núi Trung Âu, tỷ lệ dân số ít ỏi so với các nước lân cận như Pháp, Đức, Ý và Áo, việc thành lập một ngôi chùa trang nghiêm để gửi gắm tâm linh thì quả thật không dễ chút nào.

Thụy Sĩ tuy được mệnh danh là "*thiên đường của trần gian*". Song, trong kinh Đức Phật đã từng dạy rằng: "*sống ở quốc độ mà không gặp được Phật, không nghe được Pháp, thì đó là một điều bất hạnh, tựa như những vùng biên địa xa xôi*".

Đời này, chúng ta may mắn sanh ra được làm thân người, nhưng không gặp được Phật, không nghe được Chánh Pháp từ kim khẩu của Đức Thế Tôn, chỉ có thể đến chùa gặp chư tăng truyền trao giáo pháp của Phật để lấy đó làm kim chỉ nam mà tu tập. Ở thời mạt pháp này, nếu chúng ta không làm được như vậy thì có phải rất đáng thương hay không?

Thế giới năm 2020 với đây biến động. Đại dịch toàn cầu vẫn đang là mối đe dọa lớn cho toàn thể chúng ta. Từ đầu năm đến nay các chùa và tự viện ở những quốc gia có nạn dịch gia

tăng đã phải hủy bỏ nhiều buổi lễ lớn, nhỏ. Phật tử cũng ít có cơ hội về chùa hơn. Ngôi chùa trở nên im lặng đến lạnh lùng. Cũng may, nhân ngày vía thành đạo của Bồ Tát Quán Thế Âm (19/6), Thượng Toạ Thích Như Tú trụ trì Chùa Viên Minh đã tổ chức hai ngày lễ lạy Ngũ Bách Danh Bồ Tát. Trong lúc tâm tư chúng đệ tử đang khô khan về Phật pháp. Được biết tin này, chúng tôi lại càng khát khao và mong đợi ngày ấy đến thật nhanh để được về chùa xin góp phần cầu nguyện cho thế giới hòa bình, chúng sanh an lạc và đặc biệt cầu nguyện cho nạn dịch toàn cầu chóng được qua mau. Thế giới nhân sinh trở lại cuộc sống bình thường. Mọi người biết thương quý lẫn nhau, sống trong niềm đoàn kết và tôn trọng hòa bình.

Vậy là trong hai ngày cuối tuần vừa qua, ngày 08 đến ngày 09 tháng 08 năm 2020 lại nhằm ngay ngày vía của Bồ Tát Quán Thế Âm, nên chúng tôi có cơ hội về chùa dự lễ. Ai nấy cũng tinh tấn hoàn thành xuất sắc lạy 500 lạy theo nghi thức sám hối mà chúng tôi không thấy mệt. Chúng tôi lòng thành kính của chúng tôi đã thấu đến cửu thiên. Cứ nghĩ rằng Phật tử về tham dự lễ vía sẽ không đông vì hiện tại nạn dịch chưa chấm dứt, nhưng không ngờ con số Phật tử tham gia lạy Phật lại nhiều hơn dự tính, tất nhiên là không quá 100 người theo luật của thành phố Luzern. Qua đó, chúng tôi lòng nhiệt thành cầu đạo của Phật tử Việt Nam tại Thụy Sĩ đáng được trân trọng biết bao!

Ở Thụy Sĩ, thời tiết vào những ngày hè nắng nóng nhiệt độ hiếm khi lên hơn 30 độ C, nhưng hai ngày lạy sám hối với 500 lạy, nhiệt độ lại lên đến 31 độ C. Có phải ông trời như muốn thử thách lòng thành của chúng con? Dưới sức nắng nóng trên 30 độ C như thế mà ở xứ sở này đã làm người ta mệt nhoài, mồ hôi và thậm chí như mưa. Vì lần đầu tiên chúng tôi được Thầy giao nhiệm vụ trang trí tượng đài lộ thiên. Chúng tôi cũng hơi lo lắng. Nhưng với tâm nguyện đã ao ước từ lâu nên cũng muốn trang trí khuôn viên chùa cho thật trang nghiêm. Vì vậy chúng tôi đã cùng nhau xếp nên thành hình những hoa sen để dâng lên tượng niệm và mong mỗi được cúng dường Đức Bồ Tát Quán Thế Âm mà quên hẳn đi cái nắng nóng gay gắt trên đầu. Chúng tôi chỉ muốn tập trung trang trí làm sao để buổi lễ diễn ra thật trang nghiêm thanh tịnh với những biểu tượng thành tâm kính dâng lên Bồ Tát và hầu mong đem sự an lạc đến cho mọi người. "*Trên cầu Phật đạo hạ hóa chúng sanh*".

Lần đầu tiên, chùa Viên Minh tổ chức lễ hội Quán Thế Âm và đánh lễ Bồ Tát 500 lạy. Hầu như các Phật tử đều chưa từng lạy nhiều như thế bao giờ. Có vị ở độ tuổi trung niên đã nói rằng: "*Ở nhà tôi chỉ lạy 20 lạy đã là quá sức*". Ngay cả những vị trẻ tuổi, thế mà lạy đến sau 50 lạy cũng đã thấy chóng mặt và hoa mắt. Nhưng với lòng tin tâm tha thiết, với từ trường tự lực và tha lực của đại chúng đã khiến cho đạo tràng lạy Bồ Tát trong niềm hỉ lạc vô biên. Cuối cùng mọi người cũng đều đã hoàn thành 500 lạy. Mồ hôi đầm ướt chiếc áo tràng lam, hai đầu gối đau nhức, kèm theo sự chóng mặt, nhưng mọi người đều thành tâm kiên định nhất tâm không màng tới những khó khăn của thân thể. Khi không còn để ý tới cơn sốt, mà chỉ tập trung vào lời kinh và tiếng tụng rập ràng của đại chúng, thì từng trăm từng trăm lạy qua rất là dễ dàng, không còn cảm giác khó nhọc nữa.

Trong cuộc sống chắc rằng ai trong chúng ta cũng từng có những lúc gặp phải những khổ nạn, mà chúng ta chỉ còn biết cầu Đức Quán Thế Âm Bồ Tát cứu giúp. Hạnh nguyện của Ngài phát ra từ tấm lòng đại từ đại bi đối với tất cả chúng sanh. Ngài đã giác ngộ và chúng được "*nhĩ căn viên thông*". Ngài có thể nghe thông suốt hết thảy âm thanh của thế gian. Ngài luôn lắng nghe và chia sẻ, cứu vớt chúng sanh để xoa dịu nỗi đau bất hạnh của muôn loài. Danh hiệu Quán Thế Âm nghĩa là lắng nghe âm thanh khổ đau trong cuộc đời mà đến cứu độ. Bất cứ nơi nào, bất cứ lúc nào, nếu có tiếng chúng sanh đang gặp khổ nạn, mà người đó một lòng thành tâm niệm Ngài, thì Ngài sẽ hiện thân cứu độ. Trong thời pháp thoại, Thượng Toạ cũng đã nói rằng: "*Nước cam lồ trong bình thanh tịnh trên tay trái của Ngài biểu trưng cho lòng Từ Bi. Rưới nước cam lồ là trang trải tình thương, làm mát dịu mọi khổ đau của chúng sanh. Bên tay phải của Ngài là cành dương liễu. Cành dương liễu có tính chất mềm và dẻo dai, không dễ gãy. Nên cành dương liễu là biểu trưng cho đức tính Nhẫn Nhục. Nếu có lòng từ bi mà không có đức tính nhẫn nhục thì nào có thể ban rải sự an lạc đến cho tất cả chúng sanh. Chúng sanh vốn còn vô minh, chưa giác ngộ thành Phật. Nếu không có đức nhẫn nhục thì sao có thể yêu thương hết được mọi loài. Nếu ai đã, đang hay sẽ phát nguyện tu theo hạnh nguyện của Bồ Tát thì phải hiểu thấu điều này. Từ bi luôn phải đi kèm với nhẫn nhục. Có lòng từ bi mà không có đức tính nhẫn nhục, có đức tính nhẫn nhục mà thiếu lòng từ bi, thì*

không thể hành Bồ Tát đạo'.

Trong giờ cầu nguyện vòng tròn tại chánh điện, Phật tử đã mạnh dạn chia sẻ những câu chuyện tâm linh mà bản thân đã từng trải qua. Đại chúng đã tạo ra một bầu không khí thật nhẹ nhàng và an lạc. Từng câu chuyện linh ứng trong đời sống hằng ngày của mỗi cá nhân đã được bộc lộ và chia sẻ cho cùng đại chúng. Theo đó, chúng ta thấy rằng sự tín tâm nơi Ngài Quán Thế Âm và sự nhiệm mầu khi chúng ta niệm đến danh hiệu của Ngài là có thật.

Ngoài sân, ánh nắng chiều đang trải dạng hoàng hôn trước tượng lộ thiên. Màu hoàng hôn vàng vọt xuyên qua từng kẽ lá. Bên trong chánh điện đại chúng vẫn đang tinh tấn tiếp tục lạy đến những danh hiệu số 400. Giờ này là 21 giờ 45 phút, trước tượng ngài, ánh nắng đã khuất sau rừng thông bên kia lưng đồi, màn đêm đang dần dà đen tối, bao phủ xung quanh. Vòn vện chỉ có hai Phật tử đang châm lửa những ngọn đèn nến được sắp xếp theo hình hoa sen và cặp chữ Từ Bi và Nhẫn Nhục dưới ngay chân tượng đài lộ thiên. Từng cơn gió nhẹ rung rinh tán lá mang hơi mát trời chiều làm xoa dịu những khúc nắng ban trưa còn lưu lại. Thật dễ chịu làm sao!



Nhưng lại gặp khó khăn khi đang đốt nến. Sợ gió lung lay không giữ được ngọn nến đứng yên. Thêm vào đó, mấy cái bật lửa không chịu nghe lời như đang thử lòng kiên nhẫn của chúng tôi. Loay hoay mãi vẫn chưa thắp xong. Chúng tôi chỉ biết thầm nguyện cầu danh hiệu của ngài "*Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát xin đừng cho gió thổi để chúng con được trọn vẹn với lòng tha thiết đốt những ngọn nến này dâng lên cúng dường Bồ Tát*". Sau lời nguyện như vậy, thì đằng xa nghe có tiếng xe hơi chạy gần lại và dừng ngay bãi đậu xe của chùa. Một gia đình năm

người bước xuống. Thật nhiệm mầu làm sao! 21 giờ 45 phút đêm. Thường thì vào giờ này không ai về chùa nữa. Trong niệm hân hoan, vui mừng, kèm theo một cảm giác khó tả, gia đình của bé Huỳnh Mỹ Châu ngỏ lời xin phụ giúp. Vậy là mỗi người một cây nhang để làm mỗi lửa tiếp sức với chúng tôi. Lúc này nến đốt lên thật dễ dàng, gió như đứng lặng yên. Tất cả hơn 400 ngọn nến đều được thắp lên đúng giờ cầu nguyện. Tưởng chừng như Bồ Tát Quán Thế Âm đã thị hiện để giúp cho chúng tôi hoàn thành tâm nguyện.



Quanh tượng đài lộ thiên lung linh những ánh nến vàng hiện rõ lên hình hoa sen tám cánh và cặp chữ Từ Bi - Nhẫn Nhục. Như được Đức Quán Thế Âm đang hiện về với chúng con để chứng minh cho buổi lễ đốt nến cầu nguyện đêm nay. Không gian yên tĩnh chỉ thoảng nghe giọng tán lễ của Thượng Toạ trụ trì ấm áp dịu êm, khiến cho buổi cầu nguyện được diễn ra thật linh thiêng và mang niềm hi vọng đến với mọi người.

Xa xa tiếng chuông nhà thờ đang đánh điểm 23 giờ khuya để báo hiệu một ngày đã qua, đang dần khép lại với thật nhiều ý nghĩa và cảm xúc vô cùng.

Nếu buổi cầu nguyện có được công đức nào, chúng con/chúng tôi xin hồi hướng đến những vị Bồ Tát hóa thân đã trợ giúp chùa Viên Minh được trang nghiêm, để đại chúng có nơi tu tập. Xin nguyện hồi hướng đến những vị Bồ Tát hóa thân đã phát tâm lo cho đại chúng những bữa ăn đầy dinh dưỡng. Xin nguyện hồi hướng đến những vị Bồ Tát hóa thân luôn âm thầm ủng hộ chùa Viên Minh. Và cuối cùng xin hồi hướng đến tất cả chúng sanh được đơm mưa Pháp, gia quyến được thân tâm an lạc. Cầu nguyện bệnh dịch sớm qua nhanh, nhân dân khắp nơi được thái bình thịnh trị.

Nam Mô Đại Từ Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát.

•Thiện Như
(chùa Viên Minh Thụy Sĩ)

LÝ TƯỞNG CỦA NGƯỜI BỒ TÁT

The Bodhisattva Ideal



- Ugyen Sangharakshita
- Hoang Phong chuyển ngữ

Chương I

Lý tưởng của người Bồ Tát Nguồn gốc và sự hình thành

Bài 3 (tiếp theo VG 238)

Phật giáo là gì

Sự tịch diệt của Đức Phật không phải là cái chết theo ý nghĩa thông thường như chúng ta hiểu, mà gọi là *parinirvana* (nhập-niết-bàn). *Parinirvana* là một thể dạng kéo dài (một sự tiếp nối không gián đoạn) của sự cảm nhận giác ngộ (an extension of the experience of Enlightenment), và nếu nhìn theo khía cạnh đó thì tất cả mọi sự sẽ trở nên khác hẳn. Các câu chuyện thuật lại về *parinirvana* của Đức Phật đều mang ít nhiều mâu thuẫn, thế nhưng tất cả đều nhất loạt cho biết là sau *parinirvana* của Ngài, thì hầu hết các đệ tử cùng họp nhau lại để bàn thảo về một chủ đề vô cùng trọng đại: **Phật giáo là gì?**

(Câu hỏi khá bất ngờ trên đây có thể khiến một vài độc giả ngày nay cũng phải ngạc nhiên, bởi vì khi nhìn vào các sinh hoạt nơi chùa chiền, nào là tượng ảnh, cờ xí, chuông mõ, lễ lạc, tụng niệm..., họ có thể yên trí các thứ ấy "là Phật giáo". Ngay sau *parinirvana* của Đức Phật, các đệ tử của Ngài cũng đã bắt đầu thắc mắc: *Dhamma của Đức Phật là gì? Chẳng qua vì trước đó họ chỉ biết nghe giảng và tu tập, nay thì phải xác định Dhamma là gì hầu bảo tồn để cùng nhau bước theo. Trước khi nhập-niết-bàn Đức Phật cũng không chỉ định người thay mình để quảng bá Dhamma, cũng không để cử người lãnh đạo*

Tăng đoàn, mà chỉ đơn giản khuyên tất cả mọi người hãy nhìn vào bên trong chính mình và tự thấp đức để soi đường cho mình. Sự sáng suốt vô song đó đã giúp cho Dhamma trường tồn đến ngày nay. Nếu giao các trọng trách đó cho một người khác thì Dhamma của Đức Phật cũng sẽ chấm dứt và không còn là Dhamma của Ngài nữa. Lý do thứ nhất là vì những gì mà Ngài có thể thuyết giảng và người khác có thể hiểu được chỉ là một ít lá trong lòng bàn tay, vì thế khó có một người nào khác có thể thay Ngài để quảng bá Dhamma, các đệ tử của Ngài dường như cũng chỉ đạt được thể dạng Arahant. Lý do thứ hai là sự giác ngộ ở bên trong chính mình, thuộc vào dòng tri thức sâu kín của mình. Sự giác ngộ bao la như cả một khu rừng, chính mình phải tự thấp đức để khám phá ra nó, không ai có thể thay mình trong việc đó được. Đức Phật chỉ có thể vạch ra con đường, nhưng không thể mô tả cho chúng ta hiểu được những gì ở cuối con đường. Vậy chúng ta hãy nhìn lại xem chúng ta đã bước đi như thế nào trong suốt hơn 2500 năm qua).

Ngày nay không những vấn đề trên đây vẫn còn nguyên vẹn mà lại trở nên khẩn thiết hơn nữa. Đối với một người Phật giáo thì câu hỏi trên đây (*Phật giáo là gì?*) không thuộc lãnh vực lý thuyết mà là ở mặt thực hành (*giáo huấn của Đức Phật thật phong phú, ngày nay đã được hệ thống hóa và dịch ra hầu hết các ngôn ngữ lớn trên thế giới, và cũng đã được nhiều nhà sư uyên bác cùng các triết gia đủ mọi khuynh hướng, kể cả các khoa học gia đủ mọi ngành, phân tích và bình giải. Giáo huấn đó đã vượt qua các thử thách trong không gian và thời gian và cả các nền văn hóa khác nhau. Hơn nữa người tu tập cũng đã tự mình chứng nghiệm sự chính xác của giáo huấn đó qua các kinh nghiệm sống của riêng mình, do đó người Phật giáo nói chung không còn nghi ngờ hay thắc mắc gì về giá trị và sự siêu việt của giáo lý Dhamma. Trái lại những gì khiến họ thắc mắc là trên thực tế phải bước theo hướng nào để bắt kịp các giá trị siêu việt trong giáo huấn của Đức Phật, khi đứng trước vô số các hình thức tu tập đôi khi rất đại chúng ngày nay).* Những gì mà người tu tập muốn biết là: "Con đường nào sẽ có thể giúp tôi đạt được giác ngộ? Phải làm thế nào để tôi có thể tìm thấy Phật tính bên trong chính tôi?"

Dường như sau *parinirvana* của Đức Phật, có hai nhóm đệ tử, biểu trưng cho hai quan điểm khác nhau, hai trào lưu tư tưởng khác nhau. Một nhóm cho rằng Phật giáo chính là giáo huấn của Đức Phật gồm: *Bốn sự thật Cao quý (Tứ Diệu Đế), Con đường Cao quý gồm Tám yếu tố (Bát*

Chánh Đạo), Ba đặc tính của sự hiện hữu trời buộc (ba đặc tính này là: sự bất toại nguyên hay khổ đau, sự đổi thay hay vô thường, không có cái tôi hay vô ngã. Và đó cũng chính là ba đặc tính hay ba yếu tố chủ yếu tạo ra cấu trúc của toàn thể hiện thực), Mười hai mối dây trời buộc tạo ra bánh xe của sự sống (Thập nhị nhân duyên), v.v... Những người thuộc vào nhóm này cho rằng nền tảng giáo huấn trên đây của Đức Phật chính là Phật giáo (nhóm này gọi là *Sthaviravada*, tiền ngữ *sthavira* trong tiếng Phạn có nghĩa là những người lớn tuổi/senior, với ý nghĩa là những người có khuynh hướng bảo thủ, kinh sách Hán ngữ gọi là "Trường lão bộ" hay "Thượng tọa bộ"). Điều này khá hữu lý bởi vì đó là những gì do chính Đức Phật thuyết giảng khi còn tại thế.

Nhóm thứ hai không đồng ý [như vậy]. Tuy nhiên điều đó không có nghĩa là họ không chấp nhận giáo huấn của Đức Phật, mà trái lại còn nâng lên một cấp bậc sâu xa hơn. Những gì mà họ không hoàn toàn đồng ý là giới hạn Phật giáo trong khuôn khổ những lời thuyết giảng của Đức Phật (có nghĩa là ngoài những lời thuyết giảng còn có những thứ khác sâu xa hơn). Nếu chúng ta chấp nhận quan điểm đó thì chúng ta sẽ thuộc cùng một nhóm với họ và dường như nhóm này cũng là nhóm đa số (tức là nhóm *mahasanghika*, kinh sách Hán ngữ gọi là "Đại chúng bộ". Nói chung điều này cũng cho thấy là tư tưởng Đại thừa đã thành hình rất sớm, trước khi các kinh sách Đại thừa bằng tiếng Phạn xuất hiện vào hậu bán thế kỷ thứ I trước Tây lịch). Tuy nhiên cũng cần lưu ý đến một yếu tố thứ hai: đó là cuộc sống và tấm gương của chính Đức Phật. Theo quan điểm của họ (tức nhóm đa số) thì yếu tố này (con người và tấm gương của Đức Phật) quan trọng hơn là những lời giảng huấn liên quan đến giáo lý của Ngài (Phật giáo không phải chỉ là một triết học, một trào lưu tư tưởng, mà là một tín ngưỡng với đầy đủ ý nghĩa của nó).

Vậy nguyên nhân nào đã khiến họ suy nghĩ như vậy? Người ta sẽ không bao giờ tìm được câu trả lời cho thắc mắc đó, tuy nhiên người ta cũng có thể tiếp cận thật gần với vấn đề này bằng cách tự đặt mình vào vị trí của họ. Và đây cũng là cách trực tiếp giúp chúng ta khám phá ra nguồn gốc đưa đến sự hình thành của lý tưởng người bồ-tát. Sau khi Đức Phật tịch diệt, và theo các câu chuyện thuật lại thì các đệ tử của Ngài rất đau buồn. Dù sao thì cũng không phải là hoàn toàn tất cả, dù các thiên nhân và các người chưa giác ngộ đều bị chấn động cực độ, nhưng cũng có các vị gọi là arahant (A-la-hán), tức là

những người đã giác ngộ, thì vẫn trầm tĩnh và không hề xao xuyên. Sự ý thức của họ là dù chính Đức Phật đi nữa thì cũng không phải vì thế mà tránh khỏi cái chết, có nghĩa là thân xác vật chất của Ngài phải đi đến chỗ chấm dứt của nó. Sự ý thức sâu xa đó đã khiến họ không cảm thấy một sự mất mát nào. Thật vậy, nào họ có mất mát gì đâu? Bởi vì một khi đã đạt được giác ngộ thì họ luôn có Đức Phật bên trong chính mình, và dưới một góc nhìn khác thì chính họ cũng là Đức Phật (Đức Phật đang ở bên trong con người của họ). Sự giác ngộ không phải là "của họ", cũng vậy sự "giác ngộ" của Đức Phật cũng không phải là "của Ngài": không có một sự chiếm hữu mang tính cách cá nhân nào cả (sự giác ngộ ở khắp nơi, bên trong Đức Phật và cả bên trong chính mình). Chính vì vậy nên đối với họ không có một sự biến đổi căn bản nào cả. Tuyệt nhiên họ không hề đánh mất Đức Phật, bởi vì Phật tính (bản thể của Phật) vẫn còn nguyên vẹn bên trong chính mình, và chính cái Phật tính đó đã biến một vị Phật trở thành một vị Phật.

Trước *parinirvana* của Đức Phật các vị arahant vẫn giữ được sự thanh thản (sự thanh thản ở đây không có nghĩa là vô tình, mà là một thể dạng nội tâm bình lặng, thẳng bằng, không xao xuyên, tiếng Anh gọi là *equanimity*, tiếng Pali là *Upekkha*, trong tiếng Việt dường như không có từ nào nói lên được đầy đủ thể dạng tâm thần này, kinh sách Hán ngữ gọi là "xả" / 捨, cũng không đúng, chữ "xả" là một động từ nói lên một hành động, chữ *upekkha/equanimity* là một thể dạng tâm thần, một phẩm tính của tâm thức). Trong khi đó đối với những người không giác ngộ thì họ liên kết sự giác ngộ với thân xác vật chất của Đức Phật. Khi Đức Phật không còn nữa thì cũng tương tự như sự giác ngộ theo đó cũng tan biến hết trong vũ trụ (họ nghĩ rằng sự giác ngộ là một cái gì đó ở bên ngoài chính mình, là một sự gia hộ của Đức Phật, hay một thứ gì đó đặc thù của Phật giáo, trực tiếp liên hệ với giáo lý Phật giáo, nhưng họ không hề nghĩ rằng sự giác ngộ là ở bên trong chính mình, là bản thể của chính mình, là Phật tính nằm sâu trên dòng luân lưu của tri thức mình). Vài người trong số họ có thể sẽ thốt lên: "Thế là con mắt của thế gian đã mất hút!"

Dù không đúng thật là như thế - chẳng hạn như có một đám mây kéo đến che khuất mặt trời thì mặt trời vẫn cứ chiếu sáng - thế nhưng sự kiện đó (đám mây hay sự tịch diệt của Đức Phật) đối với họ (tức là những người liên kết sự giác ngộ với thân xác vật chất của Đức Phật) là rất thật, khiến họ cảm thấy vô cùng đốn đau. Theo

các câu chuyện thuật lại thì ngay cả thú vật cũng bị xao động. Nghệ thuật Phật giáo, nhất là tại Trung Quốc, thường minh họa khung cảnh tôn nghiêm đó (*cảnh Đức Phật nhập-niết-bàn/parinirvana*) trong một khu rừng giữa một khóm cây *sala* (tên khoa học của loại cây này là *Shorea robusta*). Ngày nay các cây *sala* vẫn còn thấy khắp nơi trong khung cảnh thiên nhiên tại Ấn Độ, thân cây *sala* nhỏ và thẳng, lá to và mượt, hoa trắng rất đẹp. Các bức tranh mô tả cảnh tượng đó cho thấy Đức Phật nằm dài trên mặt đất, giữa một khóm cây *sala*. Các đệ tử của Ngài được minh họa rất sinh động, nào là các nhà sư, vua chúa, hoàng hậu, vương gia, con buôn, thợ thuyền, các vị bà-la-môn và cả những người bán hoa, tất cả bao quanh Ngài với dáng vẻ thật đau buồn, hậu cảnh là thú rừng và gia súc. Từ người đến thú, tất cả đều ràn rụa nước mắt trước sự ra đi của Đức Phật.

Dù cảm thấy dường như ánh sáng của cả thế gian tắt lịm, thế nhưng các đệ tử của Đức Phật cũng dần dần hồi phục, niềm đau cũng lắng dần, nào có khác gì đâu với chúng ta trước các cảnh huống tương tự. Họ bắt đầu nhìn vào thực trạng trước mặt mình. Thật vậy, một giai đoạn mới vô cùng gay go đang chờ đợi họ, Đức Phật không còn nữa và họ thì phải sống trong một thế giới vắng hẵn bóng Ngài. Riêng đối với những người từng sống trước đó bên cạnh Ngài qua những năm tháng dài, thì sự mất mát đó quả là một biến cố kinh hoàng. Tuy thế, sau cùng thì tất cả cũng đành phải chấp nhận sự mất mát đó. Một vài người trong số họ, có thể là những người trí thức, nghĩ rằng: "Đành phải chấp nhận mà thôi, dầu sao thì chúng ta vẫn còn nhớ được những lời mà Ngài đã thuyết giảng; nào là giáo lý, giới luật, và cả các thứ khác nữa, bấy nhiêu cũng đã thừa đủ".

Chúng ta có thể xem nhóm người này là những người an phận. Họ tiếp tục tu tập bằng cách phân tích, tìm hiểu và hệ thống hóa những lời giảng huấn của Đức Phật. Thái độ hành xử đó chính là nguyên nhân đưa đến sự hình thành của truyền thống Kinh điển Pali gọi là Abhidharma (*Abhidharma là tiếng Phạn, Abhidhamma là tiếng Pali, kinh sách tiếng Việt gọi là A-tỳ Đạt-ma tức là giáo lý trong Tạng Luận. Thiết nghĩ có thể xem thuật ngữ Abhidhamma là tên gọi thích nghi nhất đối với "truyền thống Kinh điển Pali". Các cách gọi "Theravada" hay "Phật giáo Theravada" cũng chỉ bắt đầu xuất hiện kể từ thế kỷ thứ IV sau Tây lịch, do Tăng đoàn của Đại tự viện/Mahavihara trên đảo Tích Lan - do con trai của vua Asoka xây dựng từ thế kỷ thứ III trước Tây lịch - tự đặt*

ra để gọi đường hướng tu tập của mình dựa vào Kinh điển Pali. Tên gọi xưa hơn của truyền thống Phật giáo này là Vibhajjavada, là một học phái được thành lập dưới triều đại của vua Asoka, và chính học phái này cũng lại xuất phát từ học phái Sthaviravada, tức là chủ trương của nhóm "bảo thủ" hay "thiếu số" của những người "lớn tuổi" mà nhà sư Sangharakshita nói đến trên đây. Mạn phép dài dòng là để cho thấy nhà sư Sangharakshita có một cách viết rất đơn giản, dễ hiểu, tóm lược thật tài tình những gì rất khúc triết). Nhiều người khác trong số các đệ tử của Đức Phật (thuộc vào nhóm đa số), dù không hề có ý đi ngược lại giáo huấn và giới luật do Đức Phật đưa ra, thế nhưng họ vẫn cảm thấy thiếu một chút gì khác trong cuộc đời tu tập của mình sau parinirvana của Đức Phật (trước đó họ có Đức Phật với họ, nay đã vắng bóng Ngài). Người ta có thể nghĩ rằng dù lúc nào họ cũng chú tâm vào giáo huấn [của Đức Phật], học thuộc lòng danh sách các thuật ngữ chuyên biệt [trong giáo huấn đó], thế nhưng các chuyện ấy không cảm họ nghĩ đến Đức Phật, hồi tưởng lại các giai đoạn trong cuộc đời của Ngài phản ánh các phẩm tính nơi bản thân của chính Ngài

*(Các phẩm tính sâu xa hướng vào hiện thân của Đức Phật và cả các phẩm tính nơi con người của Ngài là nguồn gốc sâu xa nhất đưa đến sự hình thành của cả Đại thừa. Tuy vậy, ngày nay khi nhìn vào các nước Phật giáo Theravada, thì chúng ta cũng sẽ nhận thấy lòng thương nhớ và thành kính vô biên đối với Đức Phật nơi những người tu tập. Trong khi đó tại các nước theo Đại thừa, thì người Phật tử đôi khi lại hướng quá nhiều vào các vị Phật và các vị Bồ Tát rất đa dạng để cầu xin, đưa đến một hình thức Phật giáo đại chúng, và đồng thời thì dường như họ cũng đã quên mất Đức Phật lịch sử, từng gây dựng một nền tư tưởng thượng thượng và thành lập một tín ngưỡng siêu việt trong lịch sử nhân loại. Tóm lại bài thứ ba trên đây đã giải thích thật ngắn gọn sự hình thành của hai đường hướng Phật giáo lớn ngày nay. Dầu sao sự khác biệt giữa hai đường hướng trên đây cũng chỉ thuộc vào lãnh vực thực hành, không phải là một sự "ly giáo"/schism như một số các tín ngưỡng khác. Và để trả lời cho câu hỏi: "**Phật giáo là gì**", thì câu trả lời trong bài giảng trên đây là: **Phật giáo là Đức Phật và Đức Phật cũng chính là Phật giáo**).*

Bures-Sur-Yvette, 7.03.20
Hoang Phong chuyển ngữ

(còn tiếp)

NGHIÊN CỨU VỀ BÁT NHÃ VÀ KINH BÁT NHÃ

• TS Lâm Như-Tạng

A-NGHIÊN CỨU MỘT

I.-BÁT NHÃ

Bát Nhã, tiếng Sanscrit viết là Prajnã. Tiếng Trung Quốc đọc là: Ban Nhã, Ba Nhã, Bát Nhã, Bát La Nhã. Thông thường dịch là: Huệ, Trí, Trí Huệ, Minh. Bát Nhã là danh từ đặc biệt về Phật Pháp và bao hàm nhiều nghĩa, cho nên người ta thích dùng danh từ bằng chữ Phạn hơn là dịch nghĩa.

Những chữ dưới đây, mỗi chữ đưa ra một phần nghĩa của Bát Nhã:

*Trí: Minh đạt, sáng suốt, khác với trí của thế tục.

*Trí Tuệ: Trí sáng về đạo lý.

*Huệ: Sự sáng suốt của bậc xuất trần

*Thanh tịnh: Trong sạch, không nhiễm trược như kẻ thế tục

*Minh: Sự sáng suốt, không mê muội, không lầm lạc

*Viễn ly: Ra khỏi các mối phiền não, thoát khỏi những sự trói buộc ở đời

*Bát Nhã là tâm trí thoát ra ngoài tham, sân, si, dứt các mối mê lầm, tự mình thông đạt, minh liễu.

BÁT NHÃ có 3 loại:

1-THẬT TƯỚNG BÁT NHÃ

Linh Trí tự nhiên mà mỗi người sẵn có, Trí sáng thường tồn nơi mỗi chúng sanh.

2-QUÁN CHIẾU BÁT NHÃ

Trí sáng quan sát chiếu liễu, phân biệt các pháp, hành giả nhờ thiền quán mà mở thông.

3-VĂN TỰ BÁT NHÃ

Sự sáng suốt, triết lý cao siêu chứa đựng trong các kinh luận của Đạo Phật.

II-BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA

Tiếng Phạn ghép hai từ Prajnã: trí tuệ và Paramita: vượt qua bờ bên kia (Niết Bàn) và đưa người cùng qua.

Bát Nhã Ba La Mật Đa: dịch là Trí Tuệ Đáo Bỉ Ngạn, Huệ Độ.

Đó là Đại Đức Đại Hạnh cao tột về Trí Tuệ của nhà tu Phật quyết đạt tới bờ giác, quyết thành Phật và độ người được chứng đắc như mình.

Có 6 đức hạnh đó là 6 độ Ba La Mật: Bồ Thí, Trì Giới, Nhẫn Nhục, Tinh Tấn, Thiền Định, Trí

Tuệ. Đến khi thành bậc đại Bồ Tát, sắp lên quả Phật hành giả còn trì thêm hạnh nữa là Phương Tiện: dùng mọi phương pháp tiện lợi để độ chúng sinh.

B-NGHIÊN CỨU HAI

Theo tự điển tiếng Anh ta có hai từ Prajnã và Prajnã-paramitã như trên đã viết.

I-PRAJNÃ

"To know, understand", Wisdom. Wisdom, understanding, or wisdom; clear, intelligent, the sixth pãramitã. The Prajnã-pãramitã-sutra describes it as supreme, highest, incomparable, unequalled, unsurpassed. It is spoken of as the principal means, by its enlightenment, of attaining to nirvana, through its revelation of unreality of all things.

II-PRAJNÃPÃRAMITÃ

The acme of wisdom, enabling one to reach – the other shore, i.e. wisdom for salvation; the highest of the six pãramitãs, the virtue of wisdom as the principal means of attaining to Nirvãna. It connotes a knowledge of the illusory character of everything earthly, and destroys error, ignorance, prejudice, and heresy.

C-NGHIÊN CỨU BA

Prajnã là thuật ngữ trong tiếng Sanscrit. Gọi là Ban Nhã, Bát la nhã, Bát thích nhã, Bát la tích nang, Bát lại nhã, Ba lại nhã, Bát thận nang, Ba la nang. Có nghĩa là trí tuệ, tuệ minh.

Theo Đại Trí Độ Luận, quyển 43 viết: "Bát Nhã là Trí Tuệ, Trí Tuệ đệ nhất trong tất cả trí tuệ, là thứ không gì cao hơn, không gì so sánh bằng, càng không gì hơn thế".

Tuệ Uyển Âm Nghĩa quyển thượng viết: "Bát Nhã nghĩa là Trí Tuệ. Trí Tuệ theo tiếng Tây Vực có hai cách gọi là Bát Nhã và Mạc Để. Riêng chữ Trí thì gọi Nặc Bát, tức là tên gọi Trí thứ 10 vậy."

Có những loại Bát Nhã như sau: Ngũ Chung Bát Nhã, Nhị Bát Nhã, Tam Bát Nhã v.v...

I-NĂM LOẠI BÁT NHÃ

Năm loại Bát Nhã, thu gồm các pháp của Bát Nhã.

1-Thực Tướng Bát Nhã.

2-Quán Chiếu Bát Nhã.

3-Văn Tự Bát Nhã.

4-Cảnh Giới Bát Nhã: Là cái vin vào, nương vào (sở duyên) của Bát Nhã, là tất cả các Pháp. Chân trí của Bát Nhã, lấy tất cả các pháp làm cảnh giới, do đó mà gọi là Cảnh Giới Bát Nhã.

5-Quyển Thuộc Bát Nhã: các trí Noãn, Dẫn, Nhẫn, Thế Để Nhất Pháp, các trí cùng với Giới,

Định, Huệ, Giải Thoát, Giải Thoát Tri Kiến v.v...
Đều là Quán Chiếu Bát Nhã, là quyển thuộc của
Tuệ Tĩnh cho nên gọi là Quyển Thuộc Bát Nhã.

Tham khảo: Kim Cương Kinh San Định Ký,
quyển 2. Tam Tạng Pháp Số quyển 20. V.v...

II-HAI LOẠI BÁT NHÃ

1-CỘNG BÁT NHÃ

Cộng Bát Nhã là Thông Giáo của Thiên Thai
Tông, nói chung cho hàng Tam Thừa Thanh Văn,
Duyên Giác, Bồ Tát cùng tu chứng.

2-BẤT CỘNG BÁT NHÃ

Chỉ hai hàng Bồ Tát Biệt Giáo và Viên Giáo
của Tông Thiên Thai, không nói đến Thanh Văn
và Duyên Giác.

Theo Đại Trí Độ Luận quyển 100 viết rằng: 1-
Thế Gian Bát Nhã: Loại chưa thực hành tịch tịnh
chân thực Bát Nhã mà thường thực hành hữu
kiến, hữu tướng Bát Nhã. 2-Xuất Thế Gian Bát
Nhã: Trong lòng như hư không, bình đẳng, tịch
diệt, xa rời các danh tướng.

Theo Địa Tạng Kinh quyển 10 viết: 1-Thực
Tướng Bát Nhã, 2-Quán Chiếu Bát Nhã đó là 2
loại Bát Nhã 1 và 2 trong 3 loại Bát Nhã.

Tham khảo: Hoa Nghiêm Đại Sở quyển 1.

III-BA LOẠI BÁT NHÃ

Bát Nhã có nghĩa là sự giác ngộ lớn, viên
mãn, thường hằng. Giác có 3 đức:

1-Thực Tướng Bát Nhã: là lý thể Bát Nhã
vốn có đầy đủ trong chúng sanh, xa lìa tất cả các
tướng hư vọng. Đó cũng là thực tính của Bát Nhã
là lý thể sở chứng.

2-Quán Chiếu Bát Nhã: là thực trí quán chiếu
thực tướng.

3-Phương Tiện bát Nhã: là cái quyền trí phân
biệt các pháp.

Theo Kim Quang Minh Huyền Nghĩa quyển
thượng viết: 1-Thực Tướng Bát Nhã (như trên).
2-Quán Chiếu bát Nhã (như trên). 3-Văn Tự Bát
Nhã. Kinh Bát Nhã giải thích 2 loại Bát Nhã trên,
dạy ngũ bộ, bát bộ và Đại Bát Nhã.

Tham khảo: Triệu Luận, Pháp Tạng "Bát Nhã
Tâm Kinh Lược Số".

Theo Nhân Vương Kinh Lương Bi Sở quyển
thượng viết: "Người thuyết minh kinh này đặt đề
kinh là Bát Nhã và lấy đó làm tôn". Trong Quán
Như Lai Phẩm, đặc biệt thuyết minh về 3 loại Bát
Nhã là thực tướng, quán chiếu và văn tự. Từ Ân
còn thêm hai loại Cảnh Giới và Quyển Thuộc.

Thông tỏ 5 pháp trên đó là: Bát Nhã Tính, Bát
Nhã Tướng, Bát Nhã Nhân, Bát Nhã Cảnh, Bát
Nhã Bản.

IV-BÁT NHÃ TÂM KINH

1-MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐẠI MINH KINH

Một quyển, La Thập dịch. Tâm Kinh Bí Diện
của Hoảng Pháp (Nhật Bản) là sách giải thích
bản này nhưng tên đề lại là Phật Thuyết Ma Ha
Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh.

2-BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Một quyển, Huyền Trang dịch, Hiền Thủ phái
Hoa Nghiêm giải thích, gọi là Tâm Kinh Lược Số.
Từ Ân còn có Bát Nhã Tâm Kinh U Tán, 1 quyển.
Ngoài ra còn có Bát Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh,
1 quyển, do Pháp Nguyệt đời Đường chú thích lại
và phổ biến. Phật Thuyết Thánh Phật Mẫu Bát
Nhã Ba La Mật Đa Tâm Kinh, 1 quyển, do Thi Hộ
đời Tống dịch. Trong đó bản được phổ biến rộng
rãi nhất là bản của La Thập dịch. Vì nói về tâm
yếu của Bát Nhã nên lấy đề là Tâm kinh. Các nhà
chú thuật như sau:

Tâm Kinh Chú, 1 quyển, Đề Bà (trung Thiên
Trúc) chú. Tâm Kinh Tán, 1 quyển, Viên Trắc đời
Đường soạn. Tâm Kinh Số, 1 quyển, Minh
Khoáng đời Đường thuật. Tâm Kinh Số, 1 quyển,
Tuệ Tịnh đời Đường soạn. Tâm Kinh U
Tán, 2 quyển, Khuy Cơ đời Đường soạn. Tâm
Kinh Lược Số, 1 quyển, Pháp Tạng đời Đường
thuật. Tâm Kinh Lược Số Hiển Chánh Ký, 3
quyển, Pháp Tạng đời Đường và Trọng Hi đời
Tống thuật, Sư Hội đời Tống thuật ký. Tâm Kinh
Lược Số Tiểu Sao, 2 quyển, Pháp Tạng thuật,
Tiền Khiêm Ích đời Minh biên tập. Tâm Kinh Tam
Chú, 1 quyển, Tuệ Trung đời Đường dịch, Đạo
Giai Hoàì Thâm đời Tống thuật. Tâm Kinh Số, 1
quyển, Trí Viên đời Tống thuật.

Tâm Kinh Số Di Mưu Sao, 1 quyển, Trí Viên
đời Tống soạn. Tâm Kinh Chú, 1 quyển, Đạo
Long đời Tống thuật. Tâm Kinh Tụng, 1 quyển,
Quang Mục đời Tống soạn. Tâm Kinh U Tán
Thiền Cải Khoa, 1 quyển, Thủ Thiên đời Tống
sửa thêm. Tâm Kinh U Tán Không Động ký, 3
quyển, Thủ Thiên đời Tống biên tập. Tâm Kinh
Chú Giải, 1 quyển, Chân Khả đời Minh soạn. Tâm
Kinh Trực Đàm, 1 quyển, Chân Khả đời Minh
soạn. Tâm Kinh Yếu Luận, 1 quyển, Chân Khả
đời Minh soạn. Tâm Kinh Thuyết, 1 quyển, Chân
Khả đời Minh giảng. Tâm Kinh Thích Nghĩa, 1
quyển, Quan Quang đời Minh giải thích. Tâm
Kinh Thích Nghi, 1 quyển, Quan Quang giải thích.
Tâm Kinh Trực Thuyết, 1 quyển, Đức Thanh đời
Minh thuật.

Tâm Kinh Khái Luận, 1 quyển, Quan Quang
giải thích. Tâm Kinh Thuyết, 1 quyển, Hồng Ân
đời Minh thuật. Tâm Kinh Chú Giải, 1 quyển,
Tông Lạc, Như Dĩ đời Minh đồng chú giải. Tâm

Kinh Trác Luận Giải, 1 quyển, Thông Dung đời Minh thuật. Tâm Kinh Chánh Nhãn, 1 quyển, Đại Văn đời Minh thuật. Tâm Kinh Khai Độ, 1 quyển, Hoằng Lê đời Minh soạn. Tâm Kinh Phát Ân, 1 quyển, Chính Tướng đời Minh giải. Tâm Kinh Tế Quyết, 1 quyển, Đại Tuệ đời Minh giải thích. Tâm Kinh Thiêm Túc, 1 quyển, Hoằng Tán đời Minh thuật. Tâm Kinh Thích Yếu, 1 quyển, Trí Húc đời Minh thuật.

Tâm Kinh Tiểu Đàm, 1 quyển, Quán Hành đời Minh thuật. Tâm Kinh Nhất Quán Số, 1 quyển, Ích Chứng đời Minh số. Tâm Kinh Chỉ Chướng, 1 quyển, Nguyên Hiền đời Minh thuật. Tâm Kinh Sự Quán Giải, 1 quyển, Tục Pháp Thuật. Tâm Kinh Như Thị Kinh Nghĩa, 1 quyển và Tâm Kinh Chú Giảng, 1 quyển, Hành Môn thuật. Tâm Kinh Chú Giải, 1 quyển, Tịnh Đĩnh soạn. Tâm Kinh Thịnh Ích Thuyết, 1 quyển, Đạo Bái thuyết. Tâm Kinh Luận, 1 quyển, Hàm Cương tuyển. Tâm Kinh Khẩu Nghĩa biệt, 1 quyển, Đại Bảo soạn. Tâm Kinh Chú Giải, 1 quyển, Kinh Chỉ tuyển. Tâm Kinh Giải Nghĩa Tiệt Yếu, 1 quyển, Tống Liêm đời Minh hiệu đính. Tâm Kinh Đề Cương, 1 quyển, Lý Chất đời Minh tuyển. Tâm Kinh Thích Lược, 1 quyển, Lâm Triệu Ân đời Minh tuyển. Tâm Kinh Chú Giải, 1 quyển, Chư Vạn Lý đời Minh chú. Tâm Kinh Cú Giải Di Tri, 1 quyển, Vương Trạch Chú chú giải. Tâm Kinh Giải Nghĩa, 1 quyển, Từ Hòe Đình giải nghĩa. V.v...

V-KINH BÁT NHÃ

Tên chung chỉ kinh điển nói về lý sâu sắc của Bát Nhã Ba La Mật, phiên âm là Kinh Bát Nhã Ba La Mật Đa. Kinh này có tới vài chục bộ. Trong đó ngoài bộ Kinh Nhân Vương Bát Nhã, số còn lại đều do Huyền Trang dịch. Bộ Kinh Đại Bát Nhã Ba La Mật Đa (Mahāprajñāpāramitā), 600 quyển là ngài căn cứ theo một chi lưu của bộ kinh ấy dịch lại. (tham khảo: Kinh Đại Bát Nhã Ba La Mật Đa).

1-TÁM BỘ BÁT NHÃ

Lấy tám bộ để chỉ chung các kinh Bát Nhã. Theo Kim Cương Tiên Luận quyển 1 viết: "Có cảm ứng ứng nghiệm ở đời, do vậy mới nói tám bộ Bát Nhã". Có 10 loại nghĩa, dịch là 10 đối trị. Bộ thứ nhất 10 vạn kệ là bộ Đại Phẩm. Bộ thứ hai, 2 vạn 5 nghìn kệ là bộ Phóng Quang. Bộ thứ ba, 1 vạn 8 nghìn kệ là bộ Quang Tán. Bộ thứ tư, 8 nghìn kệ là bộ Đạo Hạnh. Bộ thứ năm, 4 nghìn kệ là bộ Tiểu Phẩm. Bộ thứ sáu, 2 nghìn 5 trăm kệ là bộ Thiên Vương Vấn. Bộ thứ bảy, 600 kệ là bộ Văn Thủ. Bộ thứ tám, 300 kệ là bộ Kim Cương Bát Nhã như đã thấy trong kinh bản các bộ Đại Phẩm, Phóng Quang, Quang Tán mà sách Duyệt

Tạng Tri Tân nói tới. Lời văn tuy có khác nhau nhưng đều là một bản kinh, lấy những bộ đó phối hợp với 3 bộ là không đúng.

Vì vậy các bộ Kim Cương Số của Thiên Thai, và bộ Nhân Vương Kinh Số của Gia Tường đều cho rằng kinh bản của bộ thứ nhất, thứ hai trong tám bộ là chưa dịch hết. Lấy bộ Quang Tán thứ ba cũng đặt tên là Đại Phóng Quang. Đó là bộ thứ ba. Còn bộ Đạo Hạnh thứ tư và tiểu bộ Tiểu Phẩm thứ năm trong tám bộ là cùng một bản nhưng là bản dịch khác nhau, là phần thứ tư của Đại Bát Nhã. Vì vậy Gia Tường gọi phần thứ tư là Tiểu Phẩm hoặc Đạo Hạnh.

2-NĂM BỘ BÁT NHÃ

Năm bộ kinh Bát Nhã gồm có:

a-MA HA BÁT NHÃ

Ma Ha Bát Nhã tức là Kinh Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật còn gọi là Đại Phẩm Bát Nhã, 27 quyển do La Thập dịch, là hội thứ hai của Đại Bát Nhã. Bộ Phóng Quang Bát Nhã Ba La Mật, 30 quyển, do Vô La Xoa đời Tây Tấn dịch là cùng một bản văn với bộ Quang Tán Bát Nhã, 10 quyển do Trúc Pháp Hộ đời Tây Tấn dịch (kinh văn chưa hết).

b-KIM CƯƠNG BÁT NHÃ

Kim Cương Bát Nhã tức là bộ Kim Cương Bát Nhã Kinh, 1 quyển do La Thập dịch; bộ Kim Cương Bát Nhã, 1 quyển do Chân Đế dịch. Bộ Kim Cương Năng Đoạn Bát Nhã, 1 quyển do Đạt Ma Cấp Đa đời Tùy dịch. Bộ Năng Đoạn Kim Cương Bát Nhã, 1 quyển do Huyền Trang dịch (sao riêng bộ Đại Bát Nhã). Bộ Năng Đoạn Kim Cương Bát Nhã, 1 quyển do Nghĩa Tịnh dịch đều là cùng một bản. Đó là hội thứ 9 của Đại Bát Nhã.

c-BỘ THIÊN VƯƠNG VẤN BÁT NHÃ

Bộ Thiên Vương Vấn Bát Nhã là Bộ Thăng Thiên Vương Bát Nhã Ba La Mật Kinh, 7 quyển do Nguyệt Bà Thủ Na dịch, là hội thứ 6 của Đại Bát Nhã.

d-BỘ QUANG TÁN BÁT NHÃ

Bộ Quang Tán Bát Nhã tiếng Phạn chưa đưa sang, nay ở trong bộ Quang Tán Kinh và bộ Phóng Quang Bát Nhã, trong kinh tạng hiện nay những bộ này đều là đồng bản với bộ Ma Ha Bát Nhã do ngài La Thập dịch. Ba bộ này đều là hội thứ hai của Đại Bát Nhã.

e-BỘ NHÂN VƯƠNG BÁT NHÃ

Bộ Nhân Vương Bát Nhã là bản kinh Phật thuyết cuối cùng. Bộ Nhân Vương Bát Nhã Ba La Mật Kinh, 2 quyển do La Thập dịch là bộ khác của Đại Bát Nhã.

3-16 HỘI KINH BÁT NHÃ

Kinh Đại Bát Nhã gồm có 16 hội, tham khảo Đại Bát Nhã Ba La Mật Đa Kinh.

VI-KIM CƯƠNG BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA KINH

Tiếng Phạn: Vajracchedikā-prajñāpāramitā-sūtra. Gọi tắt là Kim Cương Bát Nhã Kinh, Kim Cương Kinh.

Một quyển do Cưu Ma La Thập dịch vào thời Hậu Tần được in vào Đại Chánh Tạng tập 8.

Nội dung kinh giải thích rõ lý tất cả pháp vô ngã. Đại khái có thể chia làm 2 phần: Phần đầu từ "Tôi nghe như vầy" đến "quả báo cũng chẳng thể nghĩa bàn". Phần sau từ "Bấy giờ, ngài Tu Bồ Đề bạch Phật rằng" đến cuối quyển.

Theo sự nghiên cứu của các học giả qua nhiều thời đại thì câu văn và ý nghĩa trong phần đầu và phần cuối của kinh hiển nhiên có những chỗ khác nhau.

Tăng Triệu cho rằng: phần đầu là nói về "chúng sinh không" phần sau là nói về "pháp không". Theo Trí Khải và Cát Tạng thì cho rằng phần đầu là Phật nói cho thính chúng trong hội trước. Phần cuối là nói cho thính chúng trong hội sau. Phần đầu nói cho hàng lợi căn, phần cuối nói cho hàng độn căn.

Đã có rất nhiều nhà nghiên cứu giảng nói kinh này, nhất là từ Lục Tổ Huệ Năng trở về sau thì kinh này lại càng được coi trọng.

Có 5 bản dịch khác nhau về kinh này:

1-BỒ ĐỀ LƯU CHI

Bồ Đề Lưu Chi dịch vào thời Bắc Ngụy, cùng đề tựa như trên.

2-CHÂN ĐẾ

Chân Đế dịch vào thời nhà Tần, cũng cùng đề tựa như trên.

3-ĐẠT MA CẤP ĐA

Đạt Ma Cấp Đa dịch vào thời nhà Tùy, tên kinh là: Kim Cương Năng Đoạn Bát Nhã Ba La Mật Kinh (gọi tắt là: Kim Cương Năng Đoạn Kinh).

4-HUYỀN TRANG

Huyền Trang dịch vào thời nhà Đường, với tên kinh là: Năng Đoạn Kim Cương Bát Nhã Ba La Mật Đa Kinh (tức là phần Năng Đoạn Kim Cương trong kinh Đại Bát Nhã Ba La Mật Đa quyển 577).

5-NGHĨA TỊNH

Nghĩa Tịnh dịch vào đời nhà Đường, tên kinh là: Năng Đoạn Kim Cương Bát Nhã Ba La Mật Đa Kinh (gọi tắt là Năng Đoạn Kim Cương Kinh).

Có các bản dịch khác hiện nay đang lưu hành là các bản dịch của các thứ tiếng như: Việt Nam,

Tây Tạng, Mông Cổ, Mãn Châu, Anh, Pháp, Đức, Nhật v.v...

Nguyên bản tiếng Phạn được ấn hành mới nhất là bản của Khổng Tư (Conze) người Ý.

Về chú giải Kinh này có rất nhiều tác phẩm, nhưng các tác phẩm sau đây được cho là quan trọng hơn cả: Kim Cương Bát Nhã Ba La Mật Kinh Luận, 3 quyển; Luận Tụng, 1 quyển; Luận Thích, 3 quyển; của Vô Trước. Kim Cương Bát Nhã Ba La Mật Kinh Chú, 1 quyển; của Tăng Triệu. Kim Cương Bát Nhã Ba La Mật Kinh Số, 1 quyển; của Tuệ Viễn. Kim Cương Bát Nhã Ba La Mật Số, 1 quyển; của Trí Khải. Kim Cương Bát Nhã Ba La Mật Kinh Tán Thuật, 3 quyển; của Khuy Cơ. Kim Cương Bát Nhã Ba La Mật Giải Nghĩa, 2 quyển; của Tuệ Năng.

Tham khảo: Xuất Tam Tạng Ký Tập, quyển 2. Lịch Đại Tam Bảo Kỳ, quyển 8. Quảng Hoảng Minh Tập, quyển 22. Khai Nguyên Thích Giáo Lục, quyển 4. V.v...

VII -KINH ĐẠI BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA

Tiếng Phạn là: Mahā-prajñāpāramitā-sūtra. Gồm 600 quyển, Huyền Trang dịch vào đời Đường. Gọi tắt là Kinh Đại Bát Nhã, được in vào Đại Chánh Tạng tập 5 đến tập 7.

Bát Nhã Ba La Mật Đa nghĩa là Trí Tuệ Đạt Đến Bến Bờ Bên Kia (bờ giải thoát). Toàn bộ kinh nhằm mục đích nói rõ ràng, hết thảy mọi hiện tượng trong thế gian đều do nhân duyên hòa hợp mà có là giả dối không thật. Phải nhận thức chân tướng của các Pháp (hiện tượng) bằng Trí Tuệ Bát Nhã thì mới có thể nắm bắt được chân lý tuyệt đối mà đạt đến cảnh giới giác ngộ giải thoát.

Kinh này là cơ sở lý luận của Phật Giáo Đại Thừa và là tập đại thành của các bộ kinh Bát Nhã. Bát Nhã Bộ là bộ kinh lớn nhất trong Đại Tạng Kinh. Toàn bộ chiếm khoảng 1/3 tạng kinh. Còn Kinh Đại Bát Nhã thì chiếm 3/4 của toàn Bát Nhã Bộ. 1/4 còn lại thì thuộc các kinh Bát Nhã như: Đại Phẩm Bát Nhã, Tiểu Phẩm Bát Nhã, Kim Cương Bát Nhã v.v...

Về thứ tự trước sau của các kinh thuộc Bát Nhã Bộ trong quá trình thành lập và phát triển các kinh điển thì Đạo Hành Bát Nhã và Tiểu Phẩm Bát Nhã là sớm nhất. Kế đó là Đại Phẩm Bát Nhã và Kim Cương Bát Nhã v.v... Sau hết là Kinh Đại Bát Nhã và các bộ Bát Nhã khác xuất hiện tiếp theo. Lúc ấy là khoảng thời kỳ giữa của sự thành lập kinh điển Đại Thừa.

(còn tiếp)

• Lâm Như Tạng

TRAO PHẨM GIÁ CHO ĐỜI NGƯỜI Giving Dignity to Life

Nguyên tác: **Bhikkhu Bodhi**
Tạm dịch: Lê Dọn Bàn

Để hỏi – sống với giá trị xứng đáng của con người nghĩa là gì – có thể nghe lạc lõng trong một thời giống như của chúng ta, khi tranh đấu vật vã như điên cuồng lo toan nhu cầu cơm áo hiem khi cho phép chúng ta được rảnh rỗi để nghĩ ngợi những vấn đề nhọc nhằn như vậy. Nhưng nếu chúng ta ngưng một khoảnh khắc dành cho câu hỏi này một chút suy nghĩ, chúng ta sẽ nhanh chóng nhận rằng nó không chỉ là sự trầm ngâm của một ai đó có quá thừa thì giờ trong tay. Câu hỏi không chỉ chạm tới chính ý nghĩa của cuộc đời chúng ta, nhưng ngay cả đi xa hơn, vượt quá cố gắng tìm kiếm cá nhân lâu dài và khó khăn của chúng ta về ý nghĩa để nhìn sâu vào chính những suối nguồn của văn hóa thời nay. Vì nếu không thể nào để sống với giá trị xứng đáng của con người, khi đó đời người không có chủ đích nào vượt quá phạm vi kinh nghiệm bình thường hoặc đơn thuần vật chất của con người, và trong một trường hợp như vậy, chủ đích duy nhất của chúng ta trong khoảng thời gian ngắn ngủi chúng ta có được tất là giành giật bất cứ gì với ham hố nhất thời, trước khi những ánh sáng lịm tắt vĩnh viễn. Nhưng nếu chúng ta có thể nhận hiểu được ý nghĩa của việc sống với giá trị xứng đáng của con người, khi đó chúng ta cần xem xét có phải chúng ta thực sự xếp đặt đời sống của chúng ta theo cách chúng ta nên sống, và ngay cả rộng hơn, có phải văn hóa của chúng ta khuyến khích một lối sống với giá trị xứng đáng của con người hay không.

Mặc dù ý tưởng về giá trị xứng đáng của con người – hay *phẩm giá con người* – có vẻ đủ đơn giản ngay từ cái nhìn đầu tiên, nhưng nó thực sự khá phức tạp. Từ điển *Webster's Collegiate* (1936) của tôi định nghĩa giá trị xứng đáng của con người như “sự nâng cao của nhân cách, giá trị nội tại, sự xuất sắc, sự cao quý của cách thức ứng xử, phương diện hay phong cách”. Quyển *Roget's Thesaurus* (1977) gộp chung nó với “danh giá, quý trọng, nổi tiếng, danh dự, vinh quang, có tiếng, danh tiếng” - bằng chứng cho thấy trong bốn mươi năm qua, nghĩa dùng nhiều nhất của từ ngữ đã trải qua một chuyển đổi. Khi

chúng ta hỏi về việc sống với giá trị xứng đáng, chú ý của chúng ta nên tập trung vào sự khác biệt tinh tế cũ hơn của từ này. Những gì tôi có trong suy nghĩ là sống với tin tưởng vững chắc rằng đời người thì tự có giá trị bên trong, rằng chúng ta có được một tiềm năng cho sự xuất sắc đạo đức vốn cộng hưởng với nhịp điệu của mùa đi theo năm tháng và với bài tụng ca không-tiếng của những dải sao sáng lạng lẽ trên trời cao.

Ngày nay, việc theo đuổi có ý thức theo sau giá trị xứng đáng của con người không được phổ thông nhiều, sau khi bị xô lấn bởi những đối thủ cạnh tranh gay gắt như giàu có và quyền lực, thành công và danh tiếng. Đằng sau sự suy giảm giá trị của con người này là một chuỗi của những phát triển trong tư tưởng phương Tây vốn đã nổi lên trong phản ứng với những cứng nhắc trong giáo điều của *gót học Kitô*. Thuyết tiến hóa của Darwin, luận điểm của Freud về *cái Đó* [1], thuyết kinh tế quyết định [2] – rằng kinh tế ấn định, định hình và xác định tất cả chính trị, xã hội, văn hóa, trí thức và kỹ thuật của văn minh. – mô hình *computer* của não thức: tất cả những xu hướng này, phát sinh ít nhiều độc lập với nhau, nhưng đã cùng nhau làm suy yếu khái niệm rằng đời sống của chúng ta có giá trị hơn số tiền trong chương mục nhà băng của chúng ta. Khi rất nhiều tiếng nói vững tin như thế nói ngược lại, chúng ta không còn cảm thấy chính đáng khi xem bản thân chúng ta như sự lên ngôi vinh quang của Gót sáng tạo. Thay vào đó, chúng ta đã được thuyết phục, rằng chúng ta chẳng là gì nhưng chỉ những gói gồm những chất nguyên sinh do những *gene* vị kỳ [3] điều khiển, loài động vật linh trưởng thông minh có bằng đại học, và những danh thiếp giao dịch đang miệt mài kiếm ăn trên những đường cao tốc nhưng không giữa những rừng cây.

Tuy nhiên, những ý tưởng như vậy đã biến dạng một hình thức, thấm nhiễm từ những giảng đường hàn lâm vào trong văn hóa đại chúng, đang soi mòn ý thức của chúng ta về phẩm giá con người trên nhiều mặt. Kinh tế trong thị trường tự do, người chủ quán xuyên công việc của trật tự xã hội thời nay, đi đầu dẫn đường. Với hệ thống này, hình thức quan hệ chính yếu của con người là đầu tư và mua bán, với bản thân mọi người được tính toán đơn giản như những con người sản xuất và những con người tiêu thụ, ngay cả đôi khi như những hàng hóa. Những chế độ chính trị dân chủ rộng lớn của chúng ta, không màng đến tình cảm cá nhân, thu giảm cá nhân vào thành một khuôn mặt không tên trong đám đông, bị những khẩu hiệu,

hình ảnh và hứa hẹn thao túng vào trong việc bỏ phiếu cách này hay cách khác. Những thành phố đã mở rộng thành những khu rừng đô thị ngổn ngang, dơ bẩn và nguy hiểm, những người cư ngụ của chúng bàng hoàng lẫn ngơ ngác tìm một lối thoát dễ dàng với trợ giúp của ma túy và tình dục không thương yêu. Sự tăng cao về tội phạm, tham nhũng chính trị, những biến động đột ngột trong đời sống gia đình, sự băng hoại môi trường: tất cả những sự việc này đều nói với chúng ta cũng nhiều về sự suy thoái trong cách chúng ta nhìn vào bản thân, cũng như cách chúng ta quan hệ với những người khác.

Giữa những quặn đau này của hy vọng đã gần tuyệt vọng, có thể nào Dhamma giúp chúng ta lấy lại ý thức về giá trị xứng đáng của con người đã mất của chúng ta và từ đó đem cho đời sống của chúng ta ý nghĩa mới hay không? Trả lời cho câu hỏi này là *có*, và theo hai cách: thứ nhất, bằng minh chứng cho tuyên xưng của chúng ta về phẩm giá sẵn có bên trong, và thứ hai, bằng cho chúng ta thấy những gì chúng ta phải làm để phẩm giá sẵn có bên trong chúng ta thành hiện thực.

Với đạo Phật, giá trị xứng đáng sẵn có bên trong của con người không phát sinh từ quan hệ của chúng ta với một Gót toàn năng hay một 'linh hồn' bất tử được phú bẩm cho chúng ta. Thay vào đó, nó bắt nguồn từ vị trí cao quý của sự sống con người trong sự mở rộng của sự tồn tại của sự sống có đau khổ. Khác xa với việc thu giảm con người thành đám con cái của may rủi, đức Phật dạy rằng cõi người là một cõi rất đặc biệt đứng vững chãi ở trung tâm tinh thần của vũ trụ. Điều làm cho sự sống con người trở thành đặc biệt là con người có khả năng lựa chọn đạo đức vốn những loại sinh vật khác không có. Mặc dù khả năng này chắc chắn phải chịu những điều kiện hạn chế, chúng ta luôn sở hữu, trong trực tiếp trước mắt, một mức độ của tự do bên trong chính chúng ta, vốn cho phép chúng ta thay đổi bản thân và từ đó thay đổi thế giới.

Nhưng đời sống trong cõi người thì xa mới đến được mức độ của thoải mái an tĩnh. Trái lại, nó khó khăn và phức tạp khó có thể mừng tượng được, đây rầy những mâu thuẫn và những hàm hồ đạo đức đem đến tiềm năng to lớn cho cả Tốt Lành lẫn Xấu Ác. Sự phức tạp đạo đức này có thể làm *đời sống con người thực sự là một cuộc vật lộn đau đớn để sống còn, nhưng nó cũng khiến cõi người trở thành mảnh đất màu mỡ nhất để gieo những hạt giống của giác ngộ*. Chính tại những ngã rẽ hàm hồ không rõ ràng,

đây trêu chọc này, trong hành trình dài của sự sống đau khổ, khiến chúng ta có thể hoặc vươn lên cao của sự vĩ đại tinh thần hay rơi xuống sâu những vực đồi trụy. Hai tùy ý chọn lựa đều đậm nhánh từ mỗi khoảnh khắc hiện tại, và chọn lựa nào chúng ta lựa chọn cũng tùy thuộc chính chúng ta.

Trong khi khả năng chỉ con người mới có này cho sự lựa chọn đạo đức và sự thức tỉnh tinh thần ban cho giá trị xứng đáng, tự nhiên sẵn có bên trong, với đời sống con người, Đức Phật không nhấn mạnh điều này nhiều như ngài nhấn mạnh vào khả năng của chúng ta để thu tập giá trị xứng đáng tích cực. Khả năng này được tóm gọn bằng một từ đem khí sắc của nó cho toàn bộ giảng dạy, *ariya* hay *cao quý*. Giảng dạy của Đức Phật là *ariyadhamma*, học thuyết cao quý [4], và mục đích của nó là để thay đổi con người từ 'những người trần tối tăm không-hiểu biết' thành những người học trò cao quý chói sáng với trí tuệ cao thượng. Sự thay đổi không đến đơn thuần từ lòng tin tưởng và sự nhiệt thành kính tín, nhưng bằng bước đi trên con đường (giải thoát là) đạo Phật, nơi đó biến những yếu nhược của chúng ta thành những sức mạnh vô địch, và sự thiếu hiểu biết của chúng ta thành kiến thức.

Khái niệm về giá trị xứng đáng thu tập được thì liên hệ chặt chẽ với ý tưởng của sự tự chủ. Tự chủ có nghĩa là tự kiểm soát và tự làm chủ, được tự do, tránh thoát lay chuyển của đam mê và tiên kiến, có khả năng để chủ động xác định chính mình. Để sống với giá trị xứng đáng con người có nghĩa là trở thành người chủ của chính mình: để thực hiện những công việc của một người trên cơ bản của những lựa chọn tự do của chính một người, thay vì bị xô đẩy bởi những thế lực ngoài tầm kiểm soát của một người. Cá nhân tự chủ thu lấy được sức mạnh của mình từ bên trong, tránh khỏi những sai khiến của thèm muốn và thiên vị, được hướng dẫn bởi một khát khao với sự ngay thẳng công chính và một nhận thức bên trong về sự thật.

Cá nhân tiêu biểu cho đỉnh cao của giá trị xứng đáng của con người cho đạo Phật là *arahant*, người được giải thoát, người đã đạt đến đỉnh cao của tự chủ tinh thần: giải thoát khỏi sự sai khiến của lòng tham, thù hận và si mê. Chính từ *arahant* cho thấy ý nghĩa về giá trị xứng đáng này: từ này có nghĩa là "người xứng đáng", người xứng đáng với sự cúng dường của những vị thần và con người. Mặc dù trong điều kiện hiện tại của chúng ta, chúng ta vẫn có thể ở xa tầm mức của một vị thần, nhưng điều này không có nghĩa là chúng ta hoàn toàn lạc lối, vì phương

tiền để đạt được mục tiêu cao nhất đã nằm trong tầm tay của chúng ta. Phương tiện là Con Đường Tám Chân Chính (Bát Chánh Đạo), với hai trụ cột chính kiến và chính nghiệp. Chính kiến là thành tố đầu tiên của con đường và hướng dẫn cho tất cả những thành tố khác. Sống với chính kiến là thấy rằng những quyết định của chúng ta được kể, rằng những hành động chủ ý của chúng ta có những hậu quả vượt ra ngoài bản thân chúng và dẫn đến hạnh phúc hay đau khổ lâu dài của chúng ta. Đối tác tích cực của chính kiến là chính nghiệp, hành động được hướng dẫn bởi lý tưởng ưu việt về đạo đức và tinh thần. Chính nghiệp trong thân xác, lời nói và não thức mang đến sự hoàn thành bảy yếu tố khác của Con Đường Tám Chân Chính, đỉnh cao là kiến thức và sự giải thoát thực sự.

Trong thế giới tất bật sôi động điên cuồng ngày nay, loài người đang khinh xuất xoay chiều đi theo hai hướng hủy diệt. Một là con đường của đấu tranh và đối đầu bạo động, một kia là con đường của tự phóng túng trong phù phiếm. Bên dưới những tương phản rõ ràng của chúng, những gì hợp nhất hai thái cực này là chúng có chung một sự khinh thường về giá trị xứng đáng của con người: cái trước vi phạm giá trị xứng đáng của người khác, cái sau làm suy yếu giá trị xứng đáng của chính mình. Con Đường Tám Chân Chính của đức Phật là một con đường ở giữa, tránh tất cả những cực đoan có hại. Đi theo con đường này không chỉ mang lại một giá trị xứng đáng thẳm lặng vào trong đời sống của một người, nhưng cũng trả lời cho thái độ hoài nghi khinh miệt của thời chúng ta bằng ghi nhận nhắc nhở của sự khẳng định tốt lành.

Bhikkhu Bodhi

Lê Dọn Bàn tạm dịch (Jul/2020)

['Giving Dignity to Life', by Bhikkhu Bodhi. Access to Insight (BCBS Edition), 5 June 2010, http://www.accesstoinsight.org/lib/authors/bodhi/bps-essay_38.html]
<http://chuyendaudau.blogspot.com/>
<http://chuyendaudau.wordpress.com>

[1] xem *Cái Ta Và Cái Đó* –

<https://chuyendaudau.blogspot.com/2012/02/sigmund-freud-ego-va-id.html>

[2] thuyết kinh tế-xã hội của Marx.

[3] thuyết tiến hóa, Richard Dawkins trình bày trong tác phẩm nổi tiếng *The Selfish Gene* (1976) của ông.

[4] ariyadhamma: có thể hiểu là giáo pháp cao quý trong nội dung của bài này - đã có dịch sang tiếng Việt là *Pháp của bậc Thánh*

MÙA THU TĨNH LẶNG



*ô hay thu tới anh nào biết
lá đã vàng bay đẫm mùa sang
mưa vẫn ru hoài lời nuối tiếc
một thuở bình an giữa đại ngàn.*

*em nói, em về thăm chùa cũ
tụng một thời kinh để tĩnh tâm
tình em đã một thời phong vũ
nên đã tan theo cuộc hồng trần.*

*sư cụ bây giờ chắc già lắm
tuổi đời như ngói đẫm rêu phong
nhưng mắt vẫn trong như màu nắng
nhìn rõ đời hai chữ sắc không.*

*qua bao thế sự bao hư huyền
nhân thế quần quanh một chữ tình
nào ai thoát được vòng lưu luyến
quần quít nhau như bóng với hình.*

*ừ mong em hiểu tròn một niệm
một niệm chân thành tự chân tâm
để nghe thanh thoát trong huyền nhiệm
tiếng đời tĩnh lặng của từ ân.*

• **tùy anh**
(tháng 8.2015)

MÊN H MÔNG BIÊN KHỔ



• Lâm Minh Anh

Vừa nhắc điện thoại lên ông Lý đã nghe tiếng vồn vã, đầy phấn khích của ông Tư:

- Bác Lý thấy đấy, con virus Vũ Hán nay làm xoay chiều đời thường suy nghĩ. Ngày xưa xảy ra dịch hại, ai cũng cho là nó khởi sinh từ giới người khốn khó, rồi cũng do người cùng khổ đem bệnh lây lan ra. Nay thì chính những người ăn sung mặc sướng, có điều kiện tung tăng đi đây đi đó mới là tác nhân gieo mầm bệnh. Nay giới có tiền có của mới biết mùi khổ, trước tiên phải chịu...

- Thế bấy lâu bác Tư cho rằng chỉ những người khốn khó mới nếm mùi cay đắng, khổ sở hay sao?

Hơi ngạc nhiên trước cách cướp lời đột ngột của ông Lý, ông Tư chậm rãi:

- Thì giới sang giàu cũng phải chịu khổ. Vốn đời người ai chẳng nếm đắng cay. Tôi nhớ trong *Cung Oán Ngâm* của Nguyễn Gia Thiều có câu với ý trên đường đời ai mà chẳng khổ:

*"Mùi tục lụy lười tê tận khổ
Đường thế đồ gót rổ kỳ khu".*

Ông Lý cười xòa:

- Ủ, thì mỗi ràng buộc phiền tạp đời người đâu có chữa một ai. Trên đường đời, ai chẳng gặp gặp ghềnh, cay đắng nỗi khó đi, gặp phải

phiền não, khổ lụy giữa đường đi. Khổ vì bệnh tật, đói nghèo, khổ vì tranh giành cướp giật nhau, khổ vì chiến loạn, lợi danh, miếng cơm manh áo... Chúng kiến người đời đau khổ, mình thấy khổ theo, khổ tâm, khổ não. Nói chung, con người sinh ra dường như là để chịu khổ. Đứa bé mới lọt lòng đã khóc, tiếng khóc ban sơ hầu như là dấu hiệu than khổ kiếp làm người.

- Bác Lý nè, thế người xưa hiểu thế nào về Khổ?

- Thời ôn dịch này khó gặp nhau để tán hươu tán vượn, phải nói chuyện chữ nghĩa qua điện thoại như vậy chắc là chẳng suôn sẻ gì. Thôi thì tóm gọn, đại khái là:

- Chiết tự chữ Khổ của Hoa ngữ thì thấy Khổ [苦] gồm bộ Thảo [艹] nghĩa là Cây cỏ, và Cổ [古] nghĩa là Xưa. Riêng Cổ gồm Thập [十] trên bộ Khẩu [口], có nghĩa là chuyện được nói đi nói lại tới mười lần (nhiều lần rồi) thì chuyện thành ra xưa (xưa lắm rồi).

Thời xa xưa, thưở chưa biết trồng trọt thì con người mưu sinh bằng săn bắt cầm thú, và thu hái trái quả, cỏ cây. Người Thái cổ truyền cho nhau kinh nghiệm nếm cỏ nếm cây, nếm để phân biệt vị cay (Tân) vị đắng (Khổ) mà biết cách thu hái. Có lẽ vì vậy mà nỗi khó nhọc, âu lo tìm kiếm thức ăn, phải nếm cay nếm đắng, nên gọi nỗi khó nhọc âu lo là Khổ. Về sau, người đời mở rộng nghĩa Khổ, quen dùng nó dưới hình ảnh là nỗi thống khổ, nỗi sầu đau, đau khổ, đau đớn, khổ sở...

Khi Phật giáo được du nhập, người Hoa đã dùng chữ Khổ của họ để dịch nghĩa thuật ngữ *Dukkha* trong kinh Phật, là lẽ tự nhiên, chân lý đầu tiên trong *Tứ Thánh Đế* (Tứ Diệu Đế), họ đã gọi lẽ tự nhiên đó là "*Khổ Đế*". Nhưng thật ra việc dịch thuật rất dễ đánh mất sự sáng sủa vốn có của ngôn ngữ người nước khác.

Ông Tư hấp tấp:

- Có nghĩa là chữ Khổ chưa đáp ứng đầy đủ lý và lẽ của chân lý thứ Nhất trong *Tứ Thánh Đế* nhà Phật?

- Là vậy, nhưng không hẳn là vậy. Cái khổ là người đời tiếp nhận thông tin của người đối diện thông qua tín hiệu dưới dạng mã hóa ký hiệu ngôn ngữ vốn sẵn có ở mỗi người. Điều quan trọng là tín hiệu được mã hóa đó có tiếp cận, tiếp nhận đúng thông tin người đối diện phát ra hay không. Tựa như giai thoại "*Niêm Hoa Vi Tiếu*" của nhà Phật, chỉ riêng tôn giả Ma Ha Ca Diếp mới tiếp nhận được ý tưởng Đức Phật đưa cành hoa lên khai thị mà mỉm cười.

Trở lại vấn đề chữ Khổ. Theo ngôn ngữ Pali, "*Duk*" hàm nghĩa sự bất an, rối loạn, "*Kha*" là cái

lở mộng ở giữa bánh xe để tra trục xe vào. Dừng lâu, lở mộng bánh xe mòn lõm, dễ trật trục, gây khó chịu. Tạm hiểu ngữ nghĩa *Dukkha* đã hàm chứa sự không hoàn hảo, không toại ý, không thỏa mãn, sự khó chịu.

Bổ sung cho Hoa ngữ đã quen dùng là "*Khổ Đễ*", chân lý thứ Nhất của Tứ Thánh Đễ được hiểu dưới góc nhìn:

- Vấn đề người không bao giờ toại ý, thỏa mãn giữa đời thường *Sinh Lão Bệnh Tử*. Mọi dạng thức tồn tại trong cuộc sống đều mang tính chất không trọn vẹn, không đạt như ước muốn, chúng đều đem đến những phiền não, khổ lụy cho chúng sanh. Sinh cũng phiền mang nặng đẻ đau, Già cũng khổ vì yếu ớt cần nương dựa, Bệnh cũng lụy vì phải chịu chăm sóc cứu chữa, mà Chết cũng gây khổ khó không chỉ riêng cho bản thân mà còn cả với chung quanh. Thương ghét, mừng giận, buồn vui, ước muốn... thất tình lục dục đều nói lên sự động dục của Tâm, thể hiện sự không thỏa mãn bản năng, tâm ý của con người, thể hiện sự khó chịu của con người đối với cuộc sống đời thường.

- Bác Lý nói đến đây làm tôi nhớ đến khởi đầu thưở cắt rốn chôn nhau của người đời trong *Cung Oán Ngâm*:

*Thảo nào khi mới chôn nhau
Đã mang tiếng khóc ban đầu mà ra!
Khóc vì nỗi thiết tha sự thế
Ai bày trò bãi bể nương dâu
Trắng răng đến thưở bạc đầu
Tử, sinh, kinh, cụ làm nau mấy lần...*

Bấy lâu tôi cũng như nhiều người hiểu "*Khổ Đễ*" theo nghĩa đau khổ, khổ sở của ngôn ngữ thế gian, hiểu theo nghĩa Đời là biển khổ, là nỗi khổ đau đời người. Vậy ra chân lý thứ Nhất của *Tứ Thánh Đễ* ẩn tàng sự nhận chân lẽ đời, không chỉ riêng hiểu là Khổ theo ngôn ngữ thế gian. Gói gọn *Khổ Đễ* là thế. Ấy vậy bác Lý có thể nói thêm mấy chân lý nữa của *Tứ Thánh Đễ* cho trọn vẹn, được hay chăng?

- Bạn tôi ơi, nếu sự cầu thị hiểu biết của bác không được như sở nguyện, thì cả tôi lẫn bác đều khổ. Khổ cho tôi là sở học chỉ như hạt cát giữa biển học vô bờ của tư tưởng nhà Phật, đâu đủ thỏa mãn mong muốn của bác. Nhưng với *Tứ Thánh Đễ* là 4 chân lý đúc kết, nhận chân và đề ra cách giải thoát vướng mắc của cuộc sống thế gian, Đức Phật đã nêu chân lý *Tứ Thánh Đễ* trong bài thuyết giảng đầu tiên tại vườn Lộc Uyển, hiện nay các tông phái đều nhìn nhận đây là tư tưởng cốt lõi của Phật học. Thành thử hiểu

Tứ Thánh Đễ tới đâu, hiểu như thế nào, tôi mạnh miệng trao đổi ngắn gọn "*Góc nhìn, Lối hiểu theo Nghĩa đời thường của tôi*" cùng với bác vậy:

- Nếu *Khổ Đễ* nhận ra vướng mắc của cuộc sống thế gian, thì *Tập Đễ* là chân lý nhận chân nguyên do vướng mắc đó.

Con người không thỏa mãn với hiện tại, phiền não với hiện tại đều là do *tâm tham ái* mà ra. Tiếp xúc nhau giữa cuộc đời, con người tham lam với thanh sắc, xao xuyến bởi một ánh mắt, một nụ cười; ưa thích một mùi hương, một vị ngọt; nhớ thương một lời nói dịu dàng, một cử chỉ đáng yêu... Tham ái của con người trỗi dậy trước thanh sắc cuộc đời là căn nguyên làm cho con người phiền não. Khổ phát sinh, phiền não phát sinh một khi tham ái, khát khao của con người không được đáp ứng, không được toại ý.

Mỗi con người là một thực thể giữa cộng đồng. Mỗi thực thể lại có một nỗi khát khao, tâm tham ái khác nhau. Tâm tham ái trong mỗi người cũng mỗi khi mỗi khác. Ai đó hôm nay có thể thích vị ngọt, nhưng ngày mai lại có thể thích vị chua. Lẽ tự nhiên này chính là căn nguyên biến động xã hội, làm rối loạn đời sống của con người.

Tuệ Trung Thượng Sĩ, chỉ là một cư sĩ nhưng được xem là người có nhiều ảnh hưởng cho việc phát triển Thiền phái *Trúc Lâm Yên Tử* của Việt Nam. Trong bài *Ngâm Bữu Mối* của ông có nhắc đến lẽ tự nhiên chuyển động vô thường, hay cũng chính là biến động của tâm tham ái, nó không hề nằm yên một chỗ:

*Vì sao ngũ uẩn chừ lằng xằng
Bám chặt tứ đại chừ nương tựa.
Bổng có cao thấp chừ ngắn dài
Tự chịu sanh già chừ bệnh chết.
Người có thanh chừ thì có suy
Hoa có tươi chừ thì có héo.
Nước có hưng chừ thì có vong
Thời có thái chừ thì có bỉ.
Ngày có chiều chừ thì có mai
(...)*

- Nói vậy thì do *Tham ái* lằng xằng giữa ngắn dài, cao thấp, thanh suy, hưng vong... mới sinh ra phiền não phải không bác Lý.

- Nói rộng ra là Tâm bị mê hoặc do Ngũ uẩn con người bám víu lấy tấm Thân tứ đại mà đối đãi với đời. *Tâm tham ái* đắm chìm, lằm lạp trầm mê cùng ngắn dài, cao thấp, hưng vong, suy thịnh... rồi sinh ra không vừa lòng phải ý. Không toại được ý nên nổi sân si, tranh chấp, đẩy lên phiền não, biển khổ đời người.

Tập Đế, chân lý thứ Hai của *Tứ Thánh Đế* nhận chân được căn nguyên này, nên chân lý thứ Ba của *Tứ Thánh Đế* định danh các mối liên quan bản thể phiền não, nương theo đó mà tìm cách ngăn trừ sự mê hoặc, lầm lạc của cái Tâm.

• Sự lầm lạc, mê hoặc của Tâm giữa ngắn dài, thấp cao, hưng vong, suy thịnh... tất cả đều là do Tâm động dậy trước Tham ái. Mọi động dậy của thể nhân khởi sinh biến khổ cũng hẳn nhiên là do Tâm con người động dậy. Ngăn trừ sự mê hoặc, lầm lạc của Tâm, là làm thế nào để Tâm không động dậy, không dấy lên lòng dục trước *sắc, thanh, hương, vị, xúc, thức* giữa thế gian. Tâm ung dung tự tại, không bị ràng buộc vào Tham ái thì lấy gì mà khởi sinh biến khổ. Mê hay Giác đều tự ở Tâm.

- Bác Lý à, nói vậy té ra *Diệt Đế* không phải là tiêu diệt, hủy hoại cái Tâm, mà được hiểu là đoạn trừ cái Tâm động dậy cùng Tham ái.

Ông Lý không buồn trả lời, không để dòng suy nghĩ của mình bị cắt khúc cắt đoạn, ông hào hứng với những gì ông đang muốn nói:

- Mê hay Giác đều tự ở Tâm. Chính tự ở Tâm mà Tuệ Trung Thượng Sĩ từng bảo rằng: Phật là Tâm mà Tâm cũng chính là Phật.

Diệt Đế của nhà Phật là tìm hãm cái lòng dục của Tâm, để Tâm tiếp cận được *Tánh Không – Tánh Phật*. Cái khổ của người đời là từ trầm mê với phân biệt cao thấp, dài ngắn, Có – Không..., nên Tâm mới động dậy, Chấp Ngã bám lấy cái Ta, Chấp Trước giữ rịt những vọng tưởng phân biệt mê lầm, rồi từ đó sinh ra Ngã chấp, Ngã sở, chỉ biết lấy Ta và cái của Ta. Câu thường niệm *Sắc tức thị Không – Không tức thị Sắc* của nhà Phật là đưa Tâm đến chỗ không phân biệt, để Tâm không sinh ra động dậy. Tâm mà động dậy sẽ dấy lên lòng dục, tức trôi lên cái nhân cái lỗi của *Tâm tham ái*.

"*Nhất thiết chúng sanh giai hữu Phật tánh*" của kinh sách nhà Phật xác định chúng sanh đều có tánh Phật bên trong mình. Mỗi chúng sanh đoạn trừ được, đừng để cái Tâm mình động dậy cùng tham ái, thì tánh Phật mới phát lộ. Cũng từ đây mà tiên lượng được là để giải thoát sự phiền não, thì chỉ ở mỗi chúng sanh mới tự giải thoát được cho mình.

Chung quy, Phiền não khởi sinh từ Chấp trước Chấp ngã, làm Tâm động dậy giữ chặt những phân biệt mê lầm mà dấy lên Tâm tham ái, phát lộ tam độc: vô minh, tham lam, sân hận (Tham, Sân, Si). Đây cũng là Nghiệp căn của Ý đã được vua Trần Thái Tông của Việt Nam gợi ra, chí tâm sám hối *Tội Căn Ý* trong *Khóa Hư Lục*.

*Mắc mứu tình trần, kẹt tâm chấp tướng.
Như tấm kéo kén, càng buộc càng bền.
Như bướm lao đèn, tự thiêu tự đốt.
Hôn mê chẳng tỉnh, điên đảo đối sanh
Não loạn tâm thần, đều do ba độc.*

- Bác Lý ơi, nói cho vui thì con bệnh trầm kha của thể nhân là đeo đẳng sự phiền não, đó là Khổ Đế. Chẩn đoán căn nguyên của bệnh là do Tâm tham ái mà ra, đó là Tập Đế. Tiên lượng điều trị bệnh chúng, thấy bệnh khởi là do Tâm động dậy cùng Tham ái, đó là Diệt Đế. Vậy đề ra toa thuốc điều trị như thế nào?

- *Đạo Đế* là phương cách giải thoát sự phiền não, sự không toại ý của chúng sanh đối với cuộc đời. Chân lý thứ Tư của *Tứ Thánh Đế*, lẽ tự nhiên là không ngoài việc đưa Tâm tiếp cận "*Một thể thống nhất*" (*Tánh Không*). Sự phân biệt chánh tà, sướng khổ trên đời chỉ là vọng tưởng mê lầm. Sướng của người này dưới mắt người kia lại cho là Khổ. Cho nên không chấp ngã chấp trước, buông xả để Tâm tự tại cùng tham ái. Thực hiện điều này, *Đạo Đế* vạch ra 8 con đường giải thoát sự phiền não gọi là *Bát Chánh Đạo* (Bát Thánh Đạo). Nêu cho đầy đủ, đó là Chánh Kiến, Chánh Tư Duy, Chánh Ngữ, Chánh Nghiệp, Chánh Mệnh, Chánh Tinh Tấn, Chánh Niệm và Chánh Định.

Tám con đường giải thoát, nhưng theo đó để tu tập thì tông phái này có phương cách tu tập khác với tông phái nọ. Dù sao, hầu hết đều không cho là 8 con đường đó tách biệt, riêng rẽ nhau, nên đã cùng dựa theo phẩm chất của chúng mà kết quy, tóm gọn thành 3 nhóm:

+ Chánh Ngữ, Chánh Nghiệp, Chánh Mệnh thuộc về luân lý, đạo đức, nhóm được gọi là *Giới* (Sila). Con người phải biết giới hạn gìn giữ không cho nảy ra *chấp trước, chấp ngã*. Như không nên phát ra những lời phù phiếm, độc ác, rời bỏ những ngôn từ "*chỉ biết lấy ta, cái của ta*" để không gây chia rẽ, sân hận, căm thù. Chọn lối sống ích thượng, không gian trá, lừa gạt... mà sống đời đạo đức, có hành động đúng đắn không vì mình mà hại phải người. Cũng như nên chọn phương tiện mưu sinh chính đáng, cách thức mưu sinh không xâm hại đến lợi ích của những người chung quanh.

+ Chánh Tinh Tấn, Chánh Niệm, Chánh Định thuộc về tâm, nhóm được gọi là *Định* (Samadhi). Con người phải biết hành trì cho tâm được yên định, tĩnh tại trước khêu gợi của *thanh sắc* thế gian, trước giã giũa của *danh sắc* tích chứa ở chính bên trong con người. Như nỗ lực đúng đắn trị tâm ngăn chặn điều ác đã sinh, ngăn ngừa

điều bất thiện sẽ nảy ra. Nuôi dưỡng tâm thức lành mạnh, giữ cho tâm an trú với thiện lành, thành ý. Nhất là không đưa Tâm sa vào phân biệt Có – Không để Tâm không rối loạn.

+ Chánh Kiến, Chánh Tư Duy thuộc về trí, nhóm được gọi là *Tuệ* (Panna). Con người với căn bản trí tuệ, nhận thức phải được lấp đầy. Thấu hiểu một cách đúng đắn về đạo đức lối sống, thấu đáo một cách căn cơ về sự chuyển động *biến diệt* của mọi sự vật hiện hữu trên thế gian, để không vướng vào mê lầm vọng chấp. Đi kèm là Tâm luôn hướng thiện, mọi suy tư không trái với lẽ phải ở đời. Tâm tranh hơn người, mưu hại người là sa vào Ngã chấp, chỉ biết lấy ta.

Bác Tư ơi, tám con đường giải thoát phiền não của nhà Phật có mối tương quan khắn khít, nhất quán đồng thanh thành một hệ thống, thể thì đâu phải là không khoa học. Nhưng không phải ai cũng nương theo đó tu tập đều thành bậc Giác. Chung quy chỉ bởi chúng sanh muốn giải thoát được sự phiền não của mình, thì chỉ chính mỗi chúng sanh mới tự giải thoát được cho mình, thông qua sự hành trì buông bỏ cho được cái *Chấp trước, Chấp ngã*. Phần nhiều ai cũng giữ rịt lấy ta, cái của ta mà luôn mê lầm vọng chấp, cứ lằng xằng với ngăn dãi, cao thấp, chánh tà, thanh suy... thành cứ luôn phiền não.

Qua điện thoại, ông Tư nghe rõ hơi thở nén dài của ông Lý, ông vội vã tiếp lời:

- Bác Lý nè, Bấy lâu tôi cũng như nhiều người chỉ hiểu Phật giáo dưới hình ảnh là nơi nương tựa, vin vào con đường giải thoát khổ đau chỉ bằng phương cách tìm quên sự thế. Giống như chuyện cô Lan nương nhờ cửa Phật trong *Chuyện Tình Lan Và Điệp*. Nay vỡ lẽ ra là không như đã hiểu.

Cảm ơn Bác đã làm cho tôi được vui. Chắc Bác cũng thấy vui. Giữa mệnh mỏng biển khổ, Thầy Nguyễn Đình Lương ở quê tôi có câu tụng đối ẩm cùng phiền não thế nhân, có lẽ Bác không chấp rằng đúng hay sai, là hay hay là dở:

*Đời người bể khổ
Uống cạn với nhau
Lòng không gì cả
Bể nữa sá gì!*

Thôi thì mình cứ lấy đó làm khuây, góp nghị lực vượt qua cơn đại dịch.

Nguyện cầu cho nhân thế luôn được an lành.
A Di Đà Phật!

• **Lâm Minh Anh**

HÃY SỐNG VỚI NHỮNG GÌ MÌNH THẬT CÓ

• **Thiện Quả Đào Văn Bình**

Ngày xưa ngày xưa, dưới chân Hy Mã Lạp Sơn có một vương quốc trù phú tên gọi Thăng Man. Dù là một vương quốc giàu mạnh nhưng lòng người ở đây không thành thật, sống trên những giá trị giả dối, phù phiếm. Tại ngôi chợ bên ngoài hoàng thành có một người đàn ông sống bằng nghề bán mũ. Mũ của anh chàng này rất đẹp nhưng không hiểu sao hàng ế ẩm nên anh chàng toan tính bỏ nghề, tìm nghề khác sinh sống.

Trên đỉnh núi quanh năm tuyết phủ có một nhà tiên tri, theo lời đồn có lẽ tu hành cả trăm năm và đã thành tiên. Nhân vương quốc cho mở đại hội để người dân vui chơi, ăn uống thỏa thích, nhà tiên tri chống gậy xuống núi để quan sát nhân tình, nhân đó tiên đoán vận mệnh của vương quốc.

Trong dòng người hỗn độn, đủ thứ trò vui chơi vô cùng náo nhiệt, nhà tiên tri dừng lại bên cửa hàng bán mũ. Thấy một người đàn ông đang ngồi ủ rũ, nhà tiên tri hỏi:

- Con có chuyện gì không, sao trông buồn quá vậy?

Người đàn ông đáp:

- Thưa ngài, hàng bán ế thì làm sao vui được? Ngài thấy không, trong dòng người cuồng nhiệt kia, người ta bỏ tiền ra mua những thứ chỉ cầm trong tay trong chốc lát rồi quăng bỏ. Họ tung tiền ra để tham dự những trò vui chơi lố lăng của trẻ con mà không thấy tiếc. Trong khi mũ của con là vật dụng hữu ích thì chẳng ai thèm ngó ngang tới.

Nhà tiên tri khẽ thở dài, nói:

- Thế con có muốn mũ của con bán được không?

- Thế thì còn gì bằng? Nếu bán được con xin hậu tạ ngài.

Nhà tiên tri nói:

- Ta chẳng quan tâm đến chuyện hậu tạ.

Rồi chỉ tay ra ngoài đường, nhà tiên tri hỏi:

- Con có thấy bộ quần áo mà cô gái kia đang mặc không? Có phải nó tầm thường không? Nhưng nếu bộ quần áo đó được cô công chúa

mặc vào thì nó trở nên vô cùng quý giá và người ta sẽ đua nhau mua để mặc?

- Dạ đúng vậy.

Nhà tiên tri nói tiếp:

- Muốn cho chiếc mũ của con được người ta ưa chuộng, ngoài giá trị thật của nó con phải gán cho nó một giá trị giả tạo mà người ta ưa thích.

Người đàn ông ngạc nhiên hỏi:

- Ngoài giá trị thực của chiếc mũ này là che mưa nắng, nó còn có giá trị nào khác nữa đâu? Mà làm thế nào con có thể gán cho nó một giá trị giả tạo?

Nhà tiên tri lấy gậy gõ nhẹ lên đầu người đàn ông ba cái rồi nói:

- Con hãy nghe ta nói. Ngày mai đây con đem chiếc mũ này biểu cho một người nổi tiếng đạo đức của kinh thành. Sau khi nhà đạo đức đã đội chiếc mũ của con. Con đứng ra quảng cáo ầm ĩ cho chiếc mũ. Rồi con sẽ trở nên giàu có.

Nói xong nhà tiên tri bước ra, thoắt một cái đã biến mất. Khi nhà tiên tri đi rồi, người đàn ông suy nghĩ miên man. Nhưng vô kể khả thi, nhất là hàng bán ế ẩm, không tiền nuôi vợ, nuôi con. Thôi thì thử một phen, bất quá chỉ mất một chiếc mũ, chẳng đáng bao nhiêu.

Theo lời chỉ dạy, người đàn ông tìm đến một nhà đạo đức nổi tiếng của kinh thành tên Nakaya, kính cẩn thưa:

- Thưa đức ông. Đã từ lâu con nghe đức ông là nhà đạo đức cao quý của kinh thành này nhưng không có gì để bày tỏ lòng ngưỡng mộ. Con chỉ là một anh chàng bán mũ nghèo, nay con xin biểu đức ông chiếc mũ đẹp nhất của con để bày tỏ lòng cung kính. Xin đức ông nhận cho lòng thành kính của con. Và xin đức ông đội nó và chỉ một lần thôi cũng được.

Nhà đạo đức vô cùng ngạc nhiên là tại sao lại có một gã ở giai cấp tầm thường như thế này mà cũng biết đến mình cho nên vui vẻ nhận chiếc mũ.

Mấy ngày sau, đợi cho chính mắt mình nhìn thấy nhà đạo đức đã đội chiếc mũ, người đàn ông mở cửa hàng, lớn tiếng rao:

- Mọi vô! Mọi vô! Thưa bà con cô bác. Chiếc mũ của chúng tôi không phải là chiếc mũ bình thường mà nó mang một giá trị đặc biệt. Những người đạo đức, những bậc trưởng thượng, những người cao quý trong xã hội mới đội mũ của chúng tôi. Quý vị hãy kiểm chứng xem có phải ngài Nakaya đã đội mũ của chúng tôi

THƠ : Bà Thanh Bình

TIỀN

*Tiền bạc làm mờ mắt thế nhân
Thối đời cờ bạc mọi ân cần;
Anh hùng túi rỗng, bà con lính
Thục nữ lắm xu, lối xóm gần.
Đạo đức đừng quên: cha vẫn dặn
Nghĩa nhân mới quý: mẹ thường răn
Của tiền phi nghĩa con đừng lấy
Gìn giữ lòng trong dạ sạch bản.*
(Genève, 5.10.1980)

SỐNG

*Sống trong đạo đức thật là vui
Sống gìn nhân ái rạng tiếng cười
Sống mà biếng nhác thà đừng sống
Sống phải siêng năng để giúp đời
Sống không thù hận, lòng thanh thản
Sống có tình thương, dạ thành thối
Sống lưu danh tiếng người hiền đức
Sống mà ích thế, sống thêm vui.*
(Genève, 10.02.2016)

không? Thưa quý vị, khi đội chiếc mũ này, nó giống như một biểu hiện cho người khác thấy quý vị là con người cao quý. Xin quý vị hãy thử xem. Mọi vô! Mọi vô!

Nghe quảng cáo vậy, người hiếu kỳ tụ tập lại xem nhưng còn bán tén bán nghi không biết nhà đạo đức Nakaya đã có đội chiếc mũ này không. Nhưng chỉ vài ngày sau, có lẽ đã kiểm chứng đúng nhà đạo đức có đội chiếc mũ, người ta xúm lại hỏi mua.

Rồi khách hàng mỗi lúc mỗi đông khiến người đàn ông phải mượn thêm thợ để sản xuất. Chẳng mấy chốc kinh thành Thăng Man xuất hiện một phong trào đội mũ. Các quan chức triều đình cũng đua nhau đội mũ vì chiếc mũ là tiêu biểu cho đạo đức. Mà có đạo đức thì người dân tôn thờ và ngôi vị bền vững. Rồi các thương buôn cũng đua nhau đội mũ vì chiếc mũ biểu hiện cho sự tin cậy. Khi đã có lòng tin thì việc buôn bán trôi chảy, tiền vào như nước. Thậm chí những kẻ chuyên sống bằng nghề lường đảo cũng bảo nhau đội mũ và làm ăn khấm khá vì người ta tin tưởng những kẻ đội mũ là những người lương thiện. Chiếc mũ của người đàn ông đã trở thành một thời trang, một biểu hiện của giá trị trong

đời sống của kinh thành Thăng Man. Và anh chàng bán mũ trở nên giàu có. Nghĩ tới nhà tiên tri, anh chàng đem mấy chục lạng vàng, lần mò lên Hy Mã Lạp Sơn để hậu tạ. Thế nhưng nhà tiên tri nói:

- Con đem về đi. Ta đâu cần tiền bạc. Nhưng con hãy bán hết nhà cửa để dời sang một đô thị khác. Những giá trị vay mượn, giả dối không tồn tại lâu dài. Khi sự thực được phơi bày thì những kẻ sống với giá trị giả dối là kẻ đạo đức giả. Thế nhưng trong cái thế giới Ta Bà này, đạo đức giả là cần thiết. Cần thiết để che giấu sự thực ở bên trong.

Nghe lời nhà tiên tri, anh chàng bán mũ lấy cơ về thọ tang mẹ, dọn nhà và từ đó không ai biết tung tích của anh chàng nữa.

Lời người kể chuyện:

Là người con Phật chúng ta tuyệt đối không vay mượn giá trị, không ngụy tạo giá trị, không sống bằng giá trị giả dối và không che giấu con người thật của mình bằng những hành vi giả dối.

Hãy sống bằng sự giản dị và chân thật. Trong Kinh Đại Bát Niết Bàn, đức Phật dạy chân thật là Niết Bàn. Chân thật giống như viên ngọc trong suốt không tỳ vết. Chân thật giống như sữa mẹ mà không cần pha chế. Chân thật giống như sen cốm, toàn hương thơm ngào ngạt, không cần thêm bất cứ một thứ hương thơm nào khác.

Ngoài ra người Phật tử cũng không nên khoe hay tự hào về phẩm hạnh và đạo đức của mình. Tuyệt đối không bao giờ nói mình đã đắc quả hay đắc pháp. Trong Kinh Kim Cang, đức Phật dạy ngài Tu Bồ Đề:

“Nếu Bồ Tát tự cho mình là Bồ Tát thì không phải Bồ Tát”. Do đó chúng ta có thể nói, “Nếu nhà đạo đức cho mình là đạo đức thì không phải là đạo đức.”

Thế gian này vì cuộc sống, vì tham-sân-si, vì muốn bảo vệ ngôi vị, tài sản, địa vị, sức mạnh, muốn được người ta kính trọng... con người có thể đóng bộ mặt đạo đức giả. Đạo đức giả giống như thuốc an thần, biết là độc hại nhưng người ta vẫn uống. Nó rất cần thiết cho thế giới đầy Tham-Sân-Si này.

Hãy sống với những gì mình thật có. Hãy sám hối và sửa chữa những lỗi lầm mình phạm phải. Đó chính là đạo đức cao nhất.

• *Thiện Quả Đào Văn Bình*

(California ngày 8/8/2020)

CHO NHAU MỘT CHÚT AN LÀNH

DONARE UN MOMENTO DI SERENITA'

Nguyên tác: **Elena Pucillo Truong**

Bản dịch: **Trương Văn Dân**

Trong xe khá yên lặng nhưng bên ngoài mưa đang rơi rất mạnh.

Những đám mây đen rủ ren nhau từ buổi chiều bây giờ đang phóng thích hơi nước tích tụ thành một cơn mưa xối xả, mọi vật xung quanh mờ mịt vì màn đêm cũng vừa buông xuống, ánh sáng chỉ lóe lên từng chập nhờ đèn pha từ những chiếc xe hơi chạy ngược chiều.

Tôi muốn chớp mắt một chút để nghỉ ngơi nhưng xe cứ nhảy dựng vì ổ gà, luồng sáng chiếu lên mặt kính làm chói mắt và tiếng còi xe inh ỏi liên tục nhấn lên nên giấc ngủ không thể nào đến được.

Thoạt đầu tôi còn nghe tiếng nói chuyện của Nga, Kim Đức và cô bạn Hồng Hoa ngồi ở băng sau, còn bên cạnh là chồng tôi đang trao đổi với Châu và Tự, chú em rể đang ngồi bên cạnh tài xế. Nhưng về sau, có lẽ vì quá mệt nên mọi người im lặng, ngủ gà ngủ gật hay buông trôi theo ý nghĩ của mình.

Vì đã trễ nên trước khi về thành phố Qui Nhơn chúng tôi cho xe dừng lại ở một quán cháo vịt.

Hơi nóng và mùi thơm bốc lên từ tô cháo làm chúng tôi tỉnh ngủ. Cảm giác như vừa nhận được một sự trợ giúp, không chỉ hâm nóng cơ thể mà còn cả tinh thần.

Hôm ấy không phải là một ngày dễ dàng... nhưng sự mệt mỏi của tôi còn do những buồn phiền từ những ngày trước đó.

Chuyến công tác từ thiện lần này được chúng tôi chia làm nhiều đợt: Buổi sáng di chuyển bằng xe máy đến trung tâm trợ giúp các em bé ở thị trấn Bình Định và buổi chiều đi phát gạo và tiền cho những bệnh nhân nghèo đang chạy thận ở bệnh viện Qui Nhơn. Ngày cuối chúng tôi phải đi xa, đến thị trấn Phú Phong để phối hợp chương trình cùng các bạn trong Gia Đình Phật Tử.

Chúng tôi đã đi trên những con đường nhỏ hẹp và đầy bụi dưới cái nóng kinh hồn, bầu trời chỉ thỉnh thoảng mới có một cụm mây, để mang đến chút niềm vui cho những người bất hạnh. Nhưng cũng may là về chiều trời mới đổ mưa, điều này giúp chúng tôi tránh phải lội bùn hay gặp nhiều khó khăn trong việc đi lại.

Cuối cùng thì chúng tôi cũng về đến nhà. Điều đầu tiên mà tôi ao ước là được tắm rửa để xóa đi những mệt nhọc và cơn buồn ngủ. Dòng nước ấm làm trôi đi những bụi bặm trong ngày nhưng những ý nghĩ thì vẫn còn đọng lại.

Từ đôi mắt tôi chảy xuống ngoài những giọt nước còn có thêm vị mặn của nước mắt. Tôi không thể nào xóa đi trong tâm trí những khuôn mặt co quắp vì đau khổ hay nỗi xót xa khi thấy những thân thể teo tóp, biến dạng vì bệnh tật trong những cuộc đời bất động, những con người im lìm, không thể tự túc nhưng ánh mắt vẫn còn ánh sáng.

Đó đây vang lên những nụ cười của các trẻ em cầm điếu cùng những đôi mắt để bày tỏ lòng tri ân, bởi vì để cảm ơn không cần phải dùng lời. Đôi mắt đầy lệ của bà mẹ 90 tuổi bị con cái bỏ rơi, của người đàn ông còn trẻ nhưng thân mang trọng bệnh mà không tiền chạy chữa, ông đâu còn có tương lai. Rồi còn đôi mắt đẫm ướm của một cô gái trẻ đang mang thai, một thân một mình nên không biết định mệnh sẽ đưa về đâu.



Ôi bao nhiêu đau khổ toát lên từ bàn tay sần sùi, chai sạn của người đàn ông mà tôi đã nắm lấy để an ủi, mấy tháng trước ông còn làm việc ở một công trường hay bàn tay đen đúa của một bà nông dân suốt đời cúi gập mình trên ruộng gieo mạ để nuôi sống gia đình và cũng để nuôi sống cả chúng ta.

Tôi đã siết chặt những bàn tay biến dạng vì viêm khớp, có nhiều nút sừng to như trên những cành cây cổ thụ hay những bàn tay trắng xanh và mỏng manh như cánh hoa hồng của những em bé, có lẽ do sống nhiều thời gian giữa bốn bức tường, vì sợ ánh sáng hay không còn muốn tiếp xúc với thế giới bên ngoài.

Tôi đã ôm chầm lấy em bé mồ côi mẹ ngay từ ngày sinh để hay lau khô những giọt nước mắt của những người không còn cử động.

Những cuộc đời bị cầm tù trong thân thể vì thiếu chân để trốn chạy, thiếu tay để tự vệ hoặc yêu thương. Họ không thể ôm lấy một ai để bày

tỏ lòng yêu mến hay cảm nhận được hơi ấm của tình người!

Nhưng tôi nghĩ là mọi thứ còn kinh khủng hơn vì thiếu những cử chỉ thân thiện. Thường thì không ai có thời gian để ban tặng một vòng ôm. Đối với nhiều bác sĩ hay y tá thì chỉ có sự chẩn bệnh, trị liệu là quan trọng. Tất cả đều được khái quát hóa và người bệnh chỉ là một kẻ chiếm một giường nằm, nếu may mắn có được một chiếc giường để ngủ lưng. Và điều này hiện nay phổ biến trên toàn thế giới, bệnh nhân đang trở thành một con số và mất đi bản sắc của mình vì chẳng ai còn quan tâm đến họ như một con người, không ai cần nhớ đến quá khứ, cuộc đời hay nỗi cô đơn của họ. Người ta dễ dàng quên đi là những cụ già này, những bệnh nhân kia cũng là người và từng có một đời sống đầy phẩm giá. Trong tình huống đó, cuối cùng thì giàu, nghèo chẳng có khác gì nhau, khi người ta không còn cảm nhận là mình đã từng hiện hữu. Tôi chợt nhớ đến bài thơ "**Mới hôm qua thôi**"¹ của bác sĩ Đỗ Hồng Ngọc và hiểu là sự đau khổ đã làm những diễn ngôn trở thành vô ích.

Đầu óc tôi bỗng hiện lên hình ảnh một bà cụ, lúc bà vừa nấu xong một nồi cơm, đang đặt lên bàn thờ vài quả trứng chiên, một đĩa rau xào cùng bát canh rau vì hôm ấy là ngày giỗ chồng. Khi thấy chúng tôi, bà liền mời ăn cơm với bà. Tôi biết đó là cách mà bà muốn cảm ơn về món quà của chúng tôi mang lại nên ai nấy cũng đều vô cùng xúc động.

Ôi, bao nhiêu đau khổ trong những cuộc tồn sinh của bà! Mỗi ngày lặng lẽ trôi qua, bà không nhìn thấy một ai và chỉ trao đổi vài lời với một chú mèo con, chân bị cột vào thanh giường vì nếu nó chạy mất thì bà sẽ không còn biết vì ai để sống. Đợi chờ. Bà luôn đợi chờ một ai đến, có thể đó là một bà hàng xóm ghé qua thăm và có mang cho bà tô cháo. Thình thoảng lắm mới có những khuôn mặt lạ và họ đã để lại cho bà một vòng ôm, truyền cho bà chút hơi ấm đặc biệt qua hai bờ vai mảnh khảnh, rung theo tiếng nấc và đến từ trái tim khao khát tình người.

Tôi lau mặt và nhìn thấy trong gương đôi mắt đỏ của mình. Tôi giặt vội quần áo để loại bỏ mồ

¹ <https://www.dohongngoc.com/web/huom-huom/nhung-nguoi-tre-la-lung-canh-mai-san-truoc/moi-hom-qua-thoi/>

hôi và bụi đường và sau khi phơi ở hành lang, tôi bước lên giường để ngủ.

Nhưng những ý nghĩ vẫn còn nằm đó! Tôi không thể nào chặn nổi những ý nghĩ cứ trỗi dậy trong đầu.

Trong trí tôi vẫn còn đọng lại hình ảnh một bà cụ già, trên người mặc chiếc áo màu tím, cầm cây gậy trúc cao hơn đầu mình chống ra cổng vẫy tay chào khi chúng tôi từ già và sắp bước lên xe đậu ở phía bên kia lề đường. Đứng tựa người vào gậy, lưng dựa vào hàng rào, bà vẫy tay chào lần nữa để tỏ lòng biết ơn vì năm nay chúng tôi vẫn còn nhớ đến bà.

Mấy năm trước chúng tôi cũng đã gặp bà, luôn gầy ốm nhưng trong ánh mắt không thiếu tia sáng của nghị lực và lòng can đảm. Tôi còn nhớ bà và một bà cụ khác cũng ở gần nhưng năm nay đã không còn nữa. Chiếc phong bì dành cho bà cụ này chúng tôi đã dành cho một gia đình khác cũng đang cần giúp đỡ.

Khi tham dự vào một công tác thiện nguyện thì tôi không thích chụp hình, thế nhưng lần này thì chú Tự đã ghi hình và có lúc còn quay phim, mục đích lưu lại để chuyển cho những bạn ở xa đã đóng góp tiền bạc nhưng không tham dự được. Có bạn biết một vài trường hợp và nhờ chúng tôi thay mặt giúp đỡ. Nhưng có lẽ hiện thực mà chúng tôi chứng kiến còn nằm ngoài những trí tưởng tượng của họ. Bằng những đồng tiền nhiều nguồn, có thể góp được từ những buổi làm thêm, của một bà cụ già hay của một đôi vợ chồng trẻ gửi về để làm công đức cho đứa con gái vừa mới ra đời, tiền hoa hồng của một cô sinh viên làm thêm trong những giờ rảnh rỗi, tất cả góp lại và gửi về để chúng tôi có thể đại diện họ mang lại một chút niềm vui cho những người khổ. Mỗi người đều muốn đóng góp phần của mình, ít hay nhiều không quan trọng vì phát xuất từ những tấm lòng.

Tất nhiên tôi không thể nào đo lường được những bận rộn và lo âu của Nga, Xuân, Nguyệt, Kim Đức, Hoa, Hào... để tổ chức về chuyến thiện nguyện này, dù đã nghe rất nhiều cuộc điện thoại, thấy nhiều lần trao đổi qua email, FB, tham khảo ý kiến của các bạn trong Gia Đình Phật Tử Tây Sơn như anh Lộc, Như Trang... để xem xét các trường hợp, và bổ sung vào danh sách những người cần giúp.

Những đóng góp cá nhân tuy nhỏ nhưng mọi người đều cùng làm nên cũng đã giúp được nhiều người.

Tối đó tôi không thể nào dỗ được giấc ngủ. Đầu óc tôi cứ miên man nghĩ về những phận người, những cụ già hay em bé bị bỏ rơi, cô độc và bệnh tật. Tất nhiên không chỉ là những người mà tôi vừa thấy, vì trong thế giới này, chỉ cần mở một trang báo là thấy những hoàn cảnh như thế càng ngày càng tăng. Nguyên nhân có thể rất nhiều, nhưng với những người khổ thì nào có quan trọng gì, cuối cùng cũng chỉ là đau khổ, đói khát, chết chóc và cô độc.

Khi chúng tôi đến trung tâm người khuyết tật thể chất và tâm thần thì có một người đàn ông đã gây cho tôi một ấn tượng mạnh lúc tôi đến trao cho ông chiếc phong bì. Vẫn nằm yên, mặt quay vào vách, ông cầm phong bì rồi ném ra xa. Sau vài lần như vậy thì cô y tá bảo tôi đừng quan tâm vì ông ta rất bất thường.

Có lẽ tôi sẽ không bao giờ quên được cái bờ vai của ông ấy, và cái cách mà ông từ chối người lạ mặt. Thái độ của ông chính là sự khước từ cái thế giới này và chỉ chấp nhận nhìn vào mắt của những người đồng cảnh ngộ. Sự chọn lựa của ông là không thèm nhìn vào sự thật của bệnh tình.

Có thể là chỉ khi nhìn vào bức vách trắng thì ông ta mới tin rằng mình là một người bình thường, là có thể sống một cuộc đời khác, tưởng tượng vẽ lên bức vách đó những ý tưởng, những nhân vật hay sự kiện mà chỉ mình ông biết để tạo ra một thế giới riêng biệt và vẹn toàn.

Có lẽ ông không điên, không hề, và đã tự tìm ra cách để giảm bớt đau khổ, đã tìm thấy một cách giải quyết những vấn đề hiện sinh của mình để có thể tiếp tục sống.

Nếu ông ta quay lại, giả sử ông đã nhìn vào mặt tôi, có lẽ ông sẽ nhìn thấy trong mắt tôi bao niềm thương cảm và sẽ hiểu ra tình trạng của mình, như thế thì có khác gì ông ta đã hủy diệt cái thế giới siêu thực mà ông đã khó nhọc tạo ra?

Tất nhiên tôi phải tôn trọng sự chọn lựa của ông và cần tìm hiểu lý do của thái độ khác thường đó, vì thật ra biên giới của sự bình thường và điên loạn rất đổi mong manh.

Vì chính tôi cũng đã nhiều lần đập mạnh cánh cửa vào mặt cái thế giới tàn nhẫn này! Nhưng dù thế nào thì qua những an ủi và trợ giúp trong những ngày qua, có lẽ chúng tôi cũng đã gửi được một thông điệp hy vọng và an lành.

Có thể đây chỉ là một niềm an ủi nhỏ nhoi, nhưng chỉ sau những suy tư ấy mà tôi đã chìm vào giấc ngủ.

• **Elena Pucillo Truong**

(Sài Gòn, Ottobre 2019)

NGỌN ĐỒI PHẬT



• Trần Phong-Lưu

Từ xưa người Nhật đã dựng nhiều pho tượng Phật vĩ đại giữa quang cảnh thiên nhiên để thờ phượng, mà nay rất thu hút khách hành hương đến chiêm bái như:

- Đại Phật tượng A Di Đà bằng đồng lớn nhất thế giới đúc từ thế kỷ 13, tôn trí ở Kamakura (Liên Thương).
- Đại Phật tượng Ushiku là tượng Phật đứng (đơn độc - không tựa vào vách núi) lớn nhất thế giới, gần Tokio.
- Đại Phật tượng nằm (nhập Niết Bàn) ở chùa Nanzoin (Fukuoka).

Nhưng đến khi một tượng Phật khổng lồ được dựng lên nơi nghĩa trang Makomanai Takino ở thành phố Sapporo (Bắc Nhật Bản), tại địa điểm một ngọn đồi dốc thoải rộng 180 mẫu cây cối sum sê, lại không tạo được cảm giác dễ chịu cho du khách tham quan, có thể do kích thước quá lớn vượt ngoài tỷ lệ, đối với cảnh quan chung, mà không ghi thêm điều gì đặc biệt mới lạ, dù Phật tượng được điêu khắc từ một khối đá trắng mịn tuyệt phẩm. Cho nên đại Phật tượng cao 13 m 50 nặng 1.500 tấn này phải ngồi trơ trọi trên cánh đồng suốt 15 năm trường, mà ngày càng ít người đến chiêm bái và ảnh hưởng đến cả sinh hoạt của ban điều hành nghĩa trang. Vì vậy, nên họ quyết định tìm đến Kiến trúc sư đoạt giải thưởng được kính trọng nhất Pritzker, KTS. Tadao Ando, vốn nổi tiếng là người có khả năng vực dậy được ý nghĩa tinh thần của các vật thể, sẽ đem lại cho khách viếng thăm an bình

hơn trong lúc thưởng ngoạn Phật tượng này, sẽ được sáng tạo thêm phần diễn dịch kiến trúc trang nghiêm về tâm linh mà bình lặng hơn cho cảnh quan.

Khi nhận hợp đồng KTS. Tadao (Trung Hùng) đã nghĩ đến việc dựng hai mái ngói che tượng Phật, như các điện thờ Phật xưa nay. Nhưng rồi nghĩ đến các chùa hang Chaitya bên Ấn Độ thời Phật giáo nguyên thủy (thế kỷ thứ nhất trước TL) và tòa Phũ đồ Sanchi (thời vua A Dục). Nên vị vua của vật thể bê tông (King of concrete), mệnh danh mà giới thưởng ngoạn kiến trúc gọi Ando (*họ An Đăng*), đã đi đến quyết định là, thiết kế một nguyên đường mái vòm tròn bê tông bao che quanh tượng Phật.

Nhưng vật liệu bê tông thô nhám lại có vẻ khô, không tươi mát và bắt mắt như hai mái ngói chịu trên các tầng con sơn chông đầu truyền thống. Lại nghĩ đến việc phủ đất lên trên thành ngọn đồi tròn, trồng những vòng đồng tâm hoa oải hương (Lavender), ôm quanh tượng Phật. Còn cần thêm cửa sổ trên nóc ngay trung tâm ngọn đồi như giếng ánh sáng để thông gió cho công trình đã phong kín. Như vậy vòm nguyên đường chỉ chừa lại phần đỉnh đầu của Phật tượng.



Vì thế, bây giờ từ ngoài xa đã nhìn thấy đầu tượng Phật, giữa đỉnh đồi hoa trồng 150.000 bụi oải hương, xanh um vào xuân, rồi biến đổi qua sắc tím lúc vào hạ và phủ ngập tuyết trắng lúc sang đông. KTS Tadao A. đã giải thích với tạp chí Ý Domus: "*Công tác xây dựng nguyên đường này với mục đích tạo lập một nơi dừng chân chiêm bái Đức Phật và làm gia tăng sức hấp dẫn cho pho tượng Phật đã tọa lạc nơi này cách đây 15 năm... Mục đích bao phủ phần dưới bức tượng điêu khắc bằng một đồi hoa tím chỉ chừa lại phần đầu, là muốn nêu ý tưởng từng địa dững xuất của đức Phật mà chúng tôi (tác giả) gọi là "head-out Buddha" (như thành ngữ xuất đầu lộ diện, diễn dịch cảnh Phật xuất thế.*

Càng đến gần, phần trên thân Phật càng hiện rõ. Nhưng ngọn đồi đã che khuất phần còn lại. Lối đi dẫn đến nguyện đường phải băng qua một hồ nước dài như để gột rửa thân tâm trước khi vào sơn môn, giống như hai hồ nước đào trước chùa Kinh đô Angkor Vat. Nhưng hồ nước trong, cạn chỉ ngập khỏi mắt cá chân, đủ để mọi người muốn vào phải cởi giày dép để lại bên ngoài. Các du khách giờ đây đã trở thành khách hành hương đang nỗ lực muốn vào chiêm bái Đức Phật.



Sơn môn trông qui mô hơn cửa vào động Thiếu Thất. Thêm hai bức tường ngăn hồ nước, xây hai bên khuôn theo vòng đồi đất, khuất dần theo độ dốc mà nhìn xa tưởng như hai cánh chim dang rộng ra. Chuỗi không gian sống động của ý tưởng thiết kế đã bắt đầu mở vào một con đường hầm hơi mờ tối ăn sâu vào 40 thước, ngang bằng 130 bước chánh niệm hành thiền, nối với sảnh đường tròn mái vòm bán cầu. Trần đường hầm chứa lại những đà gân bắt chéo nhau thành mạng hoa võng che trên con đường - đạo dẫn đến Như Lai. Mỗi bước đi là mỗi cấp độ tăng lòng tò mò, mong đợi được chiêm ngưỡng Phật tượng mà họ không thể nhìn thấy từ bên ngoài.

Hai vách bên đường hầm xây dốc thật xiêng vừa tăng sức chịu lực vòm trần, vừa mở rộng không gian đường hầm. Sàn đường cũng tráng dốc đổ vào rãnh giữa, để chảy thoát hết nước các trận mưa hay mùa tuyết tan, như thoát hết các phiền não của cõi trần.



Nơi giao tiếp giữa đường hầm và Phật điện

Cho đến khi tới được cuối đường, một vùng ánh sáng từ trên trời tỏa xuống Phật điện, khiến nhiều người tự nhiên sụp quỳ xuống đánh lễ Đức Phật, một việc hiếm thấy 15 năm về trước, khi tôn tượng hãy còn lộ thiên ở ngoài. Rồi khi ngược lên họ càng xúc động hơn khi được ngắm nhìn vầng hào quang bao quanh phần thân trên Đức Phật và mở ra bầu trời xanh mây trắng.

Đồ án này đã thể hiện vài đặc tính chủ đạo của các công trình do An Đăng thực hiện - được gọi là việc xử dụng bê tông thô để trần, lối chơi ánh sáng thiên nhiên gây ấn tượng mạnh mẽ và sự tác động qua lại của không gian bên trong và bên ngoài.



Di chuyển qua phía nào, họ cũng nhìn ra vầng Viên quang đã điều phục họ.

Kiến trúc sư Tadao Ando, người đã nổi tiếng từ lâu qua nhiều công trình xây dựng hậu hiện đại (Post-Modern) và hồi gần đây còn được mến mộ hơn với ngôi giáo đường ánh sáng - chỉ cần chứa lại hai hàng gạch kiếng, đặt thẳng góc nhau thành cây thánh giá sáng rực, nổi bật trên nền bê tông trần tối sậm- thể hiện một cung Thánh thật đơn giản mà nhiều ấn tượng. Nay An Đăng Trung Hùng đã hoàn tất "Ngọn Đồi Phật" ở Bắc Nhật Bản vào cuối năm 2015, tác phẩm mang tên "Atama Daibutsu" (Đại Phật Thủ). Đồi Phật lúc xuất hiện đã gây ấn tượng mạnh mẽ và an trụ trong sự hài hòa hoàn toàn với phong cảnh chung quanh suốt bốn mùa.

• **Trần Phong-Lưu**

CHUYỆN VỀ NHỮNG CON MA

• **Trần Thị Nhật Hưng**

Ma là một khái niệm mơ hồ, có người tin và có người không tin, tuy nhiên luôn là đề tài hấp dẫn đối với phụ nữ mặc dù các bà rất sợ ma nhưng lại thích nghe chuyện ma.

Từ xưa đến giờ chưa ai thấy hình dáng, hình tượng con ma ra sao, thế nhưng trong tưởng tượng, mọi người phác họa ra những con ma vô cùng đa dạng, độc đáo.

Từ bé tôi đã nghe rất nhiều, truyền miệng từ kẻ này đến người kia, từ người lớn đến con nít, cứ như thật về những con ma:

- Ma le, con ma có chiếc lưỡi dài cả thước, luôn lè ra để quấn vào cổ người nào mà con ma muốn bắt đi.

- Ma cà rồng còn gọi là Dracula có hai răng nanh nhọn, miệng lúc nào cũng vấy máu, thường xuất hiện chỗ vắng vẻ, cắn cổ để hút máu những cá thể sống.

- Ma trời, chỉ là ánh sáng xanh nhạt lập lòe lúc ẩn lúc hiện lờn vờn trong những bãi tha ma xuất phát từ chất photpho bốc lên từ những nấm mộ, chỉ ban đêm mới có thể thấy được và cho đó là ma. Càng sợ hãi bỏ chạy tạo ra sự chuyển động thành gió hút ánh sáng đuổi theo, rồi nghĩ bị ma đuổi.

- Ma cất là loại ma thường núp ở bụi tre hay lùm cây, luôn chọc phá con người bằng cách, hạ cây xuống giữa đường, khi người nào bước qua thì sẽ bị cất lên. Hoặc ma còn hóa thân thành người tốt bụng hay những cô gái xinh đẹp, mời mọc ăn uống, đi chơi, rồi khi tình dục mới thấy mình nằm giữa bụi tre, miệng đầy phân trâu, phân bò.

- Ma lai hay còn gọi là ma rút ruột. Ban đêm thường tách ra khỏi xác mang đùm ruột lòng thòng đi ăn đêm. Thức ăn thường là những thứ hôi thối từ những sinh vật chết. Hết đêm, ma về nhập lại thân mình, nếu ai đó lật úp thân ma lại, nó không nhập vào được thì sẽ bị ánh sáng mặt trời hủy hoại.

- Ma xó. Truyền thuyết cho rằng những con ma này do con người cố tình «nuôi» để giữ nhà. Hễ người lạ vào nhà sờ mó vật gì muốn lấy đi thì ma xó vật cho chết.

- Ma da là một quái vật ẩn mình ở dưới nước đôi khi có hình tượng là một đứa trẻ con hay một tấm vải đen, xanh trơn nhớt lẩn trong rong rêu,

chỉ đợi ai tắm nơi quảng sông vắng là lôi chân xuống nước cho chết ngộp để làm bạn với ma da. Cho nên những khúc sông có người chết đuối thì khoảng sông đó thường có huông, hăng năm kéo người khác chết đuối theo.

Ngoài những con ma kể trên, còn nhiều loại ma khác, nhưng tất cả chỉ là truyền thuyết chứ có ai thấy bao giờ đâu. Mục đích thường dọa những người yếu bóng vía hay con nít để ngăn chặn sự vùi vĩnh, nhỏng nhèo hay những điều sai quấy không hợp với người lớn. Điều này vô tình gây tai hại không ít, tạo ấn tượng không tốt cho những đứa trẻ lớn lên vô có mang nỗi sợ hãi một cách vô lý về những con ma mơ hồ mà thực tế chưa ai thấy qua ngoài hiện tượng bóng đè, nguyên nhân thường do tâm thần lo lắng, căng thẳng, hoảng loạn, bất an tạo những giấc ngủ chập chờn rồi trong giấc chiêm bao thấy những hình tượng quái dị, những bóng người lạ lùng khác thường hay những bóng đen đến quấy nhiễu khiến mình sợ hãi có thể được giải thích coi như thấy ma.

Thế nhưng có một con ma tuy truyền thuyết nhưng cũng có phần sự thật ai cũng sợ, được văn học ghi chép rõ ràng trong sách vở, mà người đời thường gọi là Phạm Nhan.

Phạm Nhan là nhân vật có thật, thực chất tên ông là Nguyễn Bá Linh. Vì ông *phạm* vào những tội tày đình liên quan tới *nhân* sắc phụ nữ bị kết tội tử hình nên người đời mới gọi ông là Phạm Nhan (*phạm* tội *nhân* sắc).

Thân phụ ông người Trung Hoa di cư sang Việt Nam lấy vợ Việt và sinh ông tại đây. Dù gốc quê mẹ người Việt, nhưng khi ông về Trung quốc học đỗ Tiến sĩ làm quan cho nhà Nguyên lại thêm có chút pháp thuật phù thủy nên ông được tin dùng. Nhưng với bản chất háo sắc dâm ô, thích chọc ghẹo phụ nữ, ông thông dâm không chừa một ai, từ phi tần đến cung nữ nên bị kết tội tử hình. Để chuộc tội, ông xin được sang Việt Nam hướng dẫn quân Nguyên đánh dân ta. Tiếc thay, trước chiến lược tài tình của Đức Trần Hưng Đạo, quân Nguyên thua to tại bến Bạch Đằng và Phạm Nhan bị bắt.

Truyền thuyết kể rằng khi Phạm Nhan bị đem ra pháp trường, hễ chém đầu ông thì ông lại mọc ra đầu khác. Cuối cùng lưỡi đao phải bôi vôi, trát phân gà hay bồ hóng mới chém được đầu ông.

Vốn tham ăn, trước khi chết, Phạm Nhan xin được một bữa ăn ngon, nhưng người cai ngục cáu giận trước sự tàn bạo của Phạm Nhan bấy lâu nên quát: «*Cho mày ăn máu để của đàn bà ấy!*». Vì câu nói này mà sau khi chết, hồn ma của Phạm Nhan luôn theo quấy phá phụ nữ, gây ra

bao chứng bệnh quái lạ cho phụ nữ về máu huyết, người đời gọi là «*bệnh Phạm Nhan*».

Khi chết thân thể ông bị chém thành ba khúc. Khúc đầu ném xuống sông sinh ra đĩa, khúc mình ném lên rừng sinh ra con vắt, khúc chân ném lên bờ sinh ra con muỗi. Ba con này dân gian cho là hiện thân của Phạm Nhan chỉ thích hút máu thôi.

Vì sợ và để ngăn ngừa bệnh Phạm Nhan, phụ nữ thường mách nhau, không nên phơi quần, nhất là quần đen trên dây phơi ngoài trời ban đêm, sợ gặp phải vía Phạm Nhan bay qua thì gánh bệnh.

Tất cả những con ma vừa kể trên dù có thực hay giả tưởng, phần lớn đều do truyền thuyết trong dân gian, tuy nhiên trong Phật Giáo, kinh Bát Đại Nhân Giác có xác minh rõ ràng về bốn con ma gọi là tứ ma, gồm có:

1- Ngũ âm ma:

Hay còn gọi là *ngũ uẩn ma*. Đây là những con ma đến từ *sắc, thọ, tưởng, hành, thức* tác động vào tâm chúng ta khiến ta bất an, phiền não, bệnh hoạn. Những con ma này luôn khích động, khơi gợi chúng ta về những đòi hỏi ăn ngon, mặc đẹp, ở sang...đại để đáp ứng mọi nhu cầu của tham dục bất chấp gây phiền não cho người và cả cho tấm thân vốn không thực tướng này. Để đối trị những con ma *ngũ âm*, Đức Phật dạy chúng ta tinh thần vô ngã qua bài kinh Bát Nhã Ba La Mật Đa *Chiếu kiến ngũ uẩn giai không*. Quán thân này là không. Sắc sắc không không, không không sắc sắc. Sắc tức thị không. Không tức thị sắc. Có đó rồi sẽ mất đó. Nói rõ ra là quán tướng tứ đại giai không. Thân này do đất, nước, gió, lửa tạo thành. Hết duyên sẽ trở về với cát bụi, không việc gì chấp vào thân mạng để bị nó chi phối và khổ vì nó.

2 - Phiền não ma:

Còn gọi là dục ma. Có tới 108 phiền não dục vọng, thèm khát đủ thứ sanh ra ác nghiệp không chỉ đến từ 10 căn bản phiền não: *Tham, sân, si, mạn, nghi, ác kiến, tà kiến, biên kiến, kiến thủ và giới cấm thủ* mà còn phụ thuộc vào 20 tùy phiền não như bất tín, giải đãi, phóng dật, ganh tị, đố kỵ, ganh ghét kẻ hơn mình v.v... Nói chung con ma này đến từ tâm của mỗi người, là nguyên nhân gây ra đau khổ triền miên.

Để tiêu diệt con ma phiền não, Đức Phật dạy, đối cảnh đừng sanh tâm. Thấy của không tham, thấy sắc không si, thấy điều trái ý không sân, thành công không ngạo mạn, luôn nghĩ điều tốt cho người v.v... thì tâm ta sẽ bình yên. Tâm bình thể giới bình thì con *ma phiền não* biến mất.

3- Thiên ma:

Chính là ma Ba Tuần hay còn gọi Ma Vương. Con ma này được làm vua Trời cõi Dục giới, cai trị và thống lĩnh 6 cõi Trời do phước quả trong quá khứ tạo nên, nhưng không bao giờ tin vào Chánh pháp, do vậy luôn quấy phá những người hành thiện, tu trì, không muốn ai đắc đạo để hơn mình, soán ngôi chiếm mất vị trí bá chủ của mình.

Ngày xưa, khi Đức Phật tọa thiền dưới gốc cây Bồ Đề sắp đạt Chánh quả, Thiên ma Ba Tuần xuất hiện tấn công kịch liệt dưới mọi hình thức, hóa thân từ những hình dạng của những con quỷ dạ xoa mặt mày dữ tợn xấu ác, đủ hình đủ dạng với giáo mác và sự hỗ trợ của rắn rít, sư tử, cọp, beo...vô cùng kinh sợ để hăm dọa Đức Phật; hóa thân thành những nàng con gái nhan sắc tuyệt trần ẻo lả múa hát khêu gợi, mê hoặc hòng quyến rũ Đức Phật, đến cả hóa hiện ra nàng Da Du Đà La, từng là vợ của Phật đến tỉ tê, ní non với bao điều thương nhớ mong Đức Phật trở về. Cuối cùng tất cả đều bị thất bại trước thần lực qua chiếc áo giáp Từ bi, Chính định, và Trí tuệ mà Đức Phật đang nhiếp tâm.

Phá Phật không xong, Thiên ma quay sang phá đệ tử Phật, không muốn người Phật tử tu hành. Do vậy mà chúng ta học Phật cốt theo sự hướng dẫn của Phật mà hành trì tinh tấn mới mong hàng phục ma vương.

4- Tử ma:

Là con ma vô thường chỉ cho sự tan rã của thân tứ đại, cướp đi mạng sống của con người từ đó mất luôn tuệ mạng. Tử ma không ai tránh được, chỉ có thể duy trì thân mạng bằng cách giữ gìn sức khỏe, không để ngũ dục sai sử tạo cơ hội cho Tử ma xuất hiện và tấn công bất cứ lúc nào.

Tuy nhiên, những người chết bất đắc kỳ tử do tai nạn hay chiến tranh, tâm thức thường không siêu thoát, họ không sống bằng thân mà sống bằng trung ấm thân. Linh hồn thường lảng vảng phất phơ đói khát mà ta thường gọi là cô hồn. Do vậy các chùa buổi chiều thường cúng cháo, Mông sơn thí thực hay tổ chức những buổi Chẩn tế bạt độ, dùng từ tâm tụng Từ Bi Thủy Sám Pháp giúp cô hồn tẩy nghiệp chướng của họ, mong họ siêu thoát đầu thai vào kiếp khác, chứ không tìm cách trừ khử như người đời thường mời thầy Pháp về nhà ếm họ.

Ngoài ra, trong Phật giáo còn có một... ma nữ đặc biệt, được nhiều Phật tử luôn nhắc đến đó là con ma có tên Ma Đăng Già.

Ma Đăng Già là một phụ nữ thuộc giai cấp Thủ Đà La, một giai cấp bị đánh giá hạ tiện thấp

nhất trong bốn giai cấp tại Ấn Độ thường bị đời rẻ khinh xa lánh. Nhân duyên một ngày nàng gặp được A Nan, đệ tử ruột và là thị giả của Đức Phật. Trong khi đi khát thực, A Nan khát nước, ghé giếng xin nàng nước uống. A Nan là giai cấp quý tộc Bà La Môn. Ma Đăng Già tự ti mặc cảm, ái ngại không dám đến gần. Song được sự ân cần với tấm lòng quảng đại không phân biệt đẳng cấp của A Nan «*Tôi xin nước chứ không xin giai cấp*». Lòng nàng mở hội và trước «*sắc đẹp*» mê hồn của A Nan, về nhà nàng tương tư và từ đó tìm cách mê hoặc A Nan, lôi kéo đưa chàng về được phòng riêng.

Con trai mới lớn, dù tu hành nhưng chưa đắc đạo, làm sao A Nan không chao đảo trước sức quyến rũ của nàng. Chàng cũng hồn phi phách tán,... xém rơi vào mê hồn trận của Ma Đăng Già, may nhờ Đức Phật thần giao cách cảm, quán chiếu biết A Nan đang gặp nạn, liền huy động Tăng đoàn và cử Ngài Xá Lợi Phất, đệ tử trí tuệ bậc nhất của Đức Phật, dùng Thần chú Thủ Lăng Nghiêm trì tụng liên tục mới giải cứu được A Nan. Về sau, chính Đức Phật cũng cải hóa luôn Ma Đăng Già từ ma nữ dâm ô trở thành một tu sĩ đạt quả vị A La Hán.

Thủ Lăng Nghiêm còn là thần chú để giải cứu những vụ ma nhập thời nay nhưng đòi hỏi những vị cao Tăng tài cao đức trọng, cao tay ẩn mới có thể trấn át được.

Thưa các bạn.

Tất cả những con ma dù là ma ngoài đời hay ma trong đạo, thường biểu tượng những điều không tốt đẹp, xấu xa làm chướng ngại quấy nhiễu trên con đường tu tập của hành giả, thế nhưng, là Phật tử học đạo, ai cũng mong sau chết được về cõi Thiên hay thành Phật như lời Phật nói «*Ta là Phật đã thành, chúng sinh là Phật sẽ thành*» thế mà vừa nhắm mắt, chúng ta vô tình thường gán cho nhau tham dự **đám ma** (tức thành ma) thay vì dùng từ **đám tang** đúng nghĩa hơn, ngay cả đối với các bậc Hòa Thượng hay Sư Bà tu đạo bao năm mong đạt chánh quả giải thoát luân hồi, chúng ta do quen miệng đành đoạn gọi **đám ma** ráo! Đâu ai muốn thành ma, phải không các bạn. Do vậy, là Phật tử, ngay giờ phút này, chúng ta cần sửa đổi cách *quen miệng* của chúng ta. Sự quen miệng đôi khi tạo nên những trò...cười ra nước mắt «*Hôm nay cúng thất tuần của cha chúng tôi, chúng tôi rất hân hạnh và thành thật cảm ơn sự hiện diện đông đảo của các bạn đến... chung vui cùng gia đình chúng tôi*» hoặc «*Con X mới chết, phúng điếu đám... ma nó, mấy định... mừng bao*

nhieu?». Nói xong mới biết mình... quen miệng lỡ lời!

Nhân nói về chuyện ma, tôi xin kể câu chuyện tôi gặp... ma, không rõ có được xem là ma không nữa.

Ngày đó, một lần, đấng lang quân của tôi nằm bệnh viện với cơn giải phẫu thập tử nhất sinh. Trong nỗi bồn chồn, lo lắng sợ hãi, sợ đủ thứ, kể cả nỗi sợ một mình trong căn nhà rộng về đêm.

Vốn sợ... ma (bị nhồi từ bé), trước khi ngủ, tôi đóng và khóa tất cả cửa phòng, thế mà nửa đêm, trong giấc ngủ nửa tỉnh nửa mê, tôi chợt nghe tiếng lạch cạch rồi cửa phòng xịch mở. Một bóng đen to lớn lù lù bước vào chầm chậm tiến đến chỗ tôi nằm rồi chụp lên người tôi. Sợ hãi, tôi ú ớ la hét om sòm, vùng vẫy hất bóng đen ra nhưng không cách nào hất nổi. Rồi tôi giật mình thức giấc, thở hổn hển, tim đập mạnh, và biết đó là bóng đè.

Đêm hôm sau, tôi không dám ngủ phòng đó nữa, tìm căn phòng nhỏ hơn, chạy như trốn ma. Rồi cũng cẩn thận khóa cửa, trùm chăn lên tận đầu. Thế nhưng nửa đêm, *con ma* to lớn đen xì vẫn lạch cạch mở cửa chui vào. Lần này nó không chụp lên người tôi mà nằm hai chéo ra giường từ từ kéo tôi xuống đất. Thông thường khi sợ hãi lên tột đỉnh, tôi biến thành người mạnh mẽ đương đầu kháng cự, tôi hét lên, mày là ma hả, mày là ma hả, tao không sợ đâu. Rồi đưa tay kéo giật ra giường lại, bỗng tôi sợ nhớ mình là Phật tử thường đi chùa và tham dự biết bao khóa tu học, sao không cầu cứu Phật, thế là vừa kéo lại, tôi liên tục niệm Nam Mô A Di Đà Phật... Nam Mô A Di Đà Phật... Bỗng con ma bỏ chạy cùng lúc tôi rơi phịch xuống đất. Giật mình thức giấc, tôi biết đó lại là bóng đè. Song cũng từ hôm đó, tôi bình tâm bớt sợ ma, và không bị bóng đè nữa. Tôi tạm tin như thế. Định tâm niệm Phật, sẽ hàng phục ma quân. Tuy bớt sợ ma, nhưng tôi vẫn cầu mong đừng bao giờ gặp... nó dù là dưới hình thức bóng đè.

Ngày đấng lang quân tôi từ bệnh viện về nhà, tôi kể cho chàng nghe, rồi chợt hỏi, ngoài bốn con ma: *ma tủy, ma men, ma đẽ, ma nữ* rất nguy hiểm nhưng ông nào cũng muốn húc vô, đàn ông có sợ con ma nào nữa không, chàng chỉ cười nói, có chứ, đó là «*ma femme*» (con vợ !)

• Trần Thị Nhật Hưng
2020

LỄ ĐẠO TÌNH NGƯỜI

• Chúc Thanh

Thời điểm ấy, tôi không còn nhớ rõ lắm ngày tháng nào nhất định, nhiều việc xảy ra như ý và bất như ý.

Cứ nhớ mốc thời gian là bắt đầu câu chuyện là trước thời điểm 30 tháng 4 năm 1975.

Tôi nhớ anh hai tôi là Vương Thế Tiến, sĩ quan không quân của quân lực Việt Nam Cộng Hòa, còn chị dâu tôi, vợ anh hai, là cô giáo Nguyễn Thị Mộng Tâm.

Anh tôi cao to người, không mập mà đẹp tướng, da đen khỏe, nét mặt hiền, tóc hơi xoăn dợn sóng chút xíu, đặc điểm anh có đôi mắt sâu và sáng ngời, toát ra một chút gì cương nghị nhưng đôn hậu, giọng nói anh nhỏ nhẹ nhưng chắc chắn và quyết đoán.

Chị hai người tầm thước, chị không sắc sảo như một hoa khôi nhưng phải nhận là chị đẹp và duyên dáng, da trắng mịn và đôi mắt long lanh tròn như bi ve... như có thể đọc nơi đó 2 câu thơ của một tác giả nào ?

...

*Thôi em xanh mắt bồ câu,
Vàng thau sợi nhỏ, xin chờ kiếp sau...*

Nhưng hai người này họ không phải chờ kiếp sau đâu, họ gặp nhau... quen rồi yêu nhau, sau hai năm hò hẹn đi chơi dung dăng dung dẻ mòn khá nhiều con đường phố Sài Gòn, là họ được cha mẹ đôi bên cho phép cưới nhau về, vợ chồng chung sống với gia đình chồng trong căn nhà rộng khang trang tọa lạc nơi một khu đất rộng có vườn cây cảnh, có trại làm mộc, bàn, ghế, tủ, gần ấp Đông Ba, đường Chi Lăng, lối lên Bà Chiểu, có bà thân sinh anh hàng ngày lo lên Lăng Ông phụng sự việc thờ tự sắp xếp cúng lễ nơi linh thiêng đó. Chị vui vẻ chấp nhận về làm dâu vì anh hay vắng nhà bận rộn công việc trong quân đội.

Ở thời điểm của những năm 1965 – 1967 – 1970 đất nước Việt Nam, miền Nam thì đúng hơn rồi bởi vì chiến tranh, vì cộng sản miền Bắc và Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam lén lút hình thành tiếp tay với miền Bắc xâm lược, chúng đang ra sức hoành hành quấy rối và tấn công miền Nam Cộng Hòa.

Quê hương miền nam thân yêu tràn đầy khói lửa và những tin chiến sự còn, mất, sống, chết...

từ các vùng chiến thuật đưa về thủ đô Sài Gòn từng ngày từng giờ.

Anh là một trong những người phi công phản lực A37 xông xáo chiến trận cùng đồng đội, trong vùng không phận của các trận địa đầy gay go, hiểm nghèo như An Lộc, Quảng Trị, Kontum v.v...

Chị sống, làm việc và chờ đợi chồng ở hậu phương, hậu phương Sài Gòn vững mạnh nhờ có gia đình nội ngoại yểm trợ xung quanh... một tình yêu đôi lứa thật hạnh phúc và cũng luôn luôn giựt mình thảng thốt vì đêm đêm chột thức giấc bởi tiếng bom đạn từ xa xa vọng về.

Hai năm sau ngày cưới họ còn được rảnh rang son rỗi. Rồi bốn năm kế tiếp anh chị cho ra đời 4 đứa con, mỗi năm một cháu: Hòa, Thuận, Nhã, Ái. Hai trai đầu lòng, hai gái tiếp theo sau... cả bốn đứa bé ngoan và xinh đẹp là nguồn vui vô tận của đại gia đình. Chị Tâm chân phương chịu khó, vừa nuôi con, vừa đi làm kiếm tiền thu vén gia đình khéo léo... có lần chị hồn nhiên giải thích là lấy chồng lính, khi đi khi về thất thường làm sao mà nên kế hoạch hóa sanh sản được, nên thôi trời cho liền 4 đứa con, thì cứ lượm đại lượm liền tay cho vui... nói đại, nếu lỡ có một ngày anh đi bay công vụ tác chiến và bay luôn không về nữa, thì ôi thôi, lạy trời đất... cũng còn có mấy mẹ con quây quần đùm bọc bên nhau.

Trong khu vườn đất nhà, cách xa xưởng mộc một cái sân gạch rộng, có một vườn bông nhỏ, tọa lạc trong vườn có một cái cốc thờ Phật mẫu Quán Thế Âm, xung quanh cốc có cây bông sứ kiểng luôn trở bông màu hồng và trắng, rồi cây hoàng lan và tiếp đó là một hàng rào toàn những cây ngâu nối tiếp nhau tạo sự yên tĩnh thoáng mát cho nơi thờ tự. Nhưng vườn cây vẫn có một góc sở hữu của một cụm bông giầy vàng, đỏ, trắng, nở hoa quanh năm rất hồn nhiên là nơi mà các con chị Tâm luôn cùng nhau lúc học bài, lúc chơi đùa đuổi bắt, nhảy lò cò... mỗi buổi chiều, tan trường về... chúng quý cây bông giầy, bảo là bông đó không hề có sâu và bông có rơi nhưng không héo úa...

Mẹ con chị chăm lo cốc rất chu đáo, chị sung sướng mang cùng pháp danh với pháp danh của Phật mẫu là Diệu Thiện.

Những năm tháng với chiến sự giằng co tiếp diễn, chị vẫn đi dạy học đều đều, buổi chiều cho con cái tắm rửa, ăn uống xong, cận tối chị đưa các con sang lễ chùa Quan Âm gần nhà. Cuối tuần mẹ con dành một buổi về với tam bảo, chị cho các con theo học bước đầu Phật pháp căn

bản để chúng hiểu cuộc đời có vui có buồn... để chúng tập 3 điều căn bản:

- Nên tránh làm điều ác.
- Nên nghĩ và làm điều lành
- Giữ tâm ý thanh tịnh.

Chị luôn nghĩ cuộc đời này có buồn rồi lại có vui, tất cả hòa trộn, tất cả là bình thường, không phải âu lo tối tối mẹ con quây quần học bài, làm bài.

Đêm đêm mẹ con ôm nhau ngủ vùi... mặc kệ tiếng đạn pháo kích đì đùng ở xa xa... các con chị ngây thơ không nghe ra, nhưng chị giật mình, cũng có lúc hơi hoảng loạn, chị nhẹ nhàng đi tìm một ly nước mát uống tự trấn an...

Nhưng trời thương lần nào anh đi bay rồi cũng trở về, hàn huyên ríu rít sum vầy ít ngày rồi anh lại ra đi.

Cho mãi tới ngày đại nạn 30.04.1975 thì không thấy anh về nữa.

Chị vẫn nguyện cầu chư Phật độ trì cho tất cả mọi người và miên mật cầu nguyện mọi điều an lành. Chị yên trí là anh đã đi theo phi đoàn từ một phi trường quân sự nào đó cất cánh lánh nạn cộng sản sang Thái Lan hay Phi Luật Tân đầu đó.

Rồi dò la tin tức mãi tới gần 2 năm sau, chị mới biết anh bị bắt tại trận và bị đưa đi cải tạo ở thật xa, ở Vĩnh Phú, ngoài bắc xa xôi.

.....

Gần Tết năm 1977 chị nhận được giấy phép thăm nuôi chồng. Ý nghĩ được gặp lại Tiến, Tâm hân hoan mừng trong dạ. Chị sửa soạn đồ ăn, thuốc thang, áo quần gói ghém chặt chẽ, rồi giải thích cho Hòa, Thuận, Nhã, Ái hiểu là cha ở tù khổ ra sao, mẹ phải đi thăm nuôi. Chị mang các con về gửi gắm ông bà 2 tuần lễ, rồi Tâm hăng hái ra đi... ai đi thăm chồng cải tạo cũng có ý lo lắng ử ử, mà Tâm, ngoài chạnh lòng thương Tiến, Tâm còn có vẻ náo nức như đang xông xáo vào nơi nào cần kíp đến, phải đến gấp.

Qua mấy ngày đi đường chen lấn, đổi xe lửa xe đò rồi xe thô, ngủ nghê vạ vật, ăn uống thất thường, cô nàng có mệt mỏi và ngất ngưỡng. Nhưng có lúc ngủ đường, nằm kê đầu trên cỏ, dưới gốc cây, ngắm bóng mát, nhìn trời trong xanh, Tâm lại mơ màng tưởng tượng như mình có dạng một anh hùng con của Như Lai:

*«Ôm mộng ra đi bàn tay trắng,
Chí lớn không vẽ bàn tay không !»*

Tâm ý nàng hào hứng lắm, vậy mà rồi khi gặp lại chồng tiêu tụy ốm o, chị suýt ngất xỉu, chị cố

vịn vào cây cọc cột nhà mà đứng, nhưng hai đầu gối chân rung rung, môi xám ngắt. Người chồng hiểu ý, đỡ chị ngồi xuống chõng tre:

- Em đi đường xa mệt tội quá!

Chị không trả lời, chỉ có nước mắt lưng tròng. Họ không nói được với nhau nhiều, chỉ có nhìn và nhìn.

Rồi giây phút xúc động cũng qua đi, Tâm lấy lại nghị lực, kể vắn tắt cho Tiến nghe tin tức gia đình trong nam cha, mẹ, con cái, đều bình an.

Anh biết vợ ngồi yên bình tĩnh, anh nói sơ qua về cuộc sống lao động trong trại tù và kết luận anh khỏe, không bệnh tật chi cả.

Anh bóp nhẹ nhẹ bàn tay mềm ấm của vợ, nàng tiên hoa mộng của anh ngày nào, nay có vẻ chắc chắn hơn, vững vàng hơn, rắn rỏi hơn...

Biết chẳng còn bao nhiêu thì giờ ngồi bên nhau nữa, chị lợi dụng ngay khi người canh gác đi rảo rảo ra vòng ngoài, chị nói rất nhẹ và rất nhanh vào tai chồng :

- « Em lên thăm, em cũng xin phép anh em đưa con đi vùng kinh tế mới ở xa thật xa, nơi cùng quê với người Mục Sư Tin Lành đã từng nói « tôi có một giấc mơ... ». Anh hiểu ý rất nhanh, gật đầu rồi đáp trả vợ:

- Anh có nghe vùng kinh tế mới tân lập ở miền cao nguyên trung phần đất và khí hậu tốt lắm... vừa lúc người cán bộ quay vào, vừa ngồi xuống cạnh anh Tiến, anh ta góp ý liền:

- Nếu mà chị đưa các con lên đầu... à kinh tế mới hả, ừ cứ thế mà thi hành, có thể là anh ấy sẽ sớm được về, cùng chị sản xuất trồng trọt, tư tưởng cách mạng chị tốt đấy.

Tâm cũng hơi chột dạ, lí nhí – cảm ơn cán bộ!

Và thuận tay nàng đẩy bao thuốc lá về phía ông cộng sản đối diện:

- Mời anh, anh dùng một phần thuốc hút cho vui, không để Tiến làm hết lại phải ho nhiều... họ đỡ lạnh lùng căng thẳng với nhau hơn một chút.

Buổi chiều Tâm ra về, bịn rịn bắt tay chồng. Anh nắm bàn tay khá lâu, siết nhẹ nhưng nồng nàn, ra chiều đồng ý.

Anh muốn hôn chị, một nụ hôn nồng thắm mùi chồng vợ xa vắng đã lâu... làm chị lại ràn rụa nước mắt.

- Anh ráng giữ gìn sức khỏe và học tập tốt!

- Em, bảo trọng lấy thân! Hôn các con giùm anh !

Tiến nói câu sau cùng và vội khoác giở đồ thăm nuôi quay lưng đi...

Tâm vẫn đứng đó nhìn theo bóng chồng khuất nẻo ở cuối đường đi.

.....

Đúng một năm sau ngày đi Bắc về. Tâm nhận được thư chồng thêm một lần nữa, vồn vện vài hàng chúc Tết gia đình... nhưng cũng cho nàng một cảm nhận yên lòng.

Mùa xuân năm ấy 1978, hôm cả thành phố Sài Gòn tiễn ông Táo nghèo về trời, ngày 23 tháng 12 âm lịch, đúng vào ngày cả gia đình phải được sum họp đón Tết, ngày thiên hi hay ngày thiên khốc, không cần biết đến trời khóc hay trời cười, mẹ con chị Tâm quần dặt nhau lạng lẽ ra đi vượt biên.

Lênh đênh cả tuần lễ trên biển lớn, vất vả, đói khát, mưa nắng hải hùng... kinh hoàng với sóng cao như trái núi ụp xuống từng chập từng chập, có lúc Chị Tâm đã ân hận lỡ mang các con đi vào phong ba.

Chị cảm thấy tất cả cái hạnh phúc to lớn nhất của con người ta là những lúc được sống trên mặt đất liền... mà đã xong đâu, chị thốn thức sợ hãi vì người ta chết nhiều quá, chết bằng đủ cách, chết đói, chết khát, bệnh tật, chết chìm.

Có rất nhiều người đặt chân lên Poulo Bidong còn lẫn ra chết vì mệt, vì say sóng rồi say cả đất liền...

Chị ôm các con từng đứa mà khóc ròng.

Chị không thể tưởng tượng được là cảnh vượt biển sao nguy hiểm sợ hãi gớm ghê đến như thế. Chị nguyện với lòng sẽ viết thư về nhà nhắn với chồng là đừng bao giờ liều lĩnh như chị, như kẻ điếc không sợ súng mà ra đi cái kiểu thử thách số phận:

*«Lênh đênh qua cửa thần phủ
Khéo tu thì nổi, vụng tu thì chìm»*

Chị run và sợ, chị không dám nhận chị có nhiều phước đức chi cả, chị chỉ lỡ mờ linh cảm chắc chắn Phật mẫu Quan Thế Âm nghe tiếng kêu cứu và gìn giữ mẹ con chị...

Nhìn người ta chết trôi bên kè đá, xác nổi lều bều chị hoang mang thất thểu đi gọi người sống đến vớt người chết... người và tiền trôi lênh bênh bên nhau, chị sợ hãi, chị không biết mình đang ở đâu đây nhỉ...

Rồi chị lẩm bẩm, phải mà có nhà văn Nhã Ca ở đây, chị Nhã Ca sẽ viết được nhiều truyện «giải khăn sô» cho nước Việt Nam.

Chị cắn chặt hai hàm răng vào tay mình, rồi tỉnh lại và như chợt hỏi: Trịnh Công Sơn, anh ở đâu giờ này ? Sao anh không hát to lên:

...
*Tôi thấy người ta
Nằm chết quanh đây
Chết lòng hận thù
Chết như đoạ đầy
Nằm chết như bơi !*

Thương thay thân phận con người Việt Nam...

Tâm muốn nhắc đến Sư ông Làng Mai, ngài đang ở đâu, giá như có Sư ông nơi này, có thể chắc là ngài sẽ mở tâm từ bi làm trai đàn chẩn tế độ cho bao sinh linh đang trôi dạt dênh trong biển rộng !

A Di Đà Phật....

...

Giông bão ghê gớm bao nhiêu rồi cũng vơi đi. Cả 3, 4 tuần lễ sau, Tâm và các con hoàn hồn lại họ lần hồi ngủ nghỉ và ăn uống khá bình thường.

Sau nhiều tháng học sinh ngữ.

Gia đình nhỏ bé 5 mẹ con được khám bệnh, được hoàn tất hồ sơ và chuyển đi định cư tại Santa Anna, miền nam Cali.

Ra đón mẹ con chị ở phi trường là gia đình một người bạn thân Việt Nam hồi trẻ và ông bà bảo trợ Mỹ.

Tất cả họ chu đáo lo cho các bé Hòa Thuận Nhã Ái đến trường rất mau mắn.

An tâm việc nhà, chị đi học lại Anh văn, chị được hưởng tiền trợ cấp mẹ đơn thân nuôi con do chính phủ cấp, sau đó chị Tâm xin học tiếp hai năm chương trình medical collège, tốt nghiệp ra, ông bà bảo trợ giới thiệu xin việc làm cho chị trong một trường học ở Santa Anna lo về y tế học đường. 5 mẹ con học và làm việc bên cạnh nhau hàng ngày.

Cuối tuần, chị luôn dành một buổi chiều đến học thêm Phật pháp, luôn thể dạy tiếng Việt cho các em bé trong Gia Đình Phật Tử Quảng Đức ở Bảo Quang Tự.

Thời gian học, làm việc, săn sóc con cái, sinh hoạt Phật sự bận rộn giúp chị ít hẳn lo buồn.

Thỉnh thoảng chị có thư về Việt Nam thăm gia đình và dò la tin tức của chồng. Nhưng buồn thay, rất hiếm hoi gần như không có hồi âm. Chị tự hỏi thư đi lạc hay bưu điện làm việc lơ là ?

Có một mùa hè ông bà bảo trợ Mỹ thấy chị làm việc luôn luôn, ít nghỉ ngơi, họ có ý đưa mẹ

con chị đi nghỉ vacation ở xa ít ngày. Chị đã ngờ ý và được đi cùng họ đến chiêm ngưỡng thủ đô lịch sử Washington D.C, nơi ấy chị xin đến chiêm bái đài tưởng niệm mục sư Martin Luther King, ngài đứng dáng vẻ rất an nhiên nhân từ bên bờ hồ Tidal Basin...

Rồi khi về trở lại thành phố Santa Anna – Cali chị Tâm lại vui đầu vào công việc, vào bồn phận, chị có biết đâu rằng mẹ con chị ra đi được hơn 2 năm là anh Tiến, chồng chị được thả về Nam.

.....

Anh Tiến được ra trại cải tạo cộng sản năm 1980 anh trở về Nam, về Sài Gòn, nơi căn nhà cũ cha mẹ già vẫn còn chờ đợi anh, có lẽ. Cũng ở đó, khi xưa vợ anh, Tâm và anh đã sống những ngày hạnh phúc êm đềm... và các con anh được sinh ra cũng nơi này, chúng đã sống những năm tháng thơ ấu. Bây giờ anh trở về có nhiều hụt hẫng vì vợ và con đã đi xa rồi, họ đã bị xóa tên trong hộ khẩu... cái tờ hộ khẩu tẩy xóa lem nhem, giờ lại có thêm tên anh. May mà còn có cha mẹ già nên anh có một chỗ nương náu, nhưng trong sâu thẳm anh vẫn lẻ loi một mình.

Lẻ loi nhất là lúc anh nhìn thấy đồ chơi của các con anh còn nguyên đầu đó, chỗ này là cái xe hơi cũ của thằng Hòa, chỗ kia là con ngựa gỗ của cu Thuận, xa xa góc này góc kia vẫn còn vài con poupée duyên dáng của bé Nhã, bé Ái... vì bà nội nói là để đầu cứ để nguyên đó cho bà, lâu lâu bà lau chùi bụi bám và có mấy thứ đó, bà cảm thấy các cháu vẫn ở quanh quần đầu đây quanh bà.

Anh Tiến đã thử thời vận ra đi tìm kiếm Tâm và các con, anh đã thử 3, 4 lần nhưng không may, lần nào cũng thất bại... khi thì đổ bể ngay trên đường đi, khi thì bị bắt ngay trên bãi biển, anh cũng buồn phiền thêm vì nỗi đã làm tổn quá nhiều tiền vàng của mẹ.

Phần số tận xui tận mạng là lần cuối cùng anh bị bắt tại bến bãi và còn bị giam giữ ở một trại giam xa tít ngoài cánh đồng Cái Vồn, Cái Mơn nào đó. Gần sông Cổ Chiên, cạnh chợ Lách tỉnh Bến Tre. Mẹ già anh lợm khộm yếu. Bà phải thuê cô cháu họ xa của bà đi thăm nuôi và tiếp tế cho anh.

Khôi, cô gái đi thăm anh Tiến phải lội nước sâu quá đầu gối chân, cả hơn nửa ngày, mới vô gặp được anh. Người ta bảo với Khôi là cải tạo viên được tha về mà can tội vượt biên, phải nhốt xa cách biệt với xóm làng, chưa bị xử bắn là còn hên, mà hên thật, khi Khôi gặp mặt Tiến, hai người phải nhúng mì gói xuống nước ruộng mà

ăn cho đỡ đói lòng. Thùng mì còn nguyên thì Khôi phải cột chéo đeo bên vai cho khỏi thấm nước.

Nửa năm sau, mẹ Tiến nhờ Khôi đi lo chạy chọt ai đó... cúng lót khá bộn tiền, anh lại được trở về căn nhà cũ.

Anh lại ngày ngày ra phường làm kiểm thảo cam kết không đi đâu xa. Ngày ngày anh buồn thiu buồn thiu cuồng cẳng trong nhà trong vườn, anh chơi mãi với những đồ chơi cũ của con có lúc buồn đến phát khóc... Khôi đã hồn nhiên nói với Tiến.

- Hồi đó anh cũng dại, phải đứng đi lính không quân, anh mà đi hải quân, giờ có giá lắm đó...

Tiến thấy Khôi ngây ngô mà cũng có lý. Anh muốn đi tìm một cuốn sách đọc cũng không còn. Kê, tủ, trống vắng như lòng người. Anh đi ra đi vào, rồi đến lúc phải thực tập gọi là lao động như mọi người... Anh tập đan giỏ lác, anh đan khá nhanh, vì mấy cái này anh đã làm trong trại tù... để ợt...

Nhưng rồi một hôm Khôi đến gom thau giỏ vào một ngày cuối tuần, vô tình cô thấy Tiến đang đá lung tung mấy cái giỏ lác nhiều màu đan dở dang lăn lóc vào góc nhà, Tiến còn giẫm đạp lên chúng như giẫm đạp lên quân thù. Cô biết là Tiến không ổn, tâm thần anh có hỗn loạn và thất chí.

Một buổi chiều khác Khôi đi hỏi thăm đầu đó và chắc là cô trả tiền khá mắc để đem về cho Tiến một con két mỏ vàng, lông màu hạt dẻ mượt mà rất đẹp, cái lồng mới đan còn thơm mùi tre gỗ mới.

Khôi đặt lồng chim bên cạnh Tiến và hỏi:

- Anh thấy 2 con mắt nhung của nó giống mắt của chị Tâm không?

- Rất giống, Khôi mua khéo quá, tìm ở đâu ra vậy ?

- Bí mật, thôi em tặng anh đó, từ ngày mai đi, anh không phải đan giỏ nữa, anh có việc mới là nuôi và dạy két học nói... nói như người.

- Khôi muốn dạy két nói cái gì ?

- Thì cứ dạy như... như ý anh nghĩ. Thí dụ: Tâm ơi ? Em ở đâu ? Ái ơi ? Con ở đâu ?

- Cô tưởng dạy câu đó để làm sao ?

- Thì anh dạy nó câu này để hơn.

- Nói thử coi.

- Tâm ơi, I love you.

Từ đó cái lồng chim được treo vững chắc bên cành cây hoàng lan rợp bóng mát. Kế cạnh là bụi

hoa giấy vẫn luôn khoe đủ sắc màu. Tiến yêu con kết lăm, anh không nghĩ xa xôi gì ngoài cái cảm nhận nó cũng thân phận giống như anh, cái thân phận cá chậu chim lồng !

Rồi anh lại bỏ con chim kết ra đi lần nữa cùng với một người bạn thân cùng phi đoàn, sau ba ngày, vẫn không xong, anh quay về kịp trước giờ công an đến kiểm tra. Anh thoát về, ai cũng mừng, mà có lẽ con kết vui mừng nhất, nó nhảy lú lo... Ai đã dạy mà miệng nó nói 3, 4 lần liên tiếp như con chèo bẻo:

Anh Tiến ơi, I love you
Anh Tiến ơi, I love you...

Tiến cảm động lòn tay sờ đầu nó, nó nghiêng má cọ cọ vào những ngón tay anh.

Anh chán nản việc đi ở, ở đi. Mẹ anh già, mái tóc bạc phơ khuyên anh:

„Thôi con, mình đành lổi hẹn với mẹ con nó, cung thiên di của con xấu lắm... má già rồi, nay mai má theo ông bà con ở với ai ? Con đừng phụ lòng con Khôi, nó cũng ngoan hiền như vợ con vậy...“.

.....

Năm 1985 anh thành thân với Khôi, cô gái đã vốc nước ruộng thấm mì gói cùng nhau ăn với anh khi thân anh bị tù đầy... xin lỗi Tâm, xin lỗi mình và các con từ trong thâm tâm sâu thẳm này...

Năm 1987, đứa con thứ năm của anh ra đời, Tiến và Khôi đồng ý đặt tên con là Vương Thế Kính.

Mùa xuân 1988, bé kính vừa thôi nôi, chập chững đi bước 1 bước 2 thì Tiến nghe phong phanh có luật HO ra đời (chương trình humanitarian operation). HO ra đời mở ra con đường ra đi tuần tự cho những người tù binh chiến tranh đã bị giam giữ quá 3 năm trong trại cải tạo.

Những gia đình HO1 được làm thủ tục hồ sơ và đặt chân đến Mỹ là ngày 5.01.1990.

Tiến ngỡ ngàng như người chết hụt được cứu sống lại, ở thế là anh có cơ may đi tìm lại được Tâm và Hòa, Thuận, Nhã, Ái.

- A ha ! Má ơi ! Cung thiên di đã đến giờ thay đổi ! Người mừng kể bên Tiến có lẽ là mẹ già của anh, bà nghĩ ngay đến 4 đứa cháu nội xinh đẹp, giờ này hẳn chúng đã phượng trưởng khôn lớn, bà ôm bé Kính vào lòng ân cần vỗ vai Khôi, «Con đừng lo gì cả, con vẫn có chỗ của con... ». Khôi ngỡ ngàng, buồn vui và âu lo lẫn lộn.

Tiến thì cứ thẳng băng một đường phía trước tiến tới, vì anh đã qua thời gian tù đầy gần 4 năm. Anh lo giấy tờ hồ sơ đi H.O mang theo Khôi và con. Bà mẹ anh mỉm cười nhìn niềm vui rạo rức nơi con trai, lâu lắm mới thấy nụ cười móm mém già nua của bà, Trái tim người đàn ông có nhiều ngăn... bà tự nhủ trong lòng chan chứa niềm tin...

Mới đầu vợ anh, Khôi ngỡ ý ở lại, lấy lý do tế nhị là cần chăm sóc mẹ già 2 bên nội và ngoại và nằng ưng bụng để con trai bé bỏng ra đi với bố.

Nhưng rồi nằng bằng lòng đi vì Tiến năn nỉ và luôn luôn cam đoan là Tâm là người có tâm đạo và biết ứng xử hợp tình hợp lý trong mọi tình huống.

Tuy nhiên giấy tờ gia đình có nhiều rắc rối phức tạp nên cả năm sau Tiến mới hoàn tất được hồ sơ, anh cũng nhờ bạn bè và các cơ quan có uy tín tìm ra được tin tức và nơi ở của một nửa gia đình anh đang ở nơi xa... để liên lạc.

Tiến rất mong được gặp lại Tâm và rất mong được nhìn tận mắt coi các con anh đã lớn cỡ nào.

Những ngày chờ đợi lên máy bay là những ngày bồn chồn nóng nảy, mẹ anh vẫn niệm Phật công phu sớm chiều...

Con kết vẫn nói, gọi lú lo, càng ngày như càng tha thiết hơn:

- Anh Tiến ơi, I love you !
- Anh Tiến ơi, I love you !

Tiến, Khôi và bé Kính đến Mỹ đầu năm 1993. Ra đón họ ở phi trường LAX vào một ngày đẹp trời có nắng vàng tươi và có đầy đủ Tâm và 4 con của họ.

Giây phút trùng phùng thật cảm động, một nửa gia đình đến từ miền nhiệt đới có một chút gì lúng túng, lồi thoi, ngỡ ngàng, Tiến nhanh trí nhìn ra từ xa và giơ cao cả 2 tay vẫy vẫy Tâm và 4 đứa bé. Nói là bé chứ đúng ra 2 con trai lớn Hòa và Thuận đã là 2 thanh niên, cao, đẹp, trưởng thành. Hai cô gái Nhã và Ái xinh xắn, nhu mì và có rất nhiều nét giống cha.

Bé Kính ngỡ ngác nhìn mọi người. Tiến đẩy con tới như giới thiệu:

- Đây là má Tâm và các anh chị con !... Tâm, đây là Khôi mà anh đã nói với em! Khôi lúng túng một giây, gật đầu chào, nhưng Tâm đã don đả xoa đầu bé Kính, bế sốc bé lên một tay, một tay kia nằng thân mật để lên vai Khôi:

- Chào em, cảm ơn Trời Phật gia hộ. Cảm ơn H.O nhân đạo mà gia đình chúng ta có ngày đoàn tụ hôm nay... Em, chị rất cảm ơn em đã thay chị lo toan bao nhiêu công việc khó khăn trong những ngày qua...

Khôi thấy Tâm sáng rỡ và tươi vui như một bà tiên Tiến ôm hôn các con lần lượt từng đứa, từng đứa. Sau cùng anh sung sướng đôi diện vợ, mắt trong mắt như ngày nào, anh nắm chặt hai tay của Tâm, vẫn hai bàn tay ấy mềm và ấm...

- «Anh Tiến ơi! I love you »

Bé Kính chợt kêu ré lên, nhại đúng giọng chú kết hôn!

Mọi người bật cười rộ không hiểu bé muốn nói gì, Nhưng Nhã và Á đứng gần nghe khá rõ, bật lời khen:

- Oh, bé biết nói tiếng Anh rồi...

Khôi giật mình trước sự ngây ngô của con:

- Không đâu, em nó biết gì tiếng Anh mà nói, nó có lẽ đang bắt chước con kết ở nhà, chắc là nó đang rất nhớ con chim kết hôn của nó ở Việt Nam...

Tâm hôn bé rồi mau mắn đề nghị:

Thôi, tụi mình về nhà đi, về nhà ăn cơm đã rồi mình tha hồ nói chuyện.

Họ cùng nhau sum vầy hàn huyên trong căn nhà ấm cúng khang trang của mẹ con Tâm ở Santa Anna – Cali. Họ đã có bao nhiêu câu chuyện để kể, để nghe, để tâm sự cùng nhau...

Nhưng câu chuyện quan trọng và cảm động hơn cả, vẫn là câu chuyện riêng mà chị Tâm đã thổ lộ cùng chồng sau nhiều tháng năm xa cách.

.... Anh thấy đó, giờ đây em có còn lo buồn một điều gì nữa đâu. Được gặp lại anh và Khôi và bé Kính là điều mà em không bao giờ dám nghĩ tới mà nay đã là sự thật. Đó là ơn trời Phật độ !

... Em, cũng mang ơn nước Mỹ rất nhiều. Em đã sống ở đây mấy năm rồi, đất nước này, quê hương này đã cho chúng ta nơi ở và cho cả cơ hội xây dựng lại cuộc đời, cuộc sống với tương lai tươi đẹp cho các con chúng ta. Điều mong ước duy nhất của đời người là thế đó, chỉ mong chờ nhiều đó là mãn nguyện!

Em chân thành mà nói em cảm kích đất nước này họ cũng từng có chiến tranh, nội chiến và ngoại chiến.

Nhưng sau bao đổ vỡ, họ can đảm hàn gắn vết thương đau.

Họ có tâm từ bi và họ đã lấy thứ tha đáp trả hận thù, nghĩa là họ hòa hợp hòa giải trung thực chứ không như các nước cộng sản bên mình.

Em nghĩ giờ mình sống ở đây, nơi nước Hoa Kỳ này, tụi mình cố gắng sống xứng đáng với lòng ưu ái bao dung y như họ. Nhập gia tùy tục...

... Riêng chuyện chúng ta:

Em vẫn ước nguyện có ngày được gặp lại anh. Tạ ơn trời đất, ngày này đã đến, làm vỡ òa trong tim em một niềm vui...

... Là đã đến lúc em được mang cả tâm và cả thân hướng trọn về Tam Bảo, nơi thể hiện trọn vẹn lẽ đạo tình người.

Tiến ơi, mùa xuân năm 1978, một mùa xuân tội nghiệp của cả nước Việt Nam ta sau 3 năm bị cộng sản cưỡng chiếm. Năm đó, em lặn lội từ Nam ra Bắc thăm anh khổ cực trong lao tù và em đã xin phép anh cho em mang các con đi vượt biển.

Anh đã đồng ý,

Em đã thành công, dù phải kinh qua bao sợ hãi. Ngày nay, cơ duyên may mình còn gặp nhau. Em không thể nào diễn tả nỗi niềm vui tùy duyên tái ngộ. Nhưng em vui lắm, mãn nguyện lắm, vì hoàn cảnh sum vầy êm đẹp này là thuận duyên cho em được đáp trả một trong muôn vàn khẩn nguyện của em với đất trời, với chư Thiên chư Phật, với đất nước bao dung này... với cả tình nhân loại mênh mông. Và em xin được xuất gia theo ý nguyện.

Tiến ơi, nghe em nói thêm một hai phút nữa thôi...

Ngày xưa ấy, anh đã quyết tâm đồng ý với em cho em mang con ra đi, ngày nay nhân ngày vui sum họp, em mong anh can đảm chấp nhận với em việc quan trọng hơn, ý nghĩa hơn là hãy thuận lòng với tâm nguyện chí thành của Diệu Thiện này... Đó là anh yêu thương tất cả mọi người xung quanh, và riêng với em, đó là anh yêu thương em với một tình thương bao la như tận cùng của vũ trụ sâu thẳm cao đầy...

Em xin niệm ân.

● **Chúc Thanh**

Ghi chú:

«Tôi có một giấc mơ » của mục sư Martin Luther King. I have a dream là một bài diễn văn tranh đấu cho dân quyền da màu ông được giải nobel hòa bình năm 1964. Ý trong bài: Tâm nhắc khéo Tiến sẽ hiểu là Tâm mang con vượt biên sang Mỹ.

GỪNG CÀNG GIÀ ...



(Sôi Bông- Tranh Hoàng Thanh Tâm)

Càng Cay

Xong đại học, tôi ngoài 35 tuổi. Như trúng số độc đắc, tôi nhận việc ở tổng hành dinh của một ngân hàng lớn trên nước Đức. Sếp cũng như đồng nghiệp, ngỡ tôi cùng tuổi với sinh viên (bình thường) mới ra trường, tức là ngấp nghé 25 tuổi. Bởi thế, họ chăm sóc tôi theo hàng con cháu. Tuổi không trẻ, tài không cao, là người Á châu duy nhất trong nhóm, tôi rét, đi đứng khép nép. Đồng nghiệp hướng dẫn điều gì, tôi ghi chép cẩn thận. Tôi để ý, bà Becker trong nhóm rất có uy. Tiếng nói của bà nặng ký lắm, có gang, có thép hần hoi. Nghe đâu, bà là dân kỳ cựu, chung vai, sát cánh với ngân hàng gần ba chục năm. Vì vậy, lúc nào được bà dạy dỗ, tôi nhất nhất khắc cốt, ghi tâm. Việc gì bà chỉ bảo tôi làm, sếp yên tâm, chẳng cần phải bới lông tìm vết. Sau vài tháng tôi gia nhập Phòng Tín Dụng Quốc Tế, tôi được dự sinh nhật của bà. Bà tròn năm mươi tuổi. Sếp nhỏ, sếp lớn đến chúc tụng. Mọi người cười nói vui vẻ, *je oller, desto doller*, càng già, càng gân.

Tôi ngẫm nghĩ, ờ, thì ra, chuẩn mực gừng càng già, càng cay cũng có giá trị ở xứ này. Tôi cung kính chúc mừng sinh nhật bà. Bà tưởng tôi còn nhỏ, bằng tuổi con bà. Bà vỗ nhẹ vai tôi: "*Mein Kind, Du hast noch viele, viele Jahre bis Du so alt bist wie ich.* Con gái, còn nhiều, nhiều năm nữa con mới già bằng bác bây giờ". Lúc đó, tôi tưởng chắc lâu lắm, tôi mới đến tuổi năm mươi. Mặc dầu làm phép tính đơn giản, chưa tới 15 năm, tôi sẽ bước vào tuổi ngũ tuần như bà. Tưởng tượng ít bữa, khi tuổi tôi tròn nửa thế kỷ, tôi được trọng vọng ra trò.

Dự định của tôi, sống ăn trắng, mặc trơn trong văn phòng cho đến khi về hưu, đành phải gạch bỏ, vì ngân hàng lổ lỗ, buộc phải cắt giảm

nhân sự. Tôi giả từ ngân hàng khi tuổi ngoài bốn mươi đã mấy năm. Gởi đơn xin việc, tôi bản khoản, lo lắng, bởi, các "địch thủ" đang cùng trên đường chạy đua tìm việc nhỏ tuổi hơn tôi rất nhiều. Ấy, vậy mà chỉ qua hai vòng "tra khảo", tôi nhận hợp đồng dài hạn với công ty viễn thông có tầm vóc quốc tế. Tôi cho phép mình hiu hiu tự đắc, tẩm tặc: "Biết mà, tây cũng như ta. Hề gừng càng già, tất phải càng cay."

Về sau, tôi mới biết, bé cái lắm. Tôi may mắn xuất hiện đúng lúc, đúng chỗ. Chứ chẳng phải tại tôi "càng cay" mà được việc. Hãng đang cần gấp nhân viên. Tưởng tượng như người đói lả, bát cơm nguội cũng quý. Cho nên, thấy tôi có tay nghề thích hợp, hãng mướn ngay. Không nề hà chuyện tuổi tác.

Càng Ế

Mất việc lần thứ hai, khi tôi đã thổi 50 ngọn nến sinh nhật trước đó vài năm. Nhân viên Sở Lao Động trấn an: "Cô yên tâm. Tuổi trên 50, nhưng cô có nhiều năm làm việc cho những hãng quốc tế. Thế nào cô sẽ tìm được việc sớm." Trong khóa học của Sở Lao Động dành cho trí thức cao cấp, tôi gặp người bạn Đức tốt bụng. Anh bạn (tôi lịch sự gọi vậy, chứ "ảnh" nhỏ hơn tôi 5 tuổi), tiến sĩ ngôn ngữ học, đồng cảnh ngộ, anh ta giúp đỡ tôi rất tận tình. Những năm qua, tôi chỉ một lòng, một dạ với hãng đang làm. Tôi nghĩ, công ty cho mình "túp lều lý tưởng". Cớ chi phải ngó ngang, liếc dọc tìm chỗ khác. Tôi không còn khái niệm viết đơn xin việc làm. Bất ngờ, hãng đóng cửa. Tôi xính vính. Tôi dày dạn kinh nghiệm làm việc, nhưng rất non tay xin việc. Tôi nhờ anh bạn Đức đọc giúp, chỉnh sửa lý lịch, đơn xin việc, để hồ sơ của mình bắt mắt các nhân viên xét đơn. Tôi để trống dòng ngày sinh tháng đẻ. Có lẽ vì thế, anh ta định ninh tôi nhỏ tuổi hơn anh ta. Anh ta xuýt xoa mãi: "Lý lịch của em vậy thì lo gì không có việc. Em rồi đấy như tôm tươi. (Thiệt ra, anh ta nói *wie heiße Semmeln*, đắt như bánh mì nóng. Ở Đức, tôm tươi là mặt hàng bán rất chậm, tại mắc tiền và không phổ biến). E rồi em phải lo nghĩ không biết chọn hãng nào..." Nghe anh ta nói, tôi yên bụng, đem mẫu lý lịch đã được vẽ vờ tô điểm, điền năm sinh, lựa tẩm hình đẹp gắn vào, gởi đơn đi. Xin việc làm mà tôi cứ phớt tình Äng- Lê. Tưởng như những hãng đang tranh giành nhau *händeringend*, lôi kéo tôi cho được. Gởi chục cái đơn. Mấy tuần đầu chẳng nghe ai ừ hử. Nhiều

tuần sau mới có vài thư trả lời, uế oài, rằng rất tiếc...

Tôi chợt ngộ ra, thôi rồi, gừng càng già, càng ế. Hàng hóa khi ế phải nhanh chóng có biện pháp thích hợp về tiếp thị, về chính sách giá cả. Viết đơn xin việc, cứ gì phải vạch áo cho người xem... tuổi. Tôi ngẫm nghĩ, phải rồi, trẻ khỏe, già che, mục ngày sanh tháng đẻ phải rút ra ngay. Lựa tấm hình căn cước có đầy đủ tiêu chuẩn khỏe, trẻ, đẹp gắn vào lý lịch. Làm sao để hăng không đánh rớt mình ngay vòng loại. Chủ yếu là mình có cơ hội gặp hăng, có cơ hội thuyết phục họ. Lúc đó, có già đi vài tuổi chẳng sao. Quan trọng hơn, để khách hàng cảm thấy mua được giá hời, tôi quyết định chương trình đại hạ giá, bán rẻ chất xám.

Càng Rẻ

Nhóm làm việc của tôi có thêm người mới. Ông ta gom chung tôi với đám đồng nghiệp lóc nhóc, gọi tụi tôi là *junge Leute* mấy người trẻ. Tôi đảm trách phần dạy việc cho ông. Ông bảo:

- Cô còn trẻ, nhanh nhẹn. Nhưng cô áp dụng vận tốc này cho tôi đâu được. Tôi 55 tuổi rồi.

Tôi không đại, lạy ông tui ở bụi này. Tôi tùm tùm, an ủi:

- 60, 70 tuổi vẫn coi như còn trẻ măng ông ạ. (Sẵn dịp, tôi cũng tự an ủi, vì tôi hơn ông vài tuổi mà.)

Ông than van:

-Ngày trước, tôi làm quần quật. Lương tiền hậu hĩnh. Khổ nổi, đâu còn thì giờ và hứng thú để tận hưởng cuộc sống. Đùng một cái, tôi ngã bệnh. Ở nhà dưỡng bệnh gần hai năm trời. Giờ có việc gì, nhận việc ấy, chứ đâu dám chọn lựa. Tôi bắt đầu thấy xuống dốc rồi cô ơi. Công ty trả lương lậu rẻ mạt. Lúc mình trẻ, hăng vất kiệt sức mình. Giờ mình già, hăng xuống lơ là, tiền bạc ề uột.

Tôi cắt nghĩa thành ngữ vắt chanh bỏ vỏ của tiếng nước tôi. Ông gật gù:

-Tiếng Việt của cô thú vị thật.

Thấy ông mặt mũi vẫn dàu dàu. Tôi giễu cho ông bớt buồn:

-Ông ơi, hồi giờ vắt chanh xong, ai cũng quăng vỏ, chứ chưa vỏ làm chi cho chặt nhà.

Ông tâm sự:

-Cô biết không, thời buổi vật giá leo thang, tiền lương của tôi bị giảm gần phần tư. Hồi đó, tôi chạy xe hăng, phong lưu lắm. Còn bây giờ, cò kè, xin hăng phụ cho tiền đi xe lửa. Cầm đồng

MÊ HOẶC TRẦM HƯƠNG

*chiều thơ mộng phố em qua
vùng trăng trên tóc quỳnh hoa chỗ nằm
thời gian hư ảo phù vân
Chân Nguyên vẫn nhớ trăm năm môi cười
tình ta nhất quán chưa nguôi
dù xa cố quận một đời viễn phương
rừng xưa mê hoặc trầm hương
cỏ hoa Sơn Tự suối nguồn thanh thoi
ta về hát giữa lệ rơi
Đại Hồng Chung điểm giữa trời thu không
dặm nghìn biệt cõi phương đông
áo thu biếc có bụi hồng phôi pha
trong hồn liễu nhớ mưa sa ?
mùa đi vàng vố cõi hoa nhân tình
cho dù lỡ kiếp ba sinh
trong ta nguyên thủy trắng xanh cuối ngàn
mai về thấp lửa chân tâm
hỏi em giữ mộng hoa vàng thiên thu ?*

• THÁI TÚ HẠP

bạc trên tay, muốn tiêu gì, phải lật qua, lật lại, năm lần, bảy lượt.

Tôi một nách chồng con và bầy... cá vàng ngoài vườn mà vẫn tinh bơ. Còn ông, chỉ lo mối thân ông và con chó lông xù. Chuyện nhỏ tí tẹo. Ngó bộ ông lăm le đi làm... mỏ than. Tôi cười cười:

-Tiền bạc chỉ là chuyện vặt vãnh thôi ông ạ. Tui lãnh lương ngang ngang với thời mới vào nghề cách đây mấy chục năm. Ngó bản lương, tui thấy mình non choẹt như sinh viên mới ra trường. Mình dùng phương tiện công cộng là đóng góp hiệu quả vào việc bảo vệ môi trường. Nhờ ông và tui đi xe lửa nên trái đất bớt nóng đó ông. Ngoài ra, ít tiền cũng lợi lắm nhen. Bớt ăn, tránh được béo phì. Càng tốt chứ sao.

Ông lắc đầu, chép miệng:

-Tôi bái phục suy nghĩ lạc quan của cô. Nhưng tôi chịu thua, không bắt chước cô được.

Càng vui

Mấy chục năm sống ở Đức, thời đi học cũng như đi làm, tôi luôn dùng phương tiện công cộng. Trên đường đến trạm xe, sỏi bước. Rồi khỏi xe, rào chạy. Lúc nào tôi cũng trong tư thế chạy đua, chạy cho kịp chuyển xe, chuyển máy bay, buổi họp... Nhưng giờ đây tôi đã bỏ tác phong công nghiệp sau lưng. Vắng mợ, chợ vẫn

đồng. Hãng không có tôi, chẳng “chết thẳng tây” nào. Hơi đâu, mà vội, mà vàng. Ngồi trong xe điện ngầm đến chỗ làm, lắng nghe người nhạc công chơi đàn *guitar* bài *La Chanson D'Orphée*, hay mê mẩn. Khi người nhạc công xuống xe để đổi qua tuyến đường khác, tôi quyết định ngay, sẽ đến hãng trễ. Tôi tức tốc chạy theo người nhạc công, hỏi ông ta có dạy đàn không. Tôi tập dần thói quen đi đứng nhẩn nha. Chẳng phải tôi bắt chước cô bé đi chùa Hương của thi sĩ Nguyễn Nhược Pháp, không dám đi mau, sợ *số gian nan không giàu*. Nhưng tôi thích chậm chân, ngắm trời đất, ngó cỏ cây.

Xem ra, các đồng nghiệp trẻ cực hơn tôi nhiều. Có người vừa làm, vừa tiếp tục dùi mài kinh sử để lấy *master*. Có người, vào văn phòng, hồn vía để đâu đâu, vì tai còn văng vẳng tiếng đứa con khóc rức rức khi mang con đi gởi nhà trẻ. Tôi có sẵn băng trong túi hơn 20 năm, cần là lấy ra xài. Con “mọn” của tôi đã vào tuổi ba mươi, yên thân ấm chỗ rồi. Có người mới ra trường, đang trong thời kỳ thử việc, *probation period*, cố gắng đến sớm, về trễ. Thấy sếp không hài lòng, cậu ta cuống cuống đến tội nghiệp. Phần tôi, bắt chước các cụ “lục thập” ngày xưa, sao cũng “nhĩ thuận” được. Tôi mặc kệ lời căn nhắc, xóc xĩa của sếp. Sếp có đem miếng mỗi tăng lương ra nhử, tôi chẳng thèm.

Cuốn sách “*Die Bessere Hälfte*” (Phân Nửa Tốt Hơn) của bác sĩ von Hirschhausen và giáo sư y khoa Esch như món thuốc bổ tinh thần cho giới trung và cao niên. Nếu tính chung chung, đời người trăm tuổi, thì sau 50 tuổi, theo như định nghĩa của hai tác giả, xét về mặt tâm lý học, đây là nửa đời tốt đẹp hơn. Đó là lý do hai người đặt tựa thật kêu cho cuốn sách. Nhiều năm, hai tác giả cùng theo đuổi nghiên cứu về nếp sống tích cực trong mọi lứa tuổi. Qua những tìm tòi, tra cứu, cũng như thăm dò ý kiến, hai tác giả đưa ra nhiều nhận xét có liên quan đến tuổi tác. Đa số người ta cảm thấy hài lòng ở tuổi 70 hơn là tuổi 17. Trong cuộc sống hằng ngày, lối hành xử, nếp suy nghĩ sẽ quyết định chất và lượng nửa đời sau của chúng ta.

Thì ra, những suy nghĩ của tôi, thật tình cờ, cũng tương tự như những tiếng nói chuyên ngành trong y khoa.

“Ta” thường nói, gừng càng già, càng cay. Riêng tôi, tôi tâm niệm, gừng càng già, càng... vui. Bởi, nếu không vui, gừng vẫn cứ tiếp tục già.

● Hoàng Quân
Tháng Ba 2020

GÀ CHỌI



● Đỗ Trường

Đang dịch virus Tàu đi đâu kể cũng ngại. Nhưng công việc có liên quan đến cơ quan chóp bu ở những tận Berlin, thì không thể không lên. Termin, hẹn hò, xong việc đã vào tầm trưa. Thấy người hơi rung rinh, có lẽ đã ngấm đói. Nơi đây chắc chắn, không xa chợ người Việt cho lắm. Đến đó, liều gọi mấy gã bạn văn nhân nửa mùa ra cùng nhắc lên, đặt xuống chút cho máu. Nghĩ vậy, tôi bật Navi tìm đường liền... Dù vào giờ ăn trưa, nhưng đang mùa dịch, do vậy hàng quán trong Chợ Đồng Xuân dường như hơi bị hẻo. Không khí tĩnh lặng lắm. Đang lơ đãng, nhòm vào Đức Anh Quán, bị ngay một phát vỗ vai từ phía sau làm giật thót cả người, chòm chìa khóa trên tay tôi rơi tuột xuống đất:

-Trường! Đỗ Trường phải không?

Tôi quay lại, một khuôn mặt xám ngoét, không ra quen cũng không thật lạ. Không trả lời, tôi cúi xuống nhặt chòm chìa khóa. Vừa ngẩng lên, thấy gã chuyển lon bia uống dở sang tay phải, cánh tay trái choàng lên vai tôi, giọng khê nùng:

- Về Hà Nội rất nhiều lần, biết ông cũng sang Đức từ rất lâu rồi, tìm mãi không được. Thế chớ nào, hôm nay lại gặp ông ở đây.

Đang dịch bệnh, bắt tay đã thấy ngại. Do vậy, gã vừa dứt lời, tôi xoay người làm cho cánh tay gã tuột khỏi vai. Lùi lại mấy bước, tôi nhìn thẳng vào gã. Quần áo nhàu nhàu, khuôn mặt đáng vóc mờ mờ, đục đục, không thể nhớ ra.

Thấy tôi ngẩn tò te, gãi chỉ tay vào cái ngực đang cổ ưỡn vồng lên:

- Thăng! Dương Quang Thăng, Khu tập thể Bộ ngoại giao đây.

Tôi thực sự bất ngờ, chợt nhớ ra Thăng, và câu hỏi tự nhiên vọt ra như vô thức vậy:

- Thăng (gà chọi), đã từng tham gia thi Olympic toán học quốc tế cùng thời với những Vũ Kim Tuấn, Nguyễn Thanh Tùng, Lê Bá Khánh Trình... đây sao?

Thăng gà chọi cười bật ra thành tiếng, dường như đã chuyển sang mùi nhựa mận:

- Chính là Y.

Giời đất ơi, sao trông ông héo mòn thế này! Suyt nữa tôi thốt ra như vậy. Bởi, Thăng gà chọi thay đổi hoàn toàn về cả thể xác, lẫn tính cách...

Không hiểu gia đình tôi quen biết, rồi thân thiết với gia đình Dương Quang Thăng từ khi nào. Ngay từ thuở bé tí tẹo, đến khi cắp sách tới trường, tôi luôn bị mang ra so sánh với Thăng gà chọi. Có lẽ, chẳng cứ gia đình tôi, mà ông bố, bà mẹ nào cũng vậy, cứ quen với gia đình Thăng gà chọi có con cái tốt, hay xấu đều mang ra so sánh với gã. Thăng gà chọi là tấm gương rục rỡ, sáng ngời buộc chúng tôi phải soi vào đó. Bởi, hẳn không chỉ dễ bảo, mà còn học giỏi, được đưa vào những ổ, lò chuyên luyện thi cấp quốc gia, cấp Olympic quốc tế. Hẳn luyện kinh đến nỗi đám gà chọi ăn tiền của mấy gã hàng xóm cũng phải xanh mắt mèo. Ngày còn đi học, thỉnh thoảng tôi có gặp Thăng. Hẳn lừ lừ, da dẻ tái xanh như cốm nắng, với chiếc kính cận dày như đít chai. Nhìn chúng tôi đánh bi, đánh đáo hẳn cứ ngơ ngác ngác, như vừa ở hành tinh khác đến vậy. Nghe nói những năm cuối thập kỷ bảy mươi của thế kỷ trước, hẳn tham gia thi Olympic toán học quốc tế. Chẳng biết có được giải giếc gì không, nhưng ngay sau đó hẳn được sang Đức tu luyện tiếp...

Cứ tưởng Thăng gà chọi sang Đức là chúng tôi sẽ thoát nạn. Nhưng không, hình ảnh hẳn cứ như ma ám vào chúng tôi. Dù đã học xong, đi làm, trở thành người lớn rồi, vậy mà chúng tôi vẫn bị mang ra so sánh, soi chiếu, mỗi khi thùng hàng của hẳn từ Đức gửi về. Lần cuối tôi gặp hẳn vào giữa thập niên tám mươi. Trước đó bốn năm, tôi bỏ việc nhà nước, để hành nghề buôn lậu. Còn hẳn, nghe nói, học xong phá bình ở lại Đức, quắp thêm một em mắt xanh mô đỏ, và làm thông dịch, hay gì đó. Kỳ phép lần ấy, hẳn cùng bạn bè đóng khá nhiều thùng với những

THĂM CHÙA VIỆT NAM

*Chân theo lối gió nhịp đều
Cánh u nhàn xóa ít nhiều buồn thương
Bụi đeo vương đời căn nghiệp
Mắt nhìn tượng Phật mùi hương cửa thiền*

*Hồ sen mặt nước phẳng yên
Tháng nầy hoa nở sắc duyên tươi màu
Chấp tay van vái nguyện cầu
Cho mai nắng ấm tan sầu tan lo*

*Bước đời tựa dáng con đò
Lô nhô sóng ngược khó cho thuận dòng
Tận tâm tận lực hết lòng
Ước trời nắng ấm cầu mong thuận hòa*

*Từ tâm khẩn nguyện thiết tha
Cây hy vọng sẽ trở hoa tươi màu
Đón em về vui biết bao
Cửa nhà ấm áp hoa đào năm xưa..*

*Hoa đào nở, hết gió mưa
Ăn chay niệm Phật đủ chưa trả đền
Trọn đời ân nghĩa không quên
Bước đời đã hết gập ghềnh lối đi...*

● **thylanthào**
19-7-20

hàng hóa rất cần, và giá trị ở Việt Nam lúc đó. Hẳn không chỉ là vị cứu tinh của gia đình, mà còn là hình ảnh, niềm mơ ước của nhiều kẻ xung quanh. Do vậy, hẳn khệnh khạng chẳng khác gì mấy gã Vosko (thủy thủ) ở Hải Phòng, hay Saigon. Tuy nhiên, những thùng hàng của hẳn bán lẻ thì rất lâu, hơn nữa không phải ai cũng có tiền để mua, hoặc trả tiền ngay. Cho nên, muốn một phát ăn ngay, tiền trao cháo múc, hẳn buộc phải tìm đến chúng tôi, những kẻ buôn lậu.

Giải quyết hàng hóa xong, Thăng gà chọi khoái lắm, nhờ tôi dẫn đi thưởng thức phía sau của Hà Nội về đêm. Và nhìn hẳn giày vò Hà Nội cứ như một đứa trẻ chưa từng ăn chơi bao giờ; Không hiểu sao tôi hơi bị xúc động. Thế mới lạ...

Thấy tôi định bước vào Đức Anh Quán, Thăng gà chọi gạt tay, và kéo thốc tôi tới một

quán ăn ở phía sau chợ. Ở đó, lối nhỏ có mấy gã đường như đang chờ Thăng gà chọi. Chẳng biết mấy gã này đã uống nhiều hay chưa, thấy tôi đi cùng Thăng nhao nhao xía xói:

- Ông này trước học trường nào, ở đâu, trông lạ hoắc thế này!

Đoán là đám cựu sinh viên, gà chọi cùng hội của Thăng, tôi cười cười:

- Học hành gì đâu, làm nghề úp mặt vào chảo thôi.

Mở tủ lấy cho tôi chai bia, Thăng gà chọi lên giọng: Đây là ông bạn hàng xóm ở Việt Nam. Rồi hần quay sang tôi, chỉ mặt từng gã liến thoắng: Thăng này thi đại học 28 điểm, con Phó chủ tịch tỉnh Thái Bình, cùng Humboldt với Phạm Thị Hoài. Thăng kia thi 29 điểm, cựu Hàn Thuyên, Bắc Ninh rồi đến Tổng hợp, đã từng đạt giải nhì toán toàn quốc, học với Dương Kiều Hoa đấy... Chẳng biết Thăng gà chọi bới móc, hay lật lại dĩ vãng, khoe mẽ tiểu sử nhằm mục đích quái quỷ gì, tôi liền cắt ngang lời: Dừng lại đi, nghe tiểu sử các bố mẫu cạnh quá, tôi hoảng, chuồn ngay bây giờ.

Có lẽ, chẳng cần phải hỏi han, chỉ nghe mấy lời cãi vã, đùa cợt, với những câu chuyện không đầu, không cuối trên bàn nhậu này, có thể biết ngay, mấy bác cựu gà chọi này chuyên làm nghề dịch vụ giấy tờ, hoặc làm thuê, cuốc mướn ở đâu đó quanh đây.

Đang hứng thú, định làm phát cạn ly với tôi, chuông điện thoại đổ dồn, Thăng gà chọi vội đặt ly bia xuống, hai con mắt hấp háy: Con vợ đấy.

Nghe tiếng đàn bà Việt choang choác trong máy, tôi hơi ngạc nhiên... Và chờ Thăng gà chọi dứt câu chuyện, tôi hỏi:

- Nghe nói vợ ông người Đức, sao lại...?

Thăng gà chọi cười ha hả:

- Đây là tập thứ mấy rồi ông ơi!

- Thế cũng hơi buồn ông nhỉ?

Tôi làm ra vẻ đồng cảm. Thăng ngẩng lên nhìn tôi ngạc nhiên:

- Buồn cái quái gì! Hoàn cảnh và qui luật thôi. Đã già nửa cuộc đời sống ở Đức, mà ông ấu trĩ, lạc hậu bỏ mệ đi được.

Tôi ngơ ngác, không hiểu. Đang định hỏi lại, Thăng gà chọi đã tiếp lời: Văn hóa Đông và Tây chỉ có thể dung hòa, chứ không thể hòa tan nhé. Do vậy, sự đứt gánh dọc đường giữa tôi và con

vợ Đức xảy ra là điều tất yếu thôi. Còn vài tập sau, tuy cùng văn hóa nước mắt, nhưng quắp nhau do hoàn cảnh thôi. Chứ nhiều khi yêu đương nồng thắm đấy cũng chẳng ở với nhau được đâu ông ạ. Dừng lại giây lát... bắt chợt Thăng gà chọi vỗ đùi đen đét, rồi thọc ngón tay lên trời phân trần: Con vợ tôi ấy à, chỉ làm cái công việc trông trẻ, nhưng bảo đảm, những thăng chủ chợ, hay giàu có nhất Berlin này, không thể nào có lái xe đưa đón sịn như nó, một Tiến sĩ khoa học là tôi.

Thăng gà chọi vừa dứt lời, tôi chưa kịp phản ứng, thấy có bà phấn son trát như tượng ở trên mặt, từ đâu xộc đến, chìa thẳng tập giấy vào mặt hần: Văn phòng không ngồi, bác chui lủi ra tận đây, làm em tìm từ nãy đến giờ. Cái lão nhà em nhận giấy trục xuất rồi, bác xem ủ mưu thế nào chứ. Gay go rồi...

Không để cho người đàn bà nói hết, Thăng gà chọi liêu xiêu đứng dậy, bảo tôi chờ tí, rồi kéo người đàn bà ra xe, ở nơi góc khuất...

Không biết từ sáng đến giờ, Thăng gà chọi uống nhiều hay ít, song chất giọng lè nhè có vẻ kẻ cả ấy, không phải hoàn toàn vô lý. Bởi, thành phố tôi cư ngụ có khá nhiều thành phần như Thăng gà chọi. Ngoài ra còn có mấy bác tiến sĩ già, học và ở lại Đức đã ngót sáu chục năm. Bác nào cũng bị đứt gánh giữa đường cả. Xem ra, tính nết khó trở lại được bình thường. Chẳng vậy, có người còn quả quyết rằng: Đi trên đường, nhìn thấy người Việt mồm ngam ngáp, miệng lẩm bầm, vỗ vai đồng hương xin điều thuốc... thì đích thị là thành phần cựu gà chọi này, chứ không còn phải nghi ngờ gì nữa.

Có lẽ, nhận định và suy nghĩ trên mang tính cực đoan, vợ dũa cả năm chẳng?. Bởi, tôi có mấy gã bạn: Vũ Quang Vinh, Trần Bách ở Balan, Ngô Thanh Hoàn ở Nga, hay Ngô Lụy Thừa ở Tiệp... gốc gác con nhà công nông binh cả, đều đủ điểm du học. Đường đời nhiều phen lên voi xuống chó, ấy vậy các gã vẫn kiên trì, năng nhặt chặt bị, tạo dựng ra chỗ đứng cho riêng mình. Mấy lần, tôi đã kiểm tra mồm miệng các gã này còn tròn vành vạnh, chứ không (hay chưa) thấy sự lẩm bầm, méo mó của những cái ngáp trường kỳ...

Khi Thăng gà chọi quay lại, thì gã cựu học sinh Hàn Thuyên, Tổng hợp khởi động cho chương trình thơ ca. Chẳng hiểu thi ca có bùa mê thuốc lú gì cứ có tí rượu bia vào là các bác lẫn xả vào cứ như ma ám. Cứ người đọc, kể đến là người bình, rồi cùng nhau hò hét, vỗ tay cứ đôm đốp. Những cuộc trình diễn đọc và bình thơ

trên bàn nhậu diễn ra thường xuyên thì phải, bởi nhìn mặt các bác bưng bê phục vụ không hề có một chút cảm xúc. Chỉ mấy cháu ngồi ở góc quán có lẽ sinh đẻ ở Đức, lần đầu bắt gặp, tưởng các bác đang lên cơn động kinh. Thơ ca đến đỉnh cao trào, làm tôi nhớ đến mấy gã văn nhân nửa mùa cũng ở Berlin này, liền quay sang Thăng gà chọi hỏi. Tôi vừa nhắc tên, Thăng gà chọi đã nhìn mặt, phẩy tay:

- Không nhắc đến ma ở đây nhé!

Nghĩ, có lẽ Thăng gà chọi uống nhiều đã đến lúc tưng tưng rồi, nên tôi không lưu tâm, và hỏi tiếp:

- Mấy gã ấy, văn thơ đọc cũng tạm được đấy chứ?

Tôi chỉ rủ rỉ nói, và giữa chốn ồn ào như vậy, không hiểu sao cả bàn đều nghe thấy. Mặt các bác cứ lưu học sinh đỏ phừng phừng như gà chọi, chỉ vào tôi, nửa đùa, nửa thật:

- Làm nghề úp mặt vào chảo như ông biết quái gì về thơ văn mà đánh giá, bình luận... Thơ văn của mấy thằng ấy ...vút... vút...

Tôi hơi bị mất hứng, nhưng không buồn, chỉ thương cho tâm hồn thiếu hụt và mang đầy thương tích của các bác cựu du học sinh này. Tìm, và dựa vào dĩ vãng, cùng những câu thơ nhạt phèo, các bác muốn che đậy cái yếu kém, cũng như khoảng trống của tâm hồn chẳng. Tuy nhiên, các bác đã lầm. Bởi, mỗi lần các bác gồng mình, từ trong sâu thẳm, nỗi đau, sự yếu kém, khoảng trống đó càng khoét rộng hơn lên.

Và cũng chính những lò luyện thi tạo ra một bầy gà chọi của một thời bao cấp, cùng độc tài đã giết chết tuổi thơ, làm cho hồn người bị thiên lệch. Cuộc sống này đâu chỉ có toán học, và những văn bằng tiến sĩ để dọa người, mà còn phải có những kẻ biết úp mặt vào chảo nữa. Không huyếch hoặc, hãy sống thật với chính mình với hiện tại, thì cuộc sống sẽ trả ta về với giá trị ban đầu vốn có...

Tôi đã nói những suy nghĩ như vậy với Thăng gà chọi, khi chia tay. Hắc cười buồn, và bắt tay tôi thật chặt.

Trời đã về chiều. Cái nắng vẫn còn kéo bầu trời Berlin lên đến 33 độ. Lên xe rồi, mà dường như vẫn còn văng vẳng bên tai tôi tiếng đọc thơ của Thăng gà chọi và những người bạn...

Leipzig ngày 24-8-2020

• **Đỗ Trường**

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU



Nhận được tin buồn, thân mẫu của các Đạo hữu Cộng tác viên Báo Viên Giác: Quảng Trực Trần Viết Dung và Quảng Phượng Trần Thị Hương Cau, là:

Cụ Bà HỒ THỊ NGỌC HÁT
Pháp danh Tâm Lộc

Sinh ngày 19.11.1922
Mất ngày 28.08.2020
nhằm ngày mùng 8 tháng 7
năm Canh Tý
tại Hamburg, Đức Quốc

Thượng thượng thọ 98 tuổi.

*Bồng chiều nay trời trong xanh gió nhẹ
Người phiêu bồng tựa như cánh hồng bay
Bao tục lụy đã lìa xa nhân thế
Giờ an nhiên tự tại chốn ngàn mây.*

Chúng tôi thành thật Phân Ưu cùng hai Đạo hữu Quảng Phượng và Quảng Trực cùng đại gia đình tang quyến; đồng thời xin thành kính cầu nguyện cho hương linh Cụ Bà Tâm Lộc Hồ Thị Ngọc Hát sớm được vãng sanh Cực Lạc Quốc.

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

- Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trưởng Chùa Viên Giác, Sáng lập Chủ Nhiệm Báo Viên Giác, Hannover, Đức Quốc.

- Phù Vân, Chủ Bút và Ban Biên Tập – Kỹ Thuật Báo Viên Giác, Hannover, Đức Quốc.

THỜI GIAN CÒN LẠI

• Truyện của Phương Lan

Dọn bàn xong xuôi, ông Phong mới đẩy cái xe lăn của vợ đến bên bàn ăn, dịu dàng:

- Ăn đi em! ráng ăn một chút cho khỏe.

Bà Phong chớp mắt, nét mặt thoáng vẻ bối rối, đã lâu lắm, từ ngày các con khôn lớn, cái tiếng "em" thân mật đó ít khi được dùng tới, chỉ trừ những lúc riêng tư có hai vợ chồng. Mỗi khi được ông gọi bằng em, bà đều cảm động, nhớ đến cái thuở mới yêu nhau, thời gian đi nhanh thật, vậy mà thoáng chốc đã gần năm mươi năm... Bà ngược cặp mắt ướt rượt lên nhìn chồng, môi thoáng một nụ cười cảm động trên khuôn mặt già nua đầy những nếp nhăn:

- Hôm nay mình cho tôi ăn món gì vậy?

- Miến gà. Tôi mới học được ở trong sách nấu ăn. Ông nói và ân cần cầm đôi đũa đặt vào tay bà, bàn tay còn cử động được, bà ăn thử xem có ngon không? À nhưng... tôi đãng trí quá, lại quên rau răm rồi.

- Hề gì, không có rau răm thì đã làm sao? Bà gặp một đũa, đưa lên miệng, suýt xoa kêu nóng, ông nấu thì phải ngon rồi, ngon tình, ngon nghĩa...

Bà ngưng lại, hì mũi, ghen lời không thể nói tiếp, mấy sợi miến mắc trong cổ làm bà ho lên mấy tiếng. Ông hốt hoảng:

- Bà có sao không?

Thấy tay bà run rẩy, ông thương cảm:

- Để tôi xúc cho bà ăn nhé?

- Thôi khỏi! tôi ăn lấy được mà.

Bà lắc đầu, không muốn làm phiền chồng thêm, ông đã cực khổ vì bà nhiều quá rồi. Mấy hôm nay bà không được khỏe, ăn gì cũng thấy đắng miệng, nhai những sợi miến, bà có cảm tưởng như đang nhai những cọng rơm, nhưng bà vẫn cố nuốt, bà phải ăn cho ông vừa lòng, ông đã bỏ bao nhiêu tình thương vào đó.

Tội cho ông, xưa kia đường đường là một Thiếu tá Tiểu đoàn trưởng, có trong tay cả mấy trăm binh lính dưới quyền, sẵn sàng nghe ông ra lệnh. Ông hô lên một tiếng là mọi người đều răm rắp tuân lời, ông lo toàn những việc quốc gia đại sự, đâu thèm để ý đến những việc nhỏ nhặt chỉ dành cho đàn bà, như nôi cơm, trách cá? Tội cho ông, khi xưa vẫy vùng bốn bể, nào ngờ khi về già, thế giới của ông chỉ thu hẹp trong bốn bức tường của một căn nhà nhỏ. Còn đâu cái oai phong của một vị chỉ huy trong quân đội? ông bây giờ hẳn nhục làm những công việc đi chợ, nấu ăn, quét nhà, rửa chén... Ông làm việc đó đã

gần tám năm rồi, từ khi bà bị tai biến mạch máu não, liệt nửa người, phải ngồi xe lăn. Ông thương vợ, không muốn cho bà phải sống những ngày tàn ở trong viện dưỡng lão, nên ngoài nhiệm vụ nấu ăn, ông còn kiêm luôn nhiệm vụ y tá, ngày đêm hầu hạ, phục dịch bà từ việc ăn uống, thuốc men, đến vấn đề vệ sinh, tắm rửa...

Bà lão bệnh tật nên khó tính, muốn người giúp việc không vừa ý, bà luôn miệng gắt gỏng, càu nhàu, nên chẳng ai muốn làm lâu. Người của Sở Xã Hội đưa tới để giúp bà tắm rửa, vệ sinh hàng ngày, bà chê không khéo léo, lại hay mạnh tay làm bà đau... Bà chỉ vừa lòng có một người mà bà cho rằng có đủ lương tâm, lòng kiên nhẫn, lại khéo léo, dịu dàng bà trông cậy được: đó là ông Phong tội nghiệp, chồng của bà.

Ông Phong lãnh trách nhiệm, chấp nhận sự hy sinh, không phải vì không còn con đường nào khác, mà vì lòng yêu thương vợ chân thành. Vợ chồng chia ngọt xẻ bùi, đi bên nhau đã gần năm mươi năm, lẽ nào ông bỏ bà độc hành trên chặng đường cuối cùng? Ôi! ông Trời cay nghiệt đã lấy đi hết mọi thứ đã ban phát cho vợ chồng ông. Ôi! thời gian tàn nhẫn đã để lại dấu vết khi đi qua... Nhìn thân hình dúm dó, tàn tạ của bà bây giờ, thật khó mà tưởng tượng có một thời bà đã từng là hoa khôi của một trường nữ trung học danh tiếng. Cô nữ sinh yêu kiều, tóc thề buông xõa ngang vai, thẹn thùng giấu mặt sau vành nón bài thơ, đã làm ông mê mẩn, đắm đuối dạo nào...

Cái thời hoa mộng ấy đã qua rồi, nhưng vẫn lưu lại trong ký ức ông những kỷ niệm khó quên, những dấu vết không bao giờ phai mờ. Mỗi khi nhớ lại quá khứ, cả một thời dĩ vãng xa xưa lại hiện về làm ông cảm động...

*

Em, tiểu thư khuê các, còn tôi, chàng trai phong sương, rày đây, mai đó, thế mà hai cuộc đời lại gắn bó với nhau, có phải là do duyên số trời đã định sẵn cho đôi ta? Làm vợ tôi, em chịu biết bao nhiêu thiệt thòi, tôi bất tài, không lo cho em được cuộc sống xa hoa, em chẳng so bì hơn thiệt, bằng lòng với hạnh phúc nhỏ nhoi.

Em, cô vợ bé bỏng, độc tài, và ghen khiếp! em cấm tôi không được uống rượu, hút thuốc, em sầm mặt mỗi khi tôi vô tình nhìn hơi lâu một cô gái đẹp. Mỗi khi đi xa về, tôi lại bị em gạn hỏi, lục lọi, ngửi áo, tìm dấu vết của những bông hoa dại bên đường... Em ghen khiếp! nhưng tất cả chỉ vì em yêu tôi, em mang trong bụng mầm sống của tôi, em chịu những cơn đau xé ruột để sanh cho tôi những đứa con xinh đẹp, giống bố...

Em vất vả nhọc nhằn chăm sóc con cái, giữ gìn nhà cửa sạch sẽ, ngăn nắp, cho chồng con những bữa ăn ngon, những phút giây thoải mái mỗi khi trở về... Còn tôi, tôi đã cho em được gì? ngoài những năm tháng dài vắng nhà triền miên, để em phải sống mỗi mòn trong cô đơn? Mong em hiểu cho, chỉ vì nặng nợ núi sông, tôi đã đặt nợ nước lên trên tình nhà. Tôi đã nén lòng không tỏ ra mềm yếu những lúc phải rút áo xa em, bởi tôi biết mai đây đời lửa đạn, người chiến sĩ ra đi không chắc sẽ có ngày về.

Tội nghiệp em, người thiếu phụ Việt Nam thời loạn ly, có mấy khi được ở gần chồng? Thời xuân sắc, bao nhiêu người vây quanh em, nhưng sao em lại chọn tôi? để suốt năm suốt tháng phải sống trong lo sợ, phập phồng? Những cái Tết tôi đi hành quân không về, em đón xuân một mình, những buổi chiều cuối tuần, nhìn vợ chồng người ta đi dạo phố, em có buồn không? Em, con chiền ngoan đạo, chẳng tối nào quên đọc kinh, chẳng chủ nhật nào em không đến giáo đường. Em cầu nguyện cho tôi tránh được mũi tên hòn đạn, có bao giờ em cầu nguyện cho chính thân em? Chúa nghe lời cầu xin của em, nên tôi đã trở về bình yên.

Nhưng hết chiến tranh rồi, những năm tháng dài dằng dằng tôi đi tù cải tạo, em lại làm chinh phụ cô đơn... Tội nghiệp em, chẳng quản rừng thiêng nước độc, đường xá xa xôi, thân cò lặn lội đi thăm chồng. Em eo sèo bán buôn chợ trời, một mình vừa làm mẹ, vừa làm cha, nuôi con nên người, em chặt dạ bền lòng, đợi chồng về. Tóc em thôi hết mượt mà, da em đen xạm vì gió sương... Nhưng em ơi! chính vì thế mà đôi ta lại nặng thêm nghĩa ân tình.

Chỉ sau khi qua cơn hoạn nạn, khi đầu đã hai thứ tóc, vợ chồng mình mới được sống bên nhau, mới hoàn toàn là của nhau.

Nhưng chúng ta hạnh phúc chẳng được bao lâu, trời lại giáng họa, em bây giờ tàn phế, ngồi trên xe lăn, mọi việc đều trông cậy vào tôi, tôi cho gì, em được hưởng nấy, chẳng bao giờ kêu ca. Ngày xưa, em đã đảm đương công việc nội trợ một cách tài tình, cho chồng con những bữa cơm ngon lành, nhà cửa luôn luôn sạch sẽ, ngăn nắp. Em vén khéo, coi sóc mọi việc trong, ngoài chu đáo, tôi chẳng phải bận tâm và chẳng bao giờ nghĩ đến công khó của em. Chỉ tới bây giờ, khi hứng trách nhiệm, tôi mới thấy mình vụng về, lúng túng làm sao. Tài nấu bếp của tôi dở nhất thế giới, mà chẳng bao giờ nghe em chê, em quả là một người vợ đại lượng nhất. Đạo này em hơi gầy đi, tại em bệnh tật hay tại tôi vụng nuôi? Bác sĩ nói em phải siêng tập đi mới có thể

phục hồi. Trớ trêu làm sao, khi về già, người ta trở lại cái thuở sơ sinh, đầu tóc lơ thơ, răng không có đủ, nên chỉ uống sữa và ăn được đồ mềm, có người còn phải đeo tã... Người già có khác chi trẻ thơ, đâu có thể tự lo cho mình được. Nhìn em tập đi lần từng bước một trong cái walker, tôi đau lòng, em bây giờ thê thảm quá rồi. Tôi cũng chẳng hơn gì, cũng già yếu hơn hèm, nhăn nheo xấu xí... Chúng ta cũng giống như những cây đũa mực, cũng may còn đủ cả đôi. Em bây giờ sự sống chỉ trông cậy vào tôi, em chỉ còn mình tôi, tôi nguyện đem hết sức già ra để nâng đỡ, che chở cho em. Em hãy dựa vào tôi mà bước đi cho vững, em nhé! chúng ta hãy đi nhau đi nốt quãng đường còn lại...

*

Nhìn thân hình xiêu vẹo của ông lão, cố gắng mình nâng đỡ mỗi khi mình té, bà Phong thở dài:

- Thật tội cho ông, vất vả vì tôi nhiều quá, chắc ông nợ tôi từ kiếp trước.

Ông cười hiền lành:

- Chúng ta cùng nợ nhau, cái nợ ân tình... Mình nhớ chứ? ngày đám cưới, chúng ta đã thề nguyện trước bàn thờ Chúa là sẽ đi bên nhau trọn đời, thương yêu nhau, săn sóc cho nhau những lúc khoẻ mạnh, cũng như những khi hoạn nạn, ốm đau. Những lời thề đó, tôi vẫn giữ mãi, mình biết vì sao không?

Ông cười hề hề, cúi xuống đặt một cái hôn lên trán bà, giọng khô khan:

- là vì tôi yêu cái cục nợ đời của tôi...

Bà khẽ nhếch môi cười, nhưng cặp mắt lại rất buồn:

- Lúc đó, chẳng bao giờ tôi ngờ là sẽ có ngày hôm nay. Trời bắt tội tôi bệnh tật làm khổ cho mình quá, tôi cứ áy náy trong lòng, nhiều lúc chỉ muốn chết sớm cho mình đỡ cực.

Ông giật mình, cau mày trách:

- Sao mình lại nói thế? Bao nhiêu năm mình săn sóc tôi, bây giờ mình đau yếu phải để tôi chăm lo lại cho mình chứ? Tôi có khó nhọc cách mấy cũng chưa thể bù lại được công lao cả đời mình đã vất vả vì tôi. Vợ chồng ăn ở với nhau ngần ấy năm, chẳng lẽ mình không hiểu tôi? chẳng lẽ mình lại không biết rằng mình đã chiếm một địa vị quan trọng thế nào trong cuộc đời của tôi ư? Mình là một nửa của tôi, mình bỏ đi, làm sao tôi sống?

Ông ngưng lại, nhìn dáng bà tiêu tụy, lòng ông như chùng xuống. Chậm rãi ngồi xuống bên vợ, ông quàng tay ôm ngang lưng bà, thủ thủ:

- Mình biết không? đạo này tôi hay có những giấc mơ lạ lắm. Tôi mơ mình và tôi đi chơi rồi lạc

nhau, tự dưng bỗng thấy mình đứng cách tôi một khoảng rất xa, giữa một đám người lạ, họ xô đẩy làm mình mỗi lúc một xa tôi hơn, chỉ trong nháy mắt đã xa tít tắp... Tôi cống quít chạy theo, gọi mình khan cả cổ nhưng mình không nghe thấy. Thoảng một cái mình đã mất hút trong đám đông, tôi hết hoảng đi tìm, sợ hãi không thể tả. Giật mình thức giấc, thấy mình bên cạnh tôi mới yên tâm, và thở phào sung sướng vì đó chỉ là một cơn ác mộng. Tôi sợ cô đơn, càng về già, tôi càng cần mình hơn bao giờ hết. Tôi không dám nghĩ tới sau này khi một người đi trước, người còn lại sẽ ra sao? Bây giờ vẫn còn đủ đôi, chúng ta hãy tận hưởng những tháng ngày còn được ở bên nhau. Tôi yêu mình, mình phải sống cho tôi, chúng ta sống cho nhau...

Ông chưa dứt câu, mắt bà đã đắm đĩa những lệ, bàn tay còn cử động được, tìm tay ông nắm chặt. Hai vợ chồng già im lặng ngồi bên nhau, không ai nói, nhưng tình yêu đã trao nhau tràn trong ánh mắt. Nhìn những dòng lệ chưa khô trên đôi má nhăn nheo của vợ, ông thương cảm, cô thiếu nữ yêu kiều năm xưa giờ đây đã thành một người đàn bà luống tuổi, nhưng bản chất vẫn yếu đuối, nhút nhát, luôn luôn cần đến sự che chở của chồng. Vô tình bà đã khơi dậy trong ông cái nam tính của một người đàn ông, điều đó làm ông sung sướng, tự hào, và càng yêu thương bà nhiều hơn, bây giờ cũng vậy. Mắt lấp lánh niềm vui, ông âu yếm vỗ nhẹ lên vai bà như dỗ dành:

- Tôi chỉ muốn mình hiểu lòng tôi, vậy mà vụng về quá, tôi lại làm mình khóc. Thôi, để tôi lau nước mắt cho, mình đừng khóc nữa, ai lại khóc trong một ngày rất đẹp như hôm nay? Xem kia! mặt trời đang lên, đẹp và ấm áp lắm, để tôi đưa mình ra sân sau sưởi nắng nhé.

Ông nói và mở cửa, đẩy xe của bà ra vườn, đến gần cái băng đá, ông dừng lại, chậm chạp ngồi xuống, đưa mắt nhìn lên bầu trời trắng đục. Bây giờ hãy còn sớm, không khí còn mang cái mát mẻ, tinh khôi của buổi sớm mai. Nơi chân trời phía đông, một vầng hồng vừa nhô lên, chiếu những tia sáng làm hồng những đám mây, mặt trời xuất hiện như một quầng lửa đỏ, bình minh thật đẹp, thật rực rỡ. Trên bãi cỏ xanh mơn, còn đọng lại những giọt sương đêm lóng lánh, có hai con bướm vàng đang bay lượn nhón nhơ. Một làn gió nhẹ thổi tới làm lá rơi lả tả, lá rơi nhiều quá, rụng ngập cả lối đi... Trời đã cuối thu rồi, mùa đông sắp tới, những chiếc lá cuối cùng còn bám ở trên cây cũng đã khô héo, những mầm non đã sẵn sàng để nhú ra, và những lá già sẽ được thay thế bằng lá non khi mùa xuân tới...

Bốn mùa sẽ tuần tự đến rồi đi như một quy luật của tạo hóa.

Nhìn mái tóc bạc phơ của bà như sáng lên trong nắng ánh cuối thu, ông cảm động, nói với bà mà như đang nói với chính mình:

- Chúng ta cũng như những chiếc lá mùa thu kia thôi, lá khô rồi rụng, nhưng cây đâu có chết? Bởi vì sẽ có lớp lá non thay thế. Con người cũng vậy, khi chết đi, chỉ có thể xác là trở thành cát bụi, nhưng con cháu mang trong cơ thể dòng máu của cha mẹ, sẽ tiếp nối sự sống đời đời. Cho nên về một phương diện nào đó, cái chết không phải là một sự hủy diệt hoàn toàn...

Ông chợt ngưng, vì một cơn gió mạnh vừa thổi tới, suýt làm bay cái khăn len của bà. Ông vội vã chụp được, quàng lại vào cổ cho vợ, sẵn sóc hỏi:

- Hôm nay gió hơi nhiều, mình có lạnh không?

Bà lắc đầu, nhìn hai cây mai, cây đào đã trụi hết lá và những nụ non mơn mớn đã đơm chi chít đầy cành, bà sung sướng nghĩ thầm mùa đông rồi sẽ qua đi và một mùa xuân nữa lại sắp tới, hai ông bà lấy nhau cũng vào mùa xuân... Bà chớp mắt, trên khuôn mặt nhăn nheo thoảng nở một nụ cười, bà nói với chồng bằng giọng êm ái, tình tứ như thuở còn đôi mươi:

- Ở bên mình tôi chưa bao giờ thấy lạnh, bởi vì tình yêu của mình đã sưởi ấm tim tôi.

Mím cười cảm động, ông cúi xuống run run hôn lên mái tóc bạc phơ của bà, thì thầm:

- Tết này là vừa đúng 50 năm mình về với tôi. Năm mươi năm chia ngọt xẻ bùi, mình luôn luôn sát cánh bên tôi cùng vượt qua bao nhiêu chông gai, sóng gió, cảm ơn mình vẫn đi bên tôi cho đến cuối đời. Chúng ta đã xong bốn phận làm cha mẹ, con cái thành đạt cả rồi, bây giờ là lúc thanh thoi, vợ chồng mình sống cho nhau. Thời gian còn lại chẳng biết bao lâu, mỗi ngày trời cho đều đáng quý. Chúng ta hãy cảm ơn trời, vì trên chặng đường cuối cùng, chúng ta vẫn còn đủ cả đôi, đó chẳng phải là một điều may mắn hay sao?

Bà gạt đầu, cầm tay ông ấp lên má:

- Cái may mắn nhất của đời tôi là được làm vợ mình. Mình là cây đại thụ cho tôi dựa, chỉ ở bên mình tôi mới cảm thấy yên ổn và sung sướng. Đừng bao giờ xa tôi, mình nhé!"

Ông ôm xiết vợ vào lòng:

- Tôi sẽ đi bên mình cho tới hết con đường. Chỉ có cái chết mới chia lìa được chúng ta mà thôi.

Bà tựa đầu vào ngực chồng với dáng vẻ an tâm, tin tưởng và rất hạnh phúc.

Ông nhìn vợ, trên khuôn mặt in đầy những dấu vết của thời gian, đôi mắt già vẫn long lanh sáng và ông thấy hình ông hiện ra trong đó, trên đôi đồng tử của bà. Tim ông bỗng đập nhanh, thương quá người bạn đồng hành đã cùng ông trôi nổi khắp bốn phương trời, và sau cùng dạt đến miền đất xa lạ này, người vợ tào khàng suốt đời tận tụy, hy sinh cho chồng con, người bạn đời đã chia ngọt sẻ bùi với ông, luôn luôn trung thành với ông cho dù có những lúc lên voi, xuống chó. Suốt đời bà chỉ biết có ông, trong mắt bà chỉ có hình bóng của ông... Tự dưng ông thấy xúc động và thương vợ hơn bao giờ hết, lặng lẽ ông tìm tay bà xiết chặt.

Có tiếng chim ríu rít trên cành, hai vợ chồng cùng ngắm đôi chim nhỏ đang rìa lông cho nhau với một vẻ thích thú.

Bà Phong thấy lòng lâng lâng sung sướng, cuộc đời của bà từ khi về làm bạn với ông, về vật chất tuy không dư dả, nhưng hạnh phúc luôn luôn tràn đầy. Nghĩ đến người chồng thủy chung, độ lượng đã hết dạ thương yêu, che chở cho bà trong suốt cuộc đời, tim bà bỗng đập nhanh xao xuyến, bà ngược nhìn ông với cặp mắt chan chứa ân tình.

Ông Phong đang nghĩ năm nay nhà mình sẽ ăn một cái Tết thật lớn để kỷ niệm 50 năm chung sống của ông bà, con cháu sẽ về đông đủ cả. Ông nhắm tính xem nên mua mấy chậu quất, hay cúc vàng và thực được để trưng trong nhà, chợt nghe tiếng hít mũi của vợ, ông quay lại nhìn và kêu lên:

- Mình sao thế? lại khóc nữa à?

Bà cúi mặt, hơi có vẻ xấu hổ:

- Tôi khóc vì hạnh phúc quá, mình ạ.

Ông thở ra một hơi dài, mỉm cười:

- Vậy mà làm tôi hết hồn. Mình vẫn mít ướt như xưa, không thay đổi...

- Tôi lúc nào mà chẳng vậy?

Ông cười khà khà, vỗ nhẹ lên vai bà âu yếm:

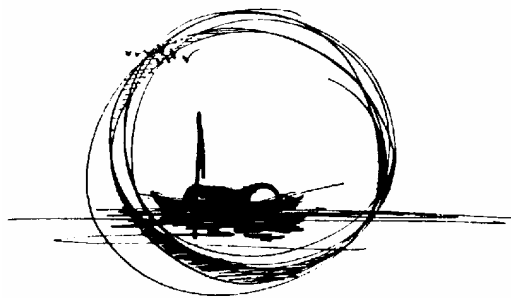
- Cái món võ khí ấy của mình lợi hại lắm đó nghe, lần nào mình khóc, tôi cũng thấy mềm lòng và lại phải dỗ. Thôi được rồi, mình ráng đứng dậy đi, tôi chỉ cho xem cái này đẹp lắm.

Ông nói và quàng tay qua lưng vợ, giúp bà đứng lên, ông dìu bà đi vài bước tới một chỗ thoáng, không bị những tàng cây che khuất.

- Mình nhìn kia! mặt trời đang từ từ lên sau rặng núi phía xa và chim chóc ríu rít bay lượn từng đàn trên nền trời bình minh mây hồng đẹp quá. Ước gì thời gian dừng trôi, để giây phút hạnh phúc tuyệt vời này sẽ còn mãi.

Bà ngả đầu vào vai ông, mỉm cười:

DẤU XƯA



*Ngày trở lại, tình cờ qua làng cũ
Vẳng, hàng tre nằm sát cạnh bờ ao
Trước sân nhà, ai thường ngồi đan áo
Đâu? gà con vàng ánh nắng hanh hao*

*Hoa cúc tím, nhớ áo màu thạch thảo
Thuở chờ nhau nghiêng nón dưới bóng dừa
Khua mái chèo, vọng lại bến sông xưa
Gót chân nhỏ xuống đò chao sóng nước*

*Chiều Cẩm Thanh, ai thường ngồi mơ ước
Môi run run nhắm mắt đợi chờ hôn
Tay níu chặt, víu cành, xanh lá nõn
Lẳng, Rừng Dừa Bảy Mẫu dọc sông Hoài*

*Làm sao giữ khi tuổi người xa mãi
Đứng bên cầu Đố Võng chạnh nhớ ai
Biển, vui dấu chân cát mềm, Cửa Đại
Lời hứa còn lưu đọng đáy Thu Bồn*

*Về thôi hỡi dòng sông giờ đã mọn
Đất phù sa người chen lấn cõi bờ
Nghe tiếng vỗ, sóng xô bờ cát vỡ !
Dấu tình xưa còn lại bến ngu ngơ*

• **Thu Hoài**

Tháng Năm 2019

- Những lúc ở bên nhau như thế này, tôi sung sướng lắm. Ngày nào vợ chồng mình còn đủ đôi, tôi thấy đời vẫn đẹp, mình ạ.

Ông Phong ghì sát vợ vào ngực mình, cả hai lắng nghe tiếng tim đập của nhau, thấy lòng ấm áp vô cùng. Trời cuối thu lành lạnh, nhưng mùa thu vẫn đẹp lắm.

• **Phương Lan**

CỤC NỢ ĐỜI

• Diễm Châu (Cát Đơn Sa)

Tôi là một người đàn bà hoàn toàn có tính cách Việt Nam, tức là sự suy nghĩ và phong cách của người xưa, cho dù lớn lên và được giáo dục ở trường học theo lối Mỹ...

Bởi vì ba má tôi chăm con theo lẽ lối nho giáo, cộng thêm sự tân tiến khoa học của nước ngoài, cho nên tôi tự cho mình là OK, có mới mà không nới cũ, có thể hòa hợp mọi thứ trên đời.

Xem tin tức trên Internet hoặc các đài TV Việt ngữ, nghe tin tuổi trẻ gốc Việt làm nên danh phận, tôi thường hay cảm động, có khi rơi lệ vì tự hào cho dân tộc mình...

Bởi vậy, chồng và Hoan, con tôi hay nói tôi là người đa sầu đa cảm, hay thương vay khóc mướn, nhất là những khi coi phim tình cảm của bất cứ quốc gia nào... chuyện cảm động là tôi ướt khăn tay.

Với tâm hồn ủy mị như thế, nên tôi hay lo xa tất cả mọi chuyện trong ngoài... Tôi dặn dò chồng con từ chuyện phải khóa cửa nẻo cẩn thận, nhất là đi xe thì nhớ đừng bao giờ cho những kẻ lạ mặt quá giang, dù thấy hoàn cảnh họ có thể là tội nghiệp đến mấy chẳng nữa... vì nhiều khi chỉ là trá hình! Có biết bao nhiêu kẻ bị giết vì có lòng tốt cho người khác đi nhờ xe!

- Em chỉ lo sợ hãi... con người sống chết có số... thế gian này đâu phải ai lái tắc xi cũng bị chĩa súng vô đầu!

Chồng tôi lý luận. Con gái tôi mười bảy tuổi cũng hòa theo:

- Nhiều khi mình cứu người là giúp cho họ qua cơn bĩ cực thì sao mẹ?

Tôi quát lên:

- Bĩ cực cái con khỉ mốc! Không được ngừng xe xa lộ cho ai quá giang nghe chưa, nhất là con gái... tuyệt đối cấm, không được!

Con bé ù xù:

- Thì con nói vậy thôi... nhiều khi cũng gặp cảnh tội nghiệp! Mình không cứu lương tâm á náy chịu gì nổi!

Tôi phát cáu lên:

- Tao nói cho mà biết... không được cho ai đi nhờ xe nghe chưa... Có biết nghe lời mẹ không... hả!

- Nhưng tại sao mình làm việc tốt mà mẹ lại cấm!

- Ai bảo mày là tao cấm... nhưng có những việc tốt xấu nó xảy ra ở thời điểm khác nhau, phải biết phân biệt... mà mày mới tí tuổi đầu mày hiểu được chuyện đó...

Hoan gân cổ:

- Con biết chứ sao không! Con có bằng lái xe lâu rồi mà!

- Mày hay lắm... Trúng mà đòi khôn hơn vịt sao chứ!

- Mẹ nói vậy mà nghe được... Phải có cái trúng trước rồi mới chui ra con vịt sau!

Thấy hai mẹ con sắp tranh luận gay gắt, chồng tôi vội vã nháy mắt với con bé Hoan hay cãi. Anh thường "khen" con này tính tình giống mẹ, nói cho đến tận cùng bằng số!

- Thôi thôi... Hoan này, mẹ con nói thì phải nghe lời. Cho người quá giang trên xa lộ thường là những tay du mục, kẻ tốt ít người xấu nhiều, cũng nên coi chừng! nhất là mấy tay giang hồ lẳng tử!

- Thì con có nói gì đâu!

- Ủ, con đâu có nói gì... mà chỉ gân cổ thôi, con gái ạ!

Dặn cha con nó như vậy, nhưng tôi biết rành tâm tính từng người trong gia đình này. Cũng như tôi, chồng con tôi là những kẻ có tấm lòng thương người, gặp cảnh "bất bình" thì hay xắn tay áo nhảy vào "tương trợ", với hai bàn tay thân ái!

Cho nên tối nào tôi cũng cầu xin ơn trên cho gia đình tôi được an toàn trên xa lộ, bình an trong cuộc sống này...

Một buổi chiều thứ sáu, đi làm về sớm hơn thường lệ, tôi thấy Hoan bước vào nhà, trên tay ẵm một đứa bé có vẻ mới sanh, nét mặt Hoan mừng rỡ:

- Mẹ ơi, con "lượm" được đứa nhỏ này...

Trời đất, nghe nó nói, tôi sững sốt nhìn đứa bé, ngạc nhiên bất ngờ:

- Cái gì... lượm được con nít? Con nói thật hay nói chơi?

- Thiệt đó, con lượm được một trăm phần trăm...

- Lượm ở đâu?

- Trong toilette ở McDonald's...

- Rồi con có cho họ biết hay không?

Nét mặt con nhỏ ngớ lên:

- Tại sao phải cho họ biết?

Tôi gắt um lên vì sợ hãi:

- Trời ơi... không nói cho người ta biết, rui con ai để quên, mà mày ẵm đi như vậy, thì bị truy tố bắt cóc con nít rồi làm sao!!!

Hai mẹ con đang đấu khẩu với nhau, thì ông xã tôi đi làm về. Nghe thấy tình cảnh như vậy, mặt ông cũng hốt ha hốt hãi:

- Chết rồi, ai bỏ quên con trong cầu tiêu, con lại ẵm đi... coi chừng người ta đang quay lại kiểm con họ ngoài đó không chừng!

- Đi, đi ngay ra ngoài đó, mẹ nghĩ bây giờ chắc mẹ đứa nhỏ đang tìm con họ... mình ra ngay không thôi họ báo cảnh sát là phiền...

Hoan lắc đầu:

- Con đã ngồi chờ ở đó cả tiếng đồng hồ rồi, có thấy ai kiếm nó đâu...

- Thật không?

Hoan kể:

- Thật chứ... Mà khi con vào cầu tiêu, thì không phải đứa nhỏ được mặc quần áo, mà lại quần toàn giấy toilette... Thiệt đó mẹ... con có cái khăn lông trong túi xách để đi đánh quần vợt, mới lau rửa rồi quần cho nó ấm... Lúc đó con nghĩ là có ai mới để rơi đứa bé, rồi bỏ luôn... Con tính kêu nhà hàng, nhưng tự nhiên con thấy nó cười và o oe dễ thương quá, nên con ôm nó và mang về nhà mình nuôi!

Nghe con nói, tôi nhìn chồng, nhìn đứa bé mới sanh đỏ hồng... Một đứa con trai, Trời ạ!

Tôi vốn thích con trai từ lâu, nay có thằng bé Mỹ tự đứng ở đâu vào nhà mình thì cũng thích lắm... nhưng làm sao đây hả Trời!

Chồng tôi bảo:

- Mình ra ngoài nhà hàng đó nói chuyện với họ. Dù sao thì anh nghĩ họ cũng có Video thu hình ai ra vô tiệm, có thể họ sẽ truy ra... Chứ tự nhiên với thằng bé này, làm sao mình làm giấy tờ?

Con gái tôi giao đứa nhỏ lại cho tôi:

- Thôi, mẹ lấy quần áo mặc cho nó rồi làm gì thì làm... nhưng con thích thằng này... Nó mới sinh ra đã biết nhìn "gái" cười rồi đó... Mẹ nhớ mang nó về đây nha. Người ta bỏ thì mình lượm nuôi! Nó sẽ là em trai của con...

- Mẹ mầy, chỉ nhảm nhí là hay!

Hai vợ chồng tôi hí hục lên xe, ghé qua tiệm tạp hóa mua bộ quần áo con nít, rồi trực chỉ nhà hàng McDonald's tiến đến.

Con gái tôi nó thường thích vô ăn ở những tiệm thuộc khu chung quanh trường... Tiệm này trong một khu sạch sẽ và đẹp.

Sau khi nghe tôi trình bày, người Manager vào văn phòng, một lát khi trở ra, cho chúng tôi biết có người con gái tóc vàng, có vẻ bụng bầu đã vào đó, khoảng giờ với con gái tôi đến, khi trở ra thì vội vã leo lên chiếc xe chạy mất...

- Đây là số xe của cô ta, mong ông bà tìm được.

- Chúng tôi sẽ lo việc này, và đứa con chúng tôi sẽ liên hệ với cô ta để nuôi... Khi nào không tìm thấy cô gái, tôi sẽ báo cảnh sát biết...

Người Manager trẻ tuổi, có vẻ ít kinh nghiệm nên anh ta bằng lòng cho chúng tôi đi, không gọi

cảnh sát, không lấy cả số phôn. Nhưng anh ta cũng có nói:

- Coi như chúng tôi không biết đến chuyện này.

Vậy là chúng tôi sẽ giữ đứa bé trong thời gian tìm mẹ đứa nhỏ. Trước khi về nhà, chúng tôi ghé lại tiệm tạp hóa một lần nữa, để mua thêm tã lót và áo quần cho bé.

Hoan đón chúng tôi ở cửa, mắt sáng lên khi thấy thằng bé đang ngủ trong tay mẹ:

- Nó về lại đây hả mẹ... Sao, bố mẹ có tìm ra gì không?

Chồng tôi trả lời:

- Họ coi video, thấy có người mẹ đứa nhỏ này, và có cả số xe đậu ngoài parking... Bố có số xe đây...

- Rồi bố sẽ làm gì?

- Nhờ người bạn của bố làm ở DMV coi chủ nhân chiếc xe này là ai, và số nhà ở đâu, thì bố sẽ lại đó kiểm...

Tôi xen vào:

- Anh bận đi làm, để em lo việc này cho.

- Em cũng đi làm vậy!

- Biết rồi... nhưng mai em phải lấy phép 1 tuần, để lo cho thằng cu... a mình đặt tên là cu Mỹ nghe Hoan...

- Cũng được... nhưng ở nhà mình gọi nó là thằng Mễ nghe bố mẹ...

- Muốn thằng gì thì thằng... Vậy để anh gọi cho anh Tùng, mai nhờ anh vô sở coi cái xe xem sao...

*

Chuyện xảy ra như vậy đó, mà rồi tôi đã tìm ra mẹ đứa bé thật dễ dàng. Phải nói tôi không khó khăn lắm khi ôm thằng bé đi kiểm mẹ lúc đó. Chỉ cần ngồi chờ nửa buổi, tôi tóm được má nó đang tung tăng ra khỏi nhà, định lái xe đi đâu đó trong một buổi sáng sau đó hai ngày. Tôi xuống xe, tiến lại gần cô bé có mái tóc vàng hoe:

- Chào em, tôi muốn nói chuyện với em...

Con bé khoảng mười sáu tuổi, nhíu mày:

- Có chuyện gì ạ?

- Chuyện về đứa trẻ mà em bỏ quên trong McDonald's...

Con bé giật mình tái mét mặt mày, thoáng thốt:

- Bà là ai... sao bà biết...

Tôi trấn an:

- Đừng sợ... tôi chỉ đến để giúp em... có muốn nhìn mặt con không, nó đang nằm trong xe của tôi...

Con bé xua tay:

- Không không... bà muốn gì? Sao lại mang nó đến đây?

- Chúng ta hãy ngồi xuống nói chuyện... Em kể cho tôi nghe... vào nhà hay ra quán thì tiện?

Suy nghĩ thật nhanh, rồi con bé quyết định:

- Ra quán đi. Trong đó có mẹ cháu không tiện! Bà chạy xe theo cháu...

Tôi lái xe theo con bé, nhìn mặt mày nó cũng xinh xắn và có vẻ hiền, không phải là thứ ba gai hay lấc cấc như tôi nghĩ trong đầu hai hôm nay!

Sau khi gọi nước, tôi ngồi im nghe con bé kể lể, mà tâm can cũng thổn thức theo câu chuyện...

- Bà ơi... nếu bà đã lượm được thằng bé này, thì xin bà hãy nuôi nấng nó tử tế giùm... Cháu không thích gặp lại nó nữa, cả đời cháu không muốn...

- Tại sao?

Con bé Lory gục mặt xuống bắt đầu kể cho tôi nghe chuyện của nó...

*

Nó là con gái lớn của bà Sandy, có một đứa em trai và rất thương yêu mẹ... Bà đi làm cực khổ ở trong một nhà hàng để kiếm tiền lo cho tụi nó từ khi ba nó mất vì tai nạn xe cộ... chỉ mong hai chị em học hành ra trường, có bằng cấp danh phận với người ta.

Sau đó, mẹ nó tiến thêm bước nữa với người đàn ông khác, mà bà không ngờ rằng gã này rất đốn mạt, đã ra tay hãm hại đời con gái của bà!

Ông dượng đi làm về thường say xỉn, hay vờ vịt quờ quạng đụng chạm con gái vợ! Một hôm hẳn đã lợi dụng cuối tuần vợ phải đi làm thêm, và thằng em Lory đi ăn sinh nhật bạn không có nhà, đã cho Lory uống một loại thuốc mê gì đó pha trong ly Coke, làm cho Lory xụi cả tay chân, không thể chống cự được... và bị hẳn ta hãm hiếp...

Sau đó hẳn hãm dọa nếu Lory mách mẹ, thì hẳn sẽ giết cả nhà... Lory sợ quá, vì biết mẹ rất thương yêu tên dê già này!!! Nếu mà Lory mách mẹ, thì mẹ sẽ rất buồn, mà cả nhà cũng có thể nguy hiểm đến tánh mạng... Tên dượng nói là dám làm, vì hẳn kinh khủng lắm! Lory cứ suy nghĩ mãi... nhưng cũng chỉ là một đứa con nít, cho đến ngày biết mình có bầu thì cái thai đã hơn bốn tháng!

Vào dưỡng đường khám và có ý muốn xin phá thai, nhưng không được chấp nhận vì baby đã quá lớn... Lory đành phải giữ đứa con, nhưng nó phải giấu hết mọi người, vì không muốn tên dượng biết, và tới tai mẹ sẽ buồn!

Trong trường, mọi người cứ tưởng Lory mập ra, chứ không ai ngờ rằng nó có bầu.

Lory tính khi đi sanh, nó sẽ lấy tên và địa chỉ giả, rồi bỏ em bé lại trong nhà thương trốn về,

đứa nhỏ sẽ chuyển tới trại mồ côi nuôi... Nhưng không ngờ khi vào ăn trong McDonald's, bất thần đau bụng và đẻ rớt... Hoảng quá, Lory cứ thế bỏ chạy...

Thật ra nó cũng đã lo liệu trước, học cách tự cắt nhau cho mình sau khi sanh, để phòng hờ có chuyện cấp bách xảy ra mà không muốn mẹ hay trong nhà biết. Chịu khó tìm kiếm trên internet thế nào cũng có tài liệu... và trong bóp nó lúc nào cũng có cái kéo cùng dụng cụ tẩy trùng...

Khi ở trong McDonald's chạy ra, Lory đã đến một bác sĩ tư không hành nghề công khai do những đứa bạn nổi tiếng ăn chơi trong lớp giới thiệu... để khám tổng quát, rồi ra về coi như không có sự gì xảy ra!

- Bỏ nó lại trong toilette, cháu quần nó trong giấy toilette thấy tội nghiệp quá... nhưng nghĩ đến người làm cháu có bầu, cháu phải bỏ thôi... Cháu biết thế nào cũng có người trông thấy và hô hoán lên... nhưng không ngờ con gái bà lại âm thầm đem về như thế...

- Phải, con của tôi thích baby lắm...

- Bây giờ bà muốn cháu làm gì?

- Tôi muốn cháu hợp thức hóa tình trạng cho đứa trẻ này, vì tôi muốn nuôi nó...

- Được thôi... nhưng bà nhớ là không cho mẹ cháu hay bất cứ ai trong nhà biết cháu có con nhé.

- Tôi hứa... chúng ta chỉ cần ký giấy tờ với nhau là ok...

Con bé cúi mặt:

- Vâng, còn gì nữa không ạ?

Tôi thấy tội nghiệp con bé, nên hỏi thêm:

- Vậy thôi... mà bây giờ em lại về nhà ở chung với người đàn ông đó à? Sao không tới ở nhờ nhà người bạn nào khác?

- Em không có bạn thân, còn bạn quen sơ sơ thì không đứa nào chịu chứa chấp em cả... bà má chúng nó cũng khó...

- Bà con của em thì sao?

- Từ khi má em lấy ông dượng này, ông làm mất lòng mấy người bà con của mẹ, nên họ rủ nhau xa lánh hết...

- Họ chỉ không ưa ông dượng thôi, chứ em đến chắc họ OK chứ...

Lory lắc đầu:

- Cháu không muốn họ biết chuyện xấu trong gia đình rồi lại cười mẹ cháu... Nhưng bà đừng lo, bây giờ về nhà là cháu đóng cửa ở trong phòng, cháu có để đồ ăn và nước uống trong đó... chỉ khi nào có người trong nhà, cháu mới ra... tạm thời trong lúc cháu có chỗ ở hay kiếm được việc làm để ra riêng...

- Thế đã xin được việc gì chưa?

- Vì cháu mắc đi học lại không có tiền đồ xăng, rồi thì bụng bầu, chiếc xe của cháu cũ hay hư... nên cũng chưa điền đơn nhiều chỗ cho lắm...

Tôi nhớ lời con bé nói, xin nó số điện thoại riêng, rồi chúng tôi chia tay. Con bé cũng chẳng có vẻ gì muốn nhìn mặt thằng cu con đang ngủ trong xe cả...

Tôi an tâm ôm thằng con Mỹ về và kiểm luật sư lo vụ này. Gia đình tôi thương thằng cu Mèo lắm. Nó xinh xắn, ít khóc và dễ nuôi vô cùng. Tuy tôi cũng không cần phải đem nó đi gửi, vì tôi tự động xin đổi làm ca hai. Ông xã tôi đi làm vừa về đến nhà thì tôi xách bóp chạy qua hăng, vì hăng gần kề bên nhà.

Con gái tôi từ ngày có thằng Mèo cũng thường xuyên có mặt ở nhà hơn... Từ khi chia tay con bé Lory, tôi có gọi phen giới thiệu cho nó mấy chỗ làm, nhưng tội nghiệp cho con bé, đi làm đâu cũng gặp mấy thằng cha chủ có máu dê dè dặt đê cổ, rồi cuộc nó phải nghỉ!

Nó hay than thở với tôi về sự cố này... Thế rồi một ngày, tôi bằng lòng cho nó đến ở ngay trong nhà mình. Tội nghiệp nó quá, hoàn cảnh bi đát với một đứa con hiếu thảo mà mẹ nó đâu có biết! Nếu nó ở nhà tôi, một phòng nhỏ cạnh gara, thì nó có thể thông thả đi kiếm việc làm bán thời gian, không cần phải chạy đôn chạy đáo như bây giờ...

- Chỉ cần em nghe lời tôi là OK
- Bà muốn cháu phải làm gì?
- Vô nhà tôi em tập nói tiếng Việt Nam nhé...
- Cháu có biết đâu... tiếng đó là gì?
- Từ từ, rồi tôi sẽ đưa em đi học ở trường, vì con của em cũng sẽ nói tiếng Việt sau này...
- Dạ, còn gì nữa không ạ?
- Không được cạp bồ rồi đưa bạn trai về nhà, không thuốc lá, xì ke ma túy, lo học hành cho thành tài...

Điều kiện đưa ra và đối phương chấp nhận.

Từ khi con bé ôm bọc quần áo bước vào nhà, tôi bắt nó phải khoanh tay lại, cúi đầu chào ông xã tôi, mà nó gọi là ba má theo ý của tôi. Chứ má nó phải hạ miêng to và ngước mặt lên để nói cho đúng...

Con bé Lory được gọi tên Việt là Lan, tôi và Hoan thay nhau đưa nó tới trường Việt Ngữ mỗi cuối tuần. Ở nhà, những khi rảnh hai mẹ con còn chỉ thêm cho con Lan nhiều thứ khác, chẳng hạn như nấu ăn món Việt, nhất là món phở nó đã biết nấu khá ngon ...

Thằng Mèo, dù mẹ con tôi rất thích thú chơi đùa cùng bé, nhưng đối với Lan, nó không quan tâm mấy. Hình như nó muốn cho tôi yên tâm là

không bắt lại con, hoặc là cố tình quên sự nhục nhã trong đời.

Dù sao ở đứa trẻ này, tôi nhận thấy nó nề nếp, đằm thắm không thua gì con gái Việt Nam. Sự có mặt của nó trong nhà giúp tôi rất nhiều việc, tôi chỉ có lo cho thằng Mèo thôi, còn bếp núc, nhà cửa thì đã có hai đứa con gái lo.

Lan cũng không cần phải kiếm việc làm nữa, vì tôi thấy nó cũng chẳng có nhu cầu gì, tối ngày ngoài công việc nhà chỉ lo học. Vợ chồng tôi dần dần coi nó như con ruột, mà nó còn ngoan hơn cả Hoan, là cần cù chăm chỉ hơn, không bao giờ vòi vĩnh thứ gì, trong lớp thì luôn luôn là đứa đứng đầu...

Hơn ba năm đã trôi qua, tiếng Việt bây giờ Lan đã nói và hiểu nhiều, lại giao thiệp toàn là bạn Việt... Một tối, Lan từ giã chúng tôi để xin vào nội trú xa học. Dù cho vợ chồng tôi không ưng lắm, nhưng cũng phải chịu, tương lai của nó, nó có quyền quyết định. Nó học giỏi nên được cấp học bổng...

Có lẽ Lan cũng khó chịu khi phải nhìn thấy thằng Mèo hàng ngày! Lan hứa rằng khi ra trường, sẽ nói tiếng Việt giỏi hơn bây giờ, cho má vui... Thôi cũng được. Mục đích của tôi là nuôi đứa con, còn người mẹ, nó quyết định sao cũng phải tôn trọng.

Thời gian nhanh như thoi đưa... Con Hoan đã ra trường, nhất định lấy chồng ở tuốt bên Canada. Đúng là tiếng gọi của tình yêu... Dù sao chúng tôi cũng còn thằng cu Mèo, nó là đứa con ngoan, học giỏi và đẹp trai. Lan thì biệt tăm, có lẽ nó đã quên lời hứa về thăm nhà, nói tiếng Việt thật nhuyển với tôi rồi...

Năm tháng lặng lẽ trôi, ngày chồng tôi bệnh nặng phải vào nhà thương để chữa trị bệnh gan, nằm lại trong đó, tôi đang lo vì không ai kế bên để săn sóc cho ông, tôi vừa đi làm, vừa lo việc nhà và còn thằng Mèo nữa... thì Lan xuất hiện, như một vị cứu tinh.

Ngồi cạnh giường bệnh, Lan cho biết đang hành nghề bác sĩ ở bệnh viện này. Lâu nay Lan vẫn theo dõi tin tức gia đình tôi, nhưng vì phải lo cho mẹ ruột đang sống đơn độc và không khỏe, nên Lan rước mẹ về ở chung để lo cho mẹ. Còn tên dưỡng, hẳn đã bỏ bà để chạy theo người khác...

Tôi nắm tay Lan mừng rỡ, lòng tràn ngập tình thương... Cho dù Lan không còn chung nhà với chúng tôi, nhưng tôi cũng rất vui vì sự thành tài của nó, và mẹ con Lan đã được gần nhau... Vui đến trào nước mắt.

Một ngày lễ cuối tuần, sau khi chồng đã ra viện, tôi hẳn Lan mời mẹ đến nhà để sum họp,

nhân dịp có vợ chồng Hoan về thăm. Tôi nấu những món ăn Việt Nam, vì Lan nói mẹ nó rất thích ăn phở và gỏi cuốn...

Mẹ con Lan đến, tay ôm bó hoa và một giỏ xách, nói tiếng Việt một cách rành ròi:

- Thưa ba má, con có làm bánh bột lọc lá cho má, bánh giò và đậu hủ cho ba ăn dưỡng bệnh... mấy thứ này lành lắm...

Trong lúc tôi đầy ngạc nhiên, thì mẹ Lan nhìn chúng tôi thông cảm. Có lẽ bà không hiểu Lan nói gì, nhưng trong ánh mắt bà ánh lên sự biết ơn...

- Sao con biết làm mấy thứ này?

- Dạ, con học ở trên Internet, họ dạy đủ thứ hết ba à...

- Bà mẹ xen vào:

- Lan nấu cho tôi ăn đồ Việt Nam thường xuyên. Tôi thích lắm...

Thấy Lan nhìn ra cửa như đang chờ ai, tôi hỏi:

- Con tìm Hoan hả, nó ở trên lầu chơi với thằng Mễo...

- Dạ... má con muốn gặp thằng Mễo, bà nghe con kể về thằng bé Mễo con nuôi của má, bà muốn gặp lắm...

Thì ra vậy. Tôi gọi thằng Mễo, nó chạy xuống cùng vợ chồng Hoan... khoanh tay chào từng người, bà ngoại nó nhìn với ánh mắt trìu mến... không hiểu nếu bà biết đây chính là "cục nợ đời" của bà và con gái, thì bà có yên ổn hay không?

Thằng Mễo và Hoan đã vào bếp, mà ánh mắt của Lan vẫn nhìn ra ngoài. Khi một chiếc xe trở tới, Lan vui mừng đứng bật dậy:

- Chồng tương lai của con đến rồi...

Chúng tôi nhìn ra cửa, một chàng trai bảnh bao người Á Đông bước xuống, tay cầm bó hoa hồng đang đi vào.

- Ba và hai má, đây là anh Tú, fiancé của con... Ảnh cũng là bác sĩ làm chung trong nhà thương... ảnh đã giúp con biết nhiều về mọi chuyện liên quan đến Việt Nam...

Chúng tôi tròn mắt ra nhìn. Thì ra hèn nào Lan nói rành tiếng Việt quá xá...

- Con chào hai bác, chào bác...

Mẹ Lan vui vẻ, phát âm ngọt ngào tiếng Việt:

- Chao Tu...

Chúng tôi có một buổi chiều bên nhau êm đềm, vui vẻ... và tôi thật cảm động, khi chồng tôi ghé vào tai thì thầm:

- Em giỏi lắm...

• Điểm Châu (Cát Đơn Sa)

HUẾ CỦA VƯỜN XƯA

• Nguyễn Hạnh HTD

Corona đã giam lỏng tôi từ ngày này qua ngày khác, thần kinh của tôi vẫn còn bình thường là may mắn lắm rồi! Hết đi vào rồi lại đi ra, chưa bao giờ thấy thời gian trôi qua nặng nề như vậy. Cả ngày phải kiểm việc để làm, hết lau cửa lớn đến chùi cửa sổ, chùi đến nỗi không còn cửa để mà chùi nữa.

Lòng buồn hoang mang, mong chờ tình hình sáng sủa hơn nhưng vẫn không thấy một tia sáng cuối đường hầm; ngày 28.03.2020 số người chết ở Đức mới 399 người mà nay trong vòng tháng rưỡi đã lên hơn 7.000 người rồi!

Buồn quá! Thôi thì đành ngồi một chỗ thả hồn về quá khứ cho đầu óc bớt căng thẳng. Nơi chốn êm dịu nhất trong lòng tôi vẫn là xứ Huế thân yêu dù xa xôi vạn dặm nhưng nỗi nhớ vẫn mãi khắc ghi.

Huế là thành phố vườn; vườn cây, chim muông hoa cỏ, sông hồ, con đò, câu mái nhì, sương mù, trời xanh mây trắng, thi ca, âm nhạc... đã làm nên thiên nhiên Huế, tâm hồn Huế, con người Huế và đã được mệnh danh là Huế thơ, Huế mộng.

Tuổi thơ tôi trôi từ vườn thanh trà Nguyệt Biều quê nội, qua vườn cau Lương Quán của bà Ngoại, trôi từ ban mai u hoài sang hoàng hôn cô tịch, từ giọt nước mắt nhớ mẹ sang nụ cười bé thơ hái me, trèo ổi.

Suốt cuộc đời mình, khi vui buồn, khi khắc khoải ưu tư, tôi luôn ngoảnh lại tuổi thơ để được đắm mình vào vườn xưa yêu dấu. Ôi. Những ngày xưa, nơi tôi hằng vịn tay ôm lấy cột nhà những hoàng hôn, mong nhận được lời an ủi xé chia, thương xót mà sao cây cột vẫn im thin thít lạnh lùng vô cảm. Rất nhiều khi tôi thềm một bờ vai người lớn tựa đầu vào và oà khóc cho vơi nỗi niềm cô đơn của đứa con sớm mất Mẹ. Vườn Huế xưa chính là bờ vai để tôi nương tựa, là bàn tay dịu tôi đi cùng chim chóc, cùng gió thổi mây bay.

Hơn nửa thế kỷ trôi qua rồi mà hương cau thoang thoang sương mờ đêm đêm vẫn còn ngan ngát giấc mơ tôi. Thuở ấy, đêm Huế vườn xưa tĩnh lặng đến như nghe được tiếng thì thào của trăng sao!

Trời Huế buồn thương lặng cả gió ngàn lẫn với tiếng ầu ơ, ví dầu xa thăm. Tiếng kéo kẹt

võng đưa nhà bên cạnh, tiếng vạc đơn lẻ kêu thiết tha, qua cửa sổ tàu lá chuối đẫm ánh trăng, hương lái, hương ngâu, hương sói, hương thiên lý ngào ngạt cả đêm khuya.

Dường như đêm Huế vườn xưa êm ái hơn, tiếng dế gáy râm ran, nửa như than khóc tí tê. Để trong hang đất ngoài vườn, để trong lỗ thông hơi các viên gạch, để vẫn chung tình mang cả dàn nhạc bát âm ca hát ru tôi ngủ thay lời mẹ ru từ hồi thơ dại!

Những mùa đông vườn Huế xưa cũng rét co ro, ánh trăng cũng lạnh run rẩy, gió thổi than trên cây mù u ngoài vườn suốt mướt, tiếng chim tìm nhau thàng thốt tưởng chừng như trời đất cũng đơn độc, cũng như đang thiếu thốn mái ấm gia đình. Ngoại lấy tình thương ấp ủ cháu, ổ rơm nào ấm bằng lời Ngoại ru, lời Ngoại thiết tha trìu mến, dáng Ngoại trùm lên năm tháng bơ vơ cô cút của tôi, làm bớt đi niềm quạnh hiu tủi phận, an ủi những hoàng hôn bàng bạc kiếp người. Ngoại là khu vườn Huế xưa thuộc về dĩ vãng nhưng sao vẫn sống mãi đâu đó tận đáy lòng tôi.

Vườn Huế xưa ơi! Đâu rồi những cây me đất biến thành bữa cỗ trong trò chơi nấu ăn của trẻ con, những vỏ nghêu vỏ sò làm chén vàng, chén ngọc, những nồi đất nhỏ, những chiếc lá làm tiền bán mua, những cuộc trốn tìm, những lần bịt mắt bắt dê, những lần bị những con ngỗng bên vườn hàng xóm đuổi chạy trốn chết. Sau này lớn lên tôi mới biết không chỉ có ngỗng mới thích đuổi theo trẻ nít, tình ái kia có phải ngỗng đâu mà sao nó cũng thích đuổi theo người bỏ chạy, dù người đó không còn là trẻ thơ.

Rồi mùa ổi chín, mùa mít chín, mùa thị chín và chín suốt cả mùa hè, rủ rê chim về như một hội chợ chim: chim sáo, chim chìa vôi, chim chèo bẻo về làm trẻ con vui như Tết. Những đám mây vườn Huế chừng như cũng đang chuyên chở mùi chín mọng, thơm lừng theo gió ngát hương bay, từ cửa Thuận An thổi về làm nắng mới hây hây. Mỗi lần leo lên cây ổi hái chùm trái chín, tôi mới ngó thấy trời cao, thấy núi Ngự Bình "ngồi ngắm" sông Hương như thể núi đang đợi ai ngoài xứ Huế...

Tôi nhớ đủ thứ... nhớ con cá chuồn Cầu Hai, tôm tép ngoài Truồi, ngoài Sịa cùng với gạo thơm Phong Điền Phú Vang, Phú Lộc... nuôi chúng tôi nên người, phả vào tâm hồn tôi hương gió hương cây những vườn xưa mệnh mang xứ Huế, mệnh mang giọng hò mái nhì ngoài sông nước Hương Giang. Lớn lên tôi mang hương vườn vô trường Đồng Khánh, cùng bạn bè đạp

xe lên thăm nhà vườn Kim Long ngút ngàn 4 mùa mà yêu thêm vườn Huế. Có đêm nằm mơ thấy núi Ngự Bình bỏ Huế mà đi xứ khác để sông Hương lẻ bóng, sáng thức dậy vội chạy ra cửa hoàng thành ngó lên trời thấy Ngự Bình vẫn còn đó mà mừng như thể người thân mất hút nay bỗng trở về.

Rốt cuộc, vì sự sống tôi đành xa xứ Huế; đời sống làm vợ, làm mẹ rồi làm bà, tôi đã gởi lại thiên đường tuổi thơ cho Huế độc quyền cất giữ. Nơi nào cất giữ tuổi thơ ta, nơi đó mãi mãi là quê hương. Quê hương ủ đời tôi trong bóng mát vườn Huế xưa như ủ men đời. Ở tuổi mùa thu của cuộc đời, men rượu Huế vườn xưa sao vẫn còn vo ve ong bướm, còn riu rít chim muông thổi vào hồn tôi sức sống.

Nhớ hoài vườn cau Lương Quán của Ngoại, vườn Nội Nguyệt Biều; cả hai vẫn theo tôi suốt cả cuộc đời; đôi khi giúp tôi thấy mình bé nhỏ an phận trong vỏ bọc vườn quê mà an lạc, mà quên đi những lo toan, nặng nhọc mưu sinh, tranh đấu sống còn trong đời. Khi đến tuổi bà ngoại, tôi càng nhớ Ngoại mình hơn. Đầu óc tôi, tâm hồn tôi chừng như vẫn cất giấu những thiên đường u buồn mà hoan lạc một thời những vườn xưa lưu dấu, nơi con chuồn chuồn đậu vào tia nắng Huế, nơi tôi đã vin vào giậu mồng tơi mà nhớ những câu ca dao, câu hò, lời ru của Ngoại, của bà vú mà ngẩn ngơ!

Vườn Huế xưa êm dịu, tôi đang ngó thấy tôi trong tấm gương phôi pha của thời gian, bàn chân mình đã biến lối nhỏ trong vườn cây thành con đường xa xứ. Khi xa vòm trời tuổi thơ, liệu tôi còn có thể tìm thấy gió heo may Huế bàng bạc trong không gian, nghe lại tiếng chim họa mi hót riu rít mỗi chiều hè ngoài vườn xưa nữa không?

Ngoại không còn, mẹ cha cũng không còn, vườn xưa thành vườn của người khác. Huế bây giờ đâu phải Huế ngày xưa, ngay con cá ngạnh nguồn cũng không còn biết cách đổi buồn làm vui như trước. Nhưng trong tâm hồn tôi vườn Huế xưa vẫn còn nguyên vẹn: một vòm trời gợn sóng nước Hương giang, một hơi thở phả ra từ cửa Thuận, một màu xanh biếc biếc như thể núi Ngự Bình kéo hết cỏ cây lên trời mà ấp ủ niềm thương nhớ, mà nghe câu hò bến Phú Vân Lâu mê mẩn tiếng chim chiều tím tím. Huế ơi!!

(Ngày nhớ Mẹ, 10.05.2020)

● **Nguyễn Hạnh HTD**

CHUYỆN CÁI BÁNH GIÒ CHÁO QUỶ



• Tích Cốc Ngô Văn Phát

Từ đầu đến giữa năm 2020, con virus do Tập Cận Bình (TCB) cho tạo ra tại Viện Nghiên Cứu ở Vũ Hán, chẳng những để giết người dân Tàu ở Vũ Hán chống đối đường lối cai trị tàn ác dã man của Tập, mà còn cho con virus ác ôn này xuất ngoại với âm mưu thâm độc là gây truyền nhiễm, lây lan cho người dân lành khắp mọi nơi trên thế giới. Rồi đây đảng cộng sản Tàu do TCB dẫn dắt đã gieo cái nhân ác, sẽ nhận lãnh cái quả không thể nào lường trước được. Xin quý độc giả hãy chờ xem chuyện gì sẽ xảy ra.

Viết tới đây, tôi chợt nhớ đến chuyện cái bánh „giò cháo quẩy” cũng từ Tàu phát sinh, mà người Việt, hầu như ai ai cũng biết và rất thích ăn. Thế nhưng rất ít người hiểu và cũng không ngờ rằng đảng sau cái bánh này nó lại ẩn sâu bên trong một câu chuyện về nhân quả rất sâu sắc để cho người đời mãi mãi về sau lấy đó mà làm gương.

Gieo nhân ác

Câu chuyện rằng, ngày xưa, cách nay trên 800 năm, Tần Cối là một Tể Tướng dưới triều Nam Tống. Khi vợ chồng Tần Cối bị quân Kim bắt cóc giải về kinh đô Kim. Tần Cối tỏ ra phục tùng, quỳ lạy, nịnh hót, chấp nhận làm tay sai cho Kim Thái Tông nên được Thái Tông cho làm tham mưu quân sự dưới quyền tướng Đại Lạt.

Còn Nhạc Phi thì quê quán ở Tương Châu, gia đình nghèo khổ. Từ nhỏ, Nhạc Phi đã khổ công học hành, đặc biệt thích đọc binh pháp. Nghe nói người đồng hương là Chu Đồng có võ nghệ cao cường, Phi liền tôn Chu Đồng làm sư phụ, học

được tài bắn cung, trăm phát trăm trúng. Sau đó Phi tòng quân nhà Tống. Nhờ võ nghệ tinh thông, tính tình cương trực mà dần dần Phi trở thành một vị tướng nổi tiếng dưới quyền Đại tướng Tông Trạch của triều Tống. Một hôm, Trạch giao cho Phi một bản trận đồ thời cổ và nói „Tướng quân hãy cầm lấy và chịu khó nghiên cứu, học tập”.

Phi tiếp nhận bản trận đồ, và nói „Tác chiến theo trận đồ là qui tắc thông thường của binh pháp. Còn việc vận dụng linh hoạt, tùy cơ ứng biến, lại cần sự khôn ngoan, uyển chuyển kịp thời của người cầm quân”.

Tông Trạch nghe nói, gật đầu tán thưởng kiến giải của Phi.

Lúc bấy giờ, hai nước Tống - Kim là thù địch. Quân Tống dưới sự chỉ huy của tướng Nhạc Phi đánh đâu thắng đó. Kim Thái Tông quyết định thả vợ chồng Tần Cối, trước là để làm gián điệp cho Kim, sau tìm mọi cách phải loại cho được Nhạc Phi. Kim liền bố trí một cuộc „trốn thoát” có bài bản để không ai nghi ngờ về việc vợ chồng Tần Cối và Vương Thị trở về Nam Tống.

Khi về đến Nam Tống, Tần Cối triều kiến Tống Cao Tông và khuyên Ông nên giảng hòa với Kim, đồng thời dâng lên một thư cầu hòa do Cối viết. Cao Tông đồng ý, liền phong cho Cối làm Lễ Bộ Thượng Thư, ba tháng sau cho thăng lên Phó Tể Tướng, nửa năm sau cho lên làm Tể Tướng kiêm Khu mật sứ. Thế là Tần Cối đã nắm được trọn quyền về quân sự, chánh trị của Nam Tống.

Được làm Tể Tướng, Tần Cối liền thực hiện hành động bán nước cho Kim theo lời hứa. Bán nước ẩn dưới hai chữ „cầu hòa” với Kim, Cối trình với Cao Tông là cho lệnh Nhạc Phi rút quân về kinh và phong cho Nhạc Phi làm Khu Mật Phó Sứ, về danh nghĩa là thăng chức, nhưng thực tế là tước bỏ binh quyền của Nhạc

Mặc dù Nhạc Phi là một vị tướng không có quân nhưng Cối vẫn còn sợ, ngày đêm ăn không ngon, ngủ không yên, nên bằng mọi cách phải loại bỏ Phi, Cối mới yên tâm. Trước hết hấn xúi giục tay chân bộ hạ của hấn dâng sớ lên triều đình vu cáo Phi là ý mình tài giỏi nên khinh vua, kiêu căng, tự phụ, xúc phạm tới gia pháp Tổ Tông của Tống Triều v.v...

Biết Tần Cối không buông tha mình, Nhạc Phi liền tự xin từ chức. Cao Tông lập tức phê chuẩn.

Nhưng sự việc không kết thúc ở đó, Tần Cối lại xúi giục cựu bộ hạ của Phi là Vương Quý và Vương Tuấn vu cáo là Nhạc Phi cùng với người bạn của Phi là Trương Hiến muốn nổi dậy chiếm Tương Dương để giành lại binh quyền. Đồng thời còn bịa đặt rằng con của nhạc Phi là Nhạc Vân đã bí mật xếp đặt kế hoạch đó.

Dựa vào những sự vu cáo trên, Tần Cối trước hết cho bắt giam Trương Hiến, dùng hình cụ tra tấn hết sức dã man. Sau đó, Cối tâu xin Tống Cao Tông cho bắt cha con Nhạc Phi nhốt vào nhà lao để thẩm vấn.

Các đại thần trung quân, ái quốc và dân chúng vô cùng bất mãn về sự lộng quyền của Tần Cối, và sự nhu nhược của Tống Cao Tông. Vụ án kéo dài suốt hai tháng, các quan chức trong triều đều biết cha con Nhạc Phi bị Tần Cối vu oan, có người mạnh dạn dâng sớ minh oan cho cha con Nhạc Phi thì lập tức bị Tần Cối hãm hại.

Một hôm, Tần Cối từ triều đình về, ngồi uống rượu với vợ là Vương Thị mà sắc mặt thay đổi bất thường, tâm thần bất định. Vương Thị biết chồng đang băn khoăn do dự về việc có nên giết cha con Nhạc Phi và Trương Hiến không, liền nói: *„Lão già này, sao còn chần chờ gì nữa, nên biết rằng bắt hổ thì dễ, nhưng thả hổ thì khó đấy“.*

Biết được ẩn ý của vợ, Cối quyết tâm hạ độc thủ, liền viết một mảnh giấy, bí mật giao cho bộ hạ trong nhà ngục ra lệnh thủ tiêu Nhạc Phi. Vào một đêm tháng giêng năm 1142, vị anh hùng dân tộc mới 39 tuổi đã bị giết chết trong nhà ngục, còn Nhạc Vân và Trương Hiến cũng bị đem ra chém ở ngoài chợ.

Sau khi Nhạc Phi bị giết, cảm phục trước nghĩa khí của Nhạc Phi, một lính canh ngục là Quý Thuận liền bí mật cõng di thể của nhạc Phi ra khỏi thành, chôn ở ngôi đền Cửu Khúc Tùng, lấy miếng thẻ bài bằng ngọc mà Phi luôn đeo bỏ vào quan tài để làm chứng tích.

Sau khi Tống Cao Tông chết, vụ án oan của Nhạc Phi mới được xem xét lại và được giải oan. Người ta đem hài cốt Nhạc Phi mai táng trên Thế Hà Linh ven Tây Hồ-Hàng Châu, sau đó lại dựng Nhạc Miếu ở phía Đông của ngôi mộ. Ngày nay, trong tòa điện lớn của ngôi Nhạc miếu trang nghiêm hùng vĩ, có một pho tượng Nhạc Phi mặc võ phục, phía trên treo một bức hoành phi viết

bốn chữ lớn theo đúng bút tích của ông „Hoàn Ngã Hà Sơn“ (trả lại sông núi của chúng ta).

Còn vợ chồng Tần Cối thì sao? Gặt quả báo

*** Quả báo I:** Người ta đúc bằng gang tượng của Tần Cối và vợ là Vương Thị bị còng tay quỳ trước mộ của Nhạc Phi để người đi qua nhổ nước bọt hoặc lấy những thứ dơ bẩn nhét vào miệng.



Nhạc Phi



Vương Thị - Tần Cối

Hơn 800 năm qua, tượng của hai vợ chồng gian thần, ác độc, bán nước này đã bị người đời

đánh đập quá nhiều, bị hư nên đã phải đúc đi, đúc lại đến 13 lần, bị rào lại bằng rào sắt, nhưng từ bên ngoài người ta cũng có thể với được tay để đánh vào đầu Tần Cối, khiến đầu hấn trở nên láng bóng.

Trên cây trụ đá ở cửa mộ Nhạc Phi có hai câu đối như sau:

*Thanh sơn hữu hạnh mai trung cốt
Bạch thiết vô cô chú nịnh thần*

Nghĩa là:

Núi xanh may mắn lưu xương cốt người trung nghĩa

Sắt trắng vô tội phải đúc ra kẻ nịnh thần.

*** Quả báo II:** Ở kinh thành, có một người bán bánh bột chiên nghĩ ra cách lấy bột nặn hai cái bánh hình người dính vào nhau, một hình đàn ông là Tần Cối, một hình đàn bà là Vương Thị vợ hấn. Làm xong, bánh bị bỏ vào chảo mỡ đang sôi sùng sục, người chiên bánh như đang hành hình hai kẻ bán nước, giết người trung nghĩa để thỏa lòng căm tức.

Dân chúng đi qua thấy lạ bèn mua vài cái, ăn thấy ngon, rồi một đồn mười, mười đồn trăm, món bánh lạ này ngày một lan rộng.

Chuyện đến tai Cối, hấn cho lính đến bắt người bán hàng, nhưng do lính cũng đồng tình với lòng dân rí tai cho người bán hàng trốn đi nơi khác để tiếp tục nghề bán bánh chiên để sống. Nhưng do ở trong tình thế bị truy nã, nên không có thời giờ nhiều để nặn bánh thành hình người như trước mà chỉ làm hai thỏi bột dài rồi cho dính vào nhau, biểu tượng vợ chồng Tần Cối. Do đó, người nào làm cái bánh „Du Gia Quỷ” tức là con quỷ bị chiên trong vạc dầu thì phải làm hai thỏi bột dính nhau mới đúng ý nghĩa. Thấy bánh dễ làm, lại ăn ngon, nên được lan truyền khắp nước.

Bánh này khi được đưa sang Việt Nam thì đổi tên là „Dầu Cháo Quấy” hay „Giò Cháo Quấy”. Tại chùa Viên Giác, mỗi lần có lễ lớn như Tết Nguyên Đán, lễ Phật Đản, lễ Vu Lan đều có quý cô Phật tử làm món bánh ăn thích khẩu này để phục vụ quan khách, nhưng không biết quý cô làm bánh, cũng như người ăn bánh có hiểu lai lịch cái bánh này không?

Chuyện vợ chồng Tần Cối gieo nhân ác đã xảy ra trên 800 năm nay, nhưng hai quả báo họ phải nhận như trên vẫn còn lưu lại cho đến trăm ngàn năm sau để làm gương cho thế hệ nối tiếp khi nhìn thấy tượng Vương Thị và Tần Cối quỳ trước ảnh Nhạc Phi, cũng như khi làm hay ăn cái bánh giò cháo quấy thì nghĩ ngay đến tội ác của hai người này để hiểu rằng hễ ai gây **ác nghiệp**,

phải gánh chịu **ác báo**, đó là nguyên lý vận hành tự nhiên của nhân quả nghiệp báo. Kẻ bất thiện biết được điều này hãy ăn năn sám hối, cải tà quy chánh, tránh ác làm lành thì tâm mới bình. Mà tâm bình thì thế giới mới bình, nhân sinh mới an lạc.

LỜI CUỐI

Tần Cối và Vương Thị chỉ giết có cha con Nhạc Phi và một số trung thần trong triều Tống mà đã bị dân chúng căm thù, oán ghét như vậy.

Còn đảng Việt cộng từ khi sáng lập đến nay được 90 năm (1930-2020) đã giết chết bao nhiêu triệu người? Lòng dân căm thù, oán ghét cái đảng bán nước buôn dân này hơn nghìn lần dân Tàu oán ghét Tần Cối và Vương Thị.

Bằng chứng là mặc dù đảng Việt cộng đang áp dụng quyền lực trên đầu súng để cai trị dân, nhưng quả báo trước mắt mà Lê Đức Thọ, một hung thần của chế độ, ai ai cũng đều oán ghét là khi Thọ chết (13.10.1990), lăng mộ được xây trong nghĩa trang Mai Dịch thường xuyên bị dân đến đại tiện, đổ chất dơ bẩn hôi thúi, chẳng ai dám đến gần. Con cháu Thọ xấu hổ, bí mật bốc mộ mang đi chỗ kín để cải táng. Ngoài ra còn nhiều mộ của quan chức đỏ khác cũng bị dân chúng oán ghét lấy cọc sắt dài đóng từ mặt đất xuyên qua hòm đến tận đáy như đã xảy ra ở huyện Phú Lộc - Thừa Thiên.

Còn lăng Hồ Chí Minh ở Ba Đình thì sao? Thì nếu ngày đêm không có một Trung Đoàn lính bộ đội thay phiên canh gác, thì hằng ngày chắc chắn đảng phải cho ít nhất là một Trung đội lính cụ Hồ đến dọn dẹp chất dơ bẩn, hôi thúi do dân chúng vút vào để tặng „Bác”.

Hỡi những thành viên trong đảng Việt cộng, từ người chóp bu cho đến người đảng viên hạng bét hãy lấy gương của Tần Cối và Vương Thị mà tự soi mình để hồi đầu hướng thiện, tự giải thể cái đảng độc tài, bán nước, buôn dân, trả lại Tự Do, quyền sống và quyền làm người cho dân.

Nếu không, sớm hay muộn, các người sẽ phải trả một cái quả rất đắt, đắt gấp trăm ngàn lần Tần Cối và Vương Thị. Vì sao? Vì:

**Sống ở đời có vay có trả
Luật nhân quả không bỏ sót một ai.**

Mong lắm thay!

Laatzen ngày 16.08.2020

• **Tích Cốc Ngô Văn Phát**

Cựu tù nhân cải tạo ở Hoàng Liên Sơn - Bắc Việt

TRÒ CHUYỆN VỚI THIÊN THẦN và MỘT PHÚT TỰ DO

• Huỳnh Ngọc Nga

Tôi tạm khóa cửa nhà facebook hơn hai tuần, hai tuần có thể gọi đùa là “an cư kiết hạ” như các bậc tu hành tự đóng cửa trong mùa mưa không đi khất thực để khỏi giẫm lên những sinh vật bé nhỏ bên đường và cũng nhân đó tu tập nhiều hơn.

Tôi của hai tuần trong mùa hè châu Âu chưa dứt cơn đại dịch CoVid-19 vẫn bận rộn như bao ngày thường. Vợ chồng già hưởng lương hưu, con cái đã an bề có gì đâu mà lu bu tất bật. Chăm sóc cháu ngoại là niềm vui, là hạnh phúc giúp vợ chồng con gái vài buổi trong tuần là chuyện tự nguyện, dẫu cực chút đỉnh cũng đâu phải là điều để thở than.

Ấy vậy mà tôi lại nghe có cái gì đó không ổn chẳng biết từ đâu tới, nghe mình bị gò bó bởi những buộc ràng bởi thế sự chung quanh. Kỳ thật, khí hậu thay đổi bất thường, băng tan, núi lở, sông cạn, đất rung rinh là chuyện chung của thế giới mà, ăn thua gì đến tôi. Chiến tranh nóng, lạnh khắp nơi khi sáng, khi chiều là chuyện chính trị của mấy ông lãnh đạo các quốc gia, tôi bản khoăn lo lắng có ích gì đâu. Thực phẩm dơ, sạch do lòng tham không đáy của con người tạo thành để kiểm soát thêm trên sức khỏe, mạng sống của con người tôi chúm mũi vào cũng chẳng thay đổi gì được. Tham ô, những loạn, bè phái gia tăng như virus mùa đại dịch làm trì trệ cuộc sống tôi có ngàn mắt, ngàn tay cũng không thấy hết và không chặt đứt được những tệ đoan đó. Ấy, tôi đang nhắc đến một đại họa gần nhất của thế giới rồi, chuyện đại dịch Covid-19 từ cuối năm 2019 đến giờ vẫn chưa yên, con tiểu tiểu siêu siêu vi khuẩn mang tên Coronna Vũ Hán rồi lại đổi khai sinh thành Covid-19 này coi vậy mà kinh khủng thật, nước to, nước nhỏ, nước giàu, nước nghèo gì nó cũng chẳng để yên, ai cũng sợ nó, tôi tài cán gì mà bung xung bàn đến tên nó đây.

Nói chung chung, hai tuần lễ trốn bạn bè facebook tôi chẳng thấy tâm trí thành thoi như mình tưởng, cái đầu cứ quay đều như con thoi những chuyện bên đời, ông xã tôi than “vợ

chẳng nghĩ đến chồng mà lại nghĩ chi những chuyện vòng vòng thế gian”. Tôi cười, chống chế viện dẫn đâu phải chỉ có mình tôi mà có nhiều người khác còn bận tâm nhiều, lo lắng xa hơn tôi nữa kia. Rồi tôi đem tên đôi bạn văn cũng là bà con trong nhà ra làm mẫu cho cả nhà tôi nghe, Trương Văn Dân và Elena Pucillo đó, đôi danh tài này Ý-Việt gì cũng biết tiếng nghe tên, không phải vì những quyển sách đầy tình người của họ mà vì sự mẫu mực trong cách sống của cả hai khiến tên tuổi họ gần gũi cùng mọi người chung quanh và độc giả Ý Việt hai bên.

Tôi nợ Dân niềm vui viết lách, không có Dân tôi sẽ mãi là bà bếp chỉ biết làm nội trợ ở xó nhà. Nợ thêm cậu em này tiếng tu oa chào đời hai năm trước của đứa con tinh thần tôi mang nặng gần hai mươi năm mà không chịu khai hoa nở nhụy phải chờ có sự giúp đỡ của Dân tôi mới được toại ý hài lòng. Hơn mười năm rồi, vợ chồng Dân chọn VN làm nơi vui hưởng tuổi hoàng hôn cũng là thời gian đôi lứa này ra sức đóng góp cho văn hóa nước nhà bao tác phẩm đáng tự hào. Giữa thời buổi khó khăn, người đời lo cơm áo hơn tìm sách đọc, thì sách của Dân lại được tái xuất bản, quyển Bàn Tay Nhỏ Dưới Mưa là một minh chứng về sự yêu mến của người đọc dành cho Dân.

Khi dịch Covid-19 mới bắt đầu, Elena đang ở Ý để thăm gia đình và nhân tiện giới thiệu cùng thân hữu quyển Một Phút Tự Do bản tiếng Ý (Un istante di libertà, xuất bản năm 2019, tác phẩm mới của nàng) trong khi đó Dân đã về VN trước và chờ vợ. Nhưng dịch cúm hoành hành khá mạnh tại Ý khiến sự giao thông giữa Ý và các nước bị gián đoạn, Ý dường như trong tình trạng “bế quan tỏa cảng”, nội bất xuất, ngoại bất nhập và Elena không biết làm sao để về VN theo dự tính, đành ở lại Ý một mình để hát bài “Anh ở trời đông, em ở trời tây”. Đây là lúc tình yêu được đóng triện son bằng sự kiên nhẫn bút phá mọi trở ngại- Dân tìm vé chuyển bay qua mọi ngõ trắc tréo để cuối cùng họ đã gặp lại nhau, chứng tỏ cho người đời biết tình yêu vẫn còn ngự trị giữa thế giới kim tiền vật chất đầy máy móc robot, điện tử này.

Chuyện tình của Dân Elena ai cũng biết, tôi kể lại không phải để đóng thêm dấu son cho mối tình đầy màu hồng của “đôi trẻ” mà để làm chiếc cầu nối về hai đứa con tinh thần của họ vừa chào đời đã bị cách ly cha mẹ vì Covid-19, con tu oa ở quê cha Việt Nam nhưng phụ mẫu còn

wướng chân nơi đất mẹ tận trời Ý xa xăm. Và các bạn có biết tại sao tôi phải dài dòng để làm cái máy rè lặp lại những điều về họ mà nhiều người đã viết tường tận hơn tôi không? Vì hai cái tên TRÒ CHUYỆN VỚI THIÊN THẦN (Trương Văn Dân) và MỘT PHÚT TỰ DO (Elena Pucillo) có cái gì đó dường như gần gũi với những trăn trở của tôi trong hai tuần "an cư kiết hạ". Sách mới xuất bản, chưa đến Ý, nhưng báo chí quê nhà đã có lời bình mà tôi đọc được qua mạng truyền thông vi tính, tôi đọc lời bình trên báo mà mừng tượng như cả hai đang viết hộ cho tôi, cho những người cùng nhìn thấy sự bất lực của mình trong một thế giới ngày một thêm xa, dường như không có mình trong đó nữa.

MỘT PHÚT TỰ DO như báo Thanh Niên nhận định thì tác phẩm gồm nhiều chuyện nhỏ, "như những lát cắt thân phận, cuộc sống con người trong mối quan hệ ràng buộc gia đình – xã hội qua cái nhìn đầy cảm thông, thấu hiểu, tinh tế, nhân văn, như "liều thuốc" an lành xoa dịu đau đớn, bất hạnh. Tác phẩm gây ấn tượng về một tâm hồn Việt, chất văn hóa Việt trong cô dâu Ý dung dị, hòa ái.

Nhưng TRÒ CHUYỆN VỚI THIÊN THẦN thì nhà báo lại cho đó là một cuốn sách mang tính triết, tính mổ xẻ khoa học. Chuyện lấy bối cảnh thoại ngữ giữa bậc sanh thành cùng đứa con còn trong bụng mẹ với những khoắc khoải về một cuộc sống thời đại mới và lo lắng không biết dòng định mệnh nào sẽ chờ đợi con trẻ khi chào đời, lúc lớn lên. Một chuỗi lý lịch dài của lịch sử Việt Nam, những gian truân thời chinh chiến không còn, được thay thế bằng sự phức tạp và đa dạng của một xã hội băng hoại, thể hệ trẻ thờ ơ cùng văn hóa làm khô cạn tâm linh, đưa dần đến sự hấp hối giãy chết của con người và của cả hành tinh này. (Báo Thanh Niên trích lời bình của nhà văn, nhà nghiên cứu Nhật Chiêu).

Dân cho bạn bè đọc trước một trích đoạn nói về Vàng trong TCVTT, như vậy đây:

"... Vàng lên? Vàng xuống?"

Nỗi ám ảnh lớn nhất của con người hiện nay là biến tất cả tài nguyên của trái đất và mọi thứ hàng hóa thành tiền rồi đem cất vào ngân hàng.

Con hãy xem trường hợp của Vàng. Vàng hiện hữu trong thiên nhiên và được thiên nhiên cất giữ. Nhưng con người thích sở hữu và khai thác vàng, một trong những hoạt động có tính cách phá hoại nhất đối với môi trường. Để làm ra một ounce vàng, người ta phải đãi từ 250 tấn

đất đá. Các mỏ khai thác toàn cầu đều sử dụng thủy ngân, góp một phần ba vào bức tranh ô nhiễm thủy ngân trên thế giới. Việc đào vàng còn đòi hỏi một lượng lớn hóa chất natri xyanua rất độc hại và để tách ra một kilogram vàng người ta phải dùng đến 5.000 lít aqua regia, một hỗn hợp của axit nitric và axit clohydric...

Lấy được vàng rồi, con người sẽ làm gì? Xây những căn hầm bê tông chắc chắn trong ngân hàng để cất giữ nó!"

...

Chỉ đọc một đoạn nhỏ đó thôi, tôi đã nghe tâm đắc cùng bạn mình, những bức bối về đồng loại "Người" của tôi lại lao xao nổi dậy. Tôi lầm bầm "những căn hầm bê tông đó cất giữ vàng và giữ luôn trái tim của con người nên bên ngoài những căn hầm bê tông đó cuộc sống dường như trở nên vô cảm".

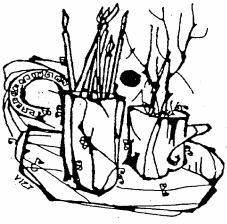
Tôi chưa cầm trên tay hai quyển sách trên, chỉ đọc một trích đoạn ngắn, thêm lời bình trên báo mà nghe lòng dịu xuống như có tri âm, tri kỷ sẻ chia những ray rức riêng trong lòng tôi. Thiên Thần của Dân trong tác phẩm là một thai nhi còn trong bụng mẹ. Gọi là thiên thần vì thai nhi đó chưa nhuộm bụi trần, còn tinh khiết như một thiên thần với tính bản thiện của con người. Còn Tự Do của Elena là những nhẹ nhàng bay bổng trong vài khoảnh khắc của cuộc sống lắm nhiều khê ràng buộc, giản đơn không cầu kỳ, không đòi hỏi.

Cả Dân và Elena cùng tôi vừa có tình gia đình thân thuộc vừa có cả những tương tác tâm đồng, tôi ngồi đây giữa đêm khuya về sáng, viết những dòng này trong lúc tâm hồn chợt thấy thanh an, xin gửi đến hai người bạn thân tình lời cảm ơn đã giúp tôi hiểu thế nào là hai chữ Tự Do và làm sao để tâm hồn mình an vững giữa bao biến chuyển của những cuộc đời. Mong làm sao Một Phút Tự Do và Trò Chuyện Với Thiên Thần hiện diện khắp mọi nhà, mọi nơi để người người cùng được chia sẻ ý tình của đôi văn tài này.

Chúc Dân và Elena dù ở góc trời nào cũng mãi bên nhau để tiếp tục cống hiến cho đời những tác phẩm chứng tỏ cái Tâm và cái Tài của hai em. Và nói thêm riêng giữa chị em mình, từ hơn mười mấy năm nay trên đường chữ nghĩa chị đã có một thiên thần luôn giúp chị những khi chị cần, thiên thần đó tên gọi Trương Văn Dân.

• Huỳnh Ngọc Nga

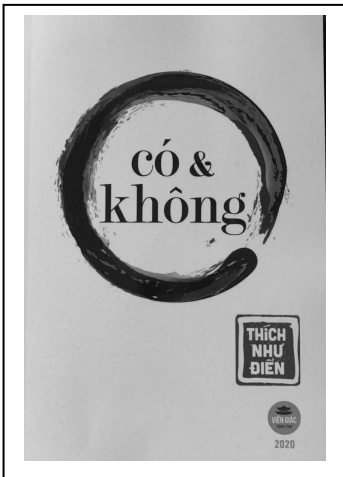
Torino, ITALIA – 16.07.2020



GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

• Phù Vân phụ trách

• Có & Không của HT. Thích Như Điển:



Tác phẩm này được xuất bản vào năm 2000 tại Đức; nay theo yêu cầu của một số độc giả, Viên Giác Tùng Thư tái bản. Bởi vì „Có & Không” là một đề tài sâu sắc về sự hiện hữu và nhận thức của con người đối với vũ trụ thường được nhắc đến không chỉ trong

giáo lý Phật Đà, mà còn trong cả mọi nền tư tưởng, triết học và văn học Đông, Tây. Tự trung trong chúng ta ai cũng từng được nghe, đọc và chiêm nghiệm về đề tài này hằng ngày, nhưng có mấy ai trực nhận được chân tướng? Qua tác phẩm này, tác giả đã đề cập đến một số ý niệm về Có và Không qua những biểu hiện đơn giản ngay trong cuộc sống. Từ những chiêm nghiệm ý nghĩa „có, không” trong tình yêu lứa đôi, tình yêu đất nước, hạnh phúc và khổ đau... cho đến quan niệm về „có, không” trong tư tưởng Bát Nhã, trong Trung Quán Luận.

Trong Lời vào Sách, tác giả viết:

Có thời có tự may may

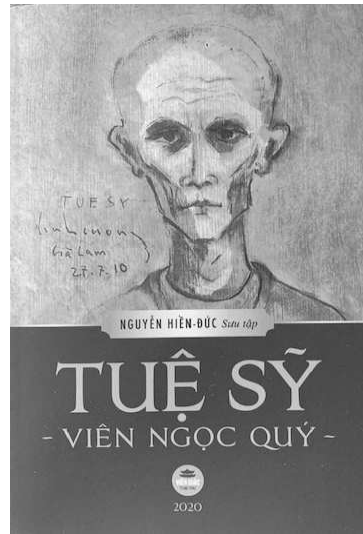
Không thời cả thế gian này cũng không...

Nếu nói có thì một chút cũng gọi là có. Nếu nói không thì đầu to lớn như vũ trụ này, như quả địa cầu này như đại thiên thể giới này, tất cả cũng sẽ là không. Vì cái gì có hình tướng, cái ấy đều thay đổi, đều hoại diệt...

(...) Tôi chọn đề tài „Có và Không” để viết lên tác phẩm này cũng có nhiều lý do, nhưng lý do chính vẫn là để cho mọi người hiểu rõ lý do vô thường, sanh sanh diệt diệt của vạn hữu để mà tu hành, cũng như nhận chân ra đâu là chân đế và đâu là thế đế, đâu là khổ đau và đâu là an vui tịch diệt v.v... (HT.Thích Như Điển).

Viên Giác Tùng Thư - Amazon ấn và phát hành

• Tuệ Sỹ – Viên ngọc quý của Nguyễn Hiền Đức sưu tập:



„Nói và viết cũng như ca tụng Thầy Tuệ Sỹ thì lâu nay đã có quá nhiều bài viết với nhiều thể loại khác nhau, như văn chương, thi ca, âm nhạc... nhưng để hiểu tư tưởng của Thầy Tuệ Sỹ thì cần phải đọc hết tuyển tập này. Vì như vậy chúng ta mới có được nhiều

góc nhìn để nhận xét khách quan hơn.

... Nay đạo hữu Nguyễn Hiền Đức hiện cư ngụ tại Nam California Hoa kỳ, thời trước năm 1975 cũng có cơ duyên cộng tác hỗ trợ Thầy Tuệ Sỹ ở nhiều phương diện, qua Tạp Chí Tư Tưởng Đại Học Vạn Hạnh, đã có công sưu tập lại những bài viết của chính Thầy Tuệ Sỹ và của những học giả, văn nhân, thi sĩ ở trong cũng như ngoài nước, trước và sau năm 1975 cũng như mãi đến trong hiện tại, là một việc làm quá sức nhọc nhằn nhưng đầy ý nghĩa.

Do vậy tôi xin trang trọng kính giới thiệu tuyển tập này viết về Thầy Tuệ Sỹ, như một nén tâm hương xin gửi đến để tri ân vị Thầy vĩ đại của Dân Tộc và Phật Giáo Việt Nam... (HT Thích Như Điển trong Lời Giới Thiệu).

Chính tác giả, trong Lời Thưa có ghi „...Chúng tôi xin phép không thưa trình về sự tuyển chọn bài trong cuốn sách này; vì chúng tôi cảm nhận được rằng quý chư vị, quý tác giả sẽ thông cảm, độ lượng và chia sẻ khó khăn, đắn đo, cân nhắc và thậm chí là nuối tiếc của chúng tôi trong quá trình tuyển chọn theo khuôn khổ của một cuốn sách. Là người trong cuộc, chúng tôi đã trải qua những thời khắc phải „ngậm ngùi” khi gác lại bài này, hình ảnh kia – mà nhiều thân hữu đã dày công sưu tầm chọn lọc... (Nguyễn Hiền Đức – Lời Thưa).

Sách dày 348 trang, Bìa: họa sĩ Đinh Cường.
Viên Giác Tùng Thư – Amazon ấn và phát hành

• Độc giả có thể trực tiếp mua ở Amazon hay nhờ chùa Viên Giác đặt mua giúp •

Chương Trình Phật Sự Năm 2021

● Tháng 1 năm 2021

04.-13.01.2021 (T2 đến T4): An Cư Kiết Đông tại Chùa Khánh Anh Évry, Pháp

31.1.2021 (CN): HT Phương Trưởng dự Tết Nguyên Đán Tân Sửu tại chùa Viên Ý, Ý Đại Lợi

● Tháng 2 năm 2021

06.-07.02.2021: Tết Nguyên Đán Tân Sửu tại Chùa Viên Minh, Thụy Sĩ (HT. Phương Trưởng)

*** 11.02.2021 (T5, 30 tháng chạp): Đón giao thừa Tết "Tân Sửu" tại Tổ Đình Chùa Viên Giác Hannover**

- 20:00 giờ: Sám Hối Tất Niên và văn nghệ mừng Tết

- 24:00 giờ: đón Giao Thừa, phát lộc, xin xăm...

12.02.2021 (T6): Mồng một Tết:

05:45 giờ: Tọa thiền và trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm

Từ sáng đến tối suốt ngày tại Chùa phát lộc lì xì, xin xăm, lễ Phật, cúng chư hương linh Thờ tại chùa v.v...

13.02.2021 (T7): Mồng hai Tết: Phát lộc lì xì, xin xăm, lễ Phật v.v...

14.02.2021 (CN): Mồng ba Tết: giống như ngày mồng một và mồng hai

15.02.2021 (T2) Từ 06:00 - 17:00 giờ trì tụng trọn Bộ Đại Thừa Diệu Pháp Liên Hoa Kinh

19.-26.02.2021 (T6 đến T6): Tụng Kinh Dược Sư cầu an và đốt 1.080 ngọn đèn trí tuệ (mỗi tối lúc 20:00 giờ)

21.02.2021 (CN) Tết và Rằm Tháng Giêng Tu viện Viên Đức (HT. Phương Trưởng)

26.02.2021 (T6): Rằm Tháng Giêng chánh lễ

28.02.2021 (CN): Rằm tháng giêng tại Tổ Đình Chùa Viên Giác: Phát lộc lì xì, xin xăm, lễ Phật v.v...

● Tháng 3 năm 2021

20.-21.03.2021 (T7 và CN): Lễ Thọ Bát Quan Trai Giới tại Chùa Bảo Quang, Hamburg (HT. Phương Trưởng)

22.-28.03.2021 (T2 đến CN): Phật Thất Tinh Độ tại Chùa Linh Thứu, Berlin (HT. Phương Trưởng & ĐĐ. Hạnh Giới)

● Tháng 4 năm 2021

02.-05.04.2021 (T6 đến T2): Khóa Giáo Lý kỳ 25 của GDPTVN Đức Quốc tại Tổ Đình Chùa Viên Giác Trong 3 cái cuối tuần của tháng 4 sẽ có 1 cái cuối tuần được chọn để làm lễ Thọ Bát Quan Trai chung cho Liên Chi Hội miền Trung nước Đức (Thời gian và địa điểm sẽ thông báo sau)

● Tháng 5 năm 2021

01.05.2021 (T7 - Lễ lao động): Du ngoạn với Chi Hội Phật tử Hannover và GDPT Tâm Minh

01.-02.05.2021 (T7 đến CN): Huân Tu và Lễ Phật Đản tại Chùa Quan Âm, Đan Mạch (ĐĐ. Hạnh Giới)

08.-09.05.2021 (T7 đến CN): Lễ Phật Đản tại Chùa Bảo Đức, Oberhausen cho người Đức và Việt (ĐĐ. Hạnh Giới)

15.05.2021 (T7): Lễ Phật Đản tại Chùa Viên Âm, Nürnberg (HT. Phương Trưởng)

16.05.2021 (CN): Lễ Phật Đản tại Chùa Viên Đức, Ravensburg (HT. Phương Trưởng)

Lễ Phật Đản tại Chùa Linh Thứu, Berlin (ĐĐ. Hạnh Giới)

*** 21.-23.05.2021 (T6 đến CN): Lễ Phật Đản tại Tổ Đình Chùa Viên Giác, Hannover**

Chúng Viên Giác nhập hạ an cư

30.05.2021 (CN): Lễ Phật Đản tại Chùa Bảo Thành, Koblenz (ĐĐ. Hạnh Giới)

● Tháng 6 năm 2021

05.-06.2021 (T7 và CN): Lễ Phật Đản tại Chùa Bảo Quang, Hamburg cho người Đức và Việt (ĐĐ. Hạnh Giới)

- 06.06.2021 (CN): Lễ Phật Đản tại Chùa Viên Quang, Tübingen (HT. Phương Trượng)
 12.06.2021 (T7): Fête du Bouddha tại Strasbourg (HT. Phương Trượng)
 13.06.2021 (CN): Lễ Phật Đản tại Chùa Phổ Hiền, Strasbourg, Pháp (HT. Phương Trượng)
 14.-20.6.2021(T2 đến CN): HT. Phương Trượng đến Tịnh Thất Viên Lạc, Varel
 26.-27.06.2021 (T7 và CN): Khóa Phật Pháp Thanh Thiếu Niên tại Chùa Bảo Đức, Oberhausen (ĐĐ. Hạnh Giới)
 28.06.2021 (T2): Họp GHPGVNTN Chi Bộ Đức Quốc, bầu lại Ban Chấp Hành tại Chùa Bảo Thành

● Tháng 7 năm 2021

- 01.-04.07.2021(T5 đến CN): Khóa Tu Gieo Duyên tại Tổ Đình Chùa Viên Giác
 Ngày 3 đến ngày 4 tháng 7 năm 2020 Liên Chi Hội Phật Tử Bắc Đức Thọ Bát Quan Trai tại Tổ Đình Viên Giác Hannover
 03.-04.07.2021 (T7 và CN): Khóa Phật Pháp Thanh Thiếu Niên tại Chùa Bảo Đức, Oberhausen (ĐĐ. Hạnh Giới)
 05.-08.07.2021 (T2 đến T5): Khóa Tu Miên Mật tại Tổ Đình Chùa Viên Giác (ĐĐ. Hạnh Giới)
 10.-11.07.2021 (T7 và CN): Khóa Tu „Tuổi Trẻ Hướng Phật“ tại Chùa Linh Thứu, Berlin (ĐĐ. Hạnh Giới)
 17.-18.07.2021 (T7 và CN): Khóa Huân Tu Niệm Phật tại Chùa Bảo Đức, Oberhausen (ĐĐ. Hạnh Giới)
 19.-28.07.2021 (T2 đến T4): Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 32 tại sẽ tổ chức tại chùa Khánh Anh Évry, Pháp Quốc

● Tháng 8 năm 2021

- 01.08.2021 (CN): Lễ Vu Lan tại Chùa Bảo Quang, Hamburg (HT. Phương Trượng)
 02.-08.08.2021 (T2 đến CN): Khóa Tập Tu (Dharma Camp) tại Tu Viện Vô Lượng Thọ, Dippoldiswalde (TT. Hạnh Tấn, ĐĐ. Hạnh Giới và chư Tôn Đức tại Tu Viện)
 08.08.2021 (CN): Lễ Vu Lan tại Chùa Bảo Đức, Oberhausen, (HT. Phương Trượng)
 14.08.2021 (T7): Lễ Vu Lan tại Chùa Viên Âm, Nürnberg (HT. Phương Trượng)
 15.08.2021 (CN): Lễ Vu Lan tại Chùa Linh Thứu, Berlin (HT. Phương Trượng)
 * **20.-22.08.2021 (T6 đến CN): Đại Lễ Vu Lan và Lễ Hội Quan Âm tại Tổ Đình Chùa Viên Giác, Mãn hạ Tự Tứ**
 29.08.2021 (CN): Lễ Vu Lan tại Chùa Bảo Thành, Koblenz (HT. Phương Trượng)

● Tháng 9 năm 2021

- 04.09.2021 (T7): Lễ Vu Lan tại Chùa Liên Tâm, Phần Lan (HT. Phương Trượng)
 05.09.2021 (CN): Lễ Vu Lan tại Chùa Quan Âm, Đan Mạch (HT. Phương Trượng)
 Lễ Vu Lan tại Chùa Viên Quang, Tübingen (ĐĐ. Hạnh Giới)
 11.09.2021 (T7): Lễ Vu Lan tại Chùa Viên Dung, Thụy Điển (HT. Phương Trượng)
 12.09.2021 (CN): Lễ Vu Lan tại Chùa Phổ Chiếu, Thụy Điển (HT. Phương Trượng)
 19.09.2021 (CN): Lễ Vu Lan tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg (HT. Phương Trượng & ĐĐ. Hạnh Giới)
 26.09-03.10.2021 (CN-CN): Phật Thất Tịnh Độ, Chùa Bảo Quang, Hamburg (HT. Phương Trượng, ĐĐ. Hạnh Giới)

● Tháng 10 năm 2021

- 30.-31.10.2021 (T7 và CN): Khóa Huân Tu tại Chùa Viên Quang, Tübingen (ĐĐ. Hạnh Giới)
 Có thể kết hợp cuối tuần này để Thọ Bát Quan Trai cho Liên Chi Hội miền Nam nước Đức.

● Tháng 11 năm 2021

● Tháng 12 năm 2021

- 25.12.2021 (T7): Lễ Giỗ Tổ Chư Thánh và Hiệp Kỳ chư Hương Linh thờ tại Chùa Viên Giác
 25.-31.12.2021 (T7 đến T6): Khóa Huân Tu Tịnh Độ tại Chùa Viên Giác



IN PHẬT SỰ

• Phù Vân phụ trách

*** Bà Tổng Lãnh Sự Sứ Quán CHLB Đức tại Saigon đến tham dự Lễ Vu Lan tại chùa Thiên Quang, Vũng Tàu ngày 03.9.2020:**



Dr. Josefine Wallat trước Lãnh Sự Quán Sài Gòn

Ngày nay Vu Lan không chỉ là nghi lễ riêng của Phật giáo, mà trở thành ngày lễ lớn đi vào truyền thống đạo đức, trở thành một nét văn hóa đẹp, tập quán tốt đẹp thấm sâu trong tâm thức của dân tộc Việt Nam tỏ lòng báo hiếu của con cháu với ông bà, tổ tiên...



Chư Tôn Đức chùa Thiên Quang đón tiếp Bà Tổng Lãnh Sự CHLB Đức tại Sài Gòn.



Bà Tổng Lãnh Sự cùng Chư Tôn làm lễ cầu nguyện

Giáo lý nhà Phật khuyên con người luôn nhớ đến "đạo hiếu", lấy chữ hiếu làm đầu: "Hạnh hiếu là hạnh Phật, tâm hiếu là tâm Phật", "Muôn việc ở thế gian không gì hơn công ơn nuôi dưỡng của cha mẹ".

Giá trị cốt lõi của Phật giáo là giá trị nhân văn, đạo đức, hướng con người tới sống tử, bi, hỷ, xả, coi trọng đạo hiếu...

Từ nhận thức này, bà Tiến Sĩ Josephine, Tổng Lãnh Sự Sứ Quán Đức tại Saigon đã đến tham dự Lễ Vu Lan báo Hiếu tại chùa Thiên Quang, Thác Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc, Vũng Tàu vào ngày 03.9.2020.

(Phù Vân)

*** Dân biểu Quốc Hội Christoph de Vries đến thăm Chùa Bảo Quang Hamburg:**



Chiều ngày 20.08.2021 ông Dân biểu Quốc Hội Liên Bang Đức Christoph de Vries đã đến thăm Chùa Bảo Quang Hamburg. Do tình trạng hạn chế tiếp xúc đại dịch Corona nên chỉ có vài vị đại diện của Ban Hộ Trì Tam Bảo và Chi Hội Phật Tử Hamburg và đã tiếp ông dân biểu.

Trong suốt gần 3 giờ đồng hồ, các Phật tử của Chùa đã trao đổi với ông Dân biểu về tình trạng cộng đồng người Việt cũng như các sinh hoạt Phật Giáo tại nước Đức nói chung và tại Hamburg nói riêng. Được biết đây là lần thứ hai ông De Vries đến thăm Chùa. Năm ngoái (2019) sau khi thăm Chùa ông đã mời 30 vị Phật tử đến thăm văn phòng của ông tại Berlin và tham quan các cơ sở chính quyền. Chi phí di chuyển và khách sạn, ăn uống đều do ông tài trợ.

Ông dân biểu đã tán thán các việc làm của tổ chức Phật Giáo tại Đức trong việc hướng dẫn người Việt Nam hội nhập vào đời sống tại Đức. Ông cũng ca ngợi việc giáo dục con cái và hướng dẫn học tập thành công trong học đường của cộng đồng người Việt.

Ông viết trong Website và Facebook ngày 21.08.2020 của ông như sau:

Trong nhiều năm, tôi đã duy trì mối liên hệ gần gũi và thân thiết với cộng đồng người Việt Nam tại Hamburg. Hôm nay tôi là khách trong ngôi chùa Phật giáo được thiết kế tuyệt đẹp, Chùa Bảo Quang ở Billbrook (Hamburg) và được đón tiếp rất thân mật. Ấn tượng đẹp của tôi về cơ sở này là mối tương quan giáo dục, việc hội nhập gương mẫu và sự kết nối của những con người này với nước Đức.

Christoph de Vries 21/08/2020 05:30

(Nguyễn Đạo)

*** Lễ Vu Lan tại Tổ Đình Viên Giác 30.08.2020:**



Tổ đình Viên Giác ở Hannover, Đức Quốc được mệnh danh là chiếc nôi của Phật giáo trên nước Đức. Vào các dịp lễ Tết Âm lịch, Lễ Thượng Nguyên, lễ Phật Đản, Lễ Vu Lan, Tổ Đình chùa Viên Giác Hannover trở thành một ngày Đại lễ

cho nhiều người Việt hải ngoại hội tụ về đây thật là trang nghiêm thanh tịnh của sự hiền dịu, thương yêu và hòa bình.

Năm nay Tổ đình chùa Viên Giác không tổ chức đại lễ Vu Lan lớn như mọi năm vì chương duyên dịch Corona gây nguy hiểm lây lan cho mọi người. Tuy nhiên vào ngày Chủ nhật 30.08.2020 tức 12 tháng 07 (Âl), Tổ đình Viên Giác chỉ tổ chức phạm vi trong nội tự nhưng bà con về dự lễ Vu Lan cũng rất đông ngồi kín trên chánh điện, kể cả trong hội trường mọi người đều đeo khẩu trang và ngồi giữ khoảng cách 1,5 mét để bảo đảm cho vấn đề an toàn không bị lây nhiễm.

Chương trình lễ Vu Lan được tổ chức như sau:

Sáng 5 giờ 45 tọa thiền công phu khuya tụng kinh Thần chú Thủ Lăng Nghiêm. Tiếp đến là Lễ Giải chế ra hạ sau ba tháng Chư Tăng, Ni An cư Kiết hạ.



9 giờ Giới Đàn lễ Thọ Sa Di và Sa Di ni có: Đàn đầu Hòa Thượng, Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trượng chùa Viên Giác. Yết Ma A Xà Lê Thượng Tọa Thích Hạnh Tấn. Giáo Thọ A Xà Lê Thượng Tọa Thích Hạnh Hòa. Ngũ Tôn Chứng Sư: Đại Đức Thích Hạnh Luận, Đại Đức Thích Hạnh Giới, Đại Đức Thích Hạnh Lý, Đại Đức Thích Hạnh Bốn, Đại Đức Thích Hạnh Nhẫn. Hộ đàn Ni Sư Thích Nữ Tuệ Đàm Châu. Dẫn thỉnh sư Đại Đức Thích Thông Triêm. Lễ Thọ Sa di cho chú Đồng Viên Pháp Tự Thông Kiên, đệ tử của Đại Đức Thích Hạnh Giới, Trụ Trì Tịnh thất Viên Lạc Vareil. Lễ thọ Sa Di ni cho cô Nhuận Tường, Pháp Tự Quang Viên, cùng cô Nhuận Hạnh, Pháp Tự Quang Huệ là đệ tử của Sư cô Tuệ Đàm Nghiêm, trụ trì chùa Bảo Quang Hamburg.

11 giờ Lễ Vu Lan Báo Hiếu Tụng kinh Vu Lan 11 giờ 45 Thượng Tọa Thích Hạnh Hòa giảng pháp nói về ý nghĩa lễ Vu Lan báo hiếu. Lễ Vu Lan xuất phát từ sự tích Tôn Giả Mục Kiền Liên đại hiếu đã cứu mẹ mình ra khỏi kiếp ngạ quỷ. Vu Lan trở thành ngày lễ hằng năm để tưởng nhớ công ơn cha mẹ và tổ tiên nói chung, nhắc nhở mỗi người nên biết trân trọng những gì mình đang có, nhắc nhở bốn phận làm con phải luôn nhớ đến công ơn sinh dưỡng của cha mẹ mà làm những việc hiếu nghĩa để thể hiện tình cảm, lòng biết ơn. Vu Lan báo hiếu luôn là một trong những ngày lễ có sức sống văn hóa mãnh liệt nhất trong đời sống tinh thần của mỗi người dân Việt Nam chúng ta.



Thượng Tọa Thích Hạnh Hòa giảng pháp nói về ý nghĩa lễ Vu Lan báo hiếu

12 giờ 30 Hòa Thượng Phương Trượng, Đại Đức Thích Hạnh Luận, Đại Đức Thích Hạnh Tuệ, Đại Đức Thích Hạnh Lý, Sư Cô Hạnh Bình, cúng Chư Hương linh quá vãng thờ tại chùa.

13 giờ lễ cúng dường trai tăng; Phật tử Đồng Phước và Đồng Hạnh thay mặt Phật tử dâng lời tác bạch cúng dường, Hòa Thượng Phương Trượng ban đạo từ.

Đến 14 giờ cùng ngày buổi lễ Vu Lan được hoàn mãn mọi người tham dự hoan hỷ, hồi hướng nguyện cầu Chư Phật cứu độ nhân dân trên thế giới khỏi bệnh dịch Covid-19 được tiêu trừ nhân dân trong cảnh thái bình an lạc.

Nam Mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Bồ Tát Ma Ha Tát.

Viên Giác ngày 31.08.2020
(PT Nguyễn Trí Nguyễn Văn Tâm)

IN SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG

• Đại Nguyên phụ trách

*** Chính quyền Đức gửi thư trả lời bà Dr. Hoàng Thị Mỹ Lâm chủ tịch Liên Hội Người Việt Tỵ Nạn tại CHLB Đức:**

Văn phòng Thủ Tướng Liên Bang Đức Konrad Lax, Thuyết Trình Viên Hội Đồng Ngoại Vụ Phụ trách Liên Hệ Song Phương giữa các Quốc Gia vùng Á Châu, Cận và Trung Đông

Berlin, ngày 30 tháng 7 năm 2020

Kính thưa bà Dr. Hoàng,

Cám ơn rất nhiều về bức thư của bà đã gửi đến bà Thủ Tướng Đức vào hôm 12 tháng bảy vừa rồi, trong đó bà đã trình bày sự lo ngại về sự hành xử của Trung Quốc trên Biển Đông và về sự hạn chế quyền tự do tư tưởng ở Việt Nam.

Chính phủ Đức quan sát kỹ tình trạng nhân quyền tại Việt Nam và thường xuyên nêu vấn đề này trong các buổi hội thoại với chính phủ Việt Nam. Trong khuôn khổ hợp tác song phương chặt chẽ chính phủ Đức vẫn nỗ lực tranh đấu cho sự tăng cường quyền lợi công dân và quyền lợi chính trị, đặc biệt là quyền tự do báo chí, tự do tư tưởng và tự do hội họp cũng như vị thế của Xã Hội Dân Sự Việt Nam.

Về tình trạng Biển Đông chính phủ Đức luôn nhấn mạnh là các biện pháp giữa các quốc gia có chung biên giới phải tuân thủ theo những nguyên tắc của giải quyết tranh chấp hòa bình và theo luật quốc tế, đặc biệt là theo Công Ước về luật biển của Liên Hiệp Quốc có từ năm 1982. Chính phủ Đức đánh giá quan trọng sự phán quyết của Tòa Án Trọng Tài tại Den Haag vào tháng 7 năm 2016. Chính phủ Đức đã bình luận công khai bằng nhiều cách về tình hình Biển Đông và sẽ tiếp tục thể hiện tùy theo nhu cầu.

Chúng tôi rất trân trọng sự dẫn thân của Liên Hội Người Việt Tỵ Nạn tại CHLB Đức cho nhân quyền và dân chủ tại Việt Nam và sự can thiệp của bà vào những hoàn cảnh nhân đạo riêng lẻ.

Trân trọng
Konrad Lax

* Một phụ nữ gốc Việt lên chức Đại Tá Không Quân Mỹ:



Thứ Sáu ngày 31.7.2020 tại Hội Trường David Grant Medical Center Travis Air Force Base, Nam California là lễ gắn cấp bậc cho bà tân Đại Tá Đinh Trần Tâm, Không Quân Hoa Kỳ. Đại Tá Đinh Trần Tâm tên Trần Thị Thanh Tâm sinh năm 1972 tại

Nha Trang. Gia đình của bà có 10 anh chị em, bà là người thứ bảy trong gia đình. Thân phụ của bà là quân nhân VNCH. Gia đình của bà vượt biển tìm tự do và định cư tại thành phố New York năm 1982. Bà lập gia đình năm 1999, phu quân là Đinh Minh Trung. Ông bà có ba người con, một trai, hai gái.

Thứ Bảy, ngày 01.8.2020, tân Đại Tá Đinh Trần Tâm đã chính thức nhận chức vụ mới Chỉ Huy Trưởng của tiểu đoàn Diagnostics and Therapeutics tại David Grant Medical Center, Travis Air Force Base, California.

* Thiếu tướng thứ 3 là người Việt trong Quân Lực Hoa Kỳ:

Ngày 31.7.2020 tại căn cứ không quân MacDill, Florida. Photo Twitter USMARCENT lễ gắn cấp bậc cho Tân Thiếu tướng William Seely tuyên thệ nhận chức. Ông William Seely, theo trang báo mạng Communities Digital News cho biết ông Seely sinh ra tại Sài Gòn. Cha ông là một nhà thầu xây dựng phi trường Cam Ranh và Đà Nẵng, và gặp mẹ ông ở Nha Trang.



Thiếu tướng William Seely và gia đình, ngày 31/07/2020. Photo Twitter USMARCENT

Với hơn 30 năm phục vụ trong quân đội Hoa Kỳ, ông Seely được Tổng Thống Donald Trump đề cử thăng cấp Thiếu tướng, theo tuyên bố của Bộ Trưởng Quốc Phòng Hoa Kỳ Mark Esper ngày 14.01.2020. Đề cử thăng Thiếu tướng cho ông được Thượng viện chuẩn thuận vào ngày 20/03/2020.

Trước khi được đề cử, từ tháng 07/2019, ông Seely là người đứng đầu Lực lượng Đặc biệt của Hoa Kỳ tại Iraq trong nỗ lực tiêu diệt phiến quân khủng bố do Nhà nước Hồi giáo (ISIS) lãnh đạo. Được biết ông đã tham gia chiến trường Iraq 6 lần và từng là Giám đốc tình báo Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ.

Sau khi được thăng cấp tân Thiếu tướng Seely. Ngày 03/8 được bổ nhiệm làm Chỉ Huy Trưởng trường Sĩ quan The Joint Forces Staff College (JFSC) tại Norfolk, bang Virginia.

Tân Thiếu tướng William Seely phát biểu tại buổi lễ bổ nhiệm được phát trực tiếp với sự hiện diện của phu nhân Nhung Ho Seely và hai con, một trai, một gái: "Tôi trân trọng cảm ơn Cộng đồng người gốc Việt đã ủng hộ tôi trên con đường binh nghiệp".

(Tóm lược tin từ VOA)

* Thành lập Viện Bảo Tàng (Vietnamese Museum Australia), của Công Đồng Người Việt Tự Do Úc Châu:

Theo diễn tiến công việc: Ngày 26.02.2020 Hội Đồng Thành Phố (viết tắt HĐTP) Maribyrnong quyết định chỉ có thể cho Cộng Đồng thuê tối đa là 35 năm thể theo quyền hạn mà luật pháp quy định cho một HĐTP.

• Đứng trước một hoàn cảnh như thế, Ban Chấp Hành Cộng Đồng và Ban Quản Trị Viện Bảo Tàng đã triệu tập và xin ý kiến của Hội Đồng Cố Vấn và Giám Sát, các hội đoàn, đoàn thể và đồng bào tại Victoria. Tuyệt đại đa số mọi người đều đồng ý rằng: thời hạn cho thuê quá ngắn và tương lai lâu dài của Viện Bảo Tàng (VBT) không được bảo đảm, đặc biệt là VBT còn bao gồm cả Đền Thờ Quốc Tổ trong đó, do đó Cộng Đồng nên quyết định mua hẳn khu đất này để VBT và ĐQT được hoàn toàn thuộc quyền sở hữu của Viện Bảo Tàng Cộng Đồng Người Việt Tự Do (CĐNVTD).

• CĐNVTD-Victoria, sau đó, đã đưa đề nghị này lên với Council. Ngày 23.06.2020 HĐTP Maribyrnong đã biểu quyết thông qua Tiến Trình Bán Đất của HĐTP trên khu đất này cho việc xây dựng một trung tâm văn hóa, bao gồm kêu gọi Public Expression of Interest (Đề Nộp Đơn Tờ Ý Mua Đất) trong vòng một tháng.

• Hội Đồng Quản Trị VBT và các thiện nguyện viên đã ráo riết làm việc với sự trợ giúp đặc lực của công ty luật pháp Price Waterhouse Cooper để đệ nạp Đơn Tỏ Ý Mua Đất của VBT trước ngày hết hạn.

Ngày 04/8/2020, sau khi xem xét qua bản tường trình của ủy ban xét duyệt và đề nghị của các nhân viên đặc trách, Hội Đồng Thành Phố Maribyrnong đã bỏ phiếu thông qua và chấp nhận đơn xin do Viện Bảo Tàng Người Việt Tự Do Úc Châu đệ nộp với tỷ số tuyệt đối (Unanimous).

(.....) Tuy Dự Án Xây Dựng VBT của Cộng Đồng Người Việt Tự Do Úc Châu đã có được những sự ủng hộ quý báu này của chính quyền Địa phương, Tiểu bang và Liên bang, qua đó chính phủ Tiểu bang đã tài trợ gần 1/3 (\$ 4 triệu 450 ngàn đô la), chính phủ Liên bang tài trợ 1/3 (\$ 5 triệu đô la), nhưng Cộng Đồng người Việt Úc Châu của chúng ta sẽ phải gây quỹ đóng góp 1/3 (\$ 5 triệu đô la) số tiền còn lại để xây cất VBT này.

Chính vì lời cam kết gây quỹ 1/3 này từ Cộng Đồng Úc Châu mà chính phủ Victoria và Liên bang Úc đã tài trợ cho công trình xây dựng Viện Bảo Tàng Người Việt Tự Do Úc Châu.

Ủy Ban Vận Động Gây Quỹ của Viện Bảo Tàng Người Việt Tự Do Úc Châu đã đưa ra một chương trình vận động gây quỹ rất quy mô và chi tiết trên toàn quốc Úc và trên thế giới bắt đầu vào năm 2020 để đạt được số tiền \$ 5 triệu này của Cộng Đồng người Việt chúng ta cho VBT, bao gồm: Đại Nhạc Hội gây quỹ luân lưu trên toàn quốc Úc, gây quỹ của CĐ Liên bang, Tiểu bang và Lãnh thổ Úc châu, gây quỹ của Tổng Hội và các Hội Cựu Quân Nhân trên toàn Úc Châu, gây quỹ của các Tôn giáo, Hội đoàn, Đoàn thể, Thương gia, Gala Dinner của giới trẻ, đặc biệt là chương trình bảo trợ "Một Gia Đình Một Viên Gạch" và chương trình du hành vận động sự đóng góp của CĐ người Việt tại Châu Âu, Mỹ và Canada, v.v... Chương trình vận động này vừa mới được khởi sự vào cuối năm 2019 với buổi Gala Dinner của CĐNVTD-Liên Bang tại Sydney và buổi lễ Cáo Tổ tại Melbourne thì Đại dịch Vũ Hán Coronavirus xảy ra...

Xin hãy vào trang mạng của VBT: www.vietnamesemuseum.com.au bấm vào khung hình "Hỗ trợ".

Mọi thắc mắc xin liên lạc với Hội Đồng Quản Trị Viện Bảo Tàng Người Việt Tự Do Úc Châu, Chủ tịch Nguyễn Thế Phong, địa chỉ E-Mail: phong.nguyen@vietnamesemuseum.com.au

(Tin tóm lược Lyhuong.net)

* Người Mỹ gốc Việt làm Giám Đốc Sở Di Trú và Quan Thuế Hoa Kỳ (ICE):

Hậu Duệ VNCH Từ Một Câu Bé Tỵ Nạn Cộng Sản Trở Thành Giám Đốc Sở Di Trú Và Quan Thuế Hoa Kỳ (ICE). Theo bản tin từ Bộ Nội An Hoa Kỳ vào ngày 25.8.2020, T.T Trump chuẩn thuận Luật Sư Tony Phạm là một trong những Luật sư hàng đầu của Sở Di Trú trở thành một lãnh đạo cấp cao nhất là Giám Đốc Sở Di Trú và Quan Thuế Hoa Kỳ.

Các cơ quan truyền thông Mỹ đều chú trọng đến bản tin này do chức vụ mà Luật sư Tony Phạm đảm nhận là một trong những trọng trách khi mà chính phủ dưới thời TT Trump có nhiều thay đổi về luật di trú cũng như nhập cư. Đặc biệt hơn là TT. Trump đã chọn một người Việt tỵ nạn CS, Luật sư Tony Phạm là người Mỹ gốc Việt và người Á Châu đầu tiên lãnh đạo một cơ quan có nhiều sắc dân về di trú của Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ.



Tháng Giêng năm 2020 luật sư Tony Phạm đã được TT Trump chuẩn thuận làm Chánh Văn Phòng Cố Vấn Pháp Lý Sở Di Trú (ICE). Chỉ trong vòng 8 tháng ông đã bước lên một vị trí vinh quang trong sự nghiệp. Ông đã có hơn 20 năm làm Luật sư từng phục vụ trong các chức vụ quan trọng về luật tại thủ phủ Virginia và từng làm Giám đốc nhà tù tại Virginia.

Luật sư Tony Phạm sinh năm 1972, cha ông là cựu Trung Tá Công Binh VNCH. Gia đình ông rời Việt Nam khi Sài Gòn thất thủ. Cũng như bao nhiều Hậu Duệ VNCH phục vụ trong quân đội Mỹ, luật sư Tony Phạm luôn tự hào mình là con cháu VNCH và luôn tôn vinh lá cờ Vàng Ba Sọc Đỏ.

Trong một đoạn phỏng vấn ông nói: "Khi chúng tôi đến quốc gia này để tìm kiếm hy vọng và cơ hội với tư cách là một người tỵ nạn cộng sản, tôi đã ký một giấy nợ với quốc gia Hoa Kỳ. Tôi nợ và phải trả nợ cho sự tự do và những cơ hội của tôi. Tôi làm như thế bằng cách cam kết với Cộng đồng của mình trong tư cách của một

người công dân có đạo đức, truyền đạt những kinh nghiệm và cơ hội của mình để phục vụ tha nhân”.

(Destiny Nguyen Hậu Duệ VNCH)

*** Amanda Nguyễn, một hiện tượng người Việt:**



Amanda Nguyễn, 28 tuổi, (sinh tháng Mười năm 1991) là một thành công của cộng đồng người Việt tại tiểu bang California, Mỹ. Cô là một nhân vật trẻ gốc Việt duy nhất được đề cử giải Nobel Hòa Bình;

nhận giải Heinz Award trị giá 250.000 USD; được chọn vào danh sách 100 nhân vật ảnh hưởng tương lai toàn cầu; có mặt trong danh sách 30 nhân vật xuất chúng dưới 30 tuổi; 100 nhân vật đối ngoại xuất chúng; được trao giải Nelson Mandela; giải Lãnh đạo Thế Giới; giải Phụ Nữ Trẻ, và nhiều giải thưởng vinh dự toàn quốc.

Cô soạn thảo và thúc đẩy bộ luật đặc biệt Quyền lợi của Nạn Nhân Bị Cưỡng Hiếp (Sexual Assault Survivors' Rights Act). Bộ luật này được chấp thuận từ các Liên bang, trong đó có 437 Dân biểu, 100 Thượng nghị sĩ, và sau cùng là Tổng thống. Sau đó, cô vận động từng Tiểu bang, qua 32 Tiểu bang, để được chính quyền các Tiểu bang chấp thuận. Bộ luật này có ảnh hưởng hỗ trợ hơn 85 triệu người. Cô cũng là người sáng lập và cũng là Tổng giám đốc của Rise Now, một tổ chức khởi nghiệp cho những cơ quan tổ chức quan tâm về vấn đề xã hội. Tổ chức này giúp những ai muốn đẩy vấn đề xã hội mà họ quan tâm qua những ngõ ngách phức tạp để trở thành luật. Rise Now được sự hỗ trợ tài chính của các nhân vật có khả năng tài chính nhất hành tinh, trong đó có ông Mark Zuckerberg và ông Bill Gates.

Nhiều nhà lãnh đạo hàng đầu trên thế giới quan tâm về nhân quyền đã mời Amanda Nguyễn làm cố vấn và diễn giả về những vấn đề nhân quyền cho phụ nữ. Những nhân vật sáng giá nhất, từ các chính trị gia thượng tầng, Tỷ phú, Thủ tướng, Hoàng gia, đến những người nổi tiếng trên màn ảnh, âm nhạc, nghệ thuật, đều muốn có sự liên hệ với cô. Cô đã được mời phỏng vấn trên các talk show nổi tiếng và là khách danh dự tham dự những sự kiện lớn như chương trình Oscar và Emmy.

Khi vào trung học, Amanda giữ nhiều chức vụ trong tổ chức Lãnh Đạo Thương Mại Tương Lai. Cô được bầu làm Chủ tịch Hội lãnh đạo thương mại tương lai toàn California (FBLA) nhiệm kỳ 2008-2009. FBLA là tổ chức toàn cầu và ảnh hưởng nhất cho học sinh giỏi theo ngành thương mại. Sự kiện được bầu chọn làm Chủ tịch FBLA, khi mới 16 tuổi đã chứng tỏ khả năng lãnh đạo, kiến thức, và trưởng thành của Amanda.

Amanda tốt nghiệp thủ khoa trung học tại trường Centennial, Corona, California năm 2009. Hầu hết trường Đại học nổi tiếng như Harvard, Stanford, UCLA, Berkeley, UPenn... muốn nhận cô vào. Cô chọn Harvard với hai môn, chính trị học và vật lý thiên văn. Trong thời gian học Harvard, Amanda tỏ ra xuất sắc và đa năng trong học hành, sáng tạo, và xây dựng nhiều công trình nghiên cứu. Cô tạo tên tuổi mình trong đại học Harvard, khi kiến tạo ra một lớp học về nô lệ thời nay, một sự kiện chưa từng có. Bài văn của cô được chọn đăng trong quyển 50 bài văn thi vào đại học của Harvard. Năm 19 tuổi, cô chọn đi Bangladesh, một đất nước nghèo khổ mà ngay cả phòng vệ sinh cũng không có. Amanda phải ra đồng, giúp đỡ những phụ nữ không có tiếng nói. Tại đó, cô đã tranh đấu trong hiểm nguy, vượt qua được lệ tục và ngôn ngữ địa phương để đưa ra tòa án một người đã giết một cô gái Bangladesh sau khi nạn nhân bị cưỡng hiếp.

Amanda cũng là người đồng sáng lập Viện mồ côi Wema tại Kenya, châu Phi, trong thời gian cô tình nguyện làm công tác xã hội ở đó. Cô thực tập khoa học tại NASA với nhiệm vụ theo dõi những vật thể lạ gần Trái đất. Cô còn dùng mạng xã hội được sự ủng hộ của tuổi trẻ cho NASA. Cô được chọn là cộng tác viên tại Harvard-Smithsonian khoa học không gian và sau đó trở thành trưởng nhóm sinh viên thực tập trong Tòa Bạch Ốc.

(Tóm lược từ: Rạng Đông - Nam California)

TÌM THÂN NHÂN

Tôi Trịnh Quang Khánh trước đây là giáo viên trường quận 8 và trường kỹ thuật Kiến Hòa. Vũ sư của Tiểu đoàn 30 Chiến Tranh Chính Trị. Muốn tìm diễn viên múa Bích Vân. Quý vị nào biết tin Cô Bích Vân ở đâu, xin làm ơn liên lạc với tôi qua địa chỉ:

Trịnh Quang Khánh
Glazerstr. 3,
22045 Hamburg, Đức quốc.
Điện thoại: 040 - 656 83 669

IN NƯỚC ĐỨC

● Lê Ngọc Châu

● Viện Paul Ehrlich: Có Thể Sớm Tiêm Corona Vắc-xin (Corona Vaccine):

Chủ tịch của Viện Paul Ehrlich, Klaus Cichutek, tin rằng sẽ có một loại vắc-xin (vaccine) chống lại virus Corona (Wuhan virus từ China) trong tương lai gần. "Chúng tôi đã nhận được kết quả từ các thử nghiệm lâm sàng đầu tiên cho thấy một số loại vắc-xin thực sự có thể tạo ra phản ứng miễn dịch riêng ở người, chống lại SARS-CoV-2", Cichutek nói vào tối Chủ nhật trên "heute-journal" của đài truyền hình ZDF (*ghi chú thêm ZDF là đài truyền hình lớn, tên tuổi ở Đức*). "Đây là một tin rất tốt". Hiện đã có 140 đến 150 dự án vắc-xin trong lĩnh vực này trên toàn thế giới.

26 thử nghiệm lâm sàng đang được tiến hành. Theo Cichutek, sáu trong số đó đã ở giai đoạn khi chỉ còn dữ liệu an toàn và dữ liệu hiệu quả có ý nghĩa sẽ được thống kê thu thập lại.

Viện Paul Ehrlich chịu trách nhiệm phê duyệt thử nghiệm lâm sàng và phê duyệt các sản phẩm thuốc.

Viện Paul Ehrlich ở Langen thuộc Tiểu bang Hessen là Viện liên bang Đức về vắc-xin (vaccine) và thuốc y sinh (biomedical drugs). Đây là một cơ quan Liên bang cao cấp trong bộ phận của Bộ Y tế Đức.

● Tưởng niệm 59 năm xây dựng bức tường Berlin:



Thị trưởng Michael Mueller (SPD) với nhà xuất bản Friede Springer tại đài tưởng niệm Peter Fechter ở Zimmerstrasse. Ở đó, nhiều người đã

tưởng niệm việc xây dựng Bức tường Berlin cách đây 59 năm.

Xếp SED Walter Ulbricht đã đi vào lịch sử với tư cách là "người xây tường". Dưới sự lãnh đạo của Ulbricht, bức tường thành ngăn cách được dựng lên từ ngày 13 tháng 8 năm 1961. Lịch sử và Nạn nhân không nên rơi vào quên lãng.

Berlin (dpa) - Với lễ kỷ niệm 59 năm xây dựng bức tường Berlin, các nạn nhân của sự chia cắt nước Đức đã được tưởng nhớ tại Berlin.

Trong đài tưởng niệm trên đường Bernauer, Thứ trưởng Bộ Văn hóa Monika Gruetters (CDU) và Thống đốc Berlin Michael Mueller (SPD) đã đặt vòng hoa tại đài tưởng niệm. Mẹ của Chris Gueffroy, Karin Gueffroy, người tỵ nạn cuối cùng từ CHDC Đức (CHDC: Cộng Hoà Dân Chủ tức là cộng sản DDR) bị bắn, cũng đã đến đài tưởng niệm trên mảnh đất tử thần trước đây. Vì đại dịch Corona, theo Quý Mauer, chỉ có 20 khách được phép đến trong năm nay.

Gruetters nhấn mạnh trong một Thông điệp rằng các nạn nhân của sự phân chia sẽ không bao giờ bị lãng quên. Bức tường Berlin là biểu tượng của một "chế độ biên giới chết chóc". Chế độ SED đã vi phạm các quyền cơ bản của con người và đã không cho mọi người không gian tự do, dân chủ và pháp quyền.

Vào ngày 13 tháng 8 năm 1961, ban lãnh đạo SED dưới sự chỉ đạo của Walter Ulbricht bắt đầu xây dựng bức tường. Bức tường thành dài 155 km cắt ngang qua Berlin trong hơn 28 năm. Sự phân chia Đông-Tây Đức đã kết thúc khi Bức tường Berlin sụp đổ vào ngày 9 tháng 11 năm 1989 (*Người Việt thường gọi tên là "Bức Tường Ô Nhục Bá Linh"*).

Theo cơ quan quản lý hồ sơ Stasi (*An ninh quốc gia*), CHDC Đức đã phải đối mặt với tình trạng hoang tàn vào đầu những năm 1960, khi hàng nghìn người bỏ trốn. Trước tình hình thảm khốc, ban lãnh đạo SED không biết làm gì khác hơn là "nhốt người dân" của chính mình. Một bức tường không thể vượt qua được cho là sẽ ngăn chặn những cuộc chạy trốn và đảm bảo quyền lực cho đảng SED.

Theo nghiên cứu khoa học, ít nhất 140 người đã chết ở Berlin sau khi bức tường được xây dựng do kết quả của "chế độ biên giới" CHDC Đức (*DDR-Grenzregime*). Một nghiên cứu cho thấy ít nhất 327 người chết dọc theo biên giới Đức-Đức dài 1400 km đã bị chỉ trích. Các phần của dự án nghiên cứu sẽ được xem xét lại.

Nhân ngày tưởng niệm, Thống đốc Berlin Mueller cảnh báo rằng kỷ ức về sự nô lệ và chế độ độc tài cần được lưu giữ. Có trách nhiệm

chung là Bảo Vệ Tự Do và Dân Chủ và bảo vệ nó chống lại chủ nghĩa dân tộc mới trên khắp Châu Âu. "Chúng tôi tưởng nhớ đến những nạn nhân của chế độ bất công CHDC Đức cũng bởi vì họ cho thấy rằng KHÔNG với sự tùy tiện, áp bức và độc tài không phải là vô nghĩa. Di sản của bạn là Tự Do và Số Mệnh của chúng tôi."

Đối với Tổ chức xem xét, làm rõ về chế độ độc tài SED, bức tường là dấu hiệu dễ thấy nhất của chế độ chuyên chế cộng sản ở Đông Đức và Đông Âu. Đồng thời, đó là tuyên cáo về đạo đức và chính trị có thể nhìn thấy trên toàn cầu về sự phá sản của một hệ thống vốn chỉ có thể ngăn mọi người chạy sang phương Tây thông qua cô lập, đàn áp và ngược đãi, theo giám đốc điều hành Anna Kaminsky.

• Trung Quốc không chiêu dụ được Châu Âu:



Trong bài phân tích "Đức chọn một chiến lược cứng rắn hơn đối với Trung Quốc"... Theo Les Echos ngày 03.1.2020, chính quyền Âu châu ngày càng bức tức trước các hành vi độc đoán của Bắc Kinh, Berlin tỏ ý muốn giảm lệ thuộc kinh tế vào Trung Quốc và bớt thân thiện với Bắc Kinh.

"Những lời đe dọa như vậy không có chỗ ở đây". Trong cuộc họp báo chung với đồng nhiệm Trung Quốc Vương Nghị ngày 01/09/2020 vừa qua tại Berlin, Ngoại trưởng Đức Heiko Maas đã không ngần ngại lên tiếng nhắc nhở như trên. Đến từ một nước nổi tiếng về thái độ mềm mỏng với Trung Quốc, tuyên bố của Ngoại trưởng Đức là dấu hiệu mới nhất cho thấy là chuyến công du 8 ngày (25/08 – 01/09) của ông Vương Nghị nhằm chiêu dụ 5 nước châu Âu đã không mấy thành công, nếu không muốn nói là thất bại.

Đức nhắc nhở Trung Quốc là đừng nên đe dọa Séc. Đó là lời nhắc nhở thẳng thắn của Ngoại trưởng Đức đối với đồng nhiệm Trung Quốc tại Berlin ngày 01/09 vừa qua...

Điều bất ngờ là Ngoại trưởng Đức đã trực tiếp đáp trả: "Chúng tôi, người châu Âu, luôn hành động trong sự hợp tác chặt chẽ. Chúng tôi luôn dành cho các đối tác sự tôn trọng và chúng tôi cũng chờ đợi họ làm điều tương tự". Và ông Heiko Maas kết luận: "Những lời đe dọa như vậy không có chỗ ở đây".

Vòng công du châu Âu của Vương Nghị: Kết quả nửa vời.

Chặng Berlin trong chuyến thăm châu Âu của Ngoại trưởng Trung Quốc như vậy đã kết thúc không như Bắc Kinh mong muốn.

Riêng tại Đức, ngoài lời lên án Trung Quốc đe dọa chính khách Cộng Hòa Séc dẫn đầu phái đoàn đến Đài Loan, Ngoại trưởng Heiko Maas cũng thúc giục Trung Quốc thay đổi cách đối xử với người Duy Ngô Nhĩ ở Tân Cương, cho rằng sẽ rất "hoan nghênh nếu Trung Quốc cho quan sát viên Liên Hiệp Quốc đến các trại" ở vùng tự trị này, các trại mà Bắc Kinh gọi là huấn nghệ, nhưng bị cộng đồng quốc tế coi là trại giam...

• Ứng cử viên chủ tịch Linke Hennig-Wellsow nêu các điều kiện cho màu đỏ-đỏ-xanh:

Afp, 06.9.2020: Ứng cử viên cho chức chủ tịch đảng Tả khuynh (die Linke), Susanne Hennig-Wellsow, coi màu đỏ-đỏ-xanh trong chính phủ liên bang là có thể trong một số điều kiện nhất định. "Chúng tôi từ chối xuất khẩu vũ khí và chúng tôi sẽ không đồng ý các hoạt động chiến đấu của Bundeswehr (lực lượng vũ trang Đức)", Hennig-Wellsow nói với tạp chí tin tức "Spiegel", theo một báo cáo hôm Chủ nhật. "Chúng tôi sẽ không vượt qua ranh giới này, ngay cả trong một liên minh."

Đồng thời, Chủ tịch tỉnh bộ hiện tại và lãnh đạo nhóm Nghị viện ở Thuringen đã xa rời các yêu cầu chính sách đối ngoại tối đa từ đảng, chẳng hạn sau khi Đức rời NATO. Hennig-Wellsow không coi đây là một trở ngại của đỏ-đỏ-xanh.

Bà nói: "Sắp tới, chúng tôi muốn có một hệ thống an ninh hợp tác của châu Âu, bao gồm cả với Nga. "Có thể nói về điều này với SPD và Xanh." Ngay cả với những phi vụ đội mũ bảo hiểm xanh cổ điển của LHQ mà không có nhiệm vụ chiến đấu, "về nguyên tắc chúng tôi sẽ không từ chối".

• FC Bayern Muenchen Một Lần Nữa Đọat Giải Đá Banh Châu Âu, Champions League 2019/2020, Sau Năm 2013:



UEFA Champions League 2019/20 là mùa tranh giải thứ 28 của giải đấu quan trọng nhất ở châu Âu dành cho các đội bóng dưới cái tên này và là mùa giải thứ 65 nói chung. 79 câu lạc bộ hàng đầu từ 54 hiệp hội quốc gia của UEFA đã tham gia cuộc thi đấu.

Qua trận chung kết giữa FC Bayern Muenchen (FCB) và Paris Saint-Germain vào ngày 23.8.2020- mà điều đặc biệt đáng nói huấn luyện viên của hai đội FCB và PSG đều là người Đức - thì đó thật là chiến thắng lớn cho FCB. Sau năm 2013, đội tuyển thành phố Muenchen một lần nữa chinh phục ngôi vàng giải đá banh châu Âu, Champions League, lần thứ hai giành ba chiến thắng trong lịch sử của câu lạc bộ FC Bayern. Và điều đó xảy ra dưới thời cựu phụ tá huấn luyện viên của FC Bayern Muenchen (Munich).

FC Bayern Muenchen là đội vô địch Champions League 2020. FCB đánh bại Paris Saint-Germain 1-0 (0-0) trong trận chung kết trước khán đài trống ở Stadion des Lichts ở Lissabon, những cầu thủ Munich đã đánh bại Paris Saint-Germain. Bàn thắng quyết định ở Lissabon được ghi do công của Kingsley Coman, người ghi bàn bằng đầu ở phút 59.

Trong một trận đấu dẫn trước một cách kiên cường, hai nhà vô địch Đức và Pháp đều có cơ hội giành chiến thắng. Nhìn chung, thành công của FCB là xứng đáng, đặc biệt trong hiệp hai, Muenchen đã chơi lấn lướt hơn. FC Bayern đã đăng quang mùa tranh giải tuyệt vời với chiến thắng trước PSG, trong đó họ lần thứ hai kể từ năm 2013. Và siêu sao thực sự nắm giữ mọi thứ trong tay: Huấn luyện viên trưởng Hans-Dieter Flick ăn mừng bộ ba danh hiệu: vô địch Đức, Cúp DFB (DFP: Deutscher Fußball-Bund) và chức vô địch Champions League.

• **LNC** (Munich Tháng 08+09.2020)

Sưu tầm và phiên dịch từ báo der Spiegel, SZ, FAZ, die Welt, Handelsblatt, Focus, N-TV, AFP...

BERLIN-ĐỨC: HÀNG CHỤC NGHÌN NGƯỜI BIỂU TÌNH CHỐNG LẠI CÁC BIỆN PHÁP CORONA

• **Lê Ngọc Châu**

Hàng chục nghìn người đã biểu tình chống lại chính sách corona của chính phủ Đức vào thứ Bảy tại Berlin. Tổng cộng có khoảng 35.000 đến 38.000 người đã đến các cuộc họp ở Berlin-Mitte và tại Cột Chiến thắng (Siegessäule), như Thượng nghị sĩ Nội vụ Andreas Geisel (SPD) cho biết. Đầu bếp thuần chay Attila Hildmann, được biết đến như một người theo thuyết âm mưu, đã bị bắt trong một cuộc đụng độ bạo lực trước đại sứ quán Nga. Cuộc biểu tình vào buổi trưa đã bị phá vỡ vì đã không giữ được khoảng cách tối thiểu.

Một thông báo cho những người biểu tình cho biết: "Bạn không tuân theo khoảng cách tối thiểu trên toàn khu vực mặc dù có yêu cầu lập lại. "Vì lý do này, không có lựa chọn nào khác ngoài việc giải tán cuộc họp". Theo Cảnh sát, khoảng 18.000 người đã tập trung ở đó vào giờ ăn trưa.

Họ hô vang những khẩu hiệu như "Chúng tôi ở đây, chúng tôi lớn tiếng vì tự do của chúng tôi đã bị đánh cắp" hay "Chúng tôi là nhân dân". Ban đầu, ban tổ chức kêu gọi mọi người phản đối sự giải tán, nhưng vài giờ sau, theo Geisel, tất cả những người tham gia đã rời khỏi đường phố.

Vào buổi chiều, hàng chục nghìn người đã tập trung trước Cột Chiến thắng Berlin cho một cuộc mít tinh. Trái ngược với cuộc biểu tình bị giải tán, theo Geisel tại Cột Chiến thắng, "rõ ràng có một nỗ lực để giữ quy định về khoảng cách". Nhiều người tham gia đã rời khỏi cuộc biểu tình vào đầu buổi tối. Tuy nhiên, chính trị gia SPD dự đoán rằng tình hình sẽ kéo dài đến tối.

Cuộc biểu tình lớn lấy danh nghĩa bởi sáng kiến bên 711 với tiêu đề "Lễ hội vì Hòa bình và Tự do". Nhóm Sáng kiến của Stuttgart cũng đã tổ chức cuộc biểu tình vào ngày 1 tháng 8, tại đó hơn 20.000 người đã biểu tình ở Berlin chống lại các biện pháp ngăn chặn đại dịch hào quang - không có mặt nạ và khoảng cách tối thiểu.

Geisel rất tiếc vào thứ Bảy rằng một lần nữa "như mong đợi" khoảng cách tối thiểu đã không được giữ. "Một tình huống mà tôi muốn tránh hoàn toàn," ông nói. Các cuộc biểu tình đã làm dấy lên các cuộc thảo luận trên toàn quốc nhiều ngày trước đó: Vào thứ Tư, cơ quan hữu trách

đã cấm biểu tình và cuộc mít tinh lớn vì bảo vệ chống lây nhiễm, nhưng các tòa án đã đảo ngược lệnh cấm. Lệnh cấm cũng đã dẫn đến sự chỉ trích mạnh mẽ đối với chính quyền tiểu bang Berlin đỏ-đỏ-xanh như từ CDU và CSU.

Theo Geisel, các tòa án cho rằng nhà tổ chức nên được trao cơ hội thứ hai. "Hôm nay họ có cơ hội thứ hai." Geisel bày tỏ hy vọng "số người bị bệnh sẽ không tăng lên đáng kể do ngày hôm nay".

Nhiều người tham gia đã định vị rõ ràng mình là người phản đối việc tiêm chủng và ủng hộ các thuyết âm mưu. Ngoài cờ Đức, rất nhiều cờ để quốc, mà còn có vô số cờ bảy sắc cầu vồng được vẫy. Cả hai gia đình có trẻ em và những nhóm đàn ông hình như say xin đã tham gia biểu tình.

Theo Geisel, khoảng 300 người đã bị bắt trong suốt cả ngày. Theo Thượng nghị sĩ Nội vụ, 200 người trong số họ đã bị bắt trong cuộc đụng độ bạo lực giữa các phần tử cực hữu cánh hữu và các nhân viên cảnh sát tại Đại sứ quán Nga, nơi Hildmann cũng bị bắt. Theo cảnh sát, đá và chai đã được ném vào các nhân viên cảnh sát trước tòa nhà đại sứ quán. Cũng theo cảnh sát, các tù nhân cũng đã được thả ở đó. Geisel mô tả các sự kiện là có thể dự đoán được. Ông nói trong «Tagesthemen» của ARD: «Đó là dự kiến những gì xảy ra ngày hôm nay».

Hildmann được biết đến như một đầu bếp nấu đồ ăn chay. Trong quá trình diễn ra đại corona, anh ta liên tục xuất hiện với các thuyết âm mưu và những tuyên bố coi thường về Chủ nghĩa xã hội quốc gia và thảm họa Holocaust. Chính quyền Berlin trước đó đã cấm Hildmann biểu tình vì anh ta đang bị điều tra về hành vi điên cuồng và đe dọa. Tại các cuộc biểu tình, anh ta cũng có những vi phạm các luật quy định như yêu cầu về mặt nạ và yêu cầu về khoảng cách. (AFP • 29.8.2020/sae/yb)

* Berlin (dpa) - Các chính trị gia từ hầu hết các đảng phái đã mất tinh thần trước các sự kiện tại Berlin Reichstag trong các cuộc biểu tình phản đối các biện pháp Corona.

Videos đang lan truyền trên Internet cho thấy nhiều người đứng ngay trước cửa Reichstag như thế nào. Chỉ có ba cảnh sát cản đường họ. Phát ngôn viên cảnh sát Thilo Cablitz giải thích: "Không phải lúc nào chúng tôi cũng luôn luôn có mặt ở khắp mọi nơi, chính khoảng trống này đã được lợi dụng để trèo qua chướng ngại vật, đột nhập, và sau đó đến cầu thang trước Reichstag."

Khi được hỏi liệu có nên cấm biểu tình hay không, Tổng thư ký đảng SPD, Lars Klingbeil cho

biết ông rất ngạc nhiên khi Văn phòng Bảo vệ Hiến pháp, theo tuyên bố của chính mình, đã không phát hiện ra bất kỳ bằng chứng nào cho thấy "những kẻ cực đoan cánh hữu đang cố gắng mở cuộc biểu tình này xâm nhập vào". Những hình ảnh trong ngày cho thấy một cái gì đó khác. "Bạn sẽ phải xem xét kỹ hơn lý do tại sao thông tin này dường như không được cung cấp trước hoặc không được đánh giá đúng mức", chính trị gia SPD đã nói trên "Bild live". Bây giờ nó sẽ phải được làm rõ trong Hội đồng người cao tuổi của Quốc hội: "các khái niệm bảo mật phải gìn giữ như thế nào?"

Cảnh sát cho biết trong ngày 29.08, các đường phố bị phong tỏa tạm thời, rào chắn bị phá vỡ và một container xây dựng bị đốt cháy. Cảnh sát làm nhiệm vụ với khoảng 3000 nhân viên.

Nhóm Sáng kiến 711 của Stuttgart đã kêu gọi phản đối. Dự kiến có khoảng 22.000 người tham gia, nhưng nhiều người đến hơn. Ngoài ra còn có các cuộc biểu tình phản đối lại, kể cả từ cánh tả.

Luật sư Hoa Kỳ, nhà hoạt động môi trường và đối thủ tiêm chủng Robert Francis Kennedy, cháu trai của cựu Tổng thống Mỹ John F. Kennedy, đã phát biểu tại cuộc mít tinh phản đối việc xây dựng mạng di động 5G mới, cảnh báo về việc "tổng giám sát" và tấn công trong bối cảnh này trong số đó có cả người sáng lập Microsoft Bill Gates.

Trên các biểu ngữ, những người tham gia kêu gọi chính phủ Đức từ chức và chấm dứt các điều kiện bảo vệ và hạn chế hàng ngày do đại dịch Corona. Các áp phích có nội dung "Nền dân chủ Mồm - không có chúng tôi (nguyên văn: "Maulkorb-Demokratie - ohne uns)", "Chấm dứt cơn điên loạn Corona" và "Chấm dứt chế độ độc tài Corona". Lập đi lập lại đám đông hô vang "Phản đối" và "Chúng tôi là nhân dân".

Các chính trị gia AfD (đảng có khuynh hướng hữu khuynh) và các nhóm cực hữu khác cũng đã kêu gọi tham gia. Cờ có hình đại bàng Hoàng gia, áo phông in chữ Gothic và các biểu tượng khác của những kẻ cực đoan cánh hữu cũng có thể được nhìn thấy ở Cổng Brandenburg và những nơi khác. Tuy nhiên, nhìn chung, một loạt các công dân, bao gồm cả già và trẻ cũng như các gia đình có trẻ em, đã tập trung tại Friedrichstrasse, nơi cuộc biểu tình được cho là bắt đầu, và sau đó là tại Cột Chiến thắng.

Người đứng đầu Hiệp hội các nhà điều tra hình sự Đức, Sebastian Fiedler, cảnh báo về

những hậu quả có thể xảy ra của các cuộc biểu tình Corona. "Những cuộc biểu tình như vậy là môi trường lý tưởng cho các phong trào cấp tiến nhằm thu hút ngày càng nhiều người ủng hộ hệ tư tưởng của họ," Fiedler nói qua báo "Rheinische Post". "Ở đó những kẻ thù của nền dân chủ trộn lẫn với các bộ phận của tầng lớp trung lưu, vì vậy các thuyết âm mưu có thể lan truyền ngày càng nhanh."



Kriminalhauptkommissar Sebastian Fiedler

Các nhà chức trách Berlin thực sự muốn cấm các cuộc họp, nhưng họ thua trước quyết định của tòa án nên phải tuân theo. Quyết định của Tòa án Hành chính Cấp cao Berlin chống lại lệnh cấm của cảnh sát. Về lý do của lệnh cấm, cảnh sát đưa ra rằng sự tụ tập của hàng chục nghìn người - thường không đeo khẩu trang hoặc khoảng cách - tạo ra nguy cơ sức khỏe quá cao cho người dân.

Điều này đã được xác định qua cuộc biểu tình chống lại chính sách Corona vào ngày 01 tháng 8 ở Berlin, trong đó hầu hết những người biểu tình dụng ý đã bỏ qua các quy tắc vệ sinh.

* Sự phẫn nộ trước những người biểu tình cực đoan cánh hữu trên cầu thang của Reichstag:



Việc những người biểu tình cực đoan cánh hữu cố gắng xông vào tòa nhà Reichstag bên lề cuộc biểu tình phản đối các biện pháp Corona đã gây ra sự phẫn nộ rộng rãi. Theo cảnh sát, vài trăm người biểu tình đã xông vào cầu thang của tòa nhà Reichstag vào tối thứ Bảy. Một nữ phát

ngôn viên cảnh sát cho biết các quan chức địa phương đã đẩy những người biểu tình ra xa và sử dụng bình xịt hơi cay. Có một số vụ bắt giữ, con số chính xác ban đầu không rõ ràng.

* Tổng thống Đức Frank-Walter Steinmeier đã nói về một "cuộc tấn công không thể chịu đựng được vào trung tâm nền dân chủ của chúng ta". Các phần tử cực đoan cánh hữu và công dân Đế chế đã xông vào các bậc thang của tòa nhà Quốc hội vào tối thứ Bảy 29.8.2020 bên lề các buổi biểu tình Corona. Những cuộc bạo loạn như thế này và những lá cờ chiến tranh được vẫy tại nhiều cuộc họp cho thấy rõ ràng rằng nhiều người biểu tình không thực sự quan tâm đến các quy tắc vệ sinh trong thời kỳ đại dịch.

* Bộ trưởng Tài chính Liên bang Olaf Scholz chỉ trích online trên Twitter: "Các biểu tượng của Đức Quốc xã, công dân của Đế chế và cờ của đế quốc hoàn toàn không có chỗ đứng trước Quốc Hội Đức".

* Bộ trưởng Nội vụ Đức Horst Seehofer thất thần:



Trước đó, Bộ trưởng Nội vụ Liên bang Horst Seehofer (CSU) đã mất thần trước những sự kiện xảy ra trước tòa nhà Reichstag. Ông nói với báo "Bild am Sonntag" rằng "sự đa dạng về quan điểm" là một "thương hiệu của một xã hội lành mạnh". Tuy nhiên, quyền tự do hội họp có "giới hạn của nó ở đó khi các quy tắc của nhà nước bị chà đạp dưới chân".

Seehofer giải thích rằng tòa nhà Reichstag, nơi hoạt động của quốc hội, là "trung tâm biểu tượng của nền dân chủ tự do của chúng ta". " Sự hỗn loạn đó và những kẻ cực đoan lạm dụng nó cho mục đích riêng của họ là không thể chịu đựng được." Bộ trưởng Bộ Nội vụ cảm ơn cảnh sát "rằng họ đã bảo vệ chúng tôi nhanh chóng

và hiệu quả ngày hôm nay". Nhà nước phải "hành động chống lại những người như vậy với sự không khoan nhượng và nghiêm khắc thích hợp nhất".

* Bộ trưởng Ngoại giao Đức, Heiko Maas (SPD) viết trên dịch vụ trực tuyến Twitter: "Những lá cờ của Đế chế trước quốc hội thật đáng xấu hổ". Mọi người có quyền tranh luận về cách đối phó với đại dịch Coronavirus và chứng minh cho quan điểm của mình. Tuy nhiên, không ai nên "đuối theo những kẻ cực đoan cánh hữu, gây nguy hiểm cho các cảnh sát và khiến nhiều người có nguy cơ lây nhiễm bệnh", Bộ trưởng viết. (theo J. M., AFP • 30.8.2020).

* Tổng thư ký SPD Lars Klingbeil cảm ơn cảnh sát:

Tổng thư ký SPD Lars Klingbeil cho biết việc biểu tình chống chính trị, đặt câu hỏi và chỉ trích vài thứ là hoàn toàn hợp pháp. Đây là một phần của nền dân chủ, ông Klingbeil nói trực tiếp qua "Bild". Nhưng nó khiến ông ấy tức giận và choáng váng, "nếu tôi thấy các công dân của công dân đế chế và Đức Quốc xã (Reichsbuerger und Nazis) đang cố gắng xông vào tòa nhà cùng với những người biểu tình khác". Anh ta biết ơn cảnh sát, "những người đã cản đường và ngăn chặn sự việc tồi tệ hơn".

* Chính trị gia đảng Xanh, Katrin Goering-Eckardt gọi những bức ảnh này là "gây sốc". Trước tòa nhà Reichstag, những người biểu tình cố gắng tấn công nền dân chủ. "Rằng họ không thành công, không phải hôm nay, không bao giờ, là sứ mệnh của tất cả chúng tôi", cô kêu gọi trên Twitter.

* Chính trị gia Norbert Roettgen (CDU) gọi những bức ảnh là "đáng xấu hổ". "Phía trên cổng phía tây của tòa nhà Reichstag được viết "Dem deutschen Volke". Đa số người Đức tuyệt đối không muốn nhìn thấy cờ của Reich trên các bậc thang của quốc hội", Roettgen nói trên Twitter.

Lê Ngọc Châu – Nam Đức, dịch & tóm lược
chiều ngày 30.08.2020 + hình internet.

-<https://de.nachrichten.yahoo.com/attila-hildmann-auseinandersetzen-berliner-corona>
<https://de.nachrichten.yahoo.com/emp%C3%B6rung-%C3%BC-rechtsextreme-demonstranten-...>
-<https://de.nachrichten.yahoo.com/politiker-best%C3%BCrzt-%C3%BC-ereignisse-berliner-...>



GIÓ ĐÊM

*Đêm trường tịch mịch
Đêm trường mệnh mang*

*Hồn thơ ai ngại ngờ
Đời dâu biển tận toan
Phân vân lòng vũ trụ
Ngỡ ngàng bước thời gian*

*Tám nẻo nhân sinh dâu bể Đại Giác
Mù trời sương chấn vọng bến An Nhiên...*

*Miền man giọt ưu phiền
Lá xạm màu ảo não !*

*Hồn bàng khuâng giữa chợ đời điên đảo
Chân lênh đênh trên tám ngã u hoài
Lòng khẩn thành con Kính Lạ Như Lai
Bậc Đại Giác xin cứu đời khổ ải ...*

*Chúng sinh đầy tội lỗi
Xin soi đời tấm tối
Phá tan màn vô minh
Bè Từ cứu độ chúng sinh
Mùa Xuân dương thế sáng hình Thế Tôn*

*Đêm trường tịch mịch
Đêm trường mệnh mang
Nghe như trong tiềm thức
Chuông thanh thoát ngân vang
Nghe như trong trời đất
Hương Đạo Thơ trái vàng ...*

*Gió Đêm mệnh mang
Lòng Đêm thênh thang,*

*Nghe âm hưởng hồi Kinh Đại Nguyện ...
Diệu Pháp Liên Hoa lẳng đẵng hương trời
Kính Lạ Đức Như Lai
Đấng Từ Bi cứu khổ
Lòng con nghe Hoa Nữ
Bát Ngát Tiếng Kinh Cầu ...*

• TUỆ NGÀ

*Oregon, Miền Tây Bắc
Mùa Vu Lan 2020
(Thi Phẩm Về Bên Suối Tịnh)*

• Quảng Trục phụ trách

• Hơn 80 tổ chức của người Việt trên thế giới kêu gọi Anh Quốc, Ấn Độ và Nhật Bản bác bỏ yêu sách phi pháp của Trung Cộng ở biển Đông:

Hơn 80 tổ chức của người Việt ở Âu Châu, Hoa Kỳ, Canada, Nhật Bản và Úc đã ký vào một thư ngỏ chung kêu gọi Anh Quốc, Ấn Độ và Nhật Bản chính thức bác bỏ các yêu sách phi pháp của Trung Cộng tại Biển Đông. Bức thư chung nói Anh Quốc, Nhật Bản, và Ấn Độ là những quốc gia dân chủ vùng biển có vai trò chủ chốt trong việc bảo vệ hòa bình và sự ổn định ở Biển Đông qua việc củng cố sự tôn trọng những quy định luật pháp quốc tế. Yêu sách "đường chín đoạn" của Trung Cộng là bất hợp pháp, vi phạm Công ước về Luật Biển của Liên Hiệp Quốc (UNCLOS) và đã bị Tòa Hòa giải Thường trực bác bỏ vào năm 2016. Các tổ chức ký tên nói rằng ba cường quốc dân chủ cần trên phải cương quyết chống lại sự hung hăng và xâm lấn của Trung Cộng ở Biển Đông để tái lập nền móng cho một vùng Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do, cởi mở và an toàn. Hoa Kỳ và Úc đã chính thức tuyên bố Trung Cộng không có "quyền lịch sử" ở Biển Đông và chủ trương "đường chín đoạn" là không có cơ sở pháp lý, do vậy, Anh, Ấn Độ và Úc cần có hành động tương tự. Thư đã được gửi trực tiếp đến Bộ Ngoại giao Anh, Ấn Độ và Nhật Bản vào ngày 24/8. Các tổ chức ký tên cũng kêu gọi người Việt phổ biến thư chung này một cách rộng rãi để góp phần gia tăng bảo vệ chủ quyền của đất nước.

Nguồn: <https://tuoitre.vn/>

• Hoa Kỳ cáo buộc CSVN thao túng tiền tệ:

Bộ Ngân khố Hoa Kỳ vừa lên tiếng cáo buộc nhà cầm quyền CSVN đã hạ giá đồng tiền vào năm 2019. Với kết luận vừa nêu, Hoa Kỳ sẽ bắt đầu áp thuế lên mặt hàng vỏ lốp xe xuất cảng của Việt Nam. Nếu việc áp thuế này trở thành hiện thực thì Việt Nam sẽ là trường hợp đầu tiên mà Hoa Kỳ thực hiện biện pháp trừng phạt đối với một quốc gia bị cáo buộc thao túng tiền tệ kể từ khi các quy định mới của Hoa Kỳ có hiệu lực

từ tháng Tư năm nay. Theo Wall Street Journal, mức thuế sẽ được áp dụng trong phạm vi hạn chế đối với vỏ lốp của Việt Nam cho xe chuyên chở hành khách và xe tải nhẹ mà Hoa Kỳ đã nhập cảng khoảng 470 triệu Mỹ kim hồi năm 2019, chiếm ít hơn 1% trong tổng kim ngạch nhập cảng từ Việt Nam, tương ứng 67 tỷ Mỹ kim trong năm ngoái. Theo thông báo của Bộ Ngân khố Hoa Kỳ, tiền đồng của Việt Nam được định giá thấp hơn 4.7%. Do đó, Bộ này đưa ra kết luận rằng nhà cầm quyền CSVN đã có hành động cụ thể, thông qua Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, để giảm tỷ giá hối đoái bằng cách mua 22 tỷ Mỹ kim dự trữ ngoại hối. Ngày 25/8, Bộ trưởng Thương mại CSVN Trần Tuấn Anh bác bỏ cáo buộc này, nói rằng Việt Nam chỉ đơn giản là thực hiện các chính sách tiền tệ bình thường và các chính sách này "không được thiết kế cho mục đích tạo ra lợi thế cạnh tranh trong xuất cảng."

Nguồn: <https://www.rfa.org/vietnamese/>

• Các tổ chức nhân quyền quốc tế phản đối bản án vô nhân đối với dân Đồng Tâm:

Ngay sau khi tin tức về những bản án tuyên đối với 29 người dân Đồng Tâm được đưa ra, đại diện Tổ chức Theo dõi Nhân quyền (Human Rights watch - HRW) và Ân xá Quốc tế (Amnesty International) ra tuyên bố với nội dung phản đối. Ông Phil Robertson, Phó giám đốc khu vực Châu Á của HRW nêu rõ: "Những bản án nặng nề, trong đó có hai án tử hình, tuyên đối với các bị cáo Đồng Tâm không hề gây ngạc nhiên. Cũng giống tất cả mọi cấp tòa xử khác, tòa án Hà Nội không hề độc lập vì hội đồng xét xử phải đưa ra những phán quyết được định trước do đảng cộng sản. Giới cai trị tại VN đang đi bước ngược lại nhằm chứng tỏ bộ mặt cứng rắn nhất có thể đối với những người dân làng Đồng Tâm. Lý do chỉ vì giới lãnh đạo Việt Nam lo lắng tính phản kháng, thách thức của cộng đồng dân làng có thể truyền lan ra dù rằng người dân Đồng Tâm phải bị những hình phạt nặng nề nhất". Theo HRW thì Việt Nam một lần nữa cho thế giới thấy họ đang cùng với Trung Cộng trở nên một trong những nhà nước sử dụng án tử hình, một dạng hình phạt độc ác không nên áp dụng cho bất cứ ai. Tổ chức Ân xá Quốc tế cũng lên tiếng cho rằng những bản án vô nhân được tuyên sau một phiên xử hoàn toàn không công bằng. Ân xá Quốc tế phản đối án tử hình trong bất cứ mọi trường hợp, không hề có ngoại trừ dù người bị tuyên án là ai, bản chất và tình huống phạm tội là gì đi chăng nữa ... Được biết, vào

chiều ngày 14/9/2020 TAND Tp Hà Nội đã ra phán quyết 2 án tử hình đối với 2 ông Lê Đình Công và Lê Đình Chúc (2 con trai của ông Lê Đình Kinh), ngoài ra ông Lê Đình Doanh là con của ông Công cũng bị tuyên án tử chung thân trong phiên tòa bị nhiều luật sư chỉ trích là có nhiều sai sót về mặt tố tụng. Ba người khác cùng bị cáo buộc tội danh giết người là ông Bùi Viết Hiếu bị tuyên 16 năm tù, ông Nguyễn Quốc Tiến 13 năm tù và ông Nguyễn Văn Tuyển là 12 năm tù giam. Những người này bị cáo buộc liên quan đến việc đổ xăng nhiều lần vào hồ thiêu sống 3 cán bộ công an trong số hơn 3.000 công an và quân đội tấn công vào xã Đồng Tâm rạng sáng 9/1/2020 lấy lý do là để bảo vệ quân đội xây tường rào sân bay Miếu Môn và các mục tiêu quan trọng trong xã. 23 người còn lại bị cáo buộc tội "chống người thi hành công vụ" bị tuyên các mức án từ 15 tháng tù treo đến 6 năm tù giam. Có 13 người lãnh án tù treo và được trả tự do ngay tại phiên tòa. Bà Bùi Thị Nối bị tăng hình phạt, Viện kiểm sát đề nghị chỉ từ 4-5 năm tù giam, tòa phán quyết 6 năm tù giam.

Nguồn: <https://www.rfa.org/vietnamese/>

• Ít nhất 26 người Việt mua quốc tịch đảo Cyprus từ 2017- 2019:

Trong thời gian từ năm 2017 đến 2019, đã có 1.400 người mua sổ thông hành "vàng" từ chính phủ Cộng Hòa Cyprus (thuộc Âu Châu), trong danh sách này có ít nhất 26 người là công dân Việt Nam. Trong 26 người này thì có ông Phạm Phú Quốc là đại biểu Quốc Hội tại Tp HCM. Ông Quốc nói rằng vợ ông là người đã bảo lãnh cho ông có quốc tịch Cyprus, nhưng thực tế thì ông Quốc đã bỏ ít nhất là 5 triệu Mỹ kim để mua cả quốc tịch cho vợ mình, vì cả hai người được cấp quốc tịch cùng một ngày. Sự việc gây chú ý dư luận hơn khi trước đó, Quốc chính là một trong những đại biểu Cộng sản lên tiếng đã bỏ phiếu ủng hộ quy định đại biểu Quốc Hội Cộng sản thì chỉ được có 1 quốc tịch là Việt Nam. Trước đó, hãng tin Al Jazeera đã loan tin, để mua được quốc tịch ở Cộng Hòa Cyprus thì công dân nước khác phải chi ra khoảng 2,5 triệu Mỹ kim để đầu tư vào một số lĩnh vực như bất động sản, nhà đất, cơ sở hạ tầng ở quốc gia này. Với số tiền lớn như trên, thì dư luận cho rằng, 26 người Việt mua quốc tịch Síp này hầu hết sẽ là viên chức cấp cao Cộng sản. Vì chỉ có viên chức Cộng sản mới nhiều tiền và cần có nơi trú ẩn, rửa tiền "bí mật" để chuẩn bị sự an toàn cho những ngày tháng sắp về hưu hoặc trường hợp chế độ sụp đổ.

Nguồn: <https://vietnamnet.vn/>

• Chủ tịch UBND Hà Nội Nguyễn Đức Chung bị khởi tố và bắt giam:

Vào chiều tối 28/08, Bộ công an csVN đã tiến hành khởi tố và bắt tạm giam đối với ông Nguyễn Đức Chung, Chủ tịch Ủy ban Tp Hà Nội về hành vi "Chiếm đoạt tài liệu bí mật Nhà nước" theo Điều 337 của Bộ luật hình sự. Truyền thông nhà nước csVN đưa tin ông Chung sẽ bị tạm giam 4 tháng để điều tra. Công an cũng tiến hành khám xét tư gia và văn phòng của ông Chung trong cùng ngày. Với cáo buộc này, ông Chung đối mặt với án tù lên tới 15 năm nếu bị kết tội. Hơn 2 tuần trước, ông Chung bị đình chỉ chức vụ Chủ tịch thành phố cũng như mọi chức vụ bên đảng vì bị cho là có liên quan đến 3 vụ án nghiêm trọng liên quan đến nhiều phi vụ làm ăn và bảo kê trong lĩnh vực môi trường, an ninh mạng. Được biết, Chung từng là Thiếu tướng giám đốc công an thành phố Hà Nội, hiện là Ủy viên trung ương đảng và phó bí thư thành ủy Tp Hà Nội. Trong hội nghị trung ương đảng gần đây, ông được cho là một trong 10 ứng cử viên sáng giá vào Bộ chính trị khóa tới. Nhiều nhà bình luận chính trị Việt Nam cho rằng Chung là nạn nhân của đấu đá phe cánh trước đại hội 13 của đảng cộng sản cầm quyền dự kiến vào tháng 1 năm tới. Thuyết âm mưu này cũng có lý vì tội của Chung không nghiêm trọng bằng tội của cựu Bí thư thành ủy Hà Nội Hoàng Trung Hải hay cựu Bí thư thành hồ Lê Thanh Hải hoặc cấp phó Tất Thành Cang, nhưng những người này chỉ bị kiểm điểm về đảng.

Nguồn: <https://vnexpress.net/>

• Báo Trung Cộng hăm dọa CSVN có thể gánh hậu quả về an ninh nếu để người dân chống Trung Cộng:

Cuối tháng 8/2020, tờ Thời báo Hoàn Cầu của Trung Cộng có nội dung cảnh báo csVN có thể sẽ gánh chịu hậu quả nếu tiếp tục tương tác với Hoa Kỳ để giải quyết tranh chấp trên Biển Đông. Tờ báo này nhắc nhở nhà cầm quyền csVN nên ngăn chặn phong trào chống Trung Cộng của người dân Việt Nam, và nên giải quyết mâu thuẫn trên Biển Đông bằng con đường ngoại giao song phương. Tờ Thời báo Hoàn Cầu cho rằng, việc nhà cầm quyền Cộng sản khẳng định chủ quyền trên Biển Đông vào ngày 26/8 vừa qua, có thể gây ra một hiệu ứng phức tạp trong xã hội Việt Nam. Chủ nghĩa dân tộc của người Việt sẽ tập trung vào việc Trung Cộng chiếm Biển Đông, thậm chí có thể ảnh hưởng đến cả hệ tư tưởng của cộng sản Việt Nam. Thời báo Hoàn Cầu còn đe dọa rằng, nếu nhà cầm

quyền Cộng sản Việt Nam tiếp tục lập lại tuyên bố chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa thì sẽ gặp rắc rối cho đảng, mà không thay đổi được thực tế trên quần đảo. Tờ báo còn viết, nếu nhà cầm quyền CSVN để cho tâm lý chống Trung Cộng lan rộng trong dư luận người dân thì có thể gây đe dọa an ninh quốc gia của đất nước về lâu dài. Đồng thời, tờ báo còn cáo buộc việc người dân Việt chống Trung Cộng là chủ nghĩa cực đoan đang chĩa vào nước này chứ không phải chĩa vào Hoa Kỳ, nên có khả năng những người chống Trung Cộng sẽ được Hoa Kỳ khuyến khích và thúc đẩy. Việc Hoa Thịnh Đốn biến đảng Cộng sản Trung Quốc trở thành mục tiêu sẽ gián tiếp khuyến khích các lực lượng chống đảng Cộng sản Việt Nam.

Nguồn: <https://trithucvn.org/>

• Sau 2 năm hoạt động, Formosa Hà Tĩnh lỗ lũy kế hơn 1 tỷ Mỹ kim:

Sau 2 năm chính thức đi vào vận hành và cho ra sản phẩm kinh doanh, Formosa Hà Tĩnh đã lỗ lũy kế 25.388 tỷ đồng (tương đương gần 1,1 tỷ Mỹ kim) bằng 1/5 vốn điều lệ của công ty. Formosa được nhà cầm quyền Cộng sản cấp phép vào năm 2008, đến năm 2016 thì công ty này gây ra thảm họa môi trường biển ở miền Trung Việt Nam, khiến cho đời sống của nhiều người dân rơi vào cảnh bần cùng. Dù vậy, Formosa vẫn luôn được nhà cầm quyền che chở, vì đây là công ty có vốn đầu tư ngoại quốc lớn nhất ở tỉnh Hà Tĩnh với số vốn 5,5 tỷ Mỹ kim. Từ năm 2018 đến nay, công ty này vận hành với công suất 7,1 triệu tấn thép thô mỗi năm, năm 2019, sản lượng thép của Formosa đạt gần 5,1 triệu tấn, và đang có kế hoạch xây thêm lò cao thứ 3 để nâng công suất lên 22,5 triệu tấn/năm. Kết quả kinh doanh năm 2019 của Formosa Hà Tĩnh thu được 71.664 tỷ đồng, tăng 11,66% so với năm 2018, tuy nhiên lợi nhuận trước thuế năm 2019 lại lỗ đến 11.538 tỷ đồng, còn năm 2018 lỗ 2.727 tỷ đồng. Nguyên nhân của việc kinh doanh lỗ là do chi phí đầu vào của Formosa tăng mạnh, giá nguyên liệu đầu vào tăng cao nhưng giá thép thành phẩm thì liên tục bị giảm. Dữ liệu của hiệp hội Thép cho biết, trong 7 tháng đầu năm 2020, Formosa Hà Tĩnh sản xuất được 369.650 tấn thép xây dựng, giảm 5,12% so với cùng thời kỳ năm 2019. Tin thêm, Ngân hàng Trung ương Na Uy (Norges Bank) đã ra thông báo vào ngày 31/8 về quyết định loại hai tổ chức kinh tế thuộc Tập đoàn Formosa ra khỏi Quỹ Hưu trí Chính phủ Toàn cầu (Government Pension Fund Global) vì vi phạm nhân quyền của

tập đoàn này tại Việt Nam. Ban điều hành của Norges Bank cho biết đã quyết định loại trừ Formosa Chemicals & Fiber Corp. chuyên sản xuất sợi và hóa chất và công ty con Formosa Taffeta ra khỏi quỹ, vì rủi ro vi phạm nhân quyền không thể chấp nhận được, theo đề nghị của Hội đồng Đạo đức dựa trên những cáo buộc về vi phạm nhân quyền có hệ thống liên quan đến sản xuất tại Việt Nam của Formosa. Hội đồng Đạo đức đề nghị không tiếp tục đầu tư vào hai công ty Đài Loan nói trên, sau khi điều tra cho thấy điều kiện làm việc tại Formosa Taffeta đã vi phạm quyền lao động, như cưỡng bức làm thêm giờ bất hợp pháp, trả lương thấp, kỳ thị, và vi phạm các yêu cầu về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp. Nhắc lại, Formosa đã từng gây thảm họa môi trường ở bốn tỉnh ven biển miền Trung Việt Nam năm 2016, Nhà máy Gang Thép Formosa tại Hà Tĩnh đã xả hóa chất gây ô nhiễm nước biển ven bờ từ Nghệ An tới Quảng Trị khiến cá chết hàng loạt và ảnh hưởng lớn đến mưu sinh của ngư dân. Formosa chỉ bồi thường 500 triệu Mỹ kim và vẫn tiếp tục hoạt động dưới sự bao che của nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam. Thậm chí, Formosa còn được hưởng nhiều ưu đãi về thuế cho dù đang xả khí thải và xỉ than độc hại ra môi trường.

Nguồn: <https://www.sbtn.tv>

* Đại sứ Hoa Kỳ khẳng định tiếp tục chính sách cứng rắn với Trung Cộng ở biển Đông sau bầu cử Tổng Thống:



Đại sứ Hoa Kỳ tại VN Daniel Kritenbrink nói rằng Hoa Thịnh Đốn sẽ tiếp tục chính sách cứng rắn với Trung Cộng trong vấn đề Biển Đông sau cuộc bầu cử Tổng Thống trong tháng 11 tới đây. Trả lời phỏng vấn báo

Tiền Phong ngày 3/9, nói rằng Hoa Kỳ từ lâu đã là một cường quốc ở khu vực Ấn Độ Dương – Thái Bình Dương, và những bước đi gần đây của Hoa Kỳ là cách Hoa Thịnh Đốn tiếp nối và điều chỉnh chính sách đã có từ lâu của mình. Ông nói “Có một sự thay đổi lớn đã diễn ra ở

Biển Đông từ năm 2013, đó là Trung Cộng ngày càng tăng cường các hành vi bất hợp pháp, hung hăng và khiêu khích để cưỡng ép và bắt nạt các nước láng giềng, buộc họ phải chấp nhận những yêu sách bành trướng của Bắc Kinh. Đây chính là lý do Hoa Kỳ thực hiện các bước đi đó". Ông đại sứ nói Hoa Kỳ đã có các hành động nhằm thể hiện rất rõ rằng Hoa Thịnh Đốn ủng hộ mạnh mẽ luật pháp quốc tế, đặc biệt là luật pháp quốc tế về hàng hải, cụ thể là tại Biển Đông. Ông khẳng định Hoa Kỳ mong muốn tất cả các quốc gia dù lớn hay nhỏ đều tuân thủ luật pháp quốc tế, hành xử theo luật lệ và không thực hiện các hành vi bắt nạt hay cưỡng ép". Ông nói rằng trong ba tháng qua Hoa Kỳ đã có một số bước đi quan trọng để thể hiện rõ hơn nữa cam kết của mình đối với những nguyên tắc về luật pháp quốc tế, duy trì ổn định và tự do hàng hải đã có từ lâu đời, cũng như việc Ngoại trưởng Mike Pompeo khẳng định các yêu sách của Trung Cộng về tài nguyên ngoài khơi trên Biển Đông là "hoàn toàn bất hợp pháp".

Nguồn: <https://www.sbtn.tv/>

*** CSVN và Trung Cộng sắp thống nhất vùng đánh cá ở Vịnh Bắc Bộ:**

Nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam và Trung Cộng sắp tổ chức họp trực tuyến liên quan đến Hiệp định Hợp tác Nghề cá ở khu vực Vịnh Bắc Bộ giai đoạn mới, nhằm thống nhất vùng đánh cá chung. Truyền thông nhà nước cộng sản trích lời ông Nguyễn Quang Hùng, Phó tổng cục trưởng thủy sản (Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn) cho biết hiệp định sắp tới này sẽ giúp ngư dân Việt Nam được khai thác an toàn và hiệu quả. Tổng cục Thủy sản Việt Nam cho hay trong khi chờ hiệp định đàm phán, ngư dân Việt Nam được khuyến cáo không vượt sang phía Đông đường phân định Vịnh Bắc Bộ. Hiệp định trên được ký kết năm 2004, kéo dài 15 năm và kết thúc vào giữa năm nay. Vịnh Bắc Bộ không phải là khu vực giàu thủy sản, nhưng lượng tàu đánh cá của hai nước, đặc biệt là ngư dân Hoa Lục sử dụng tàu to đánh bắt nhiều nên lấn át việc khai thác của ngư dân Việt Nam. Hồi giữa tháng 8, truyền thông Trung Cộng loan tin cho hay hàng nghìn tàu cá Hoa Lục ở đảo Hải Nam đã tràn xuống Biển Đông để đánh cá. Ngư dân Việt Nam ngày càng gặp khó khăn trong hoạt động đánh cá ở Biển Đông. Họ bị đánh đập và cướp bóc bởi Trung Cộng ở khu vực gần Hoàng Sa, và bị ngư dân Hoa Lục lấn lướt ở các ngư trường truyền thống khác. Nhiều ngư dân Việt đã đi vào vùng biển của Thái Lan, Mã Lai,



**CHUÔNG NGUYỆN
HỒN TÔI**

*Chuông đã nguyện, rung mây chiều đỏ thắm
Cho hồn ai bay về chốn xa vời
Chẳng lẽ nào giống như đất và nước
Chống lại nhau là Tổ Quốc tôi?*

*Tôi giấu lệ cố tìm ra kẻ ác
Giết công an và giết cả cụ Kinh
Họ không giết nhau mà là bị giết
Chết đau lòng tức tưởi trước bình minh.*

*Kẻ thù ác nằm trong tay quyền lực
Cả pháp đình và hệ thống truyền thông
Hàng ngàn vụ chúng cậy quyền cướp đất
Coi xứ này luật pháp có như không.*

*Ai cắt đất sân bay Tân Sơn Nhất
Ai lừa dân chiếm đoạt đất Thủ Thiêm
Ai ngoạm những đất vàng khắp nước
Đương nhiên rằng không phải là dân!*

*Dân chống đối thành ra phạm pháp
Phải xử tù, xử bắn, phải răn đe
Khi chính quyền coi dân là đối lập
Thì còn đâu chuyện „người ở đừng về“!*

*Chuông đã nguyện, chiều nay chuông
đã nguyện
Cho hồn ai bay về chốn xa mờ
Nguyện cả cho tôi và cho các bạn
Không thể làm gì ngoài khóc một bài thơ!*

Ngày 16.9.2020

• Phan Chi

Phi Luật Tân và Brunei, và bị nhà chức trách sở tại bắt giữ và trừng phạt.

Nguồn: <https://www.sbtn.tv/>

*** 20 thành viên tổ chức Triều Đại Việt sắp bị đưa ra tòa:**

Ngày 7/9, Tòa án tại Tp HCM cho biết 20 thành viên trong Tổ chức Triều Đại Việt sắp bị mang ra tòa án để xử với 2 tội danh: Khủng bố

nhằm chống nhà cầm quyền, và tội chế tạo, tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ. Cáo trạng của Viện kiểm sát cs tuyên bố rằng, ông Ngô Văn Hoàng Hùng ở ngoại quốc là người thành lập tổ chức Triều Đại Việt. Ông Nguyễn Khanh, 56 tuổi đã tham gia vào tổ chức Triều Đại Việt, và nhận nhiệm vụ tuyển người, mua vật liệu nổ, chế tạo trái nổ để phá hoại trụ sở công an, cơ quan hành chính Cộng sản. Ông Khanh đã mua 12kg thuốc nổ, 45 kíp nổ, rồi chuyển cho đồng đội của mình chế tạo ra 10 quả nổ. Nhóm Triều Đại Việt gồm 20 người ở Việt Nam đã chọn trụ sở công an phường 12, quận Tân Bình làm mục tiêu. Vào 2 giờ chiều 20/6/2018, một số thành viên của Triều Đại Việt đã đến công an phường 12 xin phiếu xác nhận hạnh kiểm cá nhân. Khi vào bên trong trụ sở, một thành viên của nhóm đã đặt một trái lựu đạn tự chế đựng trong ba lô chỗ ghế ngồi chờ, và một trái lựu đạn khác được đựng trong hộp quà đặt ở khu vực để xe. Sau đó, thành viên này đã đi ra ngoài để những người khác kích nổ từ xa. Thực hiện xong kế hoạch, cả nhóm đã bỏ trốn về tỉnh Đồng Nai, nhưng bị bắt sau đó.

Nguồn: <https://laodong.vn/>

* Các ngoại trưởng châu Á – Thái Bình Dương lo lắng về an ninh khu vực:

Đầu tháng 9/2020, tại cuộc họp trực tuyến do csVN chủ trì, các ngoại trưởng châu Á – Thái Bình Dương bày tỏ lo lắng về môi trường an ninh gần đây trong khu vực, đề cập đến tranh chấp Biển Đông, vấn đề Hồng Kông và vấn đề nguyên tử Bắc Hàn. Diễn đàn khu vực ASEAN gồm 27 thành viên, bao gồm 10 quốc gia trong Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á, Trung Cộng, Nhật Bản, Hoa Kỳ, Nga, Bắc và Nam Hàn, Ấn Độ, Pakistan, Úc, Tân Tây Lan, Canada, Liên minh Châu Âu, Papua New Guinea, Bangladesh, Đông Timor, Mông Cổ và Sri Lanka. Diễn đàn này là một trong số rất ít sự kiện đa phương có sự tham dự của Ngoại trưởng Bắc Hàn hầu như hàng năm. Tuy nhiên, trong cuộc họp khu vực năm nay, Ngoại trưởng Hoa Kỳ Mike Pompeo, Ngoại trưởng Trung Cộng Vương Nghị và Ngoại trưởng Bắc Hàn Ri Son Gwon đều vắng mặt. Với căng thẳng Mỹ-Trung leo thang ảnh hưởng đến an ninh và cấu trúc kinh tế trong khu vực, tại cuộc họp trên, nhiều Ngoại trưởng đã nêu các vấn đề như các hoạt động quân sự của Trung Cộng ở các vùng biển gần đó và nhân quyền. Ngay từ đầu diễn đàn, ông Phạm Bình Minh, Phó Thủ tướng kiêm Ngoại trưởng cộng sản Việt Nam, nói rằng điều quan trọng là phải giảm thiểu



*Phan Rí quê tôi cạnh Thái Bình
Hàng dương xoắn tóc đứng xinh xinh
Bãi cát trải dài như dáng nữ
Gò trông tựa ngực tuổi nguyên trinh*

*Con đường xưa cũ ngang Sông Thanh
Có ngôi trường học cạnh sông xanh
Có con đò nhỏ qua Phú Hải
Trên giòng sông Lũy cách đôi bên*

*Phan Rí nơi đây đã một thời
Bao thuyền tách bến vượt biển khơi
Chuyên chở đoàn người đang hồi hả
Bỏ lại quê hương lúc tối trời*

*Tôi yêu Phan Rí bởi vì nơi
Sinh ra được sống một phần đời
Trong tôi chất chứa nhiều kỷ niệm
Của tuổi thanh xuân lúc thiếu thời*

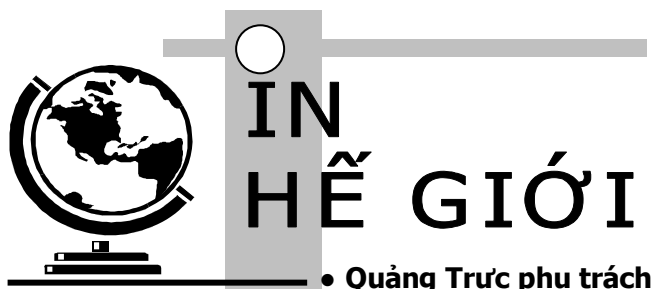
*Ai đó có về thăm xứ Phan?
Có qua Hòa Phú chiếc đò ngang
Hải Tân, Giang Hải, Sông Thanh Ấp
Thương nhớ cho tôi gửi mấy hàng.*

• **Trần Thế Thi**

rủi ro an ninh bằng cách tạo dựng sự tin cậy lẫn nhau trong bối cảnh tình hình khu vực ngày càng phức tạp. Ngoại trưởng Mã Lai Hishammuddin Tun Hussein cho biết tại cuộc họp rằng Biển Đông phải là một vùng biển của hòa bình, và không bao giờ trở thành đấu trường để tranh chấp. Ngoài ra, tại cuộc họp, Ngoại trưởng Nhật Bản Toshimitsu Motegi đã bày tỏ những lo lắng nghiêm trọng về tình hình tại Hồng Kông.

Nguồn: <https://www.sbtn.tv/>

• **Quảng Trực**
(Tháng 8 & 9.2020)



• Quảng Trục phụ trách

• **Ông Yoshihide Suga chính thức được bầu chọn là Thủ Tướng Nhật Bản:**

Hôm 16/9, ông Yoshihide Suga được Hạ viện của Nghị viện Nhật Bản bầu làm tân Thủ Tướng. Ông Suga, 71 tuổi, cánh tay phải lâu năm của Thủ Tướng tiền nhiệm Abe, cam kết theo đuổi nhiều chương trình của ông Abe, bao gồm cả chiến lược kinh tế "Abenomics", và tiến hành các cải cách cơ cấu, bao gồm bãi bỏ quy định và đơn giản hóa bộ máy hành chính. Ông chuẩn bị một "Nội các tiếp nối" dự kiến sẽ giữ lại khoảng một nửa các viên chức của ông Abe Shinzo Abe. Được biết, cựu TT Abe, là Thủ Tướng tại vị lâu nhất của Nhật Bản, đầu tháng 9/2020 đã từ chức vì sức khỏe yếu sau gần 8 năm tại chức. Ông Suga làm việc dưới quyền của ông Abe trong vị trí quan trọng là Chánh văn phòng Nội các. Ông Suga phải đối mặt với một loạt các thách thức, bao gồm cả việc giải quyết đại dịch Covid-19 trong khi vực dậy nền kinh tế bị suy tàn và đối phó với một xã hội già hóa nhanh chóng. Không có nhiều kinh nghiệm ngoại giao trực tiếp, ông Suga cũng phải đương đầu với mâu thuẫn Hoa Kỳ – Trung Cộng đang ngày càng căng thẳng.

• **Mỹ-Nhật ra tuyên bố chung về hợp tác năng lượng với các nước vùng sông Mekong:**

Hoa Kỳ và Nhật Bản vừa phổ biến một tuyên bố chung về Đối tác Năng lượng Mekong (JUMPP), nhân kỷ niệm một năm sự hợp tác này được thiết lập. Ngày 8/9, Bộ Ngoại giao Mỹ cho biết Hoa Kỳ và Nhật Bản xác định mục tiêu chung về tăng trưởng kinh tế bền vững và thịnh vượng, thông qua thúc đẩy thương mại năng lượng công bằng, hỗ trợ và tiếp cận năng lượng giá cả phải chăng, đáng tin cậy và an toàn. Đồng thời, Hoa Kỳ và Nhật Bản cam kết thúc đẩy các mối quan hệ đối tác trong lĩnh vực phát triển năng lượng bền vững nhiều hơn và phát triển cơ sở hạ tầng năng lượng có chất lượng đáp ứng nhu cầu của người dân trong tiểu vùng sông Mekong, phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế về đầu tư cơ sở hạ tầng chất lượng như

được đề cập trong "Nguyên tắc G20 đối với Đầu tư Cơ sở hạ tầng Chất lượng"; bao gồm tính công khai, minh bạch, hiệu quả kinh tế và ổn định nợ. Bên cạnh đó, Hoa Kỳ và Nhật Bản khẳng định vai trò quan trọng của Đối tác Năng lượng Nhật Bản-Hoa Kỳ-Mekong (JUMPP) trong việc hướng tới thỏa thuận cho Chương trình Nghị sự năm 2030 về các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs). Trong đó, đặc biệt là Mục tiêu 7 quy định "Đảm bảo tiếp cận năng lượng giá cả phải chăng, đáng tin cậy, bền vững và hiện đại;" cũng như ghi nhận những đóng góp ban đầu và quan trọng của JUMPP trong năm khai mạc, bao gồm các dự án được lên kế hoạch trong năm 2019 và năm 2020. Trong số các dự án được liệt kê, Hoa Kỳ và Nhật Bản hỗ trợ về hợp tác năng lượng với các quốc gia vùng hạ lưu sông Mekong bao gồm Thái Lan, Lào, Miến Điện và Việt Nam. Theo đó, Hoa Kỳ và Nhật Bản tư vấn cho cơ quan quản lý của Việt Nam về tiến độ phát triển thị trường cạnh tranh trong bán sỉ và bán lẻ năng lượng đang diễn ra, cũng như phát triển thị trường dịch vụ phụ trợ để cung cấp thêm giá trị kinh tế, ổn định hệ thống và khả năng cạnh tranh cho thị trường điện Việt Nam. Hòa Kỳ và Nhật Bản cũng hỗ trợ cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và Trung tâm Điều hành Hệ thống Điện Quốc gia Việt Nam tích hợp được hơn 4.500 MW điện mặt trời thế hệ mới, đồng thời nâng cao năng lực kỹ thuật để thích hợp tốt hơn mức độ thâm nhập cao của điện gió và điện mặt trời trong thời gian tới, bao gồm hỗ trợ tư vấn về việc thành lập Trung tâm Kiểm soát Năng lượng Tái tạo. Ngoài ra, Chính phủ Nhật Bản còn hỗ trợ về các khoản vay đầu tư ở nước ngoài trong dự án xây dựng nhà máy điện mặt trời ở tỉnh Tây Ninh của Việt Nam. Hoa Kỳ và Nhật Bản, trong thông cáo báo chí, phổ biến hôm 8/9, công nhận Đối tác Năng lượng Nhật Bản-Hoa Kỳ-Mekong (JUMPP) là một phần của quan hệ đối tác hợp tác kinh tế và năng lượng lâu dài với các quốc gia ở vùng sông Mekong, đồng thời hoan nghênh các mối quan hệ đối tác mở rộng mà Hoa Kỳ và Nhật Bản đã thiết lập với các nước đối tác Mekong để xây dựng cơ sở hạ tầng và thị trường điện mạnh hơn, cạnh tranh hơn và kết nối với nhau hơn.

• **Úc gửi công hàm lên LHQ phản đối yêu sách của Trung Cộng ở Biển Đông:**

Hôm 23/7, Úc đã gửi công hàm lên Liên Hợp Quốc (UN) phản đối yêu sách chủ quyền đối với "vùng nước lịch sử" của Trung Cộng ở Biển Đông. Như vậy từ sau công văn của Mã Lai gửi

lên LHQ đăng ký thêm lục địa mở rộng của nước này ở vùng bắc Biển Đông hồi tháng 12/2019, đến nay đã có 5 nước chính thức lên tiếng phản đối các yêu sách chủ quyền quá đáng của Trung Cộng ở Biển Đông. Đó là các nước Việt Nam, Phi Luật Tân, Nam Dương, Mỹ và Úc. Trung Cộng hiện đòi chủ quyền đến gần 90% diện tích Biển Đông trong vùng đường đứt khúc 9 đoạn mà nước này tự vẽ ra trên biển, lấn vào các vùng đặc quyền kinh tế của những nước láng giềng. Tòa Trọng tài Quốc tế trong một phán quyết vào năm 2016 đã bác bỏ tính hợp lý của đường này, nhưng Bắc Kinh không chấp nhận phán quyết của tòa. Công văn của Úc có đoạn viết: "*Chính phủ Úc bác bỏ bất cứ yêu sách nào của Trung Cộng không tuân theo Công ước của Liên Hợp Quốc về Luật biển năm 1982 (UNCLOS), đặc biệt là các yêu sách trên biển không tuân theo các quy định về đường cơ sở, vùng biển và phân loại các thực thể*". Theo công văn này, Úc đã bác bỏ đường cơ sở thẳng mà Trung Cộng áp dụng đối với Tứ Sa là các quần đảo trên Biển Đông bao gồm Trường Sa, Hoàng Sa, Đông Sa và Trung Sa (bãi Macclesfield). Và như vậy Úc bác bỏ các yêu sách quyền lợi của Trung Cộng liên quan đến vùng nội thủy, lãnh hải, đặc quyền kinh tế cũng như thêm lục địa mà Trung Cộng áp dụng dựa trên các đường cơ sở thẳng này. Trung Cộng trong các tháng qua đã gia tăng các hoạt động nhằm khẳng định các yêu sách về chủ quyền trên Biển Đông của mình bao gồm việc tiến hành tập trận, điều các tàu hải cảnh và khảo sát vào vùng biển của Việt Nam, Mã Lai, Phi Luật Tân bất chấp những phản đối của các nước. Nhắc lại, hôm 13/7/2020 Ngoại trưởng Hoa Kỳ Mike Pompeo lần đầu tiên chính thức lên tiếng phản bác các yêu sách chủ quyền của Trung Cộng ở Biển Đông, nhắc lại phán quyết của Tòa Trọng tài Quốc tế hồi năm 2016. Ngoại trưởng Hoa Kỳ Michael Pompeo cho rằng thế giới sẽ không cho phép Bắc Kinh xem Biển Đông như là vương quốc biển của họ. Hoa Kỳ đứng về phía các quốc gia đồng minh Đông Nam Á và đối tác trong nhiệm vụ bảo vệ quyền chủ quyền đối với nguồn tài nguyên xa bờ, phù hợp với quyền và nghĩa vụ của họ theo luật pháp quốc tế.

• Phi gửi công hàm phản đối hành xử của Trung Cộng ở Biển Đông:

Phi Luật Tân hôm 20/8 đã gửi công hàm phản đối việc Trung Cộng tịch thu ngư cụ của ngư dân nước này tại Biển Đông. Sự việc xảy ra cách đây ba tháng vào tháng 5 tại khu vực bãi cạn Scarborough. Khi ngư dân Phi Luật Tân đánh

cá tại khu vực này đã bị phía Trung Cộng tịch thu thiết bị đánh, bắt cá. Bên cạnh đó, Manila cũng mạnh mẽ phản đối việc Bắc Kinh tiếp tục đưa ra các thách thức qua vô tuyến đối với máy bay của Phi Luật Tân tuần tra ở Biển Đông. Hồi tháng 4 năm nay, Phi Luật Tân cũng đã gửi hai công hàm phản đối Trung Cộng về việc phía lực lượng Bắc Kinh chia súng đe dọa tàu hải quân Phi Luật Tân. Trung Cộng chiếm bãi cạn Scarborough sau một cuộc tranh chấp căng thẳng trên biển vào năm 2012. Năm sau, Phi Luật Tân đưa tranh chấp ra tòa trọng tài quốc tế. Theo phán quyết Tòa trọng tài năm 2016, vùng biển quanh bãi cạn Scarborough được coi là vùng đánh bắt chung của các nước, và yêu sách của Trung Cộng đối với bãi cạn này là bất hợp pháp và không có cơ sở. Về phía Trung Cộng, Bắc Kinh chưa bao giờ công nhận phán quyết này và gọi phán quyết này là bất hợp pháp và không có hiệu lực. Vào ngày 13/7/2020, Đại sứ quán Trung Cộng một lần nữa nhắc lại, tuyên bố chủ quyền lãnh thổ cùng các quyền về hàng hải và lợi ích khác trên Biển Đông sẽ không bị ảnh hưởng bởi phán quyết. Trung Cộng kiên quyết phản đối và nói sẽ không bao giờ chấp nhận các yêu sách hoặc hành động dựa trên phán quyết của Tòa Trọng tài Thường trực. Cùng ngày, phán quyết của Tòa Trọng tài Quốc tế được Ngoại trưởng Hoa Kỳ nhắc lại trong tuyên bố lập trường về Biển Đông ngày 13/7 vừa qua, theo đó Hoa Thịnh Đốn cho rằng phán quyết của Tòa Trọng tài Thường trực là chung cuộc và có tính ràng buộc.

• Đại diện Trung Cộng trúng cử thẩm phán Tòa Quốc tế về Luật biển:

Đại diện Trung Cộng vừa trúng cử thẩm phán Tòa án Quốc tế về Luật biển (ITLOS) nhiệm kỳ 2020 - 2029 trong cuộc bỏ phiếu kín hôm 24/8 vừa qua. Đại diện Trung Cộng vừa được bầu là Đại sứ của Trung Cộng tại Hungary, ông Đoàn Khiết Long. Ông Long nhận được 149 phiếu. Năm người khác được bầu vào vị trí Thẩm phán là đại diện từ các nước Malta, Ý, Chile, Cameroon và Ukraine. ITLOS là tòa được thành lập theo Công ước về Luật biển của Liên Hiệp Quốc (UNCLOS) với sự tham gia của 168 quốc gia. Đây không phải là lần đầu tiên một người Trung Cộng được bầu vào vị trí Thẩm phán tòa ITLOS. Kể từ lần bỏ phiếu đầu tiên vào năm 1996, Trung Cộng đã có 3 đại diện được bầu vào vị trí Thẩm phán của tòa, theo thông tin từ trang ITLOS. Tuy nhiên, trước khi ITLOS bỏ phiếu bầu Thẩm phán lần này, Hoa Kỳ đã lên tiếng phản đối đại diện

Trung Cộng vì cho rằng Trung Cộng là nước không tuân thủ UNCLOS. Trợ lý Ngoại trưởng Mỹ phụ trách vấn đề Đông Á và Thái Bình Dương David Stilwell hồi tháng 6 vừa qua đã ví việc bầu một quan chức của Trung Cộng vào vị trí thẩm phán tòa ITLOS không khác nào "thuê một kẻ đốt nhà giúp điều hành công việc của cơ quan phòng cháy chữa cháy". Hoa Kỳ thúc giục các nước tham gia tòa nên cân nhắc thận trọng việc bầu đại diện Trung Cộng vào vị trí thẩm phán. Trung Cộng sau đó đã lên tiếng phản đối Hoa Kỳ. Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Cộng Hoa Xuân Oánh lên tiếng nói rằng Hoa Kỳ không thông qua UNCLOS nhưng cứ luôn lên tiếng cho rằng mình là người bảo vệ công ước này. Trung Cộng hiện là nước đòi chủ quyền phần lớn diện tích Biển Đông thông qua đường đứt khúc 9 đoạn mà nước này tự vẽ ra trên biển. Tòa Trọng tài Quốc tế vào năm 2016 đã ra phán quyết bác bỏ tính hợp lý của đường này nhưng Trung Cộng không chấp nhận phán quyết của tòa.

• **Nhật Bản và Mỹ cam kết đối phó với Trung Cộng ở Biển Đông:**

Bộ trưởng Quốc phòng Nhật Bản và Mỹ hôm 29/8 cam kết sẽ đối phó với các hành động lấn lướt của Trung Cộng tại biển Đông và Hoa Đông. Cam kết này được đưa ra trong cuộc gặp giữa BT Quốc phòng Mỹ Mark Esper và người đồng nhiệm Nhật Bản Taro Kono tại căn cứ không quân Andersen ở Guam. Phát biểu tại họp báo trực tuyến sau cuộc gặp, BT Quốc phòng Nhật Bản Kono nói: "Đối với Biển Đông và Hoa Đông, chúng tôi khẳng định rằng Nhật Bản và Hoa Kỳ mạnh mẽ phản đối các nước đang đơn phương thay đổi thực trạng bằng vũ lực". Hiện Bắc Kinh đang có những tranh chấp với một số nước ở khu vực Đông Nam Á bao gồm Việt Nam đối với vùng Biển Đông, và có tranh chấp với Nhật Bản ở Biển Hoa Đông. Giới chức Hoa Kỳ đã nhiều lần tố cáo Trung Cộng có những hành động gây mất ổn định ở khu vực Biển Đông nhằm khẳng định chủ quyền của Bắc Kinh ở vùng nước tranh chấp, trong thời gian dịch bệnh COVID-19 bùng phát. Trung Cộng trong các tuần qua đã liên tục thực hiện các cuộc tập trận ở nhiều vùng biển bao gồm Biển Đông và Hoa Đông. BT Quốc phòng Nhật Bản Kono khẳng định điều 5 trong hiệp ước an ninh giữa Mỹ và Nhật được áp dụng đối với quần đảo Senkaku ở Biển Hoa Đông do Nhật kiểm soát nhưng Trung Cộng cũng đòi chủ quyền và gọi là đảo Điếu Ngư. Điều 5 cho phép Mỹ can thiệp giúp Nhật Bản trong trường hợp bị tấn công. BT Quốc phòng Mỹ Mark Esper trước cuộc

gặp tại Guam cũng đã lên tiếng tố cáo Trung Cộng đang có những hành động làm mất ổn định khu vực.

• **Chiến hạm Mỹ và Ấn Độ vào Biển Đông:**

Khu trục hạm có tên lửa dẫn đường USS Halsey của Hoa Kỳ tiến vào Biển Đông sau khi đi qua eo biển Đài Loan. Reuters ngày 31/8 loan tin, dẫn nguồn từ Hải Quân Hoa Kỳ và Cơ Quan Phòng vệ Đài Loan như vừa nêu. Theo đó, khu trục hạm USS Halsey thuộc lớp Arleigh Burke đã đi qua eo biển Đài Loan vào ngày 30/8 và tiến về phía nam, tức vào Biển Đông. Đây là lần thứ 2 trong vòng 2 tuần lễ, tàu chiến của Hải quân Hoa Kỳ đi qua eo biển Đài Loan vào khu cảng thẳng Mỹ - Trung tiếp tục gia tăng. Phía Hải quân Hoa Kỳ thông báo tàu Mỹ đi qua eo biển Đài Loan như thế là 'theo thường lệ' và tuân thủ đúng luật pháp quốc tế. Reuters dẫn phát biểu của viên chức đại diện Hạm đội 7, bà Reann Mommsen, rằng tàu Hoa Kỳ đi qua eo biển Đài Loan thể hiện cam kết của Hoa Thịnh Đốn về một khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và mở. Hải quân Hoa Kỳ sẽ tiếp tục hoạt động ở bất cứ nơi nào mà luật pháp quốc tế cho phép. Vào ngày 18/8 vừa qua, khu trục hạm USS Mustin của Hoa Kỳ cũng đã đi qua eo biển Đài Loan và đến ngày 28/8 tiến hành hoạt động tự do hàng hải ở vùng biển gần quần đảo Hoàng Sa. Cũng tin liên quan, vào ngày 30/8, hãng tin ANI News của Ấn Độ loan tin, dẫn nguồn từ chính quyền New Dehli cho biết Hải Quân của nước này đã triển khai một trong những tàu chiến tiền tuyến đến Biển Đông. Đây là nơi mà Trung Cộng phản đối sự hiện diện của bất kỳ lực lượng nào. Động thái đưa tàu Hải quân đến Biển Đông được phía Ấn Độ cho biết diễn ra ngay sau cuộc đụng độ ở thung lũng Galwan hồi trung tuần tháng 6 giữa lực lượng Trung Cộng và Ấn Độ. Vụ này khiến 20 binh sĩ của phía Ấn Độ thiệt mạng. Tin cho biết Bắc Kinh đã phàn nàn với New Dehli về việc đưa tàu chiến đến Biển Đông tại cuộc đàm phán cấp ngoại giao giữa đôi bên. Tại Biển Đông, tàu chiến của Ấn Độ duy trì tiếp xúc với các chiến hạm Hoa Kỳ hiện diện tại đây qua hệ thống thông tin an toàn.

• **Máy bay do thám của Mỹ khiến Trung Cộng bắn tên lửa ra Biển Đông:**

Mỹ đã điều máy bay do thám U-2 hay còn được gọi là Dragon Lady đến giám sát cuộc tập trận của Trung Cộng ở khu vực quần đảo Hoàng Sa khiến Bắc Kinh phóng tên lửa ra Biển Đông hồi tuần qua. Theo hãng tin Bloomberg hôm

29/8, máy bay do thám U-2 đã bay từ căn cứ không quân Osan ở Nam Hàn ra giám sát hoạt động tập trận của Trung Cộng gần quần đảo Hoàng Sa. Trung Cộng sau đó đã phải bắn tên lửa tầm trung ra Biển Đông. Các quả tên lửa này đã rơi xuống biển mà không trúng mục tiêu nào. Máy bay do thám Mỹ đã không bay vào vùng trời của Trung Cộng. Trước đó, Bộ Quốc phòng Hoa Kỳ hôm 26/8 đã lên tiếng phản đối vụ phóng 4 tên lửa của Trung Cộng ở Biển Đông, gọi đây là hành động gây mất ổn định khu vực. South China Morning Post trích lời các giới chức Bộ Quốc phòng Mỹ cho biết vụ phóng tên lửa của Trung Cộng hôm 26/8 là một cảnh báo của Bắc Kinh nhắm vào các máy bay do thám của Mỹ đang bay gần khu vực tập trận của Trung Cộng.

• **Do Thái ký thỏa thuận bình thường hóa quan hệ ngoại giao với UAE và Bahrain:**

Hôm 15/9, TT Trump đã làm nhân chứng cho lễ ký thỏa thuận bình thường hóa quan hệ giữa Israel cùng Bahrain và Tiểu vương quốc Ả Rập UAE tại Tòa Bạch Ốc, sau khi làm trung gian giúp các quốc gia này thiết lập quan hệ ngoại giao. Trong bài diễn văn tại vườn phía nam Tòa Bạch Ốc, TT Trump gọi các thỏa thuận là bình minh cho một thời kỳ mới tại Trung Đông sau nhiều thập kỷ chia rẽ. Tổng Thống Trump thêm rằng đây là một bước tiến lớn tới tương lai, trong đó, người dân thuộc mọi tôn giáo và xuất xứ đều có thể chung sống trong hòa bình và thịnh vượng. Hiệp ước giữa Israel cùng UAE và Bahrain sẽ bao gồm trao đổi đại sứ, lập cơ quan đại diện ngoại giao, và hợp tác trong nhiều lĩnh vực như thương mại, an ninh, và du lịch. Các thỏa thuận, được đặt tên là Hiệp ước Abraham, cũng sẽ cho phép người Hồi giáo được đến thăm các địa điểm thiêng liêng với tôn giáo của họ tại Do Thái (Israel). TT Trump bình luận thỏa thuận này sẽ giúp tạo thành nền tảng cho hòa bình trên khắp khu vực. Thủ Tướng Israel Benjamin Netanyahu đã ký hiệp ước với các ngoại trưởng Bahrain và UAE, và TT Trump ký vào văn bản này với tư cách nhân chứng. Giới chỉ trích cho rằng các thỏa thuận mới đã phớt lờ cộng đồng Palestine và mối xung đột Israel-Palestine. Tuy nhiên, nhiều người khác hy vọng hiệp ước sẽ cải thiện quan hệ giữa thế giới Ả Rập và Israel, từ đó tạo tiền triển cho hòa bình Trung Đông. T.T Trump đã nói với chương trình Fox & Friends rằng nhiều quốc gia Ả Rập khác cũng đang muốn giao hảo với Israel, và ông tin rằng sau cùng cộng đồng Palestine cũng sẽ đồng ý thỏa thuận.

• **Quảng Trực**
(Tháng 8 & 9.2020)

CẢM TẠ



Gia đình chúng con / chúng tôi xin cảm tạ:

- Hòa Thượng Phương Trượng chùa Viên Giác (Hannover)
- Thượng Tọa Thích Hạnh Vân, Trụ trì Tu Viện Viên Đức (Ravensburg)
- Ni Sư Thích Nữ Tuệ Đàm Châu, Trụ Trì Chùa Bảo Đức (Oberhausen)
- Familie Becher cùng toàn thể nhân viên Ingenieurbüro für Bauwesen Prof. Dr.-Ing. Heinrich Becher & Partner (Stuttgart)
- Thân nhân cùng bằng hữu đã giúp đỡ hướng dẫn, cầu siêu, chủ lễ nghi thức tang lễ cũng như đưa tiễn Chồng, Cha, Con rể, Anh rể, Dượng rể của chúng con /chúng tôi:

Ông TRẦN HỮU PHÚC
Pháp danh Thanh Trần
Sanh ngày 16 tháng 6 năm Nhâm Thìn
Mất ngày 16 tháng 6 năm Canh Tý
Thọ 69 tuổi

đến nơi an nghỉ cuối cùng tại nghĩa trang Heschl (Stuttgart). Vì lý do trong thời gian đại dịch Corona số người tham dự tang lễ bị hạn chế, nên chúng con /chúng tôi chỉ thông báo cho các thành viên trong gia đình.

Tang gia đồng kính tạ

- Hiền thê: Trần Thị Kim Huệ
- Trưởng nữ: Trần Kim Phượng
- Thứ nữ: Trần Hoàng Phượng
- Nhạc phụ, nhạc mẫu cùng các em và các cháu.



GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM THỐNG NHẤT ÂU CHÂU
LA CONGRÉGATION BOUDDHIQUE VIETNAMIENNE UNIFIÉE EN EUROPE
THE UNIFIED VIETNAMESE BUDDHIST CONGREGATION IN EUROPE
Association Bouddhique

Khánh Anh

Evry-Courcouronnes, le 8 aout 2020

Điện Thư Phân Ưu Thương Tọa Thích Tâm Minh

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

Kính gửi Thượng Tọa Thích Tâm Minh - Tổng Vụ Trưởng Tổng Vụ Hoàng Pháp HPGVNTN Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi và Tân Tây Lan - Trụ Trì chùa Trúc Lâm Banktown - Tiểu bang NSW - Úc Đại Lợi - Cùng Tang Gia Hiếu Quyển

Hội Đồng Điều Hành Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu vừa nhận được ai tin, Thân Mẫu của Thượng Tọa là Cụ Bà Phật Tử Hồ Thị Nuôi (tức Lạc), Pháp danh : Tâm Dưỡng, sanh năm 1927 (Đinh Mão) tại Phú Thứ, Cổ Đô Huế, đã vãng sanh ngày 6/8/2020 (17/6 Canh Tý) tại Thủy Xuân, Thành phố Huế. Thương thọ 94 tuổi.

Hội Đồng Điều Hành cùng toàn thể Tăng Ni Phật Tử GHPGVNTN Âu Châu thành kính phân ưu cùng Thượng Tọa và toàn thể hiếu quyến về sự từ bỏ trần gian của Cụ Bà, là sự mất mát lớn lao của Thượng Tọa và nhị vị Thượng Tọa và Ni Sư tại quê nhà cũng như toàn thể gia môn hiếu quyến.

Cụ Bà Tâm Dưỡng là một đệ tử Phật tín tâm thuần thành, đã hy hiến cho đời những người con trở thành Trưởng Tử Như Lai hoằng dương Phật Pháp tại Hải Ngoại cũng như Quốc Nội. Với công đức cao vời trong đời vừa qua, tin chắc rằng Cụ Bà Phật Tử Tâm Dưỡng đã tọa Liên Đài nơi miền An Dưỡng Cực Lạc.

Hội Đồng Điều Hành cùng toàn thể Tăng Ni Phật Tử GHPGVNTN Âu Châu đồng nhất tâm cầu nguyện Cụ Bà Phật Tử Tâm Dưỡng sớm được Hoa Khai Kiến Phật, Ngộ Vô Sanh.

Kính chúc Thượng Tọa và chư Thượng Tọa Ni Sư tại quê nhà cùng toàn thể gia quyến thương an lạc đồng nhất tâm tiễn đưa Cụ Bà về xứ Phật A Di Đà.

Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

Thay mặt
HĐĐH GHPGVNTN ÂU CHÂU

Hòa Thượng Thích Tánh Thiệt

Đệ Nhất Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành



Hòa Thượng Thích Như Điển

Đệ Nhị Chủ Tịch Hội Đồng Điều Hành

8 Rue François Mauriac. Parc aux Lièvres. 91000 Evry. France. Tél : 07.70.07.33.99 – 01.64.93.55.56. E-mail : thichquangdao@khanhanh.fr

CÁO PHÓ VÀ CẢM TẠ

Gia đình chúng con / chúng tôi xin kính gửi đến chư Tôn Đức Tăng Ni xa gần và quý thân bằng quyến thuộc về sự ra đi vĩnh viễn thân mẫu của chúng con / chúng tôi là:



Tỳ Kheo Ni **THÍCH NỮ HẠNH NGỌC**

Pháp danh Diệu Bích

Thế danh Huỳnh Tương Hoan

sinh ngày 29.9.1930 tại Gia Định
vãng sanh ngày 26.8.2020 tại Berlin

Thượng thượng thọ 91 tuổi

Lễ hỏa táng ngày 15.9.2020 tại Berlin

Chúng con / chúng tôi chân thành niệm ân chư Tôn Đức Tăng Ni chùa Viên Giác, Hòa Thượng Phương Trượng Thích Như Điển, Đại Đức Trụ Trì Thích Hạnh Bốn, Đại Đức Thích Hạnh Tuệ, Đại Đức Thích Pháp Chương.

Sư Bà Thích Nữ Diệu Phước và chư Ni chùa Linh Thúu Berlin, Ni Sư Thích Nữ Tuệ Thanh, Ni Sư Thích Nữ Tuệ Châu, Ni Sư Thích Nữ Tuệ Trí, Ni Sư Thích Nữ Tuệ Đăng. Sư Bà Thích Nữ Như Tuấn chùa Phổ Hiền Pháp Quốc, Ni Sư Thích Nữ Như Quang cùng thân bằng quyến thuộc xa gần đã từ bi hộ niệm, tụng kinh cũng như tham dự lễ hỏa thiêu Sư Cô Thích Nữ Hạnh Ngọc vào ngày 15 tháng 9 năm 2020 vừa qua tại Berlin. Gia đình chúng con không biết nói gì hơn là dâng lời cung kính niệm ân chư Tôn Đức Tăng Ni và chúng tôi cũng xin chân thành cảm ơn tất cả quý vị đã đến cùng, hay chia sẻ sự mất mát người thân qua điện thoại, điện thư v.v... với chúng con / chúng tôi.

Trong lúc lo cho Phật sự và hiếu sự vừa qua cho thân mẫu của chúng con / chúng tôi chắc chắn không thể không có phần thiếu sót. Kính mong chư Tôn Đức và quý vị niệm tình hỷ xả cho.

Đại diện cho Đại Gia Đình họ Lư

Trưởng Nam: Lư Ngọc Tường và Gia đình

Trưởng Nữ: Lư Bội Trân và Gia Đình

Thứ Nam: Lư Đông và Gia Đình

Cung kính đánh lễ và thâm tạ.

TIỄN BIỆT NGƯỜI ĐI



Chúng tôi vừa hay tin
bào Tỳ của Thượng Tọa Thích Hạnh Bảo,
là Đạo Hữu:

Nguyễn Thị Huyền Cam
(Lan Huyền Tôn Nữ Thị Cam)
Pháp Danh Đông Diệu Nhân

Sinh năm 1944

Vãng sanh ngày 10 tháng 9 năm 2020

tại Sài Gòn

Hưởng thọ 77 tuổi.

Sự ra đi nào cũng là một nỗi trống vắng cho người còn ở lại, nhất là những người thân đã ra đi vĩnh viễn, không bao giờ còn trở lại với hình hài cũ như xưa nữa. Lần này Thầy Hạnh Bảo, Trụ Trì chùa Liên Tâm tại Turku, Phần Lan đã mất đi Bà Chị Cả trong Gia Đình. Đó là một nỗi niềm biệt ly thêm nữa. Do vậy đại diện cho Tổ Đình Viên Giác tại Hannover, Đức Quốc, Thầy xin cầu nguyện cho người ra đi sớm gặp được chư Bồ Tát và Đức Phật A Di Đà tại cõi Tây Phương Cực Lạc.

- Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trượng
Tổ Đình Viên Giác Hannover Đức Quốc
- cùng Thầy Trụ Trì và tứ chúng Đệ Tử

đồng chấp tay cầu nguyện

CHÂN THÀNH NIỆM ÂN VÀ CẢM TẠ

Việt Nam ngày 20 tháng 8 năm 2020

Nam Mô A Di Đà Phật,

Toàn thể tang gia hiếu quyến chúng tôi/chúng con xin chân thành cảm tạ:

A) Tại Quê Hương:

- Hòa Thượng Thích Thiện Minh Tịnh Thất Lộc Uyển, Sài Gòn
- Thượng Tọa Thích Thiện Thuận, Viện Chủ Viện Chuyên Tu, Bà Rịa
- Đại Đức Thích Như Tịnh, Trụ Trì chùa Viên Giác Hội An, Quảng Nam
- Đại Đức Thích Tâm Nhơn Trụ Trì chùa Pháp Minh Sài Gòn
- Đại Đức Thích Chúc Hiếu, Tăng chúng chùa Hưng Long Sài Gòn
- Đại Đức Thích Hạnh Trí, Trụ Trì chùa Phúc Nghiêm Thái Bình
- Đại Đức Thích Thông Trí, Tăng Chúng chùa Phúc Nghiêm Thái Bình
- Đại Đức Thích Tâm Thức, chùa Hoằng Pháp, Hóc Môn

B) Tại Ngoại Quốc:

- Hòa Thượng Thích Trường Sanh, Viện chủ Chùa Giác Nhiên, New Zealand
- Thượng Tọa Thích Tâm Phương, Viện Chủ Tu Viện Quảng Đức, Melbourne, Úc Châu
- Thượng Tọa Thích Nguyên Tạng, Trụ Trì Tu Viện Quảng Đức, Melbourne, Úc Châu
- Thượng Tọa Thích Phổ Huân, Trụ Trì Thiền Lâm Pháp Bảo, Sydney, Úc Châu
- Thượng Tọa Thích Viên Tịnh, Trụ Trì chùa Bảo Minh, Melbourne, Úc Châu
- Thượng Tọa Thích Hoằng Khai, Tổng Thư Ký GHPGVN Thống Nhất Âu Châu
- Thượng Tọa Thích Như Tú, Trụ Trì chùa Viên Minh, Thụy Sĩ
- Thượng Tọa Thích Hạnh Bảo, Trụ Trì chùa Liên Tâm, Turku, Phần Lan
- Đại Đức Thích Hạnh Phẩm, Trụ Trì Tu Viện Từ Ân, Melbourne, Úc Châu
- Đại Đức Thích Thánh Trí, Trụ Trì Tu Viện Bồ Đề Seattle, Hoa Kỳ
- Đại Đức Thích Hạnh Bốn, Trụ Trì Tổ Đình Viên Giác Hannover và Tăng Ni chúng, Đức Quốc
- Đại Đức Thích Đăng Từ, Tăng chúng Tu Viện Quảng Đức Melbourne, Úc Châu
- Đại Đức Thích Trung Thành, Sinh viên Tăng Đại Học Phật Quang Đài Bắc, Đài Loan
- Ni Trưởng Thích Nữ Như Viên và Sư Cô TN Hạnh Trang chùa Viên Quang Tübingen
- Ni Trưởng Thích Nữ Diệu Phước, Trụ Trì chùa Linh Thấu Berin, Đức Quốc
- Ni Sư TN Tuệ Đàm Châu, Trụ Trì chùa Bảo Đức Oberhausen, Đức Quốc
- Ni Sư Thích Nữ Minh Huệ, Trụ Trì Tịnh Thất Thanh Lương Sacramento, Hoa Kỳ
- Sư Cô TN Tuệ Đàm Nghiêm, Trụ Trì chùa Bảo Quang, Hamburg Đức Quốc
- Sư Cô Giác Anh, Sư Cô Giác Duyên, Sư Cô Giác Trí, Sư Cô Giác Niệm, Sư Chú Thanh Ngộ, Sa Di Ni Diệu Lai, chùa Pháp Bảo và Thiền Lâm Pháp Bảo, Úc Châu
- Sư Chú Thông Tuệ, chùa Liên Tâm Turku, Phần Lan

Đã trực tiếp hoặc gián tiếp trợ tiền Hương Linh Bà:

Lê Thị Dấu

Pháp Danh Như Lý

Sinh năm Ất Hợi(1935)

Từ trần ngày 13 tháng 6 năm Canh Tý

Nhằm ngày 2 tháng 8 năm 2020

Thượng Thọ 86 tuổi

Là bào tỷ, vợ, nội, cố của chúng tôi/chúng con đã ra đi trong cơn dịch Corona 19 đang hoành hành tại Đà Nẵng Quảng Nam, Việt Nam. Tại Úc, chùa Pháp Bảo đã làm tuần sơ thất và tại Đức đã làm lễ phát tang vào ngày 2 tháng 8 năm 2020 vừa qua. Nhờ sự siêu độ này mà Hương Linh sẽ được siêu thoát về cảnh giới của Đức Phật A Di Đà.

Đặc biệt tại Tu Viện Quảng Đức, Melbourne – TT Thích Tâm Phương và TT Thích Nguyên Tạng đã tổ chức Lễ Cầu Siêu trên online cho Bà Như Lý rất trang trọng.

Ngoài ra tại ngoại quốc chúng tôi cũng đã nhận được những điện thư phân ưu, điện thoại cũng như các trang nhà quangduc.com (Úc Châu), viengiac.de (Đức Quốc) đã đăng tải tin này. Xin chân thành niệm ân tất cả Quý Vị.

Chúng tôi xin cảm ơn tất cả sui gia, thông gia của con cháu, dâu, rể hai bên nội ngoại và thân bằng quyến thuộc của tộc Văn Công cũng như các Tộc Họ khác tại Xuyên Mỹ, Duy Xuyên, Đà Nẵng, miền Nam Việt Nam cũng như chòm xóm quen thân với Gia Đình,

Tại ngoại quốc chúng tôi cũng nhận được phân ưu của Ông Quảng Tường Lưu Tường Quang, Ông Võ Đại Tôn, Quảng Anh Ngọc Hân, Diệu Vinh Vương T Lộc, Chúc Nguyên Nguyễn Thanh Hùng, Thanh Phi, Diệu Yên Phạm Hoài Hương, Nhật Phật Hoàng Khôi và Hoàng Dung, Nguyên Đề Võ Thị Kim Oanh, Quảng Thiện Duyên Hoàng Lan, Tâm Huệ Nguyễn Thị Bạch Tuyết, Diệu Hòa, Diệu Ánh, Gia Đình Phật Tử Pháp Bảo, Ông Nguyễn Lượng Nguyễn Văn Độ, Ban Trị Sự và Ban Hộ Trì Tam Bảo Tu Viện Quảng Đức, Nguyên Dũng Phạm Thanh Hùng, Gia Trưởng GDPT Quảng Đức, Quảng Tịnh Nguyễn Kim Phương, Ban Quảng Đức Đạo Ca (Úc Châu). Các chùa, Hội và các Chi Hội Phật Tử Việt Nam tại Đức, Chủ Bút Phù Vân và Ban Biên Tập báo Viên Giác, Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Đức Quốc, ĐH Thị Tâm Ngô Văn Phát, Gia Đình Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp, Gia Đình Nguyễn Đạo Thị Chấn, Huỳnh Trưởng Tâm Bạch Trần Huyền Đan, Nguyễn Định Nguyễn Đình Tâm, Tâm Bích, Thị Lộc Võ Văn Mai, Đạt Huệ, Diệu Danh, Thiện Giới Hoa Lan, Thông Giác, Nguyễn Hạnh Hoàng Thị Doãn, Diệu Hạnh Vũ Thị Đức, Lương Hiền Sanh, Như Thân Hà Phước Nhuận, Thiện Đạo Ông Minh Trung, Quảng Ngô Diệu Hiền, Đồng Nhã Đồng Độ, Helene Antonie Đỗ, Nhật Định Nguyễn Kim Sơn (Đức Quốc). Đức Trí Trần Hữu Lễ, Diệu Như Trần Thị Nhật Hưng, (Thụy Sĩ). Thiện Niệm, Thiện Vũ, Châu Ngọc, Nguyễn Hải, Thị Nghĩa Trần Trung Đạo (USA)... cùng Quý Đạo Hữu Phật Tử xa gần đã chia sẻ sự ra đi vĩnh viễn của người thân chúng tôi và chắc rằng không thể không có sự thiếu sót ở nhiều phương diện trong tang lễ vừa qua. Kính xin Quý Vị niệm tình hỷ thứ:

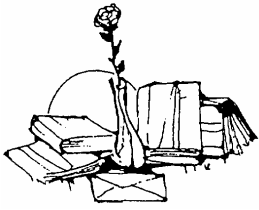
Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật

- Tỳ Kheo Thích Bảo Lạc, Phương Trưởng Tự Viện Pháp Bảo, Sydney, Úc Châu
- Tỳ Kheo Thích Như Điển, Phương Trưởng Tổ Đình Viên Giác Hannover, Đức Quốc
-

Đại Diện Gia Đình tại Việt Nam:

- Chồng: Văn Công Y, Pháp Danh Như Chí
- Dâu Trưởng: Hồ Thị Hợp, con, cháu nội ngoại
- Thứ Nam Văn Công Nam vợ Phạm Thị Côi, con, cháu nội ngoại
- Thứ Nam Văn Công Nờm vợ Phạm Thị Huệ, con, cháu nội ngoại
- Thứ Nam Văn Công Ly vợ Phạm Thị Nhiếp, cùng các con
- Thứ Nam Văn Công Nhựt vợ Trần Thị Lạc cùng các con
- Thứ Nam Văn Công Xiêm vợ Đồng Bi Lê Thị Mẫn cùng các con
- Thứ Nam Văn Công Nga vợ Huỳnh Thị Cúc cùng các con
- Thứ Nam Văn Công Xô vợ Nguyễn Thị Minh Trang cùng các con.
- Cháu nội đích tôn Văn Điền Phước Long và vợ, con
- Đại Diện Nội Tôn Thiện Đức Văn Nhật Tân (Đức Quốc) .

Đồng thành kính niệm ân và cảm tạ



HỘP THƯ VIÊN GIÁC

Trong thời gian qua VIÊN GIÁC đã nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp các nơi gửi đến.

• THƯ TÍN

- **Đức:** HT Thích Như Điển, Tùy Anh, Hoàng Quân, Đỗ Trường, Trần Phong Lưu, Lê Ngọc Châu, Nguyễn Quý Đại, Tích Cốc Ngô Văn Phát, Phù Vân, Trần Thế Thi, Nguyễn Hạnh HTD.

- **Hoa Kỳ:** Lê Dọn Bàn, Lâm Minh Anh, Thiện Quả Đào Văn Bình, Thái Tú Hạp, Phương Lan, Thu Hoài, Diễm Châu (Cát Đơn Sa), Tuệ Nga.

- **Canada:** Nguyễn Thượng Chánh.

- **Pháp:** Hoang Phong, Chúc Thanh.

- **Hòa Lan:** Nguyễn Trí - Hồ Thanh Trước.

- **Thụy Sĩ:** TT. Thích Như Tú, Trần Thị Nhật Hưng.

- **Úc Châu:** TT. Thích Phước Thiệt, TS. Lâm Như Tạng, Nguyệt Quỳnh, Quảng Trực Trần Việt Dung.

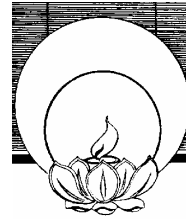
- **Ý:** Elena Pucillo, Trương Văn Dân, Huỳnh Ngọc Nga.

• THƯ & SÁCH BÁO

- **Đức:** Hörin số 20. D+C & E+Z 07-08/2020. Tuệ Sỹ - Viên Ngọc Quý của Nguyễn Hiền Đức sưu tập (Viên Giác Tùng Thư ấn hành tháng 8.2020). Có & Không của Hòa Thượng Thích Như Điển (Viên Giác Tùng Thư ấn hành tháng 8.2020).

- **Pháp:** Bản tin Khánh Anh số 125.

- **Thụy Sĩ:** Mục Vụ số 388.



PHƯƠNG DANH CÚNG DƯỜNG (Tính đến ngày 31.08.2020)

Trong thời gian gần đây, Chùa Viên Giác có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bồ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền giùm cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có sổ Konto mới và Tu Viện Viên Đức cũng đã có sổ Konto (xin xem phía sau). Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ ĐH (Đạo Hữu) ở bên trên.



• Tam Bảo

ĐH. Ân Hồng 50€. Bành Tâm Sơn 5€. Bùi Hải Bằng 15€. Bùi Thị Trang 30€. Cao Thị Cúc 50€. Carmen Hünd 20€. Châu Ngọc Diệp 10€. Chi Hội Phật Tử Bad Kreuznach 740€. Chu Mỹ Phương 100€ HHL Lã Thị Kim Oanh. Chử Ngọc Thúy Pd Diệu Liên 25€. Chu Quan An 50€. Chung Tô Hà & Nguyễn Hiền 50€. Đàm Thị Sơn Hà 30€. Đặng Ngọc Hải & Nguyễn Thị Hồng Châu 100€. Đặng Thang Doi & Trần Thị Yến 30€. Đặng Thị Kim Thu 20€. Đặng Thị Mỹ Hạnh 20€. Đặng Thị Tuyết 10€. Đặng Thị Vân Hà 30€. Đào Thị Phú 100€. Diệu Tịnh Hằng Tuấn 50€. Đinh Đa & Võ Thị Kim Chi 100€. Đinh Huy Minh 30€. Đinh Văn Hiền 10€. Đỗ Thị Phương Linh 20€. Đỗ Thu Thủy & Nguyễn Thị Phương Lan 10€. Đoàn Thị Cúc, Trần Thị Huệ & Nguyễn Thị Trà 40€. Đồng Bình Đồng Hải Yến & Đồng Đồng Đồng Yến Nhi 10€. Đồng Hoa Phạm Thị Nhung & Đồng Liên Trần Thị Thu Thủy 50€. Đồng Nghĩa Nguyễn Tiến Trọng 100€. Đồng Tâm Huỳnh Chung Hiệp 50€. Đồng Thị Giang 10€. Đồng Thứ Trần Kim Dung 20€. Đồng Trọng & Đồng Thanh 50€. Dr. Trịnh Thị Nam 1.000€. Đường Đức Huy 100€. Dương Thị Quỳnh Hoa 150€. Fam. Chan Swee Ching 20€. Fam. Trần 20€. Gđ. Đặng Lâm Quang, Ngọc Cẩn Trần Thị Lan, Mỹ Hiền Đặng Hải Lâm & Huệ Phước Trần Đăng Nhật Minh 500€ HHL Liêm Su. Ko, sinh 04.05.1960 - mất 12.08.2020. Gđ. Diệu Hòa Mai Thị Dâu 20€. Gđ. Diệu Hòa Trần Thị Hiền, Diệu Nghiêm Trần Thị Thủy Hạnh, Thiện Đức Trần Thị Kim Phúc 180€. Gđ. Diệu Phương Huỳnh Ngọc Châu 100€ HHGL TKN Thích Nữ Hạnh Châu & HL Hồng Thị Hóa Pd Diệu Liên. Gđ. Đồng Nghiêm (Hoàng Tấn Huỳnh) 1.000€. Gđ. Đồng Quang Ngô Chung Sơn, Đồng Học Phạm Lệ Thị & Đồng Hải Ngô Chung Anh 200€. Gđ. Hà Hữu Han & Nguyễn Thị Chi 30€. Gđ. HL Võ Trung Hậu 300€. Minh Đạt Phạm Văn Đại 50€. Gđ. Nguyễn Quang Chánh & Nguyễn Thanh Thủy 50€. Gđ. Nguyễn Quốc Bình 100€. Gđ. Pt. Diệu Hồng Nguyễn Văn Anh 50€. Gđ. Trần Chí Thành 50€. Gđ. Trần Thị Hồng 50€. Gđ. Trần Tuấn Thanh 50€. GDPT Đức Quốc 800€. Gia Nghi Hồng 100€. HHL Hr. Wolfgang Paul König 50€. HHL Tiêu Chí Hùng, Quách Thị Lý Anh & Tiêu Fiona 50€. HHL

Trần Nhật Quang Pd Nhuận Vinh (19.08.1963 - 05.08.2020) 400€. HL. Dư Ngọc Phú Pd Thiên Quý 50€. HL. Lê Vinh Thiên 20€. Hồ Trầm Vũ Thị Minh Hà 100€. Hồ Văn Long 20€. Hoàng Nhật Trường Lê 600€. Hoàng Thị Tân 50€. Hoàng Thị Thủy 15€. Hoàng Văn Thái 30€. Hứa Hiền Pd An Đức 30€. Hương Từ 150€. Huỳnh Minh Tâm 20€. Huỳnh Thị Chang 50€. Huỳnh Thị Lan Pd Đông Hoa 20€. Huỳnh Thị Thuần 50€. Johann Sebastian Bach 10€. Karin Grötzsch 10€. Kim Loan Blumenthal 70€ HHHL Don Blumenthal. Lâm Thuần Hi 20€. Lê Lâm Hoàng 5€. Lê Ngọc Bích Hằng 5€. Lê Thị Tú 100€. Lê Thị Xuân Anh, Nguyễn Văn Trần & Lê-Nguyễn Anh Thư 20€. Lê Văn Nho 200€. Ley Lily 50€. Lo 5€. Lương Khánh Linh 30€. Ma Thanh An 15€. Marie Noelle Kunden (Yến) 5€. Minh Tấn Hà Nghi Tiến & Hà Uyên Nhi 20€. Nghê Hân Siêu Pd Nhuận Thiên 20€. Ngô Hoàng Mỹ Lệ 50€. Ngọc Vui Lay Zhan 30€. Ngụ Anh Vinh 50€. Nguyễn Danh Huân 30€. Nguyễn Đình Vinh, Ngô Thị Dung, Nguyễn Thị Ngọc Nga & Nguyễn Văn Sơn 50€. Nguyễn Hoàng Hà 40€. Nguyễn Hoàng Lương 10€. Nguyễn Hữu Đoàn 20€. Nguyễn Khắc Thị Bích Phương 10€. Nguyễn Khắc Toàn, Vũ Hương Ly, Nguyễn Luhas Bảo Nam & Nguyễn Lyan Bảo Linh 20€. Nguyễn Minh Hương 10€. Nguyễn Ngọc Đan 40€. Nguyễn Quốc Ninh 70€. Nguyễn Tâm 50€. Nguyễn Thanh Hậu 100€. Nguyễn Thanh Mai 200€. Nguyễn Thanh Nga 50€. Nguyễn Thanh Văn 20€. Nguyễn Thị Bích Thảo 20€. Nguyễn Thị Hòa 10€. Nguyễn Thị Hiền 20€. Nguyễn Thị Hồng Tinh 50€. Nguyễn Thị Hương 10€. Nguyễn Thị Kim Dung 100€ HHHL Trần Hữu Phúc. Nguyễn Thị Lan 20€. Nguyễn Thị Liên 20€. Nguyễn Thị Minh 50€. Nguyễn Thị Minh Hạnh 100€. Nguyễn Thị Nhân 30€. Nguyễn Thị Nhị Em 10€. Nguyễn Thị Tâm 20€. Nguyễn Thị Thanh 30€. Nguyễn Thị Thanh Huyền 10€. Nguyễn Thị Thanh Thủy 20€. Nguyễn Thị Thu Trang 20€. Nguyễn Thị Thương 20€. Nguyễn Thị Trâm 300€. Nguyễn Thị Tuyết Pd Diệu Tâm Mỹ 50€. Nguyễn Thị Yên Thu (An cư kiệt ha) 50€. Nguyễn Trọng Tuấn, Nguyễn Thị Thảo & Đỗ Thị Mai Hạnh 50€. Nguyễn Trường Giang & Nguyễn Thu Huyền 50€. Nguyễn Văn Đô 50€. Nguyễn Văn Hùng 200€. Nguyễn Văn Thanh & Hà Thị Lợi 100€. Nguyễn Việt Đức 30€. Nguyễn Vo Song Huyền 10€. Nguyễn Xuân Nghiêm 50€ HHHL Lê Thị Sung Pd Tâm Viên. Nhóm Phật Tử Nürnberg-Fürth-Erlangen 1.550€. Nhữ Thị Nguyệt 20€. Petra Liegener 20€. Phạm Kim Thủy & Huỳnh Minh Tân 30€. Phạm Mai Trang 50€. Phạm Minh Hoàng 30€. Phạm Quý Phu & Phạm Thị Tú Quyên 100€. Phạm Thái Sơn Tony & Phạm Tiến Đạt Tommy 20€. Phạm Thị Phương 50€. Phạm Thị Tuyết Mai 100€. Phạm Văn Hoàn 300€. Phan Diệp 20€. Phan Sĩ Tiến 100€. Phùng Nguyễn 10€. Pt. Ấn danh 125€. Pt. An Duyên 30€. Pt. Chin Suie King 50€. Pt. Diệu Đức 100€. Pt. Đinh Thiên Nhiễm 20€. Pt. Đông Châu & con Đông Trí 70€. Pt. Đông Chiêu 20€. Pt. Đông Liên Lê Thị Kim Hoa 50€ HHHL Giáp Văn Lai Pd Khai Tâm Liên Ho. Pt. Giác An 20€ HHHL Sư Cô Hạnh Ngọc. Pt. Hằng Khánh 500€ HHHL Louis Do. Pt. Lee Luck Nhân Khanh 20€. Pt. Lộ Bích 50€. Pt. Thiên Châu 10€. Quý Phật Tử Đức Quốc 150€. Quý Phật Tử khắp nơi 200€. Quý Phật Tử tại Nürnberg, Fürth, Erlangen & Ansbach 200€. Ralf-Dieter Stapel Pd Nhuận Phước 20€. Sui-Long Lam 10€. Thái An Giang 300€. Thái Thị Hương 10€. Thầy Hành Hòa, SC Hạnh Bình, Thiên Huy, Thiên Hậu, Thiên Đức, Thiên Xuân, Thiên Mỹ, Lưu Mỹ Phương Đông Hạnh. Gđ.Đỗ Thị Dung, Đỗ Mạnh Hoàng, Thủy Tiên và Gđ. Diệu Hòa Vũ Thị Hợp 200€. Thị Thu Huyền 10€. Thị Thúy Phương Weber 20€. Thiên An Trần Thanh Quy 30€. Thiên Học 50€. Thiên Phú Lê Thị Bích Lan 20€ HHHL Phạm Văn Cường Pd Đông Phú Liên Trì. Thiên Sanh & Thiên Giáo 100€. Thiên Trọng Phạm Văn Đức 20€. Tiêu Lệ Phương 50€. Toàn thể gia đình và gia quyến Đào Mạnh Lạc 400€ HHHL Đào Văn Chung. Trần Anh Tuấn 50€. Trần Đức Nghĩa 50€. Trần Huy Hoàn 50€. Trần Kim Nga 10€. Trần Thị Bích Nga 70€. Trần Thị Hoài Thu 100€. Trần Thị Ngọc Hương 10€. Trần Thị Ngọc Vi 20€. Trần Thị Thu Hương 50€ HHHL Phạm Thị Thanh Xuân. Trần Thủy Lan 30€. Trần Tú Anh 30€. Trần Tuấn Anh 10€. Trần Tuyết 10€. Trần Văn Thái 50€. Trang Kim Anh 50€. Triệu Nhã Phương & Tiêu Lệ Dung 100€. Trương Ngọc Bích 40€. Trương Ngọc Phương 350€. TT. Thích Hoàng Khai và Quý PT tại Đan Mạch 600€. Tuệ Phước Ngô Thị Nguyệt 20€. Tuệ Huyền Trần Thị Hồng 20€. Tuyết Lan Anh Werner 50€. Tuyết Mai Doss Mama (Nhuan Nhật) 100€. Văn Quang Viên 50€. Văn Thị Hương (TN Hạnh Trang) 600€. Vi Huyền Trân 50€. Võ Lan Hương 10€. Võ Quốc Khánh 40€. Võ Thị Nghiễm 100€. Võ Thị Nhung 200€. Võ Xuân Sầu & Nguyễn Thị Lành 50€. Vũ Thị Hồng 6€. Vũ Thị Lan Anh 50€. Vũ-Cao Thị Yên 50€. Vương Lệ Xuân 20€ HHHL Bồ Mẹ. Vương Thị Thanh Nga 50€. William Thái 240€. Yến Reinhold 50€. Du-Vi Hồng (Aalen) 25€. Hoàng Lan & Nguyễn Thị Nụ (Alfeld) 20€. Huỳnh Bá Trúc & Trương Gia Linh (Alzey) 50€. Minh Đạt Ngô Đình Khoa (Ansbach) 55€. Ma Thị Quyen (Arnsberg) 25€. Thiên Chánh & Thiên Châu (Aschaffenburg) 100€. Phạm Phước Anh (Aschersleben) 50€. Nguyễn Tiếp Đức Tùng, Nguyễn Tommy Nam, Đỗ Thị Bích Ngọc & Julia Lê (Aurich) 509,53€. Lê Hương Pd Diệu Thiện (Bad Burg) 20€. Nguyễn Thị Phương Thảo (Bad Laer) 10€. Giang Hoa (Bad Lauterberg) 40€. Ngô Thị Thức (Bad Nenndorf) 10€. Viên Tĩnh Phạm Thị Hải Bibo (Bad Seeggberg) 25€. Thiên Nam & Thiên Hồng (Bamberg) 1000€. Nguyễn Văn Tường (Bergheim) 20€. Chu Thị Bích (Berlin) 50€. Đặng Thị Thoa & Đỗ Anh Đức 20€. Doãn Thị Minh Hằng 30€. Đông Đạo 50€. Lê Thị Thu Hiền 20€. Lưu Bội Trân & Gia đình 1.100€ HH Chơn Linh Sư Cô Thích Nữ Hạnh Ngọc. Nguyễn Ngọc Duy & Trần Thị Biền 100€. Phạm Thị Thanh Hiền 30€. Tâm Thứ & Thiên Định 100€. Thiên Chi & Thiên Sa 250€. Trần Thanh Đạm & Hồ Thị Nở 60€. Vũ Trọng Huy 20€. Herrfurth - Phạm (Bernburg) 20€. Phạm Thị Tuyết Mai 50€. Đông Phước (Bielefeld) 100€. Dương Văn Hao 50€. Gđ. Pt. Huệ Lương 25€. Lê Văn Dũng (Bonn) 50€. Nguyễn Văn Thuận 10€. Bùi Thị Thoa (Braunschweig) 5€. Cao Ngọc Lang 10€. Đặng Thanh Hương 20€. Herr Wittal 20€. Lê Thị Vân 20€. Lương Bá Truyền (Bremen) 100€ (Rằm tháng Bảy). Pt. Đông Dao 100€. Vũ Thị Mai 200€. Dương Thị Quỳnh Hoa (Bremerhaven) 100€. Nguyễn Thị Hồng Nhung 20€. Trần Kim Lang 30€. Trần Thị Mỹ Châu & Nguyễn Thái Bạch Hồng (BS & Mettingen) 50€. Trần Thị Kim Yến (Buchbach) 20€. Trần Thị Thu Ngọc (Burg bei Magdeburg) 100€. Trần Thị Minh Hà (Canada) 50€. Fam. Dương (Celle) 20€. Fam. Dương & Hứa 120€. Fam. Sáng Lâm 20€. Nguyễn Thị Hồng Diệp 10€. Trần Văn Hoàn 5€. ĐD Thích Hạnh Tâm (Chemnitz) 100€. Lý Khánh Minh (Thích Hạnh Bồn) (Chùa Viên Giác) 295€. Lê Thị Tiến (Coesfeld) 60€. Trần Thanh Huệ 20€. Trần Vinh Cam 40€. Phạm Việt Anh (Cottbut) 20€. Fam. Trần Bùi (Schramberg) 10€. Trần Thị Mỹ Trang (Danmark) 50€. Hồ Thị Lô (Deggingen) 10€. Nguyễn Thị Thuần (Dissen) 50€. Trịnh Hòa An (Donaueschingen) 30€. Phạm Thị Thảo (Dormagen) 50€ HHHL Hoàng Nguyễn Hai Pd Thiên Nam. Nguyễn Thị Ngọc Nga (Dortmund) 20€. Nguyễn Thị Liễu (Duisburg) 10€. Gđ.ĐH Nguyễn Văn Lương (Düsseldorf) 100€. Huỳnh Thị Guối 50€. Đào Thị Hồng Nguyên (Edeweck) 100€. Phan Thị Thu Hằng (Eichstädt) 50€. Nguyễn Văn Hiệp & Nguyễn Thị Viên (Eilsleben) 30€. Lisa Nguyễn (Einbeck) 30€. Phan Minh Trang 20€. Nguyễn Vũ Phương Anh (Emden) 50€. Nguyễn Thị Thanh Hương (Emmendingen) 20€. Lê Chi Gruber (England) 500€. Phạm Chí

Huy (Erfstadt Liblar) 10€. Đỗ Đức Chính (Erfurt) 30€. Gđ. Hiếu & Nhât (Erlangen) 100€. Nguyễn Thị Hương (Eschwege) 20€. Phạm Thị Kim Tiên (Essen) 10€. Lê Thị Hoa (Filderstadt) 20€. Lý Thị Kim Huệ (France) 20€. Nguyễn Hải (Frankfurt) 10€. Pt. Hùng Pd Quang Thông 125,48€. Thiên Liên 50€. Nguyễn Văn Kế (Furtwangen) 50€. Hà Thị Phúc (Gerolstein) 20€. Diệu Hiền (Göttingen) 100€. Đông An Nguyễn Thủy Hồng 150€. Ngụy Chơn Tâm 30€. Nguyễn Thủy Ngọc (Großbreitenbach) 20€. Nguyễn Cao Cường (Halberstadt) 50€. Phạm Minh Hoàn 50€. Cổ Quang Tuệ (Hamburg) 100€. Cổ Quang Viên 100€. Đặng Đình Lương 10€. Diệu Kim Hà Tú Anh 30€. Đông Trung Võ Văn Trung & Phạm Ngọc Hương 50€. HH cầu siêu Thái nhi Jalia Huỳnh 200€. Nguyễn Thành Chung & Nguyễn Thanh Hiền 50€. Nguyễn Tích Phùng 10€. Thiên Từ 1.100€. Trần Thị Liên Hương 25€. Nguyễn Văn Hùng (Hanau) 20€. Ấn danh (Hannover) 100€. An Thái 50€. Chi Hội Phật Tử VNTN 100€. Đặng Lâm Quang & Ngọc Cẩm Trần Thị Lan 200€ HHHH Liêm Suko. Đào Thu Hương 30€. ĐH Quảng Ngộ 50€. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Thu 20€. Diệu Phúc 50€. Đông Hiếu & Đông Hòa 100€. Gđ. Châu Thị Cúc 40€. Gđ. Diệu Ngọc Nguyễn Thị Thu & Gđ. Diệu Hiền Nguyễn Thị Phương 40€. Gđ. Đông Chiêu Nguyễn Thị Minh & Đông Quan 50€. Gđ. Đông Quang & Ấn Viên 50€. Gđ. Thiên Lương & Thiện Ý 100€. Giác An 50€. HHHH Nguyễn Quế Hoàng Thị Giòng 20€. Hồ Thị Hai 10€. Kwan Jin & Jang Hioe Nie 10€. Lê Thị Lan 20€. Lê Thị Thanh Hiền 20€. Lê Thị Xuyên 20€. Lương Tô Tử & Trần Thị Minh Tâm 50€. Ngô Thị Liên Phương 20€ HHHL Trần Nhật Quang. Nguyễn Anh Tuấn 20€. Nguyễn Thị Hương 5€. Nguyễn Văn Trường & Trần Thị Ngọc Thủy 100€. Như Xuân Thành 200€. Phật Tử Hannover & VPC 300€. Phùng Minh Khánh 20€. SC Thích Nữ Hạnh Bình 100€. Thiên Hạnh Trần T. Xuân 100€. Thiên Hào 100€. Thiên Hào Đoàn Thị Thanh Dung 200€. Thiên Lương 100€. Trần Hoàng Việt 40€. Trịnh Thanh Văn 50€. Viên Trung 50€. Triệu Cẩm Nguyễn (HaBloch) 40€. Lê Thị Thu (Nguyễn Xuân Xá) (Helmstedt) 50€. Trần Thị Ngọc Hương (Henstedt-Ulzburg) 10€. Ngô Thị Ngọc Oanh (Hildesheim) 10€. Ngô Thị Ngọc Oanh 20€. Nguyễn Thị Kim Nhung 40€. Trần Thị Lý 30€. Trương Thị Thái Hà 10€. Vũ Thị Kim Nhiễm 20€. Nguyễn Drebelt Thị Bình (Jesteburg) 20€. Vy Thị Lạc (Kam-Linkford) 10€. Đông Châu & Đông Trí (Karlsruhe) 20€. Huỳnh Quốc Cường 10€. An Dũng, Huệ Kiệt & Thiên Báo (Kassel) 500€. Nguyễn Thị Hồng Linh 60€. Nguyễn Duy Đức & Nguyễn Thị Liên (Kirchheim am Neckar) 20€. Nguyễn Thị Tâm (Köln) 20€. Đinh Thị Hải (Königsutter) 20€. Bác Viện Tuyết (Laaten) 50€. Đặng Xuân Trường & Schneider Thị Khánh Văn (Langen) 100€. Thang Thị Như Ngọc (Langenhagen) 30€. Hồng Chương Kim (Lastrup) 60€. Văn A Mũi 20€. Gđ. Phạm & Lâm (Lâm Ý Xuân) (Leer) 30€. Đào Tiến Nam (Lehrte) 30€. Gđ. Phạm Văn Sơn (tức Hải) 70€. Nguyễn Thị Thu 10€. Nguyễn Thị Thu & Đào Diệu Linh 200€. Phạm Thị Ngọc Tú (Leipzig) 20€. Lý Mỹ Linh (Lingen/Ems) 30€. Du Tân Tùng & Du Mỹ Huyền (Lörrach) 70€. Phan Du Mỹ Lan 20€. Nguyễn Thị Phương (Lüchow) 20€. Dương Siêu (Lüneburg) 20€. Vũ Thị Kiên 20€. Hương Bock, Mario Bock, Jacqueline Bock & Đức Mai Việt (Lütterogero) 5€. Fam. Ngô Thị Chuyên, Ros Thyrawath & Ros Kevis (Magdeburg) 50€. Pt Minh Pd Diệu Ngọc (Mainz) 125,4€. Nguyễn Đình Hồng (Mannheim) 50€. Nguyễn Lan Anh (Marburg) 20€. Thoa Massage (Marktobendorf) 70€. Quách Huệ Linh (Minden) 10€. Diệu Hoa Hồ Thị Phương (Mühlach) 50€. Hoàng Thị Doãn (München) 35€. Hoàng Thị Doãn (Trương-Hoàng) 35€. Trần Tĩnh Lê & Phạm Xuân Thủy 50€. Nguyễn Thị Lan Hương (München) 50€. Âu Kim Phụng (Münster) 20€. Diệu Hương 100€. Nguyễn Muôn (Nastätten) 60€. Hồ Thị Phái (Neuss) 20€. Võ Ngọc Khai 20€. Phật Tử Việt Nam tại Nga (Nga) 300€. Phan Thị Hạnh (Nghệ An/VN) 20€. Trương Quang Bình (Niederahrh) 10€. Hoàng Bích Nga (Nieder-Olm) 10€. Gđ. Lục Tô Hà (Nienburg) 20€. Lee Lục Nhan Khanh Pd Đông Tấnh 40€. Tạ Thu Kiều 50€. Châu Văn Huỳnh (Norden) 15€. Đào Minh Thắng 30€. Vũ Hồng Minh (Norderney) 100€. Đình Thị Cẩm Hà (Nürnberg) 150€ HHHL Minh Duyên Vương Tấn Minh. Phúc Phái & Diệu Sáu 50€. Chùa Báo Đức (Oberhausen) 500€. Gđ. Lư-Vương 10€. Lê Thị Ngọc Hạnh (Obernkirchen) 50€. Bùi Thị Kim Chi (Oldenburg) 500€. Nguyễn Thị Bích Liên 100€. Võ Thùy Dương 20€. Lý Trung Hà (Osnabrück) 20€. Trần Minh Hiền 20€. Đặng Giang Toàn (Ostfildern) 10€. Hoàng Thị Hiền (Peine) 20€. Hoàng Thị Thủy Nga 40€. Huệ Thiện Kha Ngọc Nga (Petersberg) 100€. Trần Thị Ba & Lê Thế Hùng (Pforzheim) 50€. Trịnh Thị Huệ (Potsdam) 30€. Phan Thị Thanh (Quảng Bình/VN) 20€. Phạm Thị Nhung (Quedlinburg) 50€. Quách Thị Anh Hoa (Rastatt) 50€. Châu Thanh Quang (Regensburg) 20€. Marie Noelle Kunde (Rehburg-Loctum) 10€. SC Thích Nữ Hạnh Trang (Reutlingen) 50€. Gđ. Tôn Quốc Vinh (Saarbrücken) 50€. Như Huyền Tôn Mỹ Lệ 50€. Tạ Thanh Tùng 30€. Đông Báu Bích Ngọc Rüttiger Nguyễn (Sandberg-Langeneiten) 20€. Trần Thị Mai Trinh (Sasbach) 20€. Sư Chú Thông Truy (Schmiedberg) 190€. Tu Viên Vô Lượng Thọ 100€. Hứa A Tri (Schortens) 50€. Dương Vinh (Schramberg-Sulgen) 50€. Trần Thị Xuân Thủy (Schwäbisch-Hall) 50€ HH đến cha mẹ hiện tiền và cứu huyền thất tổ. Lý Thị Đan (Schwebheim) 30€. Tô Khai Đức (Schweinfurt) 30€. Tạ Đình Ngươn & Nguyễn Thị Hương (Semmenstedt) 50€. Nguyễn Thị Thủy (Sicke-Hötzum) 150€. Nguyễn Thị Thủy 50€. Phạm Việt Anh (Spremburg) 50€. Gđ. Bùi Hữu Thóa (Stadthagen) 50€ HH cơ cho con gái Bùi Hải Yến. Đỗ Thị Lan (Staßfurt) 30€. Nguyễn Thị Phúc Lợi (Stuttgart) 100€. Phan Kim Oanh (Sugenheim) 20€. Gđ. Thị Thiện Phạm Công Hoàng (Tostedt) 50€. Hoàng Thị Tuyết Nhung 20€. Thiện Giới Trần Thị Ba (Tübingen) 300€. Bùi Thị Thụy Linh (Uelzen) 100€. Fam. Nguyễn 20€. Phạm Thị Hồng 10€. Đặng Thị Hải Vân (Ulm) 10€. ĐD Thích Hạnh Giới (Varel) 100€. Sư Chú Thông Kiên 100€. Hiền Nguyễn-Franz (Vechta) 30€. Nguyễn Thị Phương (Walldkirch) 20€. HHHL Diệu Hỷ Võ Trung Hữu (Waldrode) 200€. Đào Diễm Ái Linh Pd Đông Nghiêm (Werner) 90€. Johannes Zuidea 50€. Phan Mạnh Hùng (Wernigerode) 50€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 10€. Đào Thị Hồng Nhung 40€. Nguyễn Thị Duyên 10€. Nguyễn Thị Lang 20€. Nguyễn Thị Mỹ 200€. Pt. Nguyễn Thị Ut 20€. Trịnh Thị Tuổi 10€. Diệu Đạo Hoàng Thị Hải (Wilhelmshaven) 50€. Sơn Đoàn (Winterbach) 50€. Nguyễn Thị Nhị Em (Witten) 10€. Nguyễn Thị Thủy (Wittlich) 20€. Fam. Võ & Ngô (Đồng Báo, Đồng Hậu & Đồng Thảo) (Wolfsburg) 30€. Fam. Wolfgang & Lan Phương Delarbar 30€. Trần Thị Hoài 30€. Nguyễn Thị Bích Hằng (Worms) 50€. Nguyễn Công Minh (Wuppertal) 100€ HHHL Đông Hằng Trịnh Thu Hằng. Ấn danh (người Thái) 10€. Quý Đạo Hữu & Phật Tử ấn danh 2.264,34€ .

• **Báo Viên Giác**

Đình Ngọc Anh 40€. Giang Siêu 50€. Huỳnh Thiện Khiêm 30€. Kim Trinh Phương 30€. Lâm Thị San 100€. Lê Văn 30€. Nguyễn Thị 20€. Nguyễn Thị Nhân 20€. Nguyễn Thị Trương 30€. Nguyễn Văn An 100€. Nguyễn Văn Úc & Nguyễn Thị Yên Nhi 20€. Phạm Thị Tuyết Mai 50€. Phùng Văn Thanh 30€. Trần Hữu Minh 30€. Trần

Ngọc Sơn 20€. Trần Thị Quang 50€. Võ Toàn Trung 40€. Vũ Thị Tâm 30€. Vũ-Cao Thị Yến 30€. Nguyễn Hoàng Lan (Alfeld) 20€. Đặng Văn Châm (Altbach) 50€. Huỳnh Thị Lý (Bad Ibarg) 50€. Lê Ngọc Phương (Bad Staffelstein) 50€. Dương Văn (Beckum) 30€. Trương Tuyết Anh (Belgique) 30€. Đặng Tú Dũng (Berlin) 50€. Khuu Thị Hoa 40€. Bùi Xuân Thao (Bietigheim Bissingen) 30€. Trịnh Văn Côn (Bissendorf) 20€. Nguyễn Thị Kim (Bonn) 20€. Cao Ngọc Lang (Braunschweig) 10€. Trần Xuân Dân (Bremen) 20€. Nguyễn Thị Tố Anh (Dingolfing) 20€. Phạm Thị Thảo (Dormagen) 20€. Nguyễn Thị Phú Hà (Düsseldorf) 25€. Sâm Cương 30€. Huỳnh Văn Dân (Emmendingen) 25€. Nguyễn Thị Huệ (Eschenburg) 25€. Nguyễn Gia Vinh (Frankenthal) 20€. Huỳnh Lê Diệu Phước (Frankfurt) 20€. Nguyễn Hai 20€. Lê Văn Thân (Furth) 20€. Đặng Quốc Tranh (GM.Hütte) 20€. Vũ Quỳnh Hoa (Nguyễn & Vũ) (Göppingen) 30€. Nguyễn Văn Det (Göttingen) 20€. Trần Thị A 20€. Lý Giang Châu (Griesheim) 30€. Nguyễn Vinh Thìn (Großkrotzenburg) 50€. Diệu Kim Hà Tú Anh (Hamburg) 20€. Đinh Anh Dũng 20€. Hồ Vinh 25€. Huỳnh Khương Ninh 25€. Hồ Chuyền (Hannover) 25€. Lê Thị Ty 20€. Nguyễn Thị Mai 25€. Trần Hoàng Việt 30€. Triệu Cẩm Nguyễn (Haßloch) 20€. Đào Văn Dương (Heidenheim) 30€. Nguyễn Thị Kim Nhung (Hildesheim) 20€. Đỗ Thị Lệ Châu (Jülich) 20€. Đặng Thị Hoa (Köln) 20€. Nguyễn Hữu Vui (Langen) 20€. Thương Thị Như Ngọc (Langenhagen) 20€. Hồng Chương Kim (Lastrup) 25€. Gđ. Phạm & Lâm (Lâm Ý Xuân) (Leer) 20€. Vũ Ngọc Dung (Ludwigshafen) 30€. Ngô-Trần Thị Bích Thủy (Malsch) 35€. Nguyễn Đình Hồng (Mannheim) 50€. Ngọc Bình Ô Thị Hai (Meppen) 30€. Triệu Học Can & Mã Yến Huệ (Mettmann) 100€. Phạm Thị Hiền (Minden) 40€. Hồ Thị Thu Hà (Münster) 20€. Phan Văn Thanh (Neunkirchen am Sand) 50€. Gđ. Lư-Vương (Oberhausen) 20€. Dr. Bùi Hạnh Nghi (Offenbach am Main) 100€. Li Trần Thủy Phượng (Pforzheim) 50€. Loc Lamberty 30€. Lương Văn Xinh 50€. Nguyễn Văn Chắc (Recklinghausen) 20€. Nguyễn Kim Thu (Reutlingen) 20€. Trương Văn Thiên (Rodgau) 50€. Nguyễn Văn Dinh (Ronnenberg) 20€. Chung Văn Tấn (Saarbrücken) 30€. Lý Kiến Phi 20€. Như Hương Tôn Mỹ Lê 40€. Huỳnh Minh Tân (Saarlouis) 20€. Huỳnh Thị Anh Thư 20€. Trịnh Thị Kim 20€. Lý Thị Đan (Schwebheim) 20€. Tô Khải Đức (Schweinfurt) 20€. Lê Quỳnh Thư (Schweiz) 50€. Võ-Vương Kim Huệ 45€. Nguyễn Thị Đông (Stade) 20€. Bùi Hữu Thoa (Stadthagen) 30€. Hoàng Bá Nhứt (Stuttgart) 20€. Lâm Đức Toàn 25€. Huỳnh Thị Kiều Liên (Taufkirchen) 30€. Nguyễn Minh Tuấn (Trier) 20€. Hoàng Anh Tuấn (Troisdorf) 25€. Raible Ngọc Xuân (Tübingen) 20€. Nguyễn Nhân Lộc (USA) 70€. Bùi Ngọc Yến (Wachenheim) 30€. Hien Quang Han (Wailingen) 50€. Tạ Thị Hương (Westerstedt) 20€. Nguyễn (Wilhelmshaven) 20€. Phạm Thị Thủy Oanh (Winsen) 30€. Nguyễn Thị Nhị Em (Witten) 50€.

• Ấn Tống

Đặng Thang Doi & Trần Thị Yến 20€. Mme Đinh-Hoàng Anh Nguyệt 208€. Nguyễn Thị Hào 10€. Nguyễn Thị Minh 85€. Bùi Duy Nguyễn (Darmstadt) 20€. Gđ. Đồng Lạc Nguyễn Hùng Anh & Đồng Nhan La Thị Ngọc Dung (Ibbenbüren) 20€. Nguyễn Thị Vân (Italia) 30€.

• Đại Bảo Tích:

Nguyễn Thị Nguyệt 110€.

• Đặc San Văn Hóa PG:

Trương Ngọc Huệ (München) 40€. Nguyễn Thị Nhị Em (Witten) 20€. Châu-Lương Mỹ Oanh 50€. Trần Thùy Dung 25€. Phạm Quốc Bình (Frankfurt am Main) 25€. Nguyễn Tích Phùng (Hamburg) 20€. Trần Thị Ngọc Hương (Henstedt-Ulzburg) 20€.

• Phạt là Vua, Vua là Phạt

Ấn danh 15€. Andy Cư 20€. Cindy Cư 20€. Diệu Đức Nguyễn Thị Hải 88€. Đồng Liên 20€. Hứa Hiền Pd Ấn Đức 50€. Huỳnh Thị Tư 55€. Lê Văn Dũng & Tôn Nữ Kim Oanh 50€. Nguyễn Thị Thiên Nga Pd Thiên Thủy 50€. Nguyễn Thị Thu Lan 35€. Nguyễn Văn Ut & Nguyễn Thị Yến Nhi 30€. Quách Kim Trinh 30€. T.D. Do 100€. Trần Đình Hy 30€. Trần Thế Huệ 50€. An Phước Vũ Xuân Tiên (Tien Roh) (Bad Berka) 50€. Diệu Thuận Vũ Thị Thái Hằng (Berlin) 45€. Diệu Hạnh Nguyễn Thị Hà - Saigon Green - (Berlin) 60€. Đồng Phước (Bielefeld) 300€. Dương Văn Hao 30€. Trịnh Văn Côn Pd Đồng Tâm (Bissendorf) 30€. Cáp Trọng Dũng (Bremervörde) 20€. Trần Thị Kim Yến (Buchbach) 45€. Đồng Duyên Trần Ngọc Huệ (Coesfeld) 20€. Đồng Liên Trần Thanh Huệ 30€. Lê Thị Hoa (Filderstadt) 50€. Diệu Nhân Delaby Thị Hiền (France) 60€. Diệu Quả Dương Thị Lưu 60€. Diệu Tiên Đặng Kim Hoa 315€. Martin Thu Hồng Pd Thiên Liên 65€. Nguyễn Ngọc Thanh Hà 100€. Phạm Thị Tiết Hồng Pd Diệu Hoa (Friedrichshafen) 15€. Nguyễn Văn Kế (Furtwangen) 15€. Diệu Hoàn Phạm Thị Tố Hòa (Hafen Lohz) 15€. Nguyễn Tích Phùng (Hamburg) 20€. Trần Thị Ngọc Hương (Henstedt-Ulzburg) 20€. Tịnh Trí Vũ Thị Minh Hằng (Karlsruhe) 50€. Nguyễn Thị Hồng Linh (Kassel) 30€. Trần Kim Xuyên (Krefeld) 20€. Lâm Kim Khánh (Mönchengladbach) 30€. Trần Hải Hòa Pd Tâm Đông (Müllheim) 55€. Hoàng Thị Doãn (Trương-Hoàng) (München) 15€. Trương Ngọc Huệ 40€. Hồ Thị Thu Hà (Münster) 50€. Hoàng Bích Nga (Nieder-Olm) 10€. Như Hương Tôn Mỹ Lê (Saarbrücken) 50€. Lê Quỳnh Thư (St.Gallen (Schweiz)) 200€. Ấn danh (USA) 265€. Nguyễn Thanh Hương 40,47€. Thiên Viện Chánh Pháp, TT Thích Thông Trí, Thầy Trúc Thái Bảo & SC Linh Minh 2.594,32€. Đào Diễm Ái Linh Pd Đồng Nghiêm (Werner) 210€. Nguyễn Thị Nhị Em (Witten) 20€. Nguyễn Hữu Mừng Chi (Wuppertal) 50€.

• TƯỢNG PHẬT

- **Tượng Quan Âm:** Lâm Kim Khánh (Mönchengladbach) 90€. Gđ. Diệu Hòa Mai Thị Dậu 20€. Gđ. Lư-Vương (Oberhausen) 10€. Ấn danh 5€.

- **Tôn tượng hóa thân Quan Âm:** Hildegard Art, Johanna Bulkins & Doko Waskönig 200€. Kim Loan Blumenthal 50€ (Tượng hóa thân Q.Âm thêm tên mẹ Trang Kim Anh sinh 09.06.1940). Nguyễn Thị Hiệp 200€.

- **Lễ hội Quan Âm:** Lâm Phúc Trinh (Aurich) 100€. Lý Hoa (Meppen) 25€. Lâm Kim Khánh (Mönchengladbach) 100€.

• Tết & RTG

Đồng An Nguyễn Thủy Hồng (Göttingen) 100€.

• Vu Lan

An Lạc Đặng Thùy Dương 10€. Bàn Vinh Hoa 50€. Biện Thị Mai 50€. Đặng Tuấn Anh 10€. Diệu Lãnh Trương Selina-An 30€. Diệu Lý Haag Thị Bích Thủy 30€. Đồng Anh (Ca) 10€. Đồng Bảo Lê Thanh Tùng 10€. Đồng Châu Nguyễn Trà My 10€. Đồng Hạnh Bùi Thị Thu Dung 20€. Đồng Hạnh Trần Linda 100€. Đồng Hiếu Lê Huy Đức Trí 50€. Đồng Hòa Maxi Leupold 60€. Đồng Hòa Nguyễn Hoàng Nam 20€. Đồng Nghi (Na) 10€. Đồng Thành Lương Đức Trung & Đồng Trọng Lương Đức Trọng & Đồng Phượng Lương Kim Phượng 50€. Đồng Thuận Lê Hiếu 10€. Đồng Thích & Đồng Duyên 30€. Gđ. Bác Gia Trưởng Thị Chon 50€. Gđ. Phạm Văn Dũng Thiên Trí & Thiên Hương 50€. GDPT Tâm Minh 100€. Gia Nghi Hồng 100€. Hoàng Minh Tuấn 50€. Huỳnh Hoài Phu & Huỳnh Thị Kim Hà 50€. Lôi Thị Thu Cúc 30€. N.H. HO EO 100€. Ngô Thị Thăng 50€. Nguyễn Hoàng & Thiên Liên 50€. Nguyễn Phương Danh 20€. Nguyễn Thị 10€. Nguyễn Thị Phượng 100€. Nguyễn Thủy Hồng 150€. Phạm Kim Thúy & Huỳnh Minh Tân 30€. Phước Nhân Đặng Ngọc Trai 20€. Thiên Bảo (Nho) 10€. Thiên Chánh & Thiên Hải Hằng & Mike Seewald 50€. Thiên Chi Trần Lan Mai 50€. Thiên Hà & Nguyễn Thảo 50€. Thiên Hậu Bùi Việt Anh 25€. Thiên Hiếu (Lê) 10€. Thiên Học Trần Kim Phượng 30€. Thiên Nhật Phạm Thị Thủy Nga 50€. Thiên Thảo Bùi Thị Bích Thuận 50€. Trần Thị Lan 20€. Trần Thị Quang 100€. Trần Văn Nam 20€. Trịnh Văn Hi 100€. Võ Văn Thuận & Huỳnh Thị Mỹ Hạnh 50€. Vũ Thị Hiền & Ngọc Sơn 50€. Đỗ Công Hùng (Aalen) 20€. Du-Vi Huỳnh 25€. Ma Thị Quyên (Arnsberg) 25€. Viên Tịnh Phạm Thị Hải Bibo (Bad Seggberg) 25€. Bùi Ngọc Huệ (Bayreuth) 20€. Quan Long Thành (Berlin) 50€. Thiên Huệ Huỳnh Quang Đăng 20€. Lương Thị Hương (Bielefeld) 20€. Nguyễn Trần Cẩm. Phạm Thị Nghĩa (Bitburg) 100€. Chu Hải Thanh (Bochum) 20€. Trần Thị Hoa 20€. Nguyễn Văn Thuận (Bonn) 10€. Vương Khắc Vũ (Borkum) 100€. Đặng Thanh Hương (Braunschweig) 35€. Đào Ngọc Sơn 50€. Huỳnh Kim (Bremen) 20€. Thiện Tịnh Trần Thị Mai Loan 100€. Cáp Trọng Dũng (Bremervörde) 20€. Trịnh Xuân Dinh 20€. Viên Hà Lý Ngọc Sơn 20€. Đào Thị Hiền (Cloppenburg) 20€. Hồ Thị Lô (Deggingen) 10€. Bùi Mạnh Hùng (Dorsten) 30€. Trần Thị Hiền Lương (Dortmund) 20€. Mrs Diep Gray (England) 200€. Phạm Chí Huy (Erfstadt Liblar) 10€. Nguyễn Thị Huệ (Eschenburg) 15€. Nguyễn Thị Tam & Trịnh Văn Thịnh (Essen) 30€. Phạm Văn Đức (Feucht) 20€. Nhứt Hòa Võ Văn Thăng (France) 100€. Nguyễn Thị Cẩm (Freiburg) 40€. Nguyễn Thị Ngọc Diệp 20€. Trương 20€. Lê Thị Gấm & Vương Đức Cường (Fridber) 50€. Phạm Thị Tiết Hồng (Friedrichshafen) 20€. Đỗ Thị Nhàn (Gifhorn) 10€. Trần Thị Liên Hương (Hamburg) 25€. Lê Thị Xuyên (Hannover) 30€. Quảng Ngộ & Diệu Hiền 100€. Thiên Khang Võ Thị Hoa 30€. Bùi Tuyết Mai (Hardeggen) 20€. Mạch Gia Lạc (Haßloch) 50€. Đỗ Văn Dương (Heidenheim) 20€. Lê Kim Hương (Heilbronn) 50€. Trần Thị Nhài (Heinberg) 50€. Gđ. Đồng Lạc Nguyễn Hùng Anh & Đồng Nhan La Thị Ngọc Dung (Ibbenbüren) 20€. Nguyễn Thị Thanh Hải Reich (Jever) 20€. Thúy Trần (Karlsruhe) 50€. Thiên Mỹ Lưu Hạnh Dung (Karlsruhe) 100€. Lê Thị Tuyết (Karlsruhe/Durlach) 20€. An Dũng, Huệ Kiệt, Thiên Bảo & Huệ Tường (Kassel & France) 500€. Nguyễn Thủy Hồng (Kiel) 50€. Nguyễn Thị Thu Hương (Köln) 50€. Phạm Xuân Thiệp (Krefeld) 50€. Quách Tan & Chi Ma 40€. Trần Minh Tuấn 20€. Võ-Ngô Mỹ Dung 20€. Cao Thị Thanh Liên (Kulmbach) 30€. Nguyễn Thị Kim Chi (Laatzten) 20€. Thị Tâm Ngô Văn Phát 50€ HHL Phan Thị Nhị Pd Diệu Nhụy, Trần Đình Hy (Laer) 30€. Hồng Chương Kim (Lastrup) 25€. Văn A Múi 20€. Nguyễn Thị Tâm (Lehrte) 30€. Trần Thị Nguyễn (Limburgerhof) 40€. Phạm Hoàng Tố Hoa (Linkenheim-Hochstetten) 20€. Thiên Huệ Nguyễn Bích Lan (Lünen) 50€. Lý Hoa (Meppen) 25€. Ngọc Bình Ô Thị Hai 50€. Quách Huệ Linh (Minden) 10€. Lâm Kim Khánh (Mönchengladbach) 100€. Lê Thị Ngọc Tuyền 40€. Fam. Lê (Mühlacker) 30€. Dr. Med Bạch-Tuyết Stöckicht-Nguyen (München) 100€. Lam-San Staab (Neunkirchen) 20€. Trần Ngọc Khử & Nguyễn Thị Chiếu (Neuss) 20€. Trương Quang Bình (Niederahr) 10€. Hoàng Bích Nga (Nieder-Olm) 10€. Vũ Trọng Thứ (Nienburg) 30€. Châu Văn Huỳnh (Norden) 15€. Dương Anh Tuấn (Norderney) 50€. Nguyễn Thị Vân (Nürnberg) 50€. Gđ. Lư-Vương (Oberhausen) 10€. Gđ. Thiên Lý & Gđ. Duyên Ngọc & Gđ. Weidi (Münster) (Oberhausen/Rheine) 150€. Minh Trung & Huệ Từ (Nguyễn Văn Thạch) (Plochingen) 20€. Nguyễn Tiến Vinh (Recklinghausen) 50€. Lê Văn Anh & Nguyễn Thị Lý (Salzgitter) 50€. Trương Kim Học (Schwieberdingen) 30€. Vũ Quang Tú (Seelze) 50€. Đỗ Thị Dung & Đỗ Thị Gái (Staßfurt) 10€. Nguyễn Văn Cúc (Steinbach) 30€. Nguyễn Đức Lương (Stuttgart) 70€. Nguyễn Ngọc Thanh (Taufkirchen) 20€. Gđ. Nguyễn Khắc Hiếu (Timmendorfer Strand) 200€. Bùi Ngọc Yến (Wachenheim) 10€. Phạm Mạnh Hùng (Wernigerode) 50€. Lê Thị Cây (Wiesbaden) 50€. Sơn Đoàn (Winterbach) 50€. Bích Liên Kadagies (Wolfsburg) 10€. Diệu Giác Trần Hồng Ken (Wuppertal) 20€.

• Sửa Chùa

Đồng Giới Nguyễn Như 50€ HHL Thiên Ngọc Nguyễn Thị Trâm. Bùi Tuyết Mai (Hardeggen) 30€.

• Trai Tăng

Ấn danh 450€. Gđ. Diệu Hòa Mai Thị Dậu 20€. Gđ. Diệu Phượng Huỳnh Ngọc Châu 400€ HHL TKN Thích Nữ Hạnh Châu & HL Hồng Thị Hóa Pd Diệu Liên. Gđ. HL Lý Khánh Ngọc 150€. Gđ. Hồng Diệp 100€. Gđ. Huỳnh & Tạ (PT Ngọc Tâm & Ngọc Cẩm) 20€. Gđ. Pt Nguyễn Văn Trường & Trần Thị Ngọc Thủy 100€. Thái Quang Minh & Thái Thị Tô Huyền 100€. Thiên Phú Lê Thị Bích Lan 10€ HHL Phạm Văn Cường Pd Đồng Phú Liên Trì. Thiên Sanh & Thiên Giác 550€. Trần Kim Lang (Bremhaven) 30€. Lê Chi Gruber (England) 20€. Diệu Hoàn Phạm Thị Tố Hòa (Hafen Lohz) 50€. Gđ. Quảng Niệm (Hannover) 300€. Lê Thị Hồng & Ngô Ngọc Diệp 110€. Thúy Trần (Karlsbach) 150€. Thiên Thọ (Karlsruhe) 100€. Marie Noelle Kunde

(Rehburg-Loccum) 10€. Như Hương Tôn Mỹ Lệ (Saarbrücken) 60€. Trần Thị Xuân Thủy (Schwäbisch-Hall) 50€ HH đến cha mẹ hiện tiền và cứu huyền thất tổ.

• TỪ THIÊN XÃ HỘI

-Cô nhi, Cùi, Mù & Dưỡng lão: Hoàng Cường Nguyên & Dr. Nguyễn Thị Minh Ngọc 40€. Nguyễn Thị Kim Anh 20€. Nguyễn Văn An 200€. Vũ-Cao Thị Yến 20€. Trần Kim Lang (Bremerhaven) 30€. Đào Thị Hồng Nguyên (Edewecht) 100€. Đồng An Nguyễn Thúy Hồng (Göttingen) 100€. Phi Nam (Karlsruhe) 30€. Gđ. Lư - Vương (Oberhausen) 20€.

-Giúp người nghèo: Nguyễn Thị Kim Anh 20€.

-Nỗi cháo tình thương: Trần Kim Lang (Bremerhaven) 15€.

-Xe lăn: Trần Kim Lang (Bremerhaven) 15€. Nguyễn Sáu (Karlsruhe) 20€.

-Mồ mắt tìm lại ánh sáng:

Trần Kim Lang (Bremerhaven) 30€. Phi Quang (Karlsruhe) 30€.

• Trung Tâm Nghiên Cứu & Tu Học VG

Ấn danh (Heo công đức số 842) 125,48€. Bàn Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€.

• Học bổng Tăng Ni Việt Nam

Bàn Tâm Sơn 20€. Nguyễn Lệ Xuân 30€. Nguyễn Nhân Lộc (USA) 35€.

• Quảng cáo

Trần Hữu Lộc 80€.

• Ký tự

Trần Thị Kim Hậu (Nordhorn) 100€ HL Nguyễn Thị Xê.

• Định kỳ tháng 7 & 8 / 2020

Châu Thanh Sơn 20€. Chölling 900€. Đặng Quốc Minh 20€. Đỗ Thái Bằng 60€. Đỗ Thị Hồng Hạnh 10€. Đồng Giới Nguyễn Thị Thu 10€. Francisco-Gotama Struzynski 10€. Gđ. Thiên Nam & Lê Ngọc Phương 50€. Hà Ngọc Kim 50€ HHHH Diệu Hạnh Đình Thị Hội. Hồ Thị Nguyệt 50€. Hoàng Thị Phúc 60€. Hoàng Thị Tân 120€. Hồng Nghiệp Phan Quỳnh Trâm 10€. Hue Wollenberg 20€. Kim Loan Lâm Thị Maier 20€. Lâm Thị San 20€. Lê Hoàng Nhi 10€. Lê Minh Sang 40€. Lê Ngọc Phương 50€. Lê Thị Ngọc Hân 100€. Lê Thùy Dương 10€. Lê Văn Đức 20€. Lý Kiến Cường 30€. Lý Lăng Mai 30€. Manuela Horn 20€. Ngô Quang Huy 40€. Ngô Thị Thắng 20,46€. Nguyễn Hòa 30€. Nguyễn Hoàng Vũ & Nguyễn Thị Thanh Phương 20€. Nguyễn Hữu Mừng Chi 20€. Nguyễn Liên Hương 20€. Nguyễn Ngọc Dương 10€. Nguyễn Quốc Định 30€. Nguyễn Thị Hiền 20€. Nguyễn Thị Hồng Quỳnh 20€. Nguyễn Thị Kim Lê 20€. Nguyễn Thị Minh Sáu 40€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt 20€. Nguyễn Việt Châu 20€. Phạm Công Hoàng 50€. Phạm Thị Mai & Minh Trương 40€. Phạm Văn Dũng & Đỗ Thị Cúc 12€. Phan Thị Lan 14€. Phùng Văn Thanh 15€. Pt. Thiên Hà (Bergheim) 10€. Quách-Lê Thị Kim Thu 50€. Sabine & Phan Trương Trần Vũ 100€. Tạ Thị Ngọc Dung 60€. Thái Kim Sơn 80€. Thái Quang Minh 100€. Thị Bích Lan Nguyễn-Erhart 30€. Thị Thúy Phương Weber 20€. Thiên Đạt Mac 200€. Thiên Sanh Trần Văn Yên 20€. Thiên Thọ (Karlsruhe) 50€. Thiên Thủy Vũ Thị Xuyên 30€. Thúy Trần 100€. Tôn Thúy 40€. Trần Lăng Hía 20€. Trần Mạnh Thắng 100€. Trần Tân Tiếng 22€. Trần Thị Kim Lê 10€. Trần Thị Thu Thủy 10,22€. Trần Văn Dân 15€. Trần Văn Lộc 30,68€. Trương Ngọc Liên 100€. Trương Tấn Lộc 40€. Tú Bình Spyra 10€. Ưông Minh Trung 20€. Viên Tú Nguyễn Thị Anh 20€. Võ Thị Mỹ 20,46€. Võ Thị Mỹ 20€. Võ Văn Hùng 30€. Vũ Đình Đức 30€. Vũ Quang Tú 100€. Vũ Thị Tường Nhân 20,46€. Young Thị Thanh 30€.

*
* *

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi vào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa qua Email:

buero@viengiac.de bằng thư hoặc điện thoại, cho đến cuối tháng 4 mỗi năm; chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto mới như sau:

**Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche Abteilung i.d
Sparkasse Hannover
Konto Nr. 910 403 066
BIC: SPKHDE2HXXX
IBAN: DE40 2505 0180 0910 4030 66**

Ngoài ra Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg có số Konto như sau:

**Kloster Vien Duc
BIC: SOLADES1RVB
IBAN: DE53 6505 0110 0111 3020 68
Kreissparkasse Ravensburg**

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát

Ngày..... tháng năm 20

PHIẾU ỦNG HỘ BẢO VIÊN GIÁC

Số hiệu độc giả (SH)

Họ và tên :

Địa chỉ :

Tel./Email :

Số tiền :

Giấy chứng nhận khai thuế : Có Không
Độc giả mới Độc giả cũ

Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ cũ dưới đây :

.....

.....

.....

Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche Abteilung i.d

**Sparkasse Hannover
Konto Nr. 910 403 066
BIC: SPKHDE2HXXX
IBAN: DE40 2505 0180 0910 4030 66**



VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland

CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Hòa Thượng Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Phù Vân Nguyễn Hòa

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Thị Tâm Ngô Văn Phát

BAN BIÊN TẬP & CỘNG TÁC VIÊN

HT. Thích Như Điển - Phù Vân - Lê Ngọc Châu - Quảng Trục
Trần Viết Dung -- Đại Nguyên

✧ và Các Văn - Thi Hữu ✧

* **Đức:** Tích Cốc Ngô Văn Phát - Nguyễn Đạo Văn Công
Ruần - Từ Hùng Trần Phong Lưu - Tùy Anh - Dr. Trương Ngọc
Thanh - Phan Ngọc - Trần Đan Hà - Đỗ Trường - Lương
Nguyễn Hiền - Nguyễn Quý Đại - Nguyễn Hạnh HTD - Trần
Thị Hương Cau - Hoa Lan Thiện Giới - Thị Thị Hồng Ngọc -
Phượng Quỳnh - Dr. Văn Công Trâm - Quỳnh Hoa - Trần Thế
Thi - Hoàng Quân.

* **Pháp:** Dr. Hoang Phong Nguyễn Đức Tiến.

* **Thụy Sĩ:** Trần Thị Nhật Hưng - Song Thư LTH - Lưu An Vũ
Ngọc Ruần.

* **Hòa Lan:** Nguyễn Trí-Hồ Thanh Trước.

* **Ý Đại Lợi:** Huỳnh Ngọc Nga - TS. Elena Pucillo Trưởng &
Trưởng Văn Dân.

* **Hoa Kỳ:** Tuệ Nga - Họa Sĩ Vi Vi Võ Hùng Kiệt & Cát Đơn
Sa - Diễm Châu - Lâm Minh Anh - thylanthao.

* **Canada:** Dr. Thái Công Tung - GS. Trần Gia Phụng - DVM
Nguyễn Thượng Chánh,

* **Úc Châu:** TT. Thích Nguyễn Tạng - TS. Lâm Như Tạng.

KỸ THUẬT AN LOÁT (Layout)

Chùa - Pagode Viên Giác - Hannover CHLB Đức

CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Chùa - Pagode Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover

Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <https://www.viengiac.info>

E-mail : info@viengiac.de

E-mail : baoviengiac@viengiac.de

E-mail : vongatuong@yahoo.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân bình thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những bài viết được đăng hay trích đăng, cũng như Quảng Cáo thuê đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là tư tưởng, lập trường hay chủ trương của Ban Biên Tập. Tác giả những bài viết, hay những người thuê đăng quảng cáo chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc này.

Ủng hộ tình tài xin gửi qua trương mục:

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche

Abteilung i.d.

Sparkasse Hannover

Konto Nr. 910 4030 66

BIC: SPKHDE2HXXX.

IBAN: DE40 2505 0180 0910 4030 66

Mục Lục

Trang

• Thư Tòa Soạn	1
• Tôn Giáo	
- Thư Khánh Tuế / Viện Tăng Thống GHPGVNTN	3
- Đạo từ của HT Thích Như Điển gửi GDPT Hải Ngoại	8
- Hành trình về Tây Phương Tịnh Độ (Thích Phước Thiệt)	10
- Cảm niệm ngày Vía Đức Quán Thế Âm Bồ Tát (Thiện Như)	11
- Lý tưởng của người Bồ Tát, Chương 1, Bài 3 (Hoang Phong)	14
- Nghiên cứu về Bát Nhã và Kinh Bát Nhã (TS Lâm Như Tạng)	17
- Trao phẩm giá cho đời người (Bikkhu Bodhi - Lê Dọn Bàn dịch)	21
- Mênh mông biển nhớ (Lâm Minh Anh)	24
- Hãy sống với những gì mình có (Thiện Quả Đào Văn Bình)	27
- Cho nhau một chút an lành (Elena Pucillo Truong & Văn Dân)	29
• Văn học Nghệ thuật – Chủ đề	
- Ngọn đời Phật (Trần Phong Lưu)	32
- Chuyện về những con ma (Nhật Hưng)	34
- Lễ đạo tình người (Chúc Thanh)	37
- Gừng càng già... (Hoàng Quân)	43
- Thời gian còn lại (Phượng Lan)	49
- Cục nợ đời (Diễm Châu – Cát Đơn Sa)	53
- Huế của vườn xưa (Nguyễn Hạnh HTD)	57
- Chuyện cái bánh giò cháo quẩy (Tích Cốc Ngô Văn Phát)	59
- Trò chuyện với Thiên Thần và một phút tự do (Huỳnh Ngọc Nga)	62
• Giới thiệu sách mới (Phù Vân phụ trách)	64
• Chương trình Phật Sự năm 2021	65
• Tin Phật Sự (Phù Vân phụ trách)	67
• Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng (Đại Nguyên phụ trách)	69
• Tin Nước Đức (Lê Ngọc Châu phụ trách)	73
• Tin Việt Nam (Quảng Trục phụ trách)	79
• Tin Thế Giới (Quảng Trục phụ trách)	84
• Nhắn tin	72
• Phân Ưu- Cáo Phó – Cầm Tạ - Tri Ân (48, 87, 88, 89)	91
• Hộp Thư Viên Giác – Phương Danh Cúng Dường	92
• Mục Lục	96
• Thơ:	
9.- Hòa Kiều Nguyên Lăng Vận (HT Thích Như Điển dịch từ Thơ Đường của Vua Trần Nhân Tông). 23.- Mùa thu tình lặng (Tùy Anh). 28.- Tiễn. Sống (Bà Thanh Bình) 44.- Mê hoặc trăm hương (Thái Tú Hạp). 46.- Thăm Chùa Việt Nam (Thylanthao). 52.- Dấu xưa (Thu Hoài). 78.- Gió đêm (Tuệ Nga). 82- Chuông nguyện hồn tôi (Phan Chí). 83.- Phan Rí quê tôi (Trần Thế Thi).	
• Hình bìa: Hương Quỳnh của Họa sĩ Cát Đơn Sa (Hoa Kỳ).	

• **Cáo lỗi:** Vì số trang báo có giới hạn nên bài viết của Quý Văn Thi Hữu gửi đến, cũng như Phương Danh Cúng Dường không thể đăng hết trong kỳ này. Chúng tôi sẽ lần lượt đăng trong các số báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng Quý Phật Tử và Độc Giả.

• Báo Viên Giác